160
INDO-CHINOIS
H15

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 21/04

道教

ĐẠO-GIÁO

HÌNH-NHI-THƯỢNG-HỌC

DOCTRINE DU TAOISME

(Enseignement Ésotérique)

道法自然而然
老子

Quyển III

TÁC-GIẢ { NGUYỄN-HỮU-ĐẮC
CHÂU-THIỆN-TÂM
LÊ-DUY-TƯ

Xuân-Thu Ất-Hợi niên
1935

8°
Indochin,
1973
160 Baloch
H15
Imp. FIAT
Le gérant
Chapon
13-2-36
M no 182

https://tieulun.hopto.org
Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France

https://tieulun.hopto.org

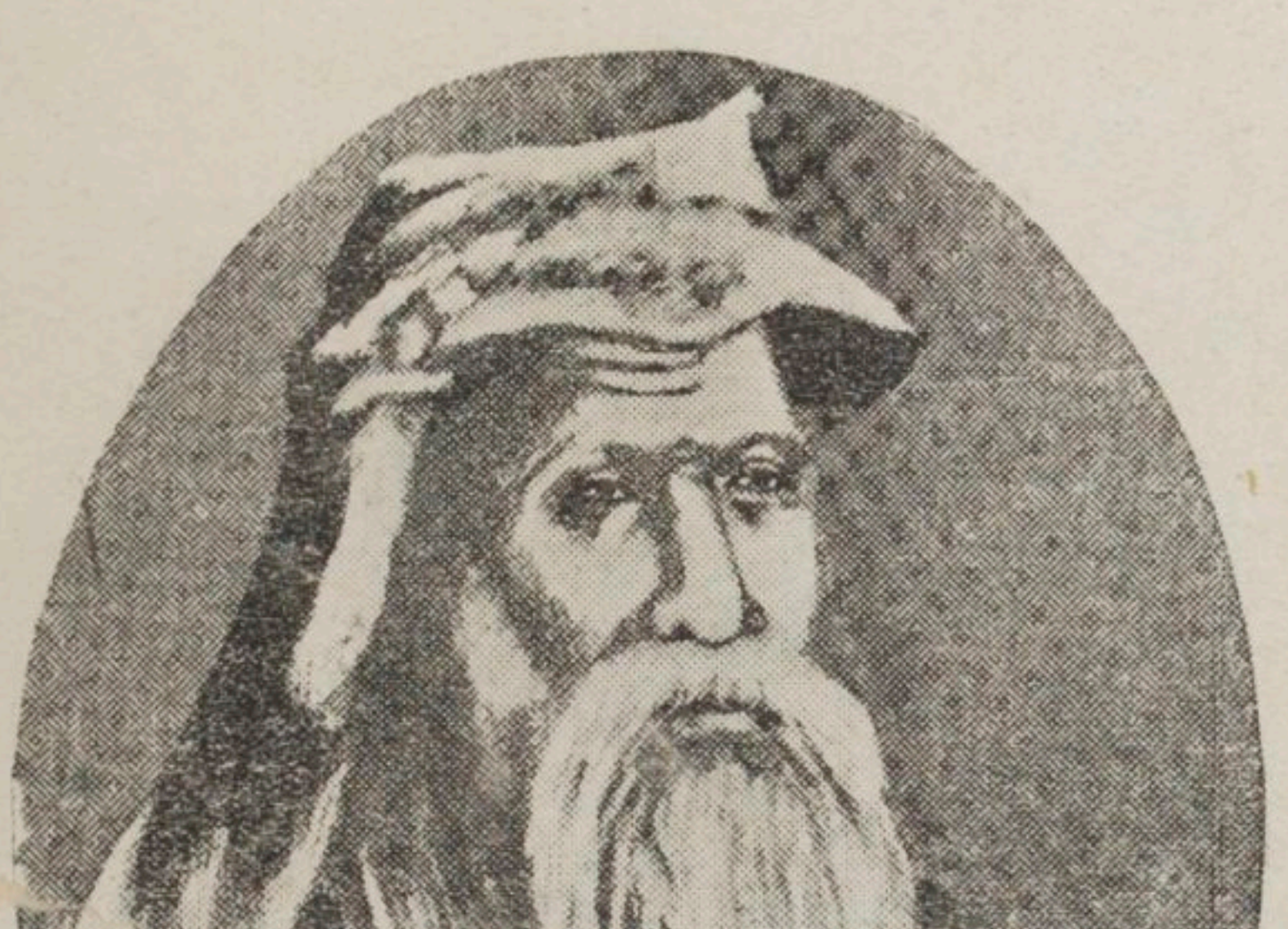

Chân-Tượng

ĐỨC LÃO-TỬ ĐẠO-TỔ

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

Chân-Tượng

ĐỨC KHỔNG-PHU-TỬ

(Lúc lão-thành)

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

Chân-Tượng

ĐỨC KHỔNG-PHU-TỬ

(Lúc trung-niên)

Hai bức-ãnh trên đây của chúng tôi thỉnh tại Tàn-Thơ-Viện Trung-Hoa. Nhà họa-sĩ Tàu phát-họa trong lúc Đức Khổng-Tử hội kiến Đức Lão-Tử tại Hàm-Dương.

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

DEPOT LEGAL
•INDOCHINE•
N°21.464

道　教

ĐẠO-GIÁO

HÌNH-NHI-THƯỢNG-HỌC

DOCTRINE DU TAOISME

(Enseignement Ésotérique)

Quyển III

道法自然而然
老子

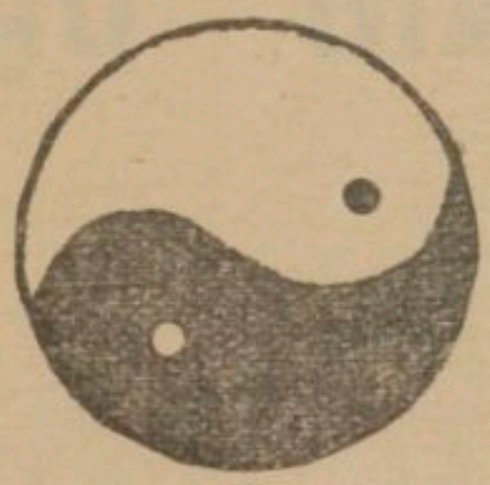

Nhứt điểm nhứt linh Thái-Cực Đồ,
Nhị thành nhị biến Thượng Hư-Vô.
Tứ sanh vạn-vật đồng Nguyên-Thủy,
Bát-quái trung-ương đáo Kỷ-Mồ.

Xuân-Thu — Ất-Hợi niên

1935

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

道　教

ĐẠO - GIÁO

Đạo-Giáo I

1° Dật-sử của Đức Đạo-Tổ (Lão-Tử) (**La Légende de Maitre Lao-Tseu**).
2° Sự hợp-hòa của Đạo-Giáo (**Les concordances Taoïstes**).
3° Đạo-Kinh chú giải (**Le Tao avec commentaires**).
4° Đức-Kinh chú-giải (**Le Te avec commentaires**).
5° Đạo-Giáo đối với Nhân-Sanh (**Le Taoïsme et l'Humanité**).

Đạo-Giáo II

1° Luận mối chuẩn-thằng của sự Cảm-Ứng.
2° Cảm-Ứng-Kinh.
3° Luật Cãm-Ứng.
4° Cảm-Ứng tóm luận.
5° Kết-luận

Texte en français

1° Préface.
2° La loi du Kan-Ing. (Cảm-Ứng).
3° Bonnes-actions.
4° Mauvaises-actions.
5° Conclusion.

Đạo-Giáo III

1° Khoa-học bi-pháp Thánh-truyền (**Les sciences sacrées Taoïstes**)
2° Địa-vị và Vô-vi hội (**Les Hiérarchies Taoïstes et les Sociétés secrètes**).
3° Thời-đại Đạo Giáo (**Le Taoïsme contemporain**)
4° Cảm-Ứng giao hòa (**Les actions et réactions Taoïstes**).
5° Chánh-văn-Sách và Sử-Tích (**Les textes et documents**).
6° Đạo-Giáo tổng luận (**Notes sur le Taoïsme**).

TÁC-GIẢ GIỮ BẢN QUYỀN

1935

https://tieulun.hopto.org

人法地。地法天。
天法道。道法自然。
老子

Nhân pháp Địa ; Địa pháp Thiên ;
Thiên Pháp Đạo ; Đạo pháp Tự-Nhiên.

L'homme obéit à la Terre ; La Terre obéit au Ciel ;
Le Ciel obéit à la Voie ; La Voie obéit à son Naturel.

Người tuân phép Đất ; Đất tuân phép Trời ;
Trời tuân phép Đạo ; Đạo tuân phép Tự-Nhiên.

ĐỨC LÃO-TỬ.

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

ĐỆ TỪ

Lời giới thiệu

Nhơn mùa xuân năm Ất-Hợi (1935) có quí ngài : Chơn-Hư-Tử, An-Giang-Tử và Hoằng-Nhiên-Tử thừa nhàn du sơn viếng cảnh Tô-Châu, có ghé lại tệ-viện trò chuyện và tặng cho bần-đạo hai quyển **Đạo-Giáo I, II**, cùng cậy bần đạo điểm chuyết, phê bình vào quyển **Đạo-Giáo thứ III** nầy.

Thiết nghĩ bần-đạo đã ẩn mình núp bóng Bồ-Đề tu niệm, nay đem giáo-lý, học-thuyết của Đạo-gia mà bàn, chi cho khỏi các bạn Thiền-lâm đem lòng trắc-ẩn nhưng mà bần-đạo tưởng đến cái **Lý** của Đạo không phải vì chỗ đó mà ra.

Huống chi Luận-Ngữ ở Khổng-Giáo tầng có câu: «Quân tử bác học-ư văn ước chi dĩ lễ» "君子博學知文約之以禮" «Người quân tử học rộng cho biết sự vật ở đời rồi lấy phép tắc mà tóm luận lại.»

Phàm khi đưa thân vào cửa Đạo, thì ta nên quên mình gọi là «vong-ngã» (忘我) mới được ; lại ít ra cũng phải thu quát rồi phân-biện, khảo-sát rồi nghiên-cứu cho rộng đặng biết cái Tinh-thần đạo-học của các Chi Đạo ở trên Thế-gian nầy. Xét ra cũng là một phương diện ích lợi cần yếu cho mình là người học đạo lắm vậy.

Hiện nhiên các nước bên Âu-Mỹ mà được tấn-hóa trên đường đạo-đức, là nhờ họ cố công chú-trọng và quan sát

https://tieulun.hopto.org

kỹ lưỡng các chi-phối nhánh nhóc căn-cứ của các Tôn-giáo rồi họ mới lừa lọc đem cái chất tinh-ba đó ra mà ứng dụng, bởi vậy đối với Phật-Giáo hay Đạo-giáo, họ lý hội và thường có cẫm tình sâu xe cho rằng : đó là hai cánh cửa « Huyền-môn » ở trong Đạo-học cổ-truyền vẫn sẵn dành bấy lâu nay, cho nên đối với họ, họ càng thận trọng chủ ý gia tâm khảo cứu một cách đặc-biệt. Bởi thế gần đây ta đã từng nghe nói biết bao nhiêu là nhà thức-giả, bực khảo-cổ thông minh qua Tàu, qua Ấn đặng truy tầm nguyên-cội Cổ-học ngày xưa, rồi về truyền bá tinh-thần tư-tưởng cao-siêu ấy lại cho nước nhà hưởng-chung. Có phải là quí báu chăng ?

Phương chi Đạo-Giáo lại liệt vào bộ **Toàn-thư-tứ khố** (1) của nước Trung-Hoa, là vật chí bửu vô giá có một không hai, bao gồm đầy đủ tinh-thần triết-lý siêu-việt từ xưa đến nay mà ai ai cũng đều ca-tụng.

Huống chi nước Việt-Nam ta đã chịu ảnh-hưởng nhiều Tôn-giáo lâu đời rồi, như : **Phật-giáo, Đạo-giáo, Khổng-giáo, Cơ-Đốc-giáo,** lại gần đây hấp-thụ thêm **Cao-Đài-giáo** nữa.

Vậy ta cần phải thấu-triệt qua các Tôn-giáo mới được, chớ chẳng phải riêng gì đến **Đạo-Giáo** mà thôi Dầu cho Tôn-giáo nào đi nữa, lấy lý-luận mà nói là ta phải làm sao vào tận bên trong đặng xem-xét ngay cho rỏ cái **Chơn-Lý** của nó là thể nào ? Chớ ta chỉ cứ đứng ngoài thềm Tôn-giáo mà vọng cầu tha thiết và ngó thoáng qua rồi vội tự nói rằng là không hạp với chủ-nghĩa, tôn-chỉ, cùng mục-đích của mình vân vân. Than ôi ! Chừng ấy Đạo học chỉ có bóng mà không hình đó thôi !

---

(1) Toàn thư trong Tứ khố của Tàu chia ra làm 4 bộ lớn : **Kinh** (như Thi, Thư, Dịch v. v ..) **Tử** (như Lảo-Tử, Tuân-Tử, Liệt-Tử v.v...) **Sử** (như Sử-ký, Hán-sử v. v...) **Tập** (như các tập văn của Bách-gia chư tử).

https://tieulun.hopto.org

Bần-đạo vốn ưa học phái "Chiết-trung" (折衷學派) dầu cho Tôn-giáo nào đi nữa, bần-đạo cũng sẵn lòng tán tụng và mong sưu-tầm đặng hấp-thụ cái tinh-ba chơn-lý ở bên trong; vì vậy bần-đạo thấy **Lảo-học** có phần tương-đương lớn lao như **Phật-học**: kìa sự **"Cảm-Ứng"** cũng như thuyết **"Nhân-quả"**; nơi **"Quán-tưởng"** nào khác chỗ **"Tham-Thiền"**.

Phải biết rằng sự **Chơn-Lý** tầm đạo là cái chìa khóa để mở rộng ánh sáng đường đi cho các nhà tu-hành.

Ngày xưa các vị Giáo chủ đều thương đời, chẳng phân giai-cấp, chẳng chia lý-tưởng, đem chữ Từ-Bi, Bác-ái đặng giải thoát chung chúng-sanh hầu ra khỏi nơi bến-mê sông-khổ chẳng quản đường chông gai thế sự, lời lẽ thị-phi; cho nên các Vị ấy tầng bỏ cả giang-sơn sự-nghiệp, chác lấy sự khổ-hạnh; có ông lại chịu ngửa mình đóng đinh trên cây Thánh-giá, có phải là vì thương đời không? Bởi thế nên ngày nay cái Đạo của các Ngài mới còn sáng danh trường-tồn, muôn năm bất-hoại. Song than ôi! vua Thần-Nông nếm thuốc cứu người, bọn dung-y lợi dụng thuốc ấy mà sát nhân; còn mấy vị Giáo-chủ tầm Đạo cứu thế mà các môn-đồ lại mượn tên Đạo đặng nhồi sọ làm cho người đời càng thêm mê-muội!!

Hôm nay **Đạo-Giáo** ra đời, vẹt đám mây mù dùng đủ các phương thuốc để chữa bịnh trầm-kha. Bần-đạo trộm nghĩ vì cái học-thuyết của **Đạo-Lảo** xưa kia ở trong chỗ loạn-lạc mà phát-triển, lại **Đức Lảo-Tử** là một vị Tị-Tổ đã tầng trải qua, kinh-nghiệm thời cuộc đảo-điên rồi; nên Ngài mới phát ý-kiến làm ra kinh sách hầu khuyên-đời

---

(2) Chiết-trung học-phái: Phái triết-học theo các lý thuyết mà lựa chọn lấy đều thích đáng để mong theo đó mà tìm Chân-Lý (Électisme).

https://tieulun.hopto.org

đặng vãn-hồi hạnh-phúc cho nhơn-loại vào đàng Thiên-Đạo. Còn ngày nay gặp buổi trào-lưu thế-giới cuộn cuộn khó khăn, lôi cuốn người người mắc vòng trụy-lạc, mà Đạo-Giáo lại ra đời thì rất hạp với trình-độ dân sanh hiện tại lắm ; huống chi Bần-đạo đã tầng nghiền-ngẫm theo đạo-học của ngài tự bấy lâu, thấy được cái chỗ hay, chỗ khéo rất hạp thời, nay lại được các nhà Trứ-Tác đây đều là người Tân-học không xu-mị theo tà-thuyết, chẳng ưa sự dị-đoan thì há đem lời phi-lý nhồi sọ quốc-dân đồng-bào cùng hàng đạo-tâm sao ?

« Đạo-học rộng mênh-mông như rừng xanh bát-ngát, sự lý Võ-Trụ bao-la vô cùng như biển thẳm vơi-vơi » ; mà trí-thức của loài người thì hữu-hạn có chừng có mực, thêm nỗi bần-đạo ở trong vòng Phật-tử, sự học vừa thiểu qua, đâu đủ ký-tích mà dám múa rìu ngang mắt thợ, song bần-đạo vì **Lẻ phải là lý đương-nhiên**, nên chẳng tị hiềm đều chi cả, bạo gan viết ra mấy lời giới thiệu nầy là cốt ý khuyến lệ người làm đạo về sau có bông hoa cỏ đẹp chi thơm đem ra cống-hiến cho đời hưởng chung. Đó là cái **Đạo-căn**, cái **Pháp-bửu** ở trên **Vũ-Đài** đạo-đức vậy.

Viết tại " HÀN-SƠN-TỰ "

Tô-Châu-Sơn ngày Mạnh-Xuân năm Ất-Hợi

THÍCH-TÙNG-TÂM

PHÁP HIỆU :

Vân-hạc-đạo-nhơn

https://tieulun.hopto.org

TỰA

Tại sao bấy lâu nay chúng tôi cứ lo nghiên-cứu chuyên về tinh-thần Đạo-học của Lảo-giáo ? Còn tinh-thần Phật-giáo, Nho-giáo, lại có vẻ lãnh-đạm ? — Xin thưa ngay cùng chư quí-vị đọc giả được rõ biết rằng :

Theo chỉ-hướng đối với Đạo-học, không bao giờ chúng tôi lấy thành-kiến riêng mà phân-biệt đạo nầy đạo khác đâu ! Vì Đạo chỉ có **Một**, mà là cái tên chung trong các Tôn-giáo. Còn nói đạo nọ, đạo kia, đó là cái tên riêng trong các chi-phái.

Vì thế Đức Lão-Tử có nói : « **Đạo khả Đạo phi thường Đạo, danh khả danh phi thường danh.** » — Chúng tôi chỉ xin giữ thái-độ vô-tư và đứng vào địa-vị trung-lập tự-nhiên ở trên đàng Đạo-học ; — còn đối với Nho-giáo, Gia-Tô-giáo, hay Phật-giáo, chúng tôi cũng đã từng có nghiên-cứu và lược-khảo qua rồi. Ngày nay chúng tôi sở-dĩ đem học-thuyết, giáo-lý của **Đức Lão-Tử** ra cống-hiến cho đời, chẳng phải chúng tôi so-sánh với các Đạo khác, chủ-ý chúng tôi là muốn giúp thêm tài-liệu cho ai là người muốn tầm **Chơn-Lý** trên đàng Đạo-học mà thôi.

Vì vậy **Đạo-giáo quyển I** đã ra đời năm 1933, được các nhà uyên-thâm đạo-đức cùng với chư Thiện-nam Tín-nữ suốt ba kỳ : từ Nam ra Bắc đều để lòng hâm-mộ kính-phục cái giáo-lý cổ-truyền của **Đức Lão-Tử.**

Cũng vì muốn cho phần đông các anh-em mộ đạo trong nước Việt ta biết dễ hấp-thụ tinh-thần **Đạo-Giáo** ở chỗ

https://tieulun.hopto.org

tiểu-thừa, cốt-yếu trong sự hành-vi hằng ngày, hơn là thấu-triệt để lý-hội ở phần cao-siêu huyền diệu, nên Đạo-Giáo-**quyển II** mới xuất-bản vào năm 1934, luận riêng về thuyết Cảm-Ứng (Kang-Ing). Còn những mục: **Đạo-học bí-pháp Thánh-truyền của Lảo-giáo** (*Les Sciences Sacrées Tooïstes*), — **Địa-vị Đạo-giáo và Vô-Vi hội** (*Les Hiérarchies Taoïstes et les Sociétés Secrètes*) **Thời-đại Đạo-giáo** (*Le Taoïsme contemporain*), — **Cảm-ứng giao-hòa** (*Les actions et réactions concordantes*),— **Chánh-văn-sách** và **Sử-tích** (*Textes et Documents*) và **Đạo-Giáo Tổng-luận** (*Notes sur le Taoïsme*) thì tới năm nay (1935) chúng tôi phải tiếp-tục nối theo để ra **Đạo-Giáo quyển III** cho trọn bộ.

Một pho **Đạo-Giáo** xuất bản thành ba quyển, là vì do theo cái nấc-thang tấn-hóa và tùy trình độ của mỗi người đương học đạo khác nhau. Đối với mỗi quyển đều là cái cửa mở rộng cho mỗi người tầm đạo.

Bực người sơ học, muốn hiểu biết ngay cái giáo-lý cho được thiết thực dễ dàng thì chịu khó gia công lần xem **quyển thứ II** luận về **Họa-Phước Cảm-Ứng**.

Người biết ham-mộ đạo lý, ưa chịu môn-học cao-siêu vi-diệu, thì nên xem **Đạo-Giáo quyển I** luận-giải về **Đạo Đức Kinh**; — Còn người uyên-thâm bác-học, muốn dò-tầm nghiên-cứu chỗ Bí-pháp tâm-truyền, nhiệm-mầu siêu-việt, thì xem **Đạo-Giáo quyển III nầy**. Đó là chỗ công-dụng của chúng tôi muốn truyền-bá đạo-lý của Đức Lão-Tử tầng bực mà xưa nay người đời vẫn công-nhận là khó-khăn huyền-bí, để cho khắp mọi người, bất kỳ là ở về giai-cấp nào cũng đều xem-đọc và hiểu biết **được cả.**

https://tieulun.hopto.org

Chúng tôi đã ra được trọn một bộ **Đạo-Giáo** đầy-đủ những chất tinh-ba của **Đức Lảo-Tử Đạo-Tổ**, thật chúng tôi hết sức vui mừng, sự đó cũng nhờ ảnh-hưởng về công-phu học Đạo trong bấy lâu nay.

Cái căn-bản hiểu thấu đạo-lý cao-thượng của **Đạo-Giáo** rất tương-ứng với chủ-nghĩa **Đại-Đồng**, nếu được phần đông người biết hưởng-ứng mà phụ-họa theo, cùng đem phổ-thông được khắp nơi thì rất có ích-lợi cho nhân-loại toàn-cầu ở trên thế-gian nầy.

Đương lúc trào-lưu kinh-tế và chiến-tranh rung-động tràn-lan ra khắp chỗ, nhân-tâm phong-tục đảo-điên tồi-bại, lòng người sanh ra độc-ác tham-tàn ; nếu muốn cải-tạo nhân-tâm, duy-trì phong-tục, thì cần phải có một cái Đạo như **Đạo-Giáo**, mới có thể gây dựng nên mối **Đại-Đồng** cho toàn Thế-giới, đó là chỗ mà Đạo Lão có thể đem ra ứng-dụng và được hạp với thời-thế ngày nay.

Chúng tôi mong cho anh-em bốn bể ai nấy xem đến bộ Đạo-Giáo nầy để ý đến đôi-phần **Chơn-lý** ở trong, thì tâm-thần chúng tôi cũng đặng vui-thích nhiều rồi.

Cái miếu nhỏ đã xây thành được rồi, hằng ngày chúng tôi vẫn dâng hoa-tươi hương-ngát để cầu-nguyện cho khắp nhân-loại hưởng-phước hòa-bình, chỉ còn mong chờ các bạn đồng-chí ai là nhà thành-tâm hiếu-cổ gia công tu-bổ thêm vào, hầu sau nầy thành nên một Tòa Cổ-Miếu đồ-sộ nguy-nga, ấy là do chỗ tấm lòng lạc-đạo của chúng tôi vậy.

NGUYỄN-HỬU-ĐẮC
CHÂU-THIỆN-TÂM
LÊ-DUY-TƯ

https://tieulun.hopto.org

Lời nói đầu

Gần đây nước Việt-Nam ta có phong-trào **Tôn-giáo** sôi-nổi bồng-bột khắp cả ba kỳ từ Nam chí Bắc. Phật-giáo đã bắt đầu do cánh Tòng-lâm tìm phương phục-hưng và thêm có người không phải ở trong phái Tăng-già (Cư-Sĩ) song vì yêu chủ-nghĩa Bác-ái, Từ-bi của Phật, nên cũng hô-hào chấn-chỉnh Phật-giáo.

Chẳng phải riêng gì nước Việt-Nam mới có phong-trào Tôn-giáo, hiện nay khắp cả hoàn-cầu đâu đâu cũng đều sôi nổi về sự cải-cách Tôn-giáo. Ta có thể gọi là lúc phong-trào **Đạo-Đức** thành-lập. Rất mừng thay mà cũng hy-vọng thay cho nước nhà ta. Nhưng chúng tôi thiết nghĩ rằng: dầu cho ở Tôn-giáo nào đi nữa, các vị Giáo-Chủ như: **Đức Thích-Tôn** (**Thích-Ca**), Đức Đạo-Tổ (**Lão-Tử**), **Đức Phu-Tử** (**Khổng-Tử**), hay cho tới Đức **Gia-Tô** (**Jésus-Christ**) đi nữa, cũng là một bực Thánh-Nhân đồng hoài-bão một chủ-nghĩa, một tôn-chỉ thương đời mà thôi. Song các vị Giáo-Chủ ấy tùy cơ ứng-biến, tùy theo thời-đại thay đổi đạo-lý cho hạp với trào-lưu để dễ bề phổ-độ nhân-sanh ra khỏi vòng truỵ-lạc! Đứng trước các vị Thánh-Nhân, chúng tôi vẫn hết lòng cúc cung tận tụy, chiêm ngưỡng tôn-sùng các ngài là một Đấng-Cứu-Thế chung cho nhân-loại ở trên Địa-cầu nầy, chớ chẳng phải vì Đạo-học cùng Lý-tưởng khác nhau mà đem ra chưng bày một cách phân biệt riêng đâu. Chúng tôi được lý-hội đến Đạo-Giáo là vì thấy tinh-thần của Đạo-Giáo thật là siêu-

https://tieulun.hopto.org

quát vô cùng. Cái **Chơn-lý tuyệt-đối** (Vérité absolue) ấy, không có bút mực nào phô-bày ra từng đoạn cho trọn ý-nghĩa được.

Nếu lấy một phần triết-lý ở trong chỗ học-thuyết của Đạo-Giáo kê-cứu giảng luận ra đi nữa, cũng đủ thấy chỗ khó-khăn rồi, bất quá chỉ biết được sơ qua chút-đỉnh đó thôi.

Chúng tôi xin lấy bằng-cớ chuẩn-đích nội trong bổn "**Đạo-Đức-Kinh**" của chúng tôi đã chú-giải (commentaires) nơi quyển **Đạo-Giáo I** (1) thì biết ngay tinh-thần Lão-giáo cao-siêu là dường nào! Ví dầu cho đến bực Cao-thượng hay bực Thấp-thường thế nào, cũng đều dung-hòa hợp cả Đạo-lý được hết; còn nói gì đến học-thuật thì rộng mênh-mông không bờ không bến, hèn chi người đời không lầm-tưởng cho Đạo-Giáo là mối huyền vi, hoang-đàng phi-lý! Cái chỗ hoang-đàng phi-lý nầy là do nhầm đời Tấn tại ông Cát-Hồng viết ra bộ "**Tham-Đồng-Khế**" rút các thuyết nạp-giáp trong sách "**Châu Dịch**", "**Mạch-Nhâm Đốc giao-hội**" và trong sách "**Huỳnh-Đế nội kinh**" sấp ra cách luyện nội-đơn, ngoại-đơn, bùa chú, ấn-khuyết, Hàn-ma, Tróc-quỉ; từ đó mới lập thành ra cơ-đạo nữa. Chớ lấy ngay bản căn đạo-học của Đạo-Giáo, đâu có những thuyết mơ-hồ kỳ-dị vậy.

Bàn đến Học-thuật của **Đạo-Giáo** thì do ở hai **đều nầy**: một là **Học-thuyết**, — hai là **Hoàn-cảnh**.

a)— **Về Học-thuyết** thì Đức Lão-Tử chỉ **chú-trọng về** đàng Thiên-Đạo muốn cho loài người được hiệp với Trời vui thú tự-nhiên.

---

(1) Quyển Đạo-Giáo I đã xuất-bản năm 1933 được các anh-em mộ-đạo khắp ba kỳ có viết thơ hỏi, và khen tặng song vì hết đã lâu rồi, đợi xuất-bản lần thứ hai chúng tôi chấn-chỉnh lại cho được hoàn-toàn, sẽ cống-hiến cho các anh-em mộ-đạo nào chưa có.

https://tieulun.hopto.org

b)— **Về Hoàn-cảnh,** thì Ngài chỉ mong cầu cho nhân-loại được hưởng phước thái-bình để thọ-hưởng lấy cái **Chơn, Thiện, Mỹ** của lý **Tự-Nhiên** sẵn có.

Đó vì lẻ ấy cho nên ngày nay chúng tôi sở-dĩ đem trọn pho **Đạo-Giáo I, II và III** ra cống-hiến cho đời xem chung, là cốt ý chúng tôi muốn cho ai nấy đều hiểu biết đến cái Học-thuật tinh-thần sẵn có, do nơi các nhà Tôn-giáo Đông-phương bành trướng lâu rồi, song vì tại một phần đông còn đương mơ mơ màng màng không chịu nghiên cứu cho tường-tận gốc-rễ. Hiện thời lại gặp lúc trào lưu thế-giới sôi nổi lôi cuốn, cạnh-tranh về văn-minh Khoa-học ở Tây-phương, cho nên ai ai cũng đều đua nhau phấn-đấu theo vật-chất Khoa-học ấy đặng hưởng cái vui, cái đẹp bề ngoài, chớ có dè đâu văn-minh và học thuật đều chỉ có sẵn ở trong Cổ-học Tinh-hoa Đông-phương lâu đời rồi, nhưng vì người đời chưa được mấy ai tìm và truy-cứu cho rõ ràng, nên mới còn ở trong trạng-thái bí-ẩn vậy ! Vả chăng tinh-thần Đạo-học Đông-phương cốt chủ **Tịnh,** còn văn-minh học-thuật ở Tây-phương lại háo **Động**. Nếu thiên về một mặt thì có chỗ khuyết-điểm lầm lạc. Ta phải biết rằng : dầu cho ở trong chỗ **Tịnh** cũng có **Động**, trong chỗ **Động** cũng có **Tịnh**, thì mọi vật mới lưu-chuyển biến-hóa được.

Nay đã đến thời-kỳ điều-hòa các Tôn-giáo, dung-hiệp với Triết-học, Khoa-học, Y-học đặng phổ cập Văn-minh Tinh-thần Đạo-Đức. Nếu được vậy thì Nhơn loại ở mặt Địa-Cầu này mới thật là hoàn-toàn tấn hóa, còn cõi Phàm gian đây sẽ trở nên một Thế-giới Thần-Tiên, chừng ấy người người mới vỗ bụng âu ca mầng câu "**Hòa-bình-lạc-quốc**".

Chớ còn người nào khư-khư cố-chấp theo thành kiến riêng của mình, thì chưa được siêu việt quán-thông, bước chẳng khỏi vòng mê-tín, khó tầm được cảnh Chơn Phước vậy.

https://tieulun.hopto.org

Đây chúng tôi xin luận chứng một đều nầy : như Văn-minh Tây-phương tìm ra Khoa-học là món đồ **lợi-khí,** sức-mạnh làm cho long trời lở đất ; còn Văn-minh Học-thuật Đông-phương phát-minh được sức **Linh-diệu** ẩn-tàng trong Vủ-Trụ, trong Châu-thân con người, tìm cách Tu-dưởng, đoán-luyện cho phát-hiện ra, làm cho mỗi người thành một vị **Bồ-Tát,** một vị **Thánh-Nhân,** một bực **Hiền-Giả ; đó có phải là muôn ngàn hạnh-phúc không !**

Vì lẽ cố-nhiên đó, nên chúng tôi mới khảo-cứu truy-tầm cho rõ cái Văn-minh Tinh-thần ở Á-Đông phát-hiện do nơi Tôn-Giáo nào cho giản-tiện, đặng có thể hiệp-hòa làm **Một,** thì chỉ duy **Đạo-Giáo** là một cái phương-châm đích đáng có thế đạt tới mục-đích làm người « **Sáng hóa** » và « Minh-Triết » để dắt-dìu nhân-loại vào cỏi Chơn-Phước **Đại-Đồng** mà thôi.

Bởi vậy trong Đạo-Giáo quyển thứ III nầy, chúng tôi đem hết các lý-luận nghiên-cứu minh-bạch, thủ-xả chiết-trung sắp thành một phương-pháp có đầu đuôi liên-tiếp như sau đây :

Thiên thứ I.— Bắt đầu chúng tôi luận về **Khoa-học bí-pháp Đạo-giáo Thánh-truyền** (Les Sciences Sacrées Taoïstes) là một Khoa tối-cổ bí-truyền ở trong nền Đạo-học của Lảo-Giáo, chưa ai từng biết đến, như : 1° **môn Thần-Trí Tâm-lý diệu-pháp** (La Pathogénie psychologique) để chữa bịnh thất-tình lục-dục của người đời thường có. Chúng tôi có phác-họa những Bản-đồ hình (Les Schémas) đính theo để chỉ căn-nguyên bịnh-nhân. 2° Đến **Khoa-học thực-nghiệm** (Les Sciences expérimentales) có luận-giải về **Độc-vật-học** (La Toxicologie) để cho người học Đạo am-hiểu được các chất danh-tánh Thảo-mộc đặng khỏi lầm, v. v...

Thiên thứ II.— Chúng tôi luận về **Địa-vị và Vô-Vi Hội** (Les Hiérarchies Taoïstes et les Scciétés Secrètes), vì trước

https://tieulun.hopto.org

khi mới có Tổng-chi-hội nào ở trên Thế-gian nầy, đều có ảnh-hưởng tương-truyền do nơi Vô-Vi Hội của Đạo-Giáo phát-triển sanh-xuất ra cả. Trong mục nầy tả thuật tình-hình của đảng **Bạch-Liên-giáo** danh tiếng từ xưa đến nay, là một hội-đảng thuộc về Tôn-giáo có tánh-cách Chánh-trị ; — và **Nghĩa-Hòa-Đoàn** mà người Ăng-Lê (Anglais) gọi là **Đảng Anh-Hùng** (Les Boxers) v. v...

Thiên thứ III.—Luận về **Thời Đại Đạo-Giáo** (Le Taoïsme contemporain) cho biết từ xưa đến nay cuộc nội trị **Đạo-Giáo** hiện thời ra sao ?

Thiên thứ IV. — Luận về sự **Cảm-Ứng Giao-hòa** (Les Actions et Réaction concordantes) cho biết luật **Nhân Quả** của người tạo ra sao ? rồi phản-ảnh đến cõi **Thượng-Tri Thiêng-Liêng** là thế nào ? Có hại cho **Tinh-Thần** chăng ?

Thiên thứ V. — Luận về **Chánh-Văn-Sách và Sử-Tích** (Les Textes et Documents) cho biết Cổ-học-Tinh-hoa, bút-tích sử-ký ở trong Đạo-Giáo.

Thiên thứ VI. — **Đạo-Giáo Tổng-Luận** (Notes sur le Taoïsme) tóm-luận chung kết phần Hình-nhi-thượng (Esotérique) và phần Hình-nhi-hạ (Exotérique) của Đạo-Giáo.

Về mỗi thiên trên đây chúng tôi đều chịu khó ra công giải-luận một cách tường-tận rành-rẻ theo Chơn-Lý cùng với sự kinh-nghiệm học Đạo công-phu của chúng tôi đã lâu rồi.

Chúng tôi vì Đạo-học, không muốn phớm-phỉnh nhiều lời cho rườm tai chư-qui đọc-giả, chỉ muốn các nhà lạc-thành mộ-đạo lần-lần bước tới chỗ cứu-cánh của **Đạo-Giáo** thì rõ biết cái Chơn-tướng nhiệm-mầu trong Đạo-học ra sao ? — Vả chăng Giáo-lý, Học-thuyết và Chủ-nghĩa của Đức **Lão-Tử** không phải chuyên về một mặt Siêu-hình bí-pháp tâm-truyền mà thôi, Ngài cũng

https://tieulun.hopto.org

thường chủ-ý về chỗ quan-niệm thực-tế cỏi đời hiện-tại, hầu bày biểu đủ cả phương-diện cho người đời vui-thú theo lẽ Tự-nhiên đặng thoát-ly cảnh khổ tạm-thời vật-chất ở Hồng-Trần mà ai ai cũng lầm-lạc đua-tranh phấn-đấu.

Vì ham-mộ **chủ-nghĩa Đại-Đồng,** — vì tôn-sùng **Học-thuyết Tự-nhiên,** — vì kính-phục **Triết-lý Cao-siêu** của Ngài (**Đức-Lảo-Tử**), nên chúng tôi phụng-thờ một cách kín-cẩn về Đạo-học.

Muốn cho ánh-sáng Chơn-lý ở trong Đạo-học Lảo-giáo một ngày một thêm tỏ rạng, nên chúng tôi ngày ngày đắp-bồi cái nền **Cổ-học** Đạo-Giáo cho nhành-lá thêm xum-xê.

Vậy chúng tôi mong-cầu ai-ai ở trên đàng Đạo-học, biết ham-mộ **chủ-nghĩa** Đại-Đồng, **Học-thuyết Tự-Nhiên, Triết-lý Cao-siêu** của **Đức Lão-Tử,** xin giăng tay cùng chúng tôi vun-quén phân-mầu cho mau đơm bông nở nhụy đầy cả mùi hương-vị đặng cùng nhau hưởng chung.

Vì thế **Đạo-Giáo I, II và III** lần-lần tiếp tục ra đời để làm món quà cống-hiến cho tất cả làng-đạo tu-hành trong bốn-bể. Đó là chỗ sở cầu tâm-đắc lạc thành mộ đạo của chúng tôi vậy.

ĐẠO mầu Chơn-lý khêu ra,
GIÁO điều chung hiệp dầu xa cũng gần
Bóng Hồng soi khắp cõi trần....

Trước-Tác Đồng-nhân cẩn-tự :

Chơn - Hư - Tử : NG.-H.-Đ.
An - Giang - Tử : C.-T.-T.
Hoằng-Nhiên-Tử : L.-D.-T.

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

ĐẠO-GIÁO

Khoa-học bí-pháp Thánh-truyền

Les Sciences-Sacrées du Taoïsme

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

THIÊN I

KHOA - HỌC BÍ - PHÁP

(ĐẠO-HỌC BÍ-PHÁP THÁNH-TRUYỀN CỦA LÃO-GIÁO)

Les Sciences Sacrées du Taoïsme

Đạo-Giáo có thể gọi là khởi « **Trung-tâm-điểm** » (centre initiatique) cho các chi-đạo ở trên thế-gian này.

Còn **Đạo** nào mà chuyên về sự cất chùa đẹp và bày ra nghi-thức hình-tướng, chức-tước giai-cấp thì không bao giờ biết gìn giữ kín nhiệm được các điều vi-diệu ẩn-vi (mystères) siêu-hình thuộc về **Nội-giáo bí-truyền** (Esotérisme) mà cho đến những việc quốc sự ở ngoài họ cũng không hề kín cẩn nữa.

Nhưng họ cũng mượn danh nghĩa **Đạo-học Thánh-truyền** (Sciences sacrées) mà làm chuẩn-đích. Nên Đức **Lảo-Tử** mới nói rằng : « *Đạo khả đạo, phi thường Đạo. Danh, khả danh, phi thường Danh* ». (Đạo-kinh ở quyển **Đạo-Giáo I**)

Phương chi họ cũng thờ Thần-Thánh Tổ-tiên vậy ; ban đầu họ nhiễm các điều bí-yếu ở trong kinh Nội-giáo, rồi sau tự họ phá hoại các mối Chơn-truyền. Nói cho đúng ra khi họ đạt được chỗ ẩn-vi trong Đạo-học rồi thì họ đem ra lợi dụng ngay đặng gạt người đời mê sa và sùng bái họ như một vị Thánh hay một vị Thần cho phỉ lòng dục vọng họ. Phương-pháp mà họ dùng mê-hoặc lòng người đó là do cách thức họ chuyên về tà-thuật, dùng bùa mê thuốc lú

https://tieulun.hopto.org

mà hại người. Họ lại phớm-phỉnh đức-tin của hàng đạo-tâm mà nói rằng họ học theo phương-pháp ở trong sách thánh «**Phản-khoa-Tự**» (Livre du Revers). Sách nầy là một cuốn sách rất quí ở trong nền Đạo-Giáo mà các vị Hậu-Hiền thường hay tham cứu và học hỏi. Chúng tôi đã có sao lục vài trương trong sách ấy, kê cứu ra sau để dâng cho Chư quí đọc-giả xem và kinh nghiệm cho biết coi lời họ nói có đúng không ?

Chớ chúng tôi thấy lời lẽ ở trong sách «**Phản-khoa-Tự**» phần nhiều đều là lời ẩn-ý bóng-dáng cao xa lắm. Sức học đạo còn sơ không thế nào thấu triệt được các lời huyền-kỳ ở trong sách ấy. Còn phần riêng ra có môn dạy về «**Độc-vật-học**» (1) (Toxicologie) dạy cho biết tánh-dược và chất-độc của các loài thảo-mộc vân vân... ; mà bên tả-đạo cũng đem ra ứng dụng nào là ngải nghệ, bùa chú (talisman) theo cách thức Phù-thủy : hô-thần trục-quỉ, hú-gió kêu-mưa, hoặc sái-đậu thành binh. Cả thảy là tà-thuyết gọi là Bàn-môn Triệt-giáo rất nên nguy hiểm cho người đời lắm.

Ôi ! nếu trên đàng Đạo-học mà còn cái giống vi-trùng độc hại nầy thì mối đạo Chơn-truyền phải chịu lu lờ !

Về bên **Chánh-Giáo** (Ésotérisme) thì khác hẳn, trong Đại-Đạo dạy cho biết luật sanh-hóa của Trời-đất muôn loài, rõ thấu luật Thiên-Diễn của Đức Hóa-Công, thông phép thiên-nhiên của Vủ-Trụ mà hiểu biết đến cái quyền-năng của Đức-Chí-Tôn «Ngọc-Đế» cai trị trái đất nầy. Đó mới là chánh thức hạp với Cơ trời (Thiên cơ) vậy.

Vì thế người nào tuân theo chánh-giáo luyện đạo tu hành thì mau tấn-hóa lắm.

---

(1) Độc-vật-học (Toxicologie) là môn học nghiên cứu về tánh chất loài thảo mộc có chất độc.

https://tieulun.hopto.org

Chúng ta phải biết rằng ở trong **Chánh-giáo** cũng có tà-giáo chen lẫn, núp bóng đặng loè-mạ mắt người. Lý-thuyết của họ phần nhiều dựa theo Chánh-giáo mà làm theo, nên họ cũng mượn giáo-điều của **Đạo-Giáo** để nhồi sọ quần-chủng đặng tin theo họ. Đó là do nơi các hạng môn-đồ học-đạo thấp kém bày ra những tà-thuyết hất-chánh ám ảnh người, nên chi họ thuyên về mặt hửu-tình nhiều hơn vô-vi, nghĩa là họ còn ham mến tiếng-tâm lừng lẫy, chức-tước danh-vị vân v....

Về cánh phái nầy có nhiều sự kỳ-quái không hiểu được, đó là do cái công-lệ lạ lùng của họ muốn bành trướng ra như thế. Chúng ta thường thấy trong giáo-hội họ nhiều khi cũng có dạy Đạo lẫn với nhiều khoa như : **Triết-học** (Philosophie) **Bí-Pháp** (occultisme) **Thần-học** (spiritisme) **Phẩm-trạch** (Hiérarchie).

Trái lại ở bên **Chánh-Giáo** người ta dạy các Đệ-tử có thứ tự và tầng-bực, mới đem ra cứu dân độ thế tùy theo sức học biết, chớ không làm quá bổn phận là vì có nhờ mấy vị **Cao-minh thiền-sư** cùng các vị **Minh-triết Chưởng-Pháp** đã thông luật đạo rồi, nên mấy vị nầy thường sợ mất oai-danh Đại-Đạo, buộc phải lo ủng hộ bảo tồn chánh-thể, nào là làm sáng danh cho đạo-học và ẩn sự khẩu-khuyết tâm-truyền ; vì lẻ ấy Đạo mới còn trường-tồn và không hư-hoại được. Cho nên họ gìn giữ quí trọng giềng mối Đạo cũng như gìn giữ một vị Thiên-kim Tiểu-thơ mà người phương-Tây đều tặng và đều nghe tên tuổi mà ngặt vì không biết được mặt mày cô gái xinh ấy cho rỏ ràng được nên chi đạo-học ở miền Đông (Orient) thì chỉ có người ở Đông-phương dễ bề hấp thụ mà thôi, chớ còn ở Tây phương dễ gì hưởng được.

https://tieulun.hopto.org

Lấy Chơn-lý mà nói : Đạo chánh là cái ổ bao gồm các khoa-học của nhơn-loại trên Thế-gian nầy, nghĩa là bao nhiêu khoa-học văn-minh của loài người cũng đều do nơi đó mà phát-tích ra cả.

Dưới đây chúng tôi xin kể vài khoa-học ấy còn hiển hiện truyền-tục đến ngày nay.

1) *Khoa Thực-nghiệm học (en expérimentalisme)*
2) *Khoa Triết-học (en philosophie)*
3) *Khoa Siêu-hình-học (en métaphysique)*
4) *Khoa Phẩm-vị-học (en hiératique)*
5) *Khoa Pháp-môn-học (en occultisme).*

1) *Theo khoa Thực-nghiệm học (en expérimentalisme)* thì chuyên về phương cứu cánh trị bịnh gọi là **Thần-trí Tâm-lý diệu-pháp** (Pathogénie-psychologique). Các phương diện của bịnh nhơn bề ngoài người ta không cần ức-đoán, nhưng mà người ta cứ tầm kiếm cho chắc cái gốc bịnh ấy nguyên-do ở đâu mà sanh ra, rồi người ta dùng theo đơn chữa-bịnh-thần-lực (règles pathologiques) bề trong ; và có thể khám phá ngay lập tức căn bịnh được liền. Dường ấy có phải là phương-pháp làm thuốc thần-hiệu không? Đó là cách **tầm nguyên do căn bịnh** (étiologie) và là nấc thang của **khoa y-dược** (nosologie) ở trên mặt đất nầy. Khi người ta tra cứu được nguyên-do rồi thì người ta mới lo sắp các chứng bịnh lại cho có thứ-tự lớp-lang tùy theo các nguyên-nhơn đó, chớ không tùy theo các hiện-tượng bịnh-nhơn nặng nhẹ, hay khó dễ. Đó là cách trị-bịnh lệ làng và vắn tắt gọi là: Thang danh (**thérapeutique**) cùng với cách bào-chế thuốc theo cách **khán bịnh** (théorèmes-pathogéniques) như trên đã nói đó.

https://tieulun.hopto.org

Từ đó về sau mới có bày ra tỏ tường cái lý-thuyết : cách thuật mê hồn (manigraphie) và cách trị bịnh bằng thần-lực (Kinésithérapie) là 2 cái thuật-pháp : **hồn-trí** lần-lộn để dùng làm phương-châm tra cứu từ gốc đến ngọn của căn bịnh như trên chúng tôi đã nói đó, xét ra không phải là một phương-pháp tinh cờ thí-nghiệm đâu. Bởi vậy theo phép luận-kết (syllogistique) sự ngôn-hành tương-phản (contrastimulisme) và luận-đề siêu-việt (métathèse) là mối thực-hành vững chắc cho phép **quan-hình sát sắt** mà đề bịnh (diagnostie) vậy.

2) *Theo khoa Triết-học* (*en philosophie*) thì luận về tâm-lý người đời (psychologie) chuyên giãi về thất-tình lục-dục (1) của con người, vạch cho ra ánh-sáng những đều cảm-động nhẹ-nhàng gây bởi thất-tình lục-dục ấy đã làm cho con người phải mang trăm-bịnh khổ-não vào mình. Khi tầm rỏ cội rễ căn-bịnh khổ rồi thì dạy cách phương mầu giải thoát cho loài người ra khỏi nơi bến mê sông khổ, hầu cho linh-hồn nhơn-loại được nên siêu-việt và tấn-hóa hạp với Đức Háo-sanh công-bình Thiên-liêng của Đức Chí-Tôn (Ngọc-Đế). Đó thiệt là rỏ về cái đạo Từ-bi, Bác-ái đại-đồng.

3) *Theo khoa Siêu-hình-học* (*en Métaphysique*) thì luận về trí-ý tư-tưởng (idéogénie) về tâm-tánh tinh-tứ (ontologie) và phương tấn-hóa (Évolutionnisme).

4) *Theo khoa Phẩm-vị-học-về sự tu-hành* (*en Hiératique*) thì thuyên về mặt khảo-cổ, tầm giải về các dấu-tích Thánh-truyền và thông rõ các phép bí-thuật ở trong cữa Đạo-giáo. Chủ đích là tự lấy sức mình mà luyện phép thần-thông một mình, khảo đoán toán học, lý-số cho ra manh

---

(1) Lục dục là lục căn : mắt, tai, mủi, lưỡi, mình và ý.
Thất tình là : mừng, giận, thương, sợ, yêu ghét, muốn.

https://tieulun.hopto.org

mối. Trên thông Thiên-văn, dưới đạt Địa-lý (Như các quẻ: Tử-Vi, Thái-Ất, quẻ-Dịch, Dị-bốc tiên-tri, Pháp-môn đại-độn, Lử-tài hiệp-hôn, Bát-trạch, Cao-ly số v. v...) Thật là một khoa học mầu nhiệm cao sâu có vẻ trật-tự lắm.

5) *Sau hết đến khoa Pháp-môn bi-truyền* (*en Occultisme*) là môn giáo-lý gồm cả bình-nhi thượng-học (ésotérique) bình-nhi hạ-học (exotérique) và thực-nghiệm những điều bí ẩn của Đạo và khám phá điều bí-tàng của Tạo-Hóa (secret de la Nature). Nên chi môn học nầy mới có kẻ lợi dụng, học rồi bày ra phương-pháp tả-đạo mà gạt người làm cho mất mối chơn-truyền.

Phương pháp của họ luyện đạo là: Kết Thánh-thai, Ban-tinh vận-khí, Huờn-hư nhập đảnh, Thiết-khảm điền-ly, Cửu-niên diện-bích, tam niên nhủ-bộ, Thập ngoạt hoài-thai, Bá nhựt trúc-cơ, Lôi-công lưởng-khước, Cư thoàn nhập định vân v..... Thiệt là thiên-biến vạn-hóa, biến hình đổi dạng, hô-thần trục-quỉ, chỉ đá hóa vàng, sái-đậu thành-binh, bắt rồng cỡi cọp (Hàng long phục hổ). Đó là thuộc về khoa ngoại-đạo Pháp-môn phù-thủy.

Theo mỗi khoa về mỗi giáo-lý chúng tôi xin luận sơ qua ở trên đó.

Vậy dưới đây chúng tôi kê cứu thêm tường tận về khoa «**Độc-vật học**» (**Toxicologie**) và khoa «**Thần-trí tâm-lý diệu-pháp**» (**La Pathogénie-psychologique**) là hai khoa học rất tài-tình ở trong nền Đạo-Cổ của Á-Đông ta, mà lại là môn bí-pháp tâm-truyền của Đạc-giáo (Taoïsme) có lẻ chưa ai tầng được biết đến nó chăng?

https://tieulun.hopto.org

Về khoa « **Độc-vật-học** » là một khoa-học rất nguy-hiểm lắm, để tra tầm các món độc-dược của loài thảo mộc, còn khoa « **Thần-trí tâm-lý diệu-pháp** » (**La Pathogénie psychologique**) là một khoa-học để thực nghiệm bịnh-nhân theo cách phân-đoán điều-trị bằng Tinh-thần tư-tưởng. Cách thức nầy thực-nghiệm ứng-dụng theo Đông-Phương (Orient) cũng như Tây Phương Occident) dùng khoa học phân chất mổ xẻ bịnh nhân (Anatomie) vậy.

Nay chúng tôi tùy theo sức học Đạo của chúng tôi kinh-nghiệm mà xin giãi rõ về hai khoa đó ra dưới đây để cho Đọc-giả rõ :

1°— Khoa « **Độc-vật-học** » (La Toxicologie)

2°— Khoa « **Thần-trí-tâm-lý diệu-pháp** » (La Pathogénie psychologique).

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

I

KHOA ĐỘC-VẬT-HỌC

TOXICOLOGIE

Nếu khảo cứu cho tường-tận về khoa «độc-vật-học» thì có lẻ ta thấy rõ ngày nay ít có cái nạn trúng lầm thuốc-độc.

Vã chăng trong muôn loài của Tạo-Hóa sanh ra thì riêng loài kim-thạch có cái tánh-dược ít độc-hơn các loài khác. Còn như khoa Hóa-Học có bào-chế ra độc-dược thì cũng có chừng-mực cân-lường chẳng hề sai lầm được, ai ai cũng đều công-nhận như vậy cả ; chĩ có kẻ chủ-tâm muốn làm ra thuốc độc để giết người thì mới có người bị hại về nạn thuốc-độc, nhưng cũng không dễ gì là bởi nhờ có các nhà chức-trách thường hay xem xét và có luật cấm kẻ bán thuốc hoặc kẻ bào chế thuốc không được phép bán thứ mộc-vị, hoặc thạch-vị nào có tánh-chất độc.

Chuyên về khoa-độc-vật-học thật rất nguy-hiểm ; thêm nỗi, nếu muốn lập ra một sở thí-nghiệm về Độc-vật thì phải có thiệt nhiều tiền mới lập ra được, mà lại cần phải có nhà học-sĩ lão-luyện mới được, nghĩa là phải có Thảo-dược-Sư, Hóa-học-sư và Bào-chế-sư hiệp-tác thì mới mong nên việc được, nhưng dầu cho được đi nữa cũng khó mà phổ-thông vì không lợi-ích gì cho ai hết ; bởi vậy hồi xưa người ta cho là «khoa-tĩ-học» chĩ có vua Néron (1) ác-dụng được mà thôi ; dầu cho ngày nay các tay chuyên-

(1) Néron = Hoàng-đế Lamã ngày xưa (Empereur romain = 54-68).

https://tieulun.hopto.org

môn về khoa độc-vật học (les toxicologues) cũng không biết cách thức nào mà vua Néron dùng độc-dược thi-chết Britannicus (2).

Ngẫu nhiên những xứ nào thuận mùa tuyết ở bên Âu-Á cũng đều thấy đất cát sanh đầy những giống thảo-mộc độc-dược ; mà phải biết rằng ở trong Vỏ-trụ cũng chứa đầy biết bao là độc-vật vô-cùng vô-tận.

Ta thường thấy các sư Phù-thủy, thuộc về Bàng-môn ưa dùng ngải-độc giết người, như xứ Nam-kỳ ta thấy thầy Lèo hay thầy Chà gọi là Chà-châu-giang, họ dùng tà-thuật, bùa-chú ngãi-nghệ, v. v... họ là những người đã từng tìm kiếm và ăn-học theo khoa ấy. Đến ngày nay có nhiều ông Thông-thái Hiền-triết tầm ra nhiều khoa-học phổ-thông để trừ các sự độc-hại ấy, nên chi hiện-thời về khoa-độc-vật-học cũng không hạp cho bọn Bàng-môn lợi dụng nữa.

Nếu mỗi khi người ta vướng phải nạn thảo-mộc độc-dược mà chết thì rất khó mà tầm ra manh mối về loài độc-dược ấy cho đặng. Tại sao vậy ? Là vì tại khoa-độc-vật-học (Toxicologie) còn ở trong vòng mờ ám.

Vị bác-sĩ là Brouardel tự đắc nói rằng ngài là « Thảo-dược-sư » thâm-uyên về khoa-độc-vật-học nên khi ông mổ bịnh-nhơn nào thì ông cũng tự xưng là biết hết các thứ nọc độc của loài thảo mộc mà dầu cho thứ nào khó biết đi nữa ông cũng tầm ra được ngay. Lời nói ấy còn quá ư tự-kiêu và lầm-lẫn lắm.

Hiện thời cách chế độc-dược của người Phương-tây có cân lường và mực thước lắm, mà mỗi độc-dược ấy đều có thứ thuốc giải-độc luôn. Họ lấy chất-độc mà dùng phương-pháp khử độc cũng như nhiều khi họ dùng vi-trùng mà trừ bịnh vi-trùng vậy.

---

(2) Britannicus = Một vị Hoàng-tữ Lamả (con vua Messaline) bị Néron dùng độc-dược thuốc chết (42-56).

https://tieulun.hopto.org

Phải biết rằng những chất độc của loài thảo-mộc không có màu lai và mùi-vị gì hết, người ta mới dễ lầm mà ăn nhầm nó nên mới bị trúng độc. Những chất-độc ấy có 2 thứ : một thứ thì khi ăn vô bị chết liền như sét đánh ; còn có thứ ăn vô một lát hoặc vài ngày sau mới thấm độc mà chết. Với cái thứ lâu thấm độc thì sự đau đớn cũng hoãn-đãi chậm chậm rồi lần lần mới chết ; vì vậy mà người ta khó biết cái tạng-phủ nào bị trúng độc mà cứu-chửa bịnh-nhơn. Còn như muốn cứu cho được thì phải thay đổi dùng cả các thứ thuốc giải-độc thì họa may mới cứu được.

Nếu để lầm những chất độc vào tạng-phủ rồi mới dùng các phương diệu giãi-độc thì rất trễ, tốt hơn là phòng ngừa các vật độc ấy trước đừng cho nhiễm vào mình.

Lại còn có thứ thuốc xông hơi ở ngoài làm cho người ta say rồi ngũ-mê, mê mang cho đến chết ; chớ không cần cho uống ở trong. Những thuốc mê như vậy là làm cho người ta lầm tưởng rằng tự nhiên người chết đó là bị bịnh mà chết theo thế thường, chớ không phải bị thuốc độc. Có biết được chăng là khi bịnh nhơn chết rồi xem trong sớ thịt, hoặc xem trong ngủ-tạng thì có lẽ tầm gốc được, nhưng cũng là sự cầu may đó thôi.

Ở bên Phương-Đông có khi người ta chết một cách bất ngờ không bịnh-hoạn chi mà cũng không rên la vật mình, chết êm-tịnh như vậy chớ cũng là bị thuốc độc mà chết cho đến đỗi dầu Thầy-Thuốc, dầu nhà chức trách đứng trước hoàn-cảnh ấy cũng không biết lẽ nào mà đoán chắc rằng bị bịnh hay là bị đầu độc mà chết.

Có nhiều loài thảo-mộc có tánh chất độc-dược riêng nhau, khi ăn nhầm thì đến 4, 5 ngày không thấy hại gì hết, rồi khi thấm vào-ngũ tạng nó sẻ khắc hại liền, làm cho

https://tieulun.hopto.org

Thảo-dược-sư chuyên môn cũng phải bối rối. Thật là ngạc nhiên lắm ! Hỏi vậy có biết ai bỏ thuốc-độc để giết người không ? — Đó người ta lầm tưởng cho rằng do một món khí giới chi tự nhiên bất ngờ giết người mà thôi, chớ ai dè đâu bị vướng chứng hiểm nghèo là thuốc độc.

Còn một thứ thảo mộc cũng có chất-độc rất ghê gớm lạ đời hơn nữa ; khi có loài thú nào như loài gà vịt ăn nhầm, hoặc người ta hít mùi nó vào lỗ mũi, tức thì huyết-mạch ngưng lại liền, mặt mày đổi sắc và rút hình lại làm cho ngộp hơi mà chết ; dầu Bác-sĩ chuyên-môn có mổ tử thi ra cũng không biết đâu luận và cũng không tầm được cái dấu tích gì khả nghi gọi là bị thuốc độc cả.

Mỗi khi chế ra một thứ thuốc độc thì nhà chuyên-môn có thể phá độc và giải tánh chất độc ấy được, rồi mới bào chế biến thiên ra nhiều độc-dược khác được nữa. Tuy nhà chuyên môn ấy tiên-kiến hiểu biết cách bào chế thêm ra nhiều thuốc độc khác nhưng họ có tánh cao-thượng biết thương nhơn-loại là không bao giờ họ dùng chất độc đó để hại người đâu, chỉ có các tay phĩ-loại thường lợi dụng mà thôi.

Phần nhiều dân Á-Đông ta thứ nhứt là dân Tàu mỗi khi thân thể họ và trí-hóa của họ bị bịnh không yên ổn thì họ thường hay nghĩ tới sự uống thuốc độc để tự-tử.

Bởi vậy về khoa-độc-vật-học ở Á-Đông thì người ta rất cẩn thận lắm, chỉ truyền dạy một số ít người thôi. Khi dạy học về khoa ấy thì họ viết chữ to lớn để khỏi quên và khỏi lộn tên các chất-độc. Hồi xưa trong khoa Pháp-môn phù-thủy vì người ta dạy đệ-tử không cẩn thận nên thường hay bị hại và lầm mà chết rất nhiều.

https://tieulun.hopto.org

Nhưng cũng có nhiều thứ thảo-mộc không phải toàn cây lá bông trái có chất-độc hết thảy đâu ; khi là độc mà trái không độc, còn trái độc mà lá không độc lại có tánh-dược trị bịnh được.

Lại còn có thứ độc-dược dùng nhiều thì chết, mà nếu dùng tùy theo cân lường thì không hại và còn có ích cho bịnh-nhơn, nên chi thứ thảo-mộc nầy cũng đứng vào hàng « Bá-dược-thảo » để trị-bịnh vậy.

Còn nhiều thứ độc-dược mà người ta ai ai cũng đều biết nên không sợ lầm độc của nó.

Sau hết lại có nhiều thứ độc-thảo thường hay mọc lan cùng trên mặt đất, ta cần phải biết hẳn hòi, chẳng khá lầm nó mà chết vô cớ uổng mạng.

Những thuốc-độc nào có mùi vị rỏ ràng, hoặc nếm vào miệng rất gắt thì khó mà dấu được, dầu pha với vật thực nào khác đi nữa thì người ta cũng biết, cũng hay rõ được; vì vậy cho nên các thứ thuốc ấy ít ai dùng tới. Còn như ai dùng nó thì tức khắc người ta biết liền, đâu có dấu đặng. Như thế dầu có dấu yểm đi nữa cũng không ích gì ; mà ai muốn dùng nó để tự-tữ thì rồi làm sao người ta cũng biết mà giãi độc được.

Những độc-dược nào tinh-anh, nhẹ nhàng không rờ được, không thấy được, không màu lai, mùi vị chi hết, dầu cho giết chết mau hay chậm đi nữa thì loài người lại thường hay tầm kiếm bào chế cho được mới thôi. Vì lẽ đó mà bên Á-Đông người ta bào-chế bày ra thành một cái khoa-học, hoặc một học-phái theo Bàng-môn-tã-đạo có thống hệ hẳn hòi về phép chế thuốc của họ, trong sách Y-dược-thảo của họ, thảy đều có thích-giải tánh-chất về các độc-dược, và muốn cho được hoàn-toàn trong khoa ấy thì có khi họ phải nếm thử thuốc vào bụng để cho biết các tánh-dược ra sao, vì vậy cho nên đến đỗi có khi họ phải bị thiệt mạng bỏ mình.

https://tieulun.hopto.org

Sau nữa ta cần nên biết : những độc-thảo nào khó thấy biết, và không có màu-lai, mùi-vị chi hoặc dầu có nếm thử, hoặc khi ăn nhằm chết rồi thì càng khó và không thể nào tầm được các dấu tích chi nơi mình của tử-thi dầu có mổ ra cũng không thấy vết dấu chi hết. Vì thế nên khoa-học về chất độc-dược thêm bí-ẩn không bao giờ ai bấp thọ được cho rõ ràng siêu-thoát. Theo cổ-tục truyền-lệ thì khoa-học ấy chỉ truyền quanh quẩn cho một vài vị đệ-tử nào có thể tin cậy đặng, hầu để về sau khỏi thất kỳ-truyền mà thôi. Vì chỗ đó mà khoa-học nầy trở nên một món khí-giới rất lợi-hại ít ai biết, nhứt là xứ nào mà trong rừng có nhiều loài độc-thảo.

Chúng ta nên biết thêm rằng thường ở mấy nơi vùng sơn-thượng bên Trung-Hoa (Chine) hay là Đông-Dương ta là nơi chỗ ổ phát triển khoa «độc-vật-học» rất kín-cẩn như có các giống mọi Thái và mọi Khương, họ rất thông thạo những các độc-thảo ngải mê nhứt là họ hay dùng hai thứ ngải-độc để hại người 1° là **Ngải Hùm** 2° và **Ngải Tượng** Ngải Hùm nầy có một tánh chất rất hiểm nghèo lắm còn Ngải Tượng không mấy gì độc, tánh chất hiền hơn, song vì họ không biết trọng ngải ấy và không biết ứng dụng dùng theo phương trị bịnh cho nên họ khinh thường dùng bậy bạ không đúng chỗ, thật rất uổng công phu cho họ đã tầm được thứ ngải qui ấy.

Trái lại người Phương-Đông như Tàu và Annam ta không phải như họ ; ta có tánh kín cẩn dè dặt lắm, cái nào bí-ẩn thì dấu ý ngay, còn cái nào thông dụng vô hại thì ta phổ thông bành trướng ra cho thiên hạ biết đặng khỏi đều nghi kỵ.

---

(1) Ngải Hùm là thứ ngải ưa ăn người, tánh chất rất độc. Nếu để con gà gần nó trong 1 đêm thì qua ngày sau coi lại con gà chỉ còn lông và xương mà thôi !

https://tieulun.hopto.org

Nhờ sự dè dặc kín đáo ấy mà khoa «độc vật học» bên Á-Đông ngày nay lên đến cực phẩm.

Còn theo khoa bí-truyền ở trong **Đạo-Giáo** thì các vị Đạo-sư biết rành được về khoa «Độc-vật học» nhưng họ lại càng dấu kín hơn nữa là vì họ rất thông phép thực-nghiệm và bào-chế hạp cách hóa-học (chimie) nhưng mà không bao giờ họ đem ra cần dùng đâu ; họ vẫn dấu kỷ lắm và cẩn ngôn, dầu cho người quen biết thân thuộc với họ cách gì đi nữa, họ cũng không bày biểu cách thức phương pháp cần yếu dùng đến khoa ấy là vì họ rất dè dặc sợ e người ta không biết rồi đem ra dùng càng sơ lược hoặc lầm lộn trong sự thuốc men thì hóa ra sự nguy hiểm và hại quá cho nên họ sợ cũng phải ; đều cần nhứt là họ sợ bị quả-báo (Karma) lắm, nên chi trong nền khoa-học nầy thì họ chữ ý học hết sức kỷ lưỡng và thường biên chép vào sách vở một cách rõ ràng nêu từ thang danh tánh được ra có thứ tự lớp lang đặng phòng sự lầm lạc về sau.

Bởi vậy ngày nay còn nhiều bút-tích bằng chữ cổ-tự của các nhà Đạo-Sư ở trong cửa Đạo-giáo ghi chép nhiều câu ẩn-ý bí-truyền mà chưa ai khám phá ra cho được.

Hiện thời có nhiều vị bác-sĩ nghiên cứu đồ cổ-tích ở bên Âu-châu đã bắt đầu đi du lịch khắp cùng Đông-Á dùng sự kinh nghiệm và sự học hỏi uyên-thâm của họ đặng khám phá các bữu-vật bí-tàng đời Thái-cổ nào còn di tích lại, hoặc lầu-đài cung-điện, đền-miếu của mấy vị Vương-hầu oanh liệt hồi lúc sanh tiền sáng lập ra, ngày nay còn để lại một cái di-tích điêu-tàn trải qua mấy cuộc phong sương !

Chúng ta rất khen tánh háo-kỳ của người Âu-Mỷ, song dễ gì mà họ tầm kiếm cho ra các đều huyền-diệu ấy.

https://tieulun.hopto.org

Chính ở trong mấy cái đền-đài chùa-miếu đời Thượng-Cổ đó là chốn bế-môn chôn mất biết bao nhiêu là khoa-học tài tình theo kiếp số tang thương!

Hiện bây giờ bên Ai-cập (Egypte) Hy Lạp (Grèce) là nơi còn đầy dẫy các thánh tích anh linh lưu truyền như cái «Kim tháp-tự» (Pyramide Kéop) là một báu vật trong bảy vật kỳ-quan của Vủ-Trụ (Les 7 merveilleux du monde) Nơi dưới tháp ấy tương truyền ngày xưa là một chỗ học-đường khảo thí người luyện-đạo. Như mấy ông hiền: Platon, Socrate, Pythagore đều có ảnh hưởng đến cái Tháp ấy, mà ngày nay còn lại cái dấu vết anh linh phưởng phất khoa bí-truyền chôn ẩn nằm yên ở giữa trung-ương cái tháp phi thường Kéop.

Còn biết bao cổ-tích nữa cũng lắm sự huyền-diệu như lăng tẩm của Đức Vua Mausole (1) ở Halicarnasse về nước Hylạp và đền Diane ở Ephèse HyLap (Tombeau de Mausole et Temple de Diane à Grèce).

Bên Đông-Dương ta cũng còn roi dấu cảnh điêu-tàn Đế-Thiên Đế-Thích (Ruines d'Ankor) ở về địa phận Cao-Miên (Cambodge), biết bao là khách ngoại-quốc đến thừa-lương thưởng lắm.

Nếu lấy sự thật mà nói thì khoa **Độc-vật-học** không phải chánh là một Học-phái vì bởi khoa nầy không có lập thành một sỡ bào-chế mà cũng không có giáo-sư, cũng không học trò đến học như các Học-đường vậy đâu.

Trong nền Đạo-giáo về danh-tánh các độc-dược thì các vị Đạo-sư đều có kê cứu biên soạn ra sách-vỡ một cách rõ ràng hẳn hòi lắm và cũng giúp ích trong một phần về y-khoa cho các vị y-học-sĩ biệt-tài. Còn giáo-lý thì chỉ

(1) Mausole: Vua xứ Carie (de 377 à 353) trước Chúa Jésus-Christ giáng sanh.

https://tieulun.hopto.org

dạy trong thân-thuộc hoặc để truyền-tử lưu-tôn mà thôi. Khi dạy thì vừa đọc, vừa chép và vừa cắc nghĩa rành mạch danh-tánh mỗi độc-dược ra sao v. v... Cũng có khi họ sao lục truyền lại mấy toa-thuốc hay cho hàng đệ-tử nào tin cậy được, đặng để lưu qua đời sau.

Các vị Đạo-sư ấy rất để tâm chủ-ý về khoa Độc-vật-học lắm nhưng họ không khi nào phô-bày dạy rõ hết đâu, vì tuy họ thông-thạo bác-lảm mặc dầu mà họ rất cần ngôn không nói ra, không khoe rằng mình là người biết rõ khoa ấy.

Theo phương-diện-quốc-cấm thì có nhiều đạo-luật không cho phép phổ thông khoa độc-dược (Luật-lệ của Chánh-Phủ ở quyển thứ 7, chương III khoản thứ nhì và ở sách-luật thứ 3 chương 7, đều có nói rỏ).

Bên Trung-Hoa cũng có luật quốc-cấm về nghề làm thuốc-độc, nhưng trong luật đó nói vắn tắt mà trừng phạt thì nặng nề lắm ; luật ấy cũng cấm không cho bán thảo mộc độc-dược, nên chi khắp trong rừng người ta thấy mọc đầy thảo-mộc độc-dược rất nhiều vì không ai dám cầu dùng hết.

Bên Á-Đông người ta cho cái Khoa-Độc-vật học nầy chẳng khác nào như một khoa Hóa-học của người đã tầng đắc Đạo thông-sự kinh-nghiệm rồi. Họ truyền nghề với nhau một cách ẩn-vi bí truyền ; lấy dấu-tự biết nhau mà hiểu một cách kín đáo lắm. Cách trị bịnh thì họ dùng cách thức **Thần-giao-linh-cảm** (Télépathie) đè nén thất-tình lục-dục của con người đã tạo, rồi họ mới dùng tay thần-y mà riêng trị ngoài thêm nữa. Xem cách trị-bịnh coi dễ dàng như vậy song có phần lực-lượng kết

https://tieulun.hopto.org

quã về sự hành động đúng với phép mẹo-mực thứ tự theo khoa-Độc-vật-học.

Như vậy cũng chưa phải là đủ, sự so sánh ấy ta cần phải tự lấy đều kinh nghiệmvà công khó nhọc của mình thì mới hiểu thấu đặng, nên chi trong Đạo-giới có câu kỉnh-cú rằng:

« Kẻ biết 10 chỉ dạy có 9 mà thôi »

Bởi đó trong nền Đạo-giáo bực Tòng-Sanh còn phải học cho thấu-triệt tới bực cao thì mới là không còn khuyết-điểm nữa. Vì thế một vị đệ-tử muốn lên tới bực Sư-trưởng thì cần phải tự lấy sức riêng mà tầm cái giáo - lý nhiệm-mầu đặng bổ cứu sự khuyết-điểm của mình thì mới được hoàn-toàn, mới được toàn tài, toàn đức. Các vị Tổ-Sư muốn dạy đệ-tử 9 phần thôi, còn một phần nữa để tự đệ tử ra sức mình có công tầm kiếm cho ra cái khuyết-điểm ấy cho đủ 10 phần tài-đức cho trọn vẹn. Tổ-Sư làm như vậy là muốn cho học trò mình có công tự-lập đừng ỷ-lại thì mới xứng đáng với cái ngôi bực Hiền được. Đó là bởi Tổ-Sư nghĩ rằng: nếu dạy hết ra thì e cho đệ-tử ỷ mình, thường bị lầm lạc trên con đường Đạo, rồi không biết sự lợi hại chi hết, đem dùng điều bí-ẩn thánh-truyền vào chỗ không xứng đáng, thì phải bị sa đọa; tốt hơn là để cho đệ-tử mình có sự cực-khổ tầm ra đều bí-ẩn huyền-diệu thì chừng đó vị đệ-tử mới biết cái giá-trị của sự học Đạo là thể nào, nhờ đó đệ-tử kinh-nghiệm mà được thêm tài đức và càng tấn-hóa không dám lạm dụng Đạo vào chỗ không ích-lợi gì.

Về phương diện luyện đạo mà biết dè-dặt cẩn ý của vị Tổ-Sư như vậy đó, thật là đáng khen và đáng kính lắm. Phải biết rằng: nếu người nào không đủ ý-tứ thì hễ mỗi khi làm việc gì hay nóng-nảy, rồi đến cuối việc phải thất bại ngay; bởi vậy muốn làm việc gì ta cần

https://tieulun.hopto.org

phải xem đi xét lại cho kỷ-lưởng đừng dục tốc bất đạt ; cho đến khi hiểu thấu được các cơ-mầu rồi thì sẽ thực-hành, chừng đó mới khỏi lầm lạc. Nhờ sự tự mình ráng-sức cố-công kinh-nghiệm hiểu rõ cái Đạo - học thì mới có phần kết - quả và đắc Đạo được, đó là biết làm theo những lời Chơn-truyền giáo-huấn của Thánh-nhơn Hiền-triết đã dạy khi xưa.

Nay chúng ta rõ cách thế phương-diện đã giãi bày ở trên đó thì ta chẳng nên lầm tưởng rằng Khoa-Độc-vật-học bên Á-Đông là một môn giáo-lý sao-lục trong sách của người Âu-châu. Tưởng như vậy rất lầm lắm. Sự thật thì **Khoa Độc-vật-học** là chánh một khoa học tối cổ ở bên Á-Đông.

Vã chăng người Á-Đông là giống dân rất kín-cẩn, không bao giờ tầu-lậu chơn-truyền ; họ hết sức giữ-giữ sự bí-ẩn huyền-diệu mà họ đã thọ giáo. Nhứt là không bao giờ họ để cho người da trắng, da đỏ, da đen khám phá Đạo học đặng.

Chí những các vị « **Minh-sư Tòng-sanh** » ở trong Đạo-Giáo cũng vậy, họ thường làm cho ta biết rằng hành-vi cữ-chỉ của họ là chơn-chánh chớ không bao giờ họ thổ lộ đều bí ẩn của giáo - lý chơn-truyền. Dầu cho họ có giao-thiệp với ai đi nữa thì họ chỉ bàn sơ-qua mà thôi và làm cho ta biết con đường đi còn dài và cao hơn nữa chớ không hề cắt-nghĩa cho ai biết cái mục đích của họ. Có khi vì quá ư kín cẩn mà họ không khi nào để cho mắt ta thấy và hiểu thấu cách cữ-chỉ cũa họ được.

Không bao giờ họ tỏ dấu rằng mình có cái Đạo cao-sâu mầu-nhiệm. Họ cứ thủ khẩu như bình mãi. Đó là tuân theo lời giáo-huấn của Đức Tôn-Sư họ vậy.

Cái sỡ-vọng của họ là chĩ học và thực-hành cho đến đoạt được chí-hướng mới thôi.

https://tieulun.hopto.org

Người Phương-tây ít khi chịu huấn-luyện khó-nhọc cực-trí đặng tầm học sự gì không phù-hạp với đất nước phong tục cùng với tiếng nói của họ. Thiệt người Âu-châu không bao giờ chịu khó tầm kiếm cho ra mối những đều mập-mờ hoặc siêu-hình về cách thức luyện Đạo của người da vàng ở Á-Đông (1). Họ chỉ để-ý chủ-tâm vào những đều chi có nói rõ và thuật ra bề ngoài mà thôi.

Thêm nỗi người Âu-châu có tánh tự-kiêu ít chịu hiệp-tác cùng giống da vàng, cho nên bao giờ học-thuật cùng Tôn-giáo cũng đều cách nhau rất xa một trời một vực.

Phải nên biết rằng : dầu cho Học-thuật hay Tôn-giáo, ở Đông hay ở Tây cũng vậy, đều phải đi trên một con đường quang-minh chánh-đại luôn luôn ; nhưng mà Tôn-giáo và Học-thuật ở Đông-Phương vẫn ở trong chỗ thuần-túy mầu-nhiệm và kín-cẩn lắm, cho nên các vị Giáo-chủ Hiền-Triết bao giờ họ cũng bình-tịnh giữ vững khoa mầu của họ, ít chịu tỏ-lậu Huyền-Cơ ra cho người sơ-giả biết.

---

(1) Cách học Đạo ở bên Phương-Đông coi dường như mập-mờ, viễn-vông, huyền-hoặc, là vì bởi các vị Đạo-sư dạy học-trò một cách dấu ý và kín-cẩn lắm.

https://tieulun.hopto.org

II

THẦN-TRÍ TÂM-LÝ DIỆU-PHÁP

(LA PATHOGÉNIE-PSYCHOLOGIQUE)

BẢY THỂ-CHẤT CỦA CON NGƯỜI (1)

(LES SEPT ÉLÉMENTS DE L'HOMME)

Về **y-khoa và cách** trị bịnh ở miền **Cực-Đông** (Extrême-Orient) cả thảy đều học và tùng theo các Giáo-điều (dogmes) hồi đời Thượng-Cổ lưu truyền cho tới ngày nay. Y-khoa ấy cần thiết liên thuộc với giáo-lý Đạo-cổ.

Trong **Đạo-giới Phật-tổ,** trong **Lảo-giáo Huyền-sư** và trong **Cổ-Kinh-Dịch** siêu-việt, thảy thảy các giáo-lý đều phát hiện ra bởi một **Lý-chơn** tuyệt-đích (Vérité absolue) mà thôi. Vậy chớ **Lý độc nhất** ấy ở đâu ? Chúng tôi xin thưa rằng : **Lý** ấy ở trong mình con người, tức là « **Bảy Thể-chất** » mầu nhiệm đó. Tuy là chịu dưới

---

(1). — *a)* Bãy thể chất (Les sept éléments) của con người theo « Thần Trí Tâm lý « La Pathogénie psychologique » ở cỏi Á-Đông thì như vầy :

1) Xương cốt thân-thể (Le corps)
2) Huyết mạch (máu) (Le sang)
3) Thận (Le mouvement)
4) Khí (Le souffle)
5) Thần (La lumière)
6) Tinh (L'association des idées)
7) Dương (La volonté d'en haut)

b) Còn bên Âu-Châu thì theo học phái Thông-Thần-Học (Théosophie) thì luận như vầy :

1) Cái xát (corps physique)
2) Cái phách (corps éthérique)
3) Cái vía (Corps astral)
4) Cái hạ-trí (corps mental inférieur).
5) Cái thượng-trí (corps causal)
6) Phật-thể (corps bouddhique)
7) Kim-thân (corps atmique)

https://tieulun.hopto.org

quyền Thiên-Liêng thống-suất, song con người có thể gọi là « **Tiểu-thiên-Địa** » ; bởi vậy nếu ai thông hiểu được **Đạo**, am hiểu được cơ-mầu của Đấng Hóa-Công biết dùng các thể-chất trong xác thân và diệt đặng **Bản-ngả** mà điều hòa với **Đại-ngả** của Vỏ-Trụ thì cái thân ắt sẽ đặng **trường-cửu**, còn Linh-hồn thì đặng **tấn-hóa siêu-việt**.

Tuy các Tôn-giáo ở trên Thế-gian đặt tên có **khác** nhau chớ cùng một cội-nguồn nguyên-thủy, một mục-đích cao-thượng inh nhau. Dầu cho họ chia phe, chia phái, chia đảng ra cho nhiều chi nhánh chớ cũng do một **nền Đạo-cổ** mà ra nên chi sự tín-ngưỡng, sự thờ-phượng đều ăn rập nhau và cũng do nơi một **Lý-lẽ** tuyệt đối bất-hoại vậy.

Theo thế thường chi phái Đạo nào mà có ít tín-đồ thì thường thực hành được đúng với **Chơn-Lý** của Đạo, mà hễ ít môn sanh chừng nào thì nền Đạo càng bền vững chừng nấy và giáo-lý cũng có nề-nếp trật-tự, cho đến sự tín-ngưỡng cũng được lòng nhau và thêm ẩn sự mầu-nhiệm nữa.

Phần nhiều người Đông-Phương có cái **biệt tài** về cách luyện đạo tâm-truyền khẩu-khuyết thuộc về ở trong Tinh-thần lý tưởng. **Đó** là một giáo-khoa thực-nghiệm chánh gốc của nền **Cổ-Đạo**.

Người ít học, bực sơ-giả đừng lầm tưởng và chớ tự đắc ỷ tài, ỷ tận khoe hay khoe giỏi rằng biết luyện đạo bằng « **Tinh-khí-Thần** » vận chuyển « **Tiên-Thiên-khí** » và « **Hậu-thiên-khí** ». Không dễ gì đâu, chỉ là họ có nói suông theo đầu chót lưỡi mà thôi, thử hỏi họ có biết hết mấy thể-chất trong mình họ ra sao không? rồi mới nói tới phương-pháp luyện Đạo-mầu. Họ chỉ cứ nói và luận nào là « **Thuật Trường-sanh** » hiệp **Tinh** hóa **Khí**, nào là vận **Khí** hóa **Thần**. Ôi ! láo cả. Trước khi muốn luyện đạo,

https://tieulun.hopto.org

cần phải am hiểu **Bảy thể-chất** đầu tiên của con người, châu thân mình phải vận động hô hấp cách thế nào cho hạp Vệ-sanh, và cho biết phân biệt mỗi thể-chất, ứng dụng trúng đường đi nước bước của nó, chớ nếu làm ngang dùng bướng thì chỉ là làm hại và nguy hiểm cho thân mạng hoặc bị điên khùng, lảng trí, có khi phải thiệt mạng là khác nữa.

Xin nói tắc cho mau hiểu rằng : Nếu muốn rỏ về phương-luyện-đạo thì ít ra ta phải kềm ý-chí đừng cho loạn động, biết tự-trị (Maîtrise de soi) lấy mình trước và cần nhứt là phải hiểu đến y-khoa, đau đâu chữa đó ; thêm phải bác lảm về khoa vật-lý học hiện thời đặng điều trị lấy sanh-mạng của mình. Chớ nếu không biết một tí gì nghề y-khoa, nghề cơ xảo máy móc (khoa-học) không am hiểu thời cuộc ra sao, chỉ có nghe rồi mê-tín làm theo thì chung cuộc kết-quả chỉ có điên khùng, có phải là hại không ? Vậy hỏi ai đừng ham mộ phép thần-thông (pouvoirs-psychiques) làm chi. Tu hành đừng có lòng vọng-tưởng làm Tiên Phật, để dư thời giờ mài dủa tâm trí, tập làm lành chứa âm-chất còn tốt hơn.

Bởi vậy về cách luyện-đạo ta chớ nên khinh thường mà bắt chước làm càn theo ; cần phải có vị **Chơn-Sư** (**Gourou**) ở bên mình để điểm-đạo, chỉ mối huyền-cơ cho ; mà muốn ngộ vị Chơn-Sư (Đức Tiên-Trưởng) không phải dễ, cần phải đủ đức-hạnh cho thật hoàn-toàn mới gặp được Ngài.

Vì sự cố công gắn chí dày công-phu học đạo tự bấy lâu nay, nên chúng tôi mới soạn được bộ « **Đạo-giáo** » nầy, cũng chưa dám gọi là quán-thông lẻ nhiệm-mầu, song cũng giúp ít tài-liệu cho người Đồng-Chí mộ-đạo, để tầm cái ánh sáng cho rỏ ràng, cùng là phá mê những kẻ nào hay tin

https://tieulun.hopto.org

lầm theo hạng người lợi dụng Tôn-Giáo, ám ảnh Đức-Tin cũa các Tín-Đồ, dắc-diều nhơn-sanh vào vòng mờ-ám !

Họ nhồi sọ Tín-Đồ đủ cách, theo tà-thuyết quái-giáo của họ bày đặt, nào là tự xưng biết xuất-hồn dạy đạo, biết xuất thần lên Bạch-ngọc-Kinh chầu Đức Chí-Tôn (Ngọc-Đế) cùng là biết xuất vía qua dự Đại-lễ, (1) chầu Đức-Phật bên Tây-Tạng v. v... Chí những có kẻ lại dám đem phàm-gian tôn lên làm Thượng-Đế nữa. ! !

Than ôi ! dân-tộc ta sắp suy đồi rồi hay sao ? mà còn biết bao người chưa thức tỉnh, phân biệt chánh-tà cứ ở trong vòng mê-tín dị đoan hoài như vậy ; thế thì nước nhà chừng nào mới tấn-hóa rồi có ngày chủng tộc của ta cũng phải tiêu diệt là khác, lại người ngoại quốc ngó vào chỉ cho khỏi mỉm miệng cười khinh bỉ giống dân Việt-Nam còn thấp-hèn quá !

---

(1) Lễ nầy người Thiên-trước gọi là « Cérémonie-Wesak » nhằm lối tháng tư ta về tháng năm Langsa (Mai). Hội-giáo Thông-thần-Học (Société Théosophique) rất chủ ý lễ nầy lắm.

https://tieulun.hopto.org

BẢY THỂ-CHẤT CỦA CON NGƯỜI
và các phương-pháp trị bịnh loài người

1°— Theo khoa **Chánh-Giáo** trước hết người luyện Đạo phải **tầm kiếm và học các thể-chất diệu dụng trong châu-thân con người cho được** phân minh rồi mới lo tìm kiếm các mối huyền-vi nguồn-gốc của Trời-Đất cách đó mới hạp với cơ Trời, chớ mình chưa biết mình thể nào mà lo học cái Đạo Cao-Siêu, mối nhiệm-mầu cũa Hóa-công trước thì nào khác mò trăng đáy nước ! Bởi lấy Chơn-lý mà biện-luận thì sự thật là ta cần phải học các thể-chất trong châu-thân cho được hoàn-toàn, đó là bằng cớ **Giáo-Khoa học-Đạo thứ nhứt** cũa ta, rồi mới tới **Giáo Khoa thứ nhì là cách luyện-Đạo** về hình nhi thượng-học (Métaphysique) và tâm lý diệu-dụng (psychologie). Chính đó là cái nền móng (base) cũa Giáo-lý thực-hành bên cỏi Đông là như vậy. Ta chớ đem dạ hoài nghi rằng các Giáo-khoa dạy Đạo không bao giờ kết quả được ; ta hảy khởi sự thí-nghiệm đi thì mới tường chơn giả ra sao.

Bực cấc Đạo thông thái (les Initiés) không bao giờ họ tầm kiếm những đều chi viễn-vông kỳ-dị đâu, trái lại họ dùng cái huệ-kỳ-quan là do sự sáng trí thiêng-liêng cũa họ **mà làm cái phương - châm** thực tế để suy nghiệm lý-đạo cho được rỏ ràng.

2° — Về khoa **Tâm-lý diệu-pháp** thì bực Thức-giả càng am-hiểu các tánh nết cũa người đời lắm, cho nên họ giải nghĩa một-cách rành mạch y theo **Đạo-lý tối-cổ** (Doctrine Antique).

https://tieulun.hopto.org

Còn theo chỗ thấy cũa họ thì phần nhiều họ **nghiên-cứu các bịnh-khổ cũa loài người thì họ biết chính là cái quả-trần cũa người đời vì mê dục-vọng mà gây ra các nguyên-nhơn đó do nơi các thể - chất trong mình con người phát triển sanh ra thất-tình lục-dục rồi phạm đến ngủ-tạng lục-phủ nên phải vương lấy chứng bịnh sầu-khổ ở chốn Trần-ai.**

Phương chi nếu muốn chữa bịnh loài người thì trước hết phải tầm cái gốc bịnh-nhơn mà điều-trị thì mới trúng vậy. Đó mới thật là một phương diệu - dược rất phù-hạp và đốn được cả gốc-rề không còn cho sanh ra nữa được. Đó là **Chơn-lý Độc-nhứt** mà bấy lâu nay không ai tầm hiểu đến.

Phương-châm giải-thoát các bịnh sầu khổ ở thế-gian nầy không lạ gì cho người hiểu Đạo, đó là do nguyên nhân ở cội nguồn phát động bởi nơi sự dục-vọng cũa con người mà thôi, cho nên ở đời ai ai cũng vướng và không thoát khỏi ngoài vòng **Sanh, Lảo, Bịnh, Tử.** Cho nên ngày xưa Phật mới đặt ra **Tứ Diệu-Đề** (1) và **Bát-Chánh-đạo** (2) để giãi-thoát tâm mê muội cũa người đời.

---

(1) Tứ-Diệu-Đề (Les quatre nobles vérités).
a) — Khổ-Đề — Sự khổ.
b) — Tập-Đề — Nguyên nhơn và nguồn gốc sự khổ.
c) — Diệc-Đề — Diệt sự khổ.
d) — Đạo-Đề — Đạo dễ diệt sự khổ.
(2) — *Còn Bát-Chánh Đạo (Tám đường Chánh) là :*
1°) — Chánh kiến — Ngó Chánh.
2) — Chánh-tư-duy — Suy xét chánh
3) — Chánh-Ngữ — Nói Chánh.
4) — Chánh-Nghiệp - Hành động chánh.
5) — Chánh-Mệnh — Hành động Chánh.
6) — Chánh-tinh-Tiến — Tấn theo đường Chánh.
7) — Chánh-Niệm — Tưởng chánh.
8) — Chánh-Định — Quyết định chánh đáng.

https://tieulun.hopto.org

3° — Theo khoa **Thực-nghiệm** thì người Tàu nói rằng: Về cách luyện Đạo tuy là giản dị chớ thật rất khó khăn lắm, nào khác con tằm kéo tơ của nó vậy.

Muốn am hiểu về khoa luyện-đạo thì phải dày công-phu học Đạo ; trước phải lo học các thể-chất diệu dụng trong châu-thân mình rồi thời mới biết được các mối huyền-diệu ở ngoài ; cho nên nhà Hiền-triết ở Hy-lạp là ông Pythagore có nói rằng : « Ngươi hảy tự biết ngươi đi, rồi sẻ biết đến Vỏ-trụ và các vị Thượng-Đế (Connais-toi toi-même et tu connaîtras les Dieux et l'Univers).

Bởi vậy ta chớ thấy sự chi giản-dị mà gọi rằng dễ. Thì đây chúng tôi xin luận sơ về cách thức luyện-đạo của người phương-Đông họ tã như dưới đây :

Châu-thân (corps) gồm cả bộ **xương-cốt** và **huyết-mạch** hiệp lại thành các thể-chất con người (**xương cốt** tức là vật-chất hình-thể, máu-**huyết** là cái xe luân-**chuyển** sự sống của muôn-loài vạn-vật).

Còn **Dương** tức là thiên-ý nắm mạng-số con người. Loài người sanh-tử cũng do nơi **Dương-khí** (1) là chủ-tể hiệp với Trời. Bởi vậy sách có câu rằng : « Trời là ta, ta là Trời ». Đức Lữ-Tổ là Thuần-Dương chơn-nhơn cũng có nói câu nầy : « *Một phần Âm mà còn thì không được đắc quả thành Tiên, mà một phần Dương còn chút ít thì người ta không thế chết.* » (**Phần Âm vị tận tắc bất Tiên, phần**

---

(1) Dương-khí, tức là sanh-khí. Còn Không-khí (air) mà ta hít vào nuôi phổi đó khác với Dương-khí, vì ở trong Không-Khí có một phần sanh-khí mà thôi. Còn sanh-khí là cái chũ chốt mạng vận của con người, nó vẫn thường thường nuôi dưỡng chung khắp cả muôn loài vạn vật, bởi vậy trong mình sắt đá cây cỏ thú vật cũng có phần sanh-khí cả. Nên chi người ta không ăn ba ngày cũng có thế sống được là nhờ sanh-khí ấy bảo dưỡng trong 3 ngày đó.

https://tieulun.hopto.org

Dương vị tận tắc bất tử). Tuy là lời ông nói lộn lạo nghe khó hiểu, chớ phương-pháp luyện-đạo tu Tiên am-hiểu thì cũng đã được làm Tiên phân nữa.

Ngài cũng còn khuyên đời một câu nầy rất hay : « Người ta mà khôi phục được cái **Chơn-dương** đã hao tán mất đi và biết ngưng tụ cái **Thanh-khí** lại thì đường bước lên cỏi Tiên không khó gì ; tiếc cho người Thế-Nhơn đã loạn ở trong mà muốn che ở ngoài, vì vậy cho nên không có ai hiểu rõ được phương-pháp bí-truyền đó ».

Thật vậy, phần **Tinh-ba** (Thanh khí) không phải là mầm-lý-trí để mở mang trí-khôn mà thôi, nó vốn cũng là cái kho chứa các ý-tưởng cao-thượng đặng ngưng tụ các thể-chất siêu hình. Bởi vậy **Hình** với **Thần** hiệp một (union) làm thành ra con người ở trên Thế-gian nầy.

Tuy nhiên có cái xác phàm mang cả **huyết nhục** dầu cho được trong sạch tinh-tấn thanh-khiết cách mấy đi nữa thì cũng chỉ ứng dụng theo vật-chất hữu-hình mà thôi. Còn đối với **Thanh-khí** ở cỏi Thiên-liêng làm sao cho bằng được, nếu muốn hiệp chung nó với xác thân cũng phải cần có vật chi làm trung-gian để làm cho 2 thể-chất ấy liên lạc lại. Vật trung-gian nầy tức là **sợi giây từ-khí** (lien magnétique) mà hễ giây từ-khí nầy đứt thì con người tức khắc phải chết liền. Vì thế trong châu thân người ta đầy cả lẫn **điển-lực** ở khắp thân-thể.

Còn cách vận-chuyển **Tinh-Khí-Thần** có 3 lối đặc-biệt rỏ ràng và cũng khác cách không giống nhau được. Nếu ta không biết ứng dụng làm sái cách thì càng hại vô ngằn. Bên Tây-Tạng có phái Đạo-sĩ « Yoguis » dùng cách-thế ấy mà luyện Đạo gọi là « luyện **Hỏa-Hầu** » (Traité à la Yoga). Bởi vậy các thể-chất huyền-vi ở trong như « Tinh-Khí-Thần » là các thể-chất tuế nhuyễn tinh-anh (subtils) có một cái lực lượng phi-thường nếu ta biết dùng đặng thì thân ta được thoát ra khỏi vòng sanh tử.

https://tieulun.hopto.org

Còn đến như các thể-chất phụ thuộc như các điển-quang ở trong mình con người mà ta biết ứng dụng thì cũng có một phần quan-trọng về thân-thể ; nhờ dùng nó mà đè nén được dục-tình và phá-tan các vật-độc như là tham lam, ích kỷ, mê muội, nghĩa là các vật-chất mà ta còn đem lòng dục-vọng luyến-mộng ở trần ai ; nhờ ta biết ứng dụng **lý-tính** mà đè nén cảm-tình. Đó là ta biết nghiệm theo phương-pháp triết-học là « **Thực-nghiệm-túc** » (Rigorisme) tức là học-thuyết lấy Lý-tính đè nén cảm-tình, hoặc tắc dứt lòng dục-vọng thì đạo-đức của con người mới thành lập.

Vì nhờ thực-nghiệm theo phương-pháp nầy loài người mới mau tấn-hóa ; Chớ con người mà cứ tranh đua chen lấn bả-lợi mồi-danh trên trường đời hoài thì càng sanh ra nhiều chứng tâm bịnh nào là rầu-lo, buồn-tủi, cho nên thân thể bị ốm o gầy mòn, tinh-thần hao kém, xương hư cốt lỏng, hình-tướng bạt-nhược.

Nguồn gốc của bịnh nhơn do nơi đó mà phát triển thì tinh-thần con người càng ngày càng thêm trụy-lạc.

Vậy hết thảy các chứng bịnh chi sanh ra đều do một chỗ trong bảy chỗ bí yếu về thể-chất của con người bị hư nhược. Trừ ra chỗ bí yếu thứ bảy là **Dương-Khí** (tức là **Thần-Khí**) không hư hao được ; chỉ có cái chết bất đắt kỳ-tử là cái chết thình lình mới có thể làm cho nó bị rung động và kém sức, nhưng cái chết đó không phải tại do cơ-thể hư-hoại mà ra ; khi nào người ta bị bịnh mới làm mất sự chi phối liên lạc với các chỗ bí yếu trong châu thân — Vì thế nên hết thảy mọi chứng bịnh chi của con người đều luận chứng do có một cái nguyên-nhân **Dục-Khổ** từ trước gieo mầm căn-bịnh mà sanh ra, cho nên mới biến ra đủ các chứng.

https://tieulun.hopto.org

Lúc mới nhóm mầm bịnh trong cơ thể thì không thế nào xem xét ở ngoài mà biết được và không có phương-pháp phụ thuộc nào dùng một lối khác mà hiểu được căn bịnh.

4⁰ — Nếu xét về phương-diện « **Sanh-lý-học** » : (**physiologie**) thì con người mà bị đau-yếu, bịnh-tật là vì bởi thiếu sự vận-động, thiếu sự tập-luyện cho thân-thể được tráng kiện, và thiếu ánh-sáng cùng không-khí ; đó là những cái tối-cần cho sự sống của con người, nên những cửa của mấy chỗ bí-yếu trong châu-thân bị bạt-nhược yếu-đuối, làm cho các chứng bịnh ở ngoài mới dễ nhiễm vao cơ thể được.

5⁰ — Còn theo Khoa « **Thần-trí Tâm-lý Diệu-pháp** » ở bên Á-Đông là phải trước xem xét về Tâm-lý của bịnh nhân, xem cái dấu bịnh cùng là căn bịnh do bởi đâu mà phát sanh? Nếu trong những cửa của chỗ bí-yếu, cửa nào mở rộng hay bị hư-bể, phải tùy phương-tiện mà khép đóng, hay là bồi-bổ nó lại cho được hoàn-toàn, như vậy mới thấu rỏ mà trị ngay căn bịnh được liền.

Những sự suy-nghỉ và tra-xét về Tâm-lý của bịnh-nhân ấy mà hiểu-thấu được, thì đó là những cái kết-quả chắc chắn về khoa **Tâm-lý-học** và khoa **Siêu-hình-học** ; nếu không nhờ những lý đó thì lấy lẻ nào mà hiểu biết được căn-bịnh ?

Bởi vậy lúc bịnh bị đau ngầm-ngầm trong cơ-thể, chưa phát-lộ sự đau-đớn ra bề ngoài mà ta không thấy, để cho chậm-trễ bỏ qua không săn-sóc, cũng là đều đáng nguy-hiểm cho con người ; nếu muốn chữa trị cái nguyên-nhân cần-yếu khó khăn ấy thì chỉ có một cách là làm cho bịnh đau phát-tiết ra ngoài để dễ bề điều-trị mà thôi. Đó là không kể những phương-pháp thực-nghiệm và những phương thuốc ngoại-phụ như về sự bó, rịt cùng dán thuốc ngoài da. Đây nói về cách thực-hành ngay chỗ gốc bịnh, chớ không kể hết mọi phương thuốc thế-vị phụ-thuộc, cùng

https://tieulun.hopto.org

là cách giảm-chế một vài cái nguyên-lý làm cho thuyên bịnh hay là dùng đơn thuốc để trừ bịnh, mà là cách làm cho có hệ-thống để tìm-kiếm cho ra những nguyên-do chỉ định về bịnh đau gốc sanh bởi nơi đâu? Ấy là sự biết xếp-đặt thứ tự phương phép trị bịnh trong một vài thứ cần-yếu, chúng tôi sẽ nói riêng ở nơi mấy chương sau nầy.

Chính về đời Thượng cổ mấy vị Thánh-nhơn (Les Sages) tầm kiếm nghiên-cứu thành-lập ra cái Khoa-học **"Thần-Trí tâm-lý diệu pháp"** (La Pathogénie psychologique) nầy để chửa bịnh loài người bằng cách Tinh-Thần rất huyền-diệu linh-hoạt vô cùng. Chẳng khác nào như ngày nay khoa-học hiện thời về vật-lý có ông Becquerel dùng **quang-tuyến N** (Rayon N) để truy tầm thấy trong mình loài thảo mộc và cầm thú còn sống đều có những lằn sáng chiếu ra. Còn ông Roentgen (1) thì phát minh quang-tuyến X (Rayon X) để dùng trị bịnh vi-trùng Koch (2) về ho lao (Tuberculose); rồi sau người ta mới phát minh thêm một thứ điển-quang tiếm "Rayons Ultra-Violets" để trị bịnh ho-lao nữa; còn Rayon X (R. X) (3) thì để chửa bịnh ung-độc (Cancer). (4) Nhưng nếu không biết cách ứng dụng điển-quang ấy lại càng hại lắm,

---

(1) **Roentgen** — Bác sĩ hóa vật học phát minh quang-tuyến X để trị bịnh vi trùng ho lao (1895-1923)

(2) **P. de Koch** — Y khoa bác sĩ tìm được thuốc trị bịnh vi trùng ho lao (1843-1910) cả hai đều người nước Đức (Allemands)

(3) **R. X** — Những cách trị bịnh bằng điển-quang gọi là Radiothérapie (profonde).

(4) Như mới đây nhiều vị Bác sĩ Pháp đã tìm được thứ thuốc trị bịnh rắn hổ, rất thần hiệu. Khoa-học càng ngày càng tiến, nên họ lại tùy theo đó phát-minh nọc rắn hổ trị được bịnh ung-thư (cancer) thiệt tài-tình. Ai rủi mắc chứng nầy nên viết thơ hỏi cách-thức Y-viện Pasteur ở Paris. (France). Hiện bây giờ Y-viện Pasteur phái ông Y-sĩ Robert Hemardinquer qua bên Bombay (Ấn-độ) lập một sở vườn nuôi rắn hổ để lấy nọc đặng gởi đem về Y-viện.

https://tieulun.hopto.org

là vì nếu điển-quang rọi vô phổi đặng giết vi-trùng chết thì phổi cũng phải bị đốt cháy và làm cho người bịnh cũng chết theo nửa. Khác nào như phép luyện-đạo có sự ẩn-vi huyền-diệu, nhưng nếu không biết cách luyện-đạo thì rất hại cho tánh-mạng người.

Những khoa-học nầy nếu luận ngay ra đều có ảnh hưởng đến khoa "Thần-Trí tâm-lý diệu-pháp" ở phương-Đông cả (1). Cho đến các nhà "Thần-linh-Học" như ông Joseph Balsamo" tục kêu là Bá-Tước "Comte de Cagliostro và ông Bác-sĩ "Dr Pelletier" cả hai củng thí nghiệm bịnh nhân bằng "Thần-lực" (Magnétisme) dựa theo cách thức khoa "Thần-Trí tâm-lý diệu-pháp" Vì họ chuyên trị bằng tinh-thần cho nên bịnh nhân không có đau đớn chi cả.

Các vị thông-thái nầy họ củng chuyên trị các loài thảo mộc phi cầm tẩu thú nửa.

Nếu đem cả hai khoa: một là khoa-học kim-thời, và khoa-học đời Thái-cổ mà dung hòa lẫn nhau thì hay biết chừng nào. Vì một khoa thì trị bằng Tinh-thần diệu-pháp, còn một khoa thì trị bằng vật-chất diệu-dược ; cả hai bên đều đắc dụng cả.

Về khoa "Thần-Trí tâm-lý" thì cách trị bịnh cũng mường tượng như một khoa học về vật chất vậy vì cách thức Thực-nghiệm bịnh nhân, dò xét một cách thấu đáo kỷ lưỡng rồi kê-cứu bằng bản-đồ (schéma) giải bày chứng bịnh theo các cơ-thể ngủ-tạng lục-phủ trong châu-thân con người đúng theo lối y-khoa cổ truyền và có trật-tự chánh-thức lắm.

Chúng ta phải biết rằng nếu ta chịu thực-nghiệm theo phương pháp « **Thần trí tâm lý** » để điều trị căn bịnh

---

(1) — Các bực thông-minh đắc-đạo đều hiểu rỏ và công-nhận như vậy.

https://tieulun.hopto.org

thì lại càng tốt và hay hơn là phục-dược cùng là dùng các thứ thuốc thế vị phụ-thuộc ở ngoài, vì rằng dùng những thuốc theo y-khoa có nhiều khi nhầm thuốc có chất mạnh quá phá cơ-thể ngủ-quan và làm rối loạn bịnh nhân càng thêm bịnh trầm trọng nữa, thể như người mắc bịnh không ngủ (**Insomnie**) rồi dùng các thứ thuốc ngủ của các vị y-khoa bác-sĩ bào chế riêng mà điều trị cho ngủ được thì có nhiều khi phải hại cho cơ thể lắm — vì ép ngủ thì nó làm cho thân thể con người bần thần rất khó chịu. Chớ giấc ngủ tự nhiên thì khoẻ lắm, giúp cho đủ sanh-lực thiên nhiên bồ dưỡng. Còn thuốc ngủ của Khoa-học bày ra hiện thời đó thật độc, vì nó làm cho mệt gân-cốt để ngủ cho được ; nên chi người bịnh mạnh rồi thì mang chứng yếu gân ; nhưng thuốc có chất mạnh-dược ấy một đôi khi cũng phải dùng tới là để cho các thể-chất ở châu thân có được một sức mạnh đủ chống chọi với thứ bịnh thâm căn của nó, và để sanh ra những cảm động-lực giúp cách điều trị cho có ích-lợi vậy thôi. Tuy vậy chớ cũng có khi giúp bịnh mạnh rồi mà ngày sau cũng thấy phát đau trở lại là vì thuốc ấy chỉ dụng cho bịnh được mạnh tạm thời mà thôi (remède calmant) chớ không trúng hạp với các thể-chất trong mình. Còn nhiều căn bịnh di truyền bởi nơi khí-huyết của tổ-tông hay cha mẹ để sang lại cho con cháu, vì trong lúc tuổi còn thơ ấu không chịu gìn giữ xác thân cho trong sạch tinh-khiết, lầm lẫn theo thói sa-hoa trong đường bất-chánh cho nên nhiễm nhiều chứng bịnh để di hại cho con cháu về sau, có phải là nguy hiểm không ? Bởi vậy, đương lúc cái tuổi thanh niên thì phải rất cẩn trọng và phải có đủ sức lực khoẻ mạnh mà lo chuyên cần Đạo-đức mới khỏi đều hối hận và khỏi gieo trồng giống độc về sau.

https://tieulun.hopto.org

Vậy chúng tôi xin tóm-tắc rằng : nếu bịnh-nhân bị những tai-nạn bất-ngờ, hay bị bịnh thất-tình trầm-trọng, những thứ làm cho bịnh-nhân phải tuyệt-vọng ấy, thì chỉ dùng có khoa « Thần-trí Tâm-lý diệu-pháp » mới mong hoặc may chữa khỏi được thôi, mà cách chữa nầy đối vớ người chưa biết khoa học vẫn cho là lạ lùng kì dị ; nhưng phải hiểu rằng : những bịnh-nhân đã thâm-niên, những người già-yếu, những kẻ hao-mòn sức lực, và những kẻ bạc-nhược liệt-bại thì không thể nào chữa khỏi hẳn được, vì rằng những bịnh-nhân ấy thường không chịu nổi với những thứ thuốc có chất mạnh dược làm cho kẻ đau phải hoảng-hốt mê-cuồng, thì cách chữa bịnh đem dùng những thứ thuốc thế-vị phụ thuộc mà trị cho thuyên-giảm hay lành bịnh hẳn được.

Thế thì sự đặt để phân-biệt các thể-chất sanh-vật của loài người thật là một khoa-học rất cần ích cho nhơn sanh lắm, mà thật vậy không còn nghi ngờ đều chi nữa.

Như cách sắp đặt phân thể-chất nầy toàn bằng lý-trí để làm mố chuẩn-thẳng cho khoa **Thần-trí tâm-lý diệu-pháp**, chẳng khác nào như ta tạm dụng chử X trong phép quân-bình toán-số Anh-đẹp vậy. (Algèbrique).

Tuy là tạm-dùng chữ X, chớ thật khi tính ra rồi thì y số-toán không sai chút nào hết. Đó thật là một nền mống, giác-luận khảo-lý rất đúng, cần-yếu lắm, hầu để phăng giây tầm mối cái nguồn cội liên-thuộc thủy-chung như nhứt của nó. Cái gốc sanh ra đó rồi cũng trở về ngôi-vị y như củ.

Cho nên về khoa phân thể-chất sanh-vật gọi là **mỗ xẽ (Anatomie)** cũng là vậy, trước cũng phải tạm dụng sự giác-luận rồi sau cũng quay về nguyên-cội là nơi chỗ **Chơn-Lý** chánh gốc rất đúng vậy nào có khác đâu dầu cho khoa « **Tâm-lý-học** » (Psychologie) hay khoa « **Sanh-**

https://tieulun.hopto.org

lý-học» (Physiologie) cùng khoa « **Siêu-Hình-học** » (Métaphysique) đi nữa, cả thảy đều phải tùng theo một khuôn mẫu đó cả, và sự thiết-thực cùng là giá trị mỗi khoa đều có giới hạn chỉ rỏ, rành rẻ luôn cho đến chỗ cùng tột của **Lý** tuyệt đối vậy.

Ở trong khoa « **Thần-Trí tâm-lý diệu-pháp** » luận rằng: Phần **Dương** là một thể chất rất yếu-điểm cho loài người lắm. Bởi vì **Dương-Khí** là lẳng hơi đại khái giúp ích cho sự sống và thông chuyển cả trong châu-thân con người để giúp cho ngủ-tạng lục-phủ có sức vận-động hằng ngày. **Dương-Khí** mà thông thì người mới sống được và các thể-chất xác-thân mới chuyển-động được. **Dương-Khí** mà ngưng lại hoặc tuyệt đi thì con người phải chết liền. (Khác nào như khoa-học lợi-dụng cái sức mạnh của hơi nước đặng làm cho các máy-móc chuyển-động như bộ máy trong thân-thể loài người vậy. Hễ hơi nước hết thì máy ngưng lập tức).

Chúng tôi đả có nói trong thân thể con người có 3 tạng rất qui-báu cần-yếu cho sự sống, là « **Tinh-khí-Thần** » gọi là **Tam-Bữu** tức là 3 thể-chất hết sức tuế nhuyễn tinh-anh.

Dương-khí chiếm trọn một địa-vị tối-yếu trong thân-thể con người ; các nơi châu-thân đâu đâu cũng đều có hơi-khí thông-đồng để phối-hiệp liên lạc **Tinh-Thần** và các thể-chất trong thân con người. **Khí** tuyệt, **Tinh** cũng phải rả thì con người phải chết ngay. Tuy Xác-thân hư hoại chớ **Thần** vẫn còn trường-tồn.

Bởi vậy đối với sự sống thì phải có một phần « **Hình** » và một phần « **Thần** » mà **Hình** và **Thần** phải liên-lạc nhau không thể chia lìa được. **Thần** có thể sai khiến **Hình** được, chớ **Hình** không thể sai khiến **Thần** được. **Hình** là vật-chất nơi cỏi tạm nên có sanh có tử, còn **Thần** là nguyên-thủy chơn-linh nơi cỏi thiên-liêng tuyệt-đích muôn

https://tieulun.hopto.org

kiếp ngàn đời không hề hư hoại ; bởi vậy **Tinh-Thần** là vật quí báu hơn **Hình-Hài** vậy. Nếu **Hình-Hài** có chỗ thương-tổn mà **Tinh-Thần** còn trọn thì vật ấy có thể sống lâu được, chớ còn **Hình-Hài** dầu cho nó được hoàn-toàn mà **Tinh-Thần** rủi hư hoại một chút thì vật ấy không thể thọ được.

Gầm xem muôn vật trên Thế-gian nầy cũng đồng tuân y theo một luật Tuần-Huờn tự-nhiên của Vỏ-trụ vậy.

Hễ Thần lìa **Hình** rồi, thì **Thần** vẫn sống độc lập nơi cỏi Hư-không tiêu-diêu tự-toại, nhàn-lạc với khí Hư-vô chẳng có điều gì trở ngại cả, vì không hình nên không có diệt ; không có sanh nên không có tử. Ấy là chỗ diệu-dụng cũa **Thần-khí**, không thế nào lấy đủ tài-liệu vật-chất gì mà cân-lường và phán-đoán cho thấu-đáo được.

Khi **Thần-khí** muốn chuyển kiếp vào đâu thì liền ngưng tụ lại mượn **Hình** và **Thận** hiệp lại một (Union) tạo nên thể-phách tinh-anh mới mẻ làm thành một con người mới khác.

Vì lẻ đó mới có cuộc sanh-tử ở dưới Trần-gian nầy mà trong Đạo-giới gọi là chuyển-kiếp luân-hồi vậy đó.

Nhờ có **Sanh-Khí** con người mới đi đứng nằm ngồi được thông thả mà cũng nhờ có **Sanh-Khí** ấy cho nên con người mới có đầy đủ sanh-lực trí-khôn sáng-láng, thế-thì Khí là vận-mạng cũa con người. Hễ Khí đầy đủ thì con người được vô bịnh.

Cho chí muôn loài vạn vật ở trong càn-khôn Vỏ-trụ cũng nhờ **Chơn-Khí** anh-linh hấp dẫn tương-đồng mới trường-tồn đứng vững được. Còn loài người mà được đắc-quả siêu-phàm nhập-Thánh cũng do nơi đó mà thành.

https://tieulun.hopto.org

Còn luận về thể-chất phàm-gian thì **Khí** là mối tiêu-biểu cho các nhà vận-động trên trường thể-tháo (thể dục). Mỗi lần con người cữ-động **Hình-thể** của mình thì Không-Khí (1) vừa thông vào phổi và trong tạng-phủ, giúp cho phổi nở nang và làm cho được điều-hòa mạnh-mẻ có sức lực thêm, chuyển-vận vừa máu-huyết lưu thông cùng khắp trong xương-gân cốt-tủy.

Nếu bàn về mặt tinh-thần thì **Khí** là một món diệu-dụng cho **Thần Trí**. Tinh mà hiệp **Khí** với **Thần** thì kêu là « **Tinh-Khí-Thần** » qui nhứt chừng ấy con người được phát huệ siêu-phàm nhập-Thánh.

Ta cần phải biết nếu không có **Khí**, một mình **Thần** thì Thần không định được rồi Tinh phải loạn mà hễ Tinh phải loạn thì **Thần** phải lìa ngôi vị.

Bởi vậy « **Thần** », « **Khí** » và « **Tinh** » cần phải liên lạc chi phối hiệp cùng nhau rất mật-thiết để làm ra cái **Kho Tri-Huệ** đựng sự Thiên-Tư (intuition) cho con người.

Vì thế ta thường gọi **Thần-Khí** là một điểm **Linh-quang** của Càn-khôn vỏ-Trụ

Còn cái thể-chất « **Tinh** » chỉ là vật để chứa các sanh-lực và vận chuyển vào trong khối óc những lẳng tư-tưởng ý-chí tốt-xấu của con người. Nhưng **Tinh** chỉ có dùng trong lúc người còn sống hiện tại mà thôi. Khi con người thoát xác rồi thì chất **Tinh** là vật vô dụng. Chớ **Thần-Khí** là vật trường-tồn thiên-nhiên vẫn sống hoài hoài không hề dứt mất đặng.

Ở trong sách « **Phản-khoa-Tự** » (Livre du Revers) có nói rằng : nếu muốn làm cho mình được trở nên toàn

---

(1) — Trong Không-Khí (air) có chứa một phần Sanh-Khí (Azote) và một phần Dưỡng-Khí (oxygène) nữa con mắt phàm không thế nào thấy được.

https://tieulun.hopto.org

dương như một bực Chơn-Nhơn thì lợi hại lắm, là vì phải dùng cách nội-công vận chuyển hô-hấp thanh-khí thay đổi cơ-thể trong mình, mà **nếu** không biết dùng làm sái đường thì phải nguy hiểm đến tánh mạng. **Dương-khí** chỉ là một vật hiện-tượng vô hình của cỏi hư-linh, bởi vậy nếu không biết phương-pháp dùng nó rồi làm mất đường lạc nẻo thì thân mạng nan tồn, ta nên để nó yên theo luật Tự-Nhiên của Tạo-vật. Còn như muốn rỏ cách thức thì phải nhờ có vị Chơn-Sư chỉ dạy luật Sanh-mạng cho thì mới khỏi nguy đến tánh mạng.

Nên ở đây chúng tôi xin tiếp luận một phần về các thể-chất, vận-động Thanh-khí vào trong châu thân loài người phải làm sao cho thuận hạp với luật Tạo Hóa những cơ quan hữu-hình để lập thành nên cơ-thể về xác-thịt của con người mà thôi.

Tuy vậy chúng tôi cũng tùy sức mà bày-giải sơ-lược qua về cái nguyên-lý của **Âm-Dương** (1) (nguyên-lý tương-đối có tánh-cach về vạn-vật sanh-lý, nghĩa là cái gì thuộc về nóng hay lạnh, khô hay ướt, là do cái nguyên-lý của Âm-Dương cấu-tạo).

Cái xác-thân của con người là một bộ-phận thuộc về huyết-nhục, đó là cái màu-sắc giả-hình bề ngoài do con người mượn để học-hỏi sự tấn-hóa của mình ở thế-gian và kinh nghiệm đường đời vật-chất mà gầy-dựng nên một linh-hồn hoàn toàn tấn-hóa cũng như ta dùng y-phục tạm,

---

(1) Âm-Dương là cái nguyên-lý tương-đối, nghĩa là bao giờ cũng đi đôi với nhau.— Người phát-minh ra môn Siêu-Hình bí-pháp là Đức Phục-Hy (Fohi), môn ấy là cái nền tảng về khoa-học Triết-lý Siêu-hình của người Trung-Hoa.— Trong sách ấy, người ta có bày-giải hết thảy cả cai nhánh về các thứ khoa-học trên thế-gian, luận-lý rất minh-bạch xác-đáng lắm. Tới bây giờ các nước Văn-minh ở Âu-châu còn đương tầm kiếm môn bí-pháp ấy.

https://tieulun.hopto.org

mà mặc đở, có ngày cũng phải rách-rả ; ta cần phải thay đổi lại cái khác ; song tuy nhiên luận về hình-hài xác-thịt cũng đồng tương-đối với nguyên-lý của khí **Âm-Dương** tạo thành mà ra (2).

Hết thảy các thứ hơi chi do lỗ chưn lông của xác-thân con người bay xông ra ngoài, đều do có một sự vận-động ở trong mà hóa ra tự nơi bộ máy của sự vận-động ấy là bộ **Thận,** tức là cái lò để vận-chuyển các mạch-lạc; chính nó là chủ của sự bài-tiết (xua đuổi) các thứ hơi ra bên ngoài, và nó cũng dùng để thông-lưu các thể-chất thuộc về hạ-bộ. Bộ-Thận chia ra hai phần: một thứ để làm trung-gian cho các thể-chất khác, nó gọi là **Thận-Thủy**. Đó là phần thuộc về **Âm** của nguyên-lý tương-đối.

Còn một phần kia thì thuộc **Hỏa**. — Về luồng Hỏa cũng có một sự vận-chuyển riêng của nó, và sự vận-chuyển ấy cũng có một nơi làm căn bản gọi là **Thận-Hỏa. Luồng-Hỏa** tự vận-chuyển được là nhờ bởi Khí Tiên-thiên. nếu không có **Khí** ấy thì các bộ máy trong cơ-thể không tài nào vận-động liên-tiếp được; trong lúc vận-động thì **luồng Hỏa** là một cơ-quan chánh-thức của châu-thân vậy.

Muốn cho phần **Dương** hiệp với phần **Âm** cho được sung-mãn, thì bộ **Thận** cần phải vận chuyển **Thủy Hỏa** đặng tương-đương đồng sức với nhau gọi là : **Thủy Hỏa ký tế.**

Do đó mà Không Khí (air) vào trong châu-thân được thanh-sảng một cách bình-thường, và cần đồng ngay một phần số tương-đương ở trong bộ **Thận,** rồi **Thận** mới được minh tỉnh phát-sanh ra trí tuệ. Không khí ấy thấm-nhuận vào mạch máu, rồi vận-động lưu-chuyển khắp xác-thân (chỗ

---

(2) Ngày xưa trong sách có tả bà Nữ-Hoa luyện đá vá trời, đó cũng là câu ẩn ý nói về Âm-Dương tương-đối.

https://tieulun.hopto.org

căn-bản của khí vận-động là bộ **Phổi**) mà cái nguyên-lý **Âm-Dương** nối-tiếp vào phần **Âm** thuộc về hạ-bộ là nhờ bởi sự vận-chuyển liên tiếp (chỗ căn-bản sự vận-chuyển ấy là **bộ Thận**) và bộ Thận tiếp-xúc nhau là nhờ bởi **Khí-Dương**, nên nó mới được **điều-hòa** một cách bình-phu (sự vận chuyển điều-hòa nầy cứ theo mực-độ **Thủy-hỏa** mà liên-tiếp hoài, bởi vì **Thận** bên trái thì thuộc về phần **Âm**, mà **Thận** bên mặt thì thuộc phần **Dương**. Bởi vậy **Âm-Dương, Thủy-Hỏa** cứ phải xứng-hợp và quân bình nhau luôn, đó là cái trạng-thái làm cho cơ-thể con người có được phần sanh-lực, nên xác thân mới được bình an và được khoẻ mạnh.

Ở đây chúng tôi xin nhắc lại một lần nữa để cho các nhà mộ Đạo được rỏ biết rằng : cái căn-bổn của vạn-vật sanh-lý có một phương-diện theo lẻ tuần-hoàn thuộc về hư-vô nhưng mà nó vẫn hiển-nhiên có thật sự hửu hình chẳng khác nào như trong lúc có nhiều các chứng bịnh biến thái khác nhau thì phải có những phương-cách để chỉ riêng từng thứ, mà sự điều-trị thì phải biết thay-đổi cho hạp với lẻ thông-thường, và nếu cái phương-pháp nào mà còn thiếu-sút thì phải biết châm-chế cho được hoàn-toàn theo giá-trị phẩm lực của nó.

Nhờ có sự kinh-nghiệm về vạn-vật sanh-lý rồi, người ta mới hiểu-biết rằng : người mà biết trị bịnh về « **Thần-Trí-Tâm-Lý-Diệu-Pháp** » thì cần phải biết thiệt-hành theo Đạo-học mới được ; có biết bao nhiêu nhà Bác-Sĩ có chơn-tài về Khoa-học, dùng phương-pháp Thực-nghiệm mà biết được dấu-chỉ về các căn-bịnh một cách chắc-chắn. Bởi vậy ta cần phải biết rằng nhà **Đạo-học** bao giờ cũng phải giỏi hơn nhà Lương-y Khoa học.

https://tieulun.hopto.org

TRẠNG-THÁI HÌNH-THỂ
trong lúc con người còn sống

Chúng tôi xin phác-họa vẻ ra cái **bản đồ số 1** rất giản-dị để-chỉ về « **đời sống** » của con người trong lúc bình-thường cho dễ hiểu, mà dưới đây chúng tôi có tóm-luận lại ít **điều đại-khái như vầy :**

Theo như bản-đồ đó, thì người ta nhận biết được rõ ràng trong châu-thân con người có bảy thể-chất bí-yếu liên thuộc với nhau rất có thứ-tự, mà sự liên-thuộc của các thể-chất ấy đều một mực như nhau và mỗi thể-chất có một đặc-tính khác nhau ; như sự phối-hiệp của Tinh Khí và Thần, đó là chỉ về những sự ảnh hưởng và cần yếu của ba thể làm cho thân con người được trở nên khoẻ mạnh.

Cái thể chất đứng ở phía trên cao hơn hết (1) là bộ **xương cốt** mà nó dính liếu với sáu thể chất ở dưới một cách trực-tiếp ; còn Thể chất chót là « **Dương** » chỉ dùng cái Ý-Chí chánh-thức riêng của nó mà thôi, chớ theo nó không có phụ thuộc một thể-chất nào cả ; và người ta nhận biết rằng : cái thể-chất cuối cùng ấy có tính-chất hòa-đồng hết thảy, nó liên-thuộc mật-thiết với toàn châu-thân trong ngoài một cách gián-tiếp, nhưng các thể-chất kia không liên-thuộc được với nó, nó chỉ đứng biệt lập riêng ra một ngôi vị tùy cảnh của nó.

---

(1) Người ta xét về Bãn-đồ hình thể mà biết được khoa mầu luyện đạo cũng đũ chứng tỏ ra rằng đạo-lý của người Trung-Hoa là siêu-việt, không phải chỉ riêng thờ phụng về chủ-nghĩa Thần-quyền đâu. (Panthéisme)

https://tieulun.hopto.org

BẢN-ĐỒ HÌNH-THỂ

Schéma du Corps

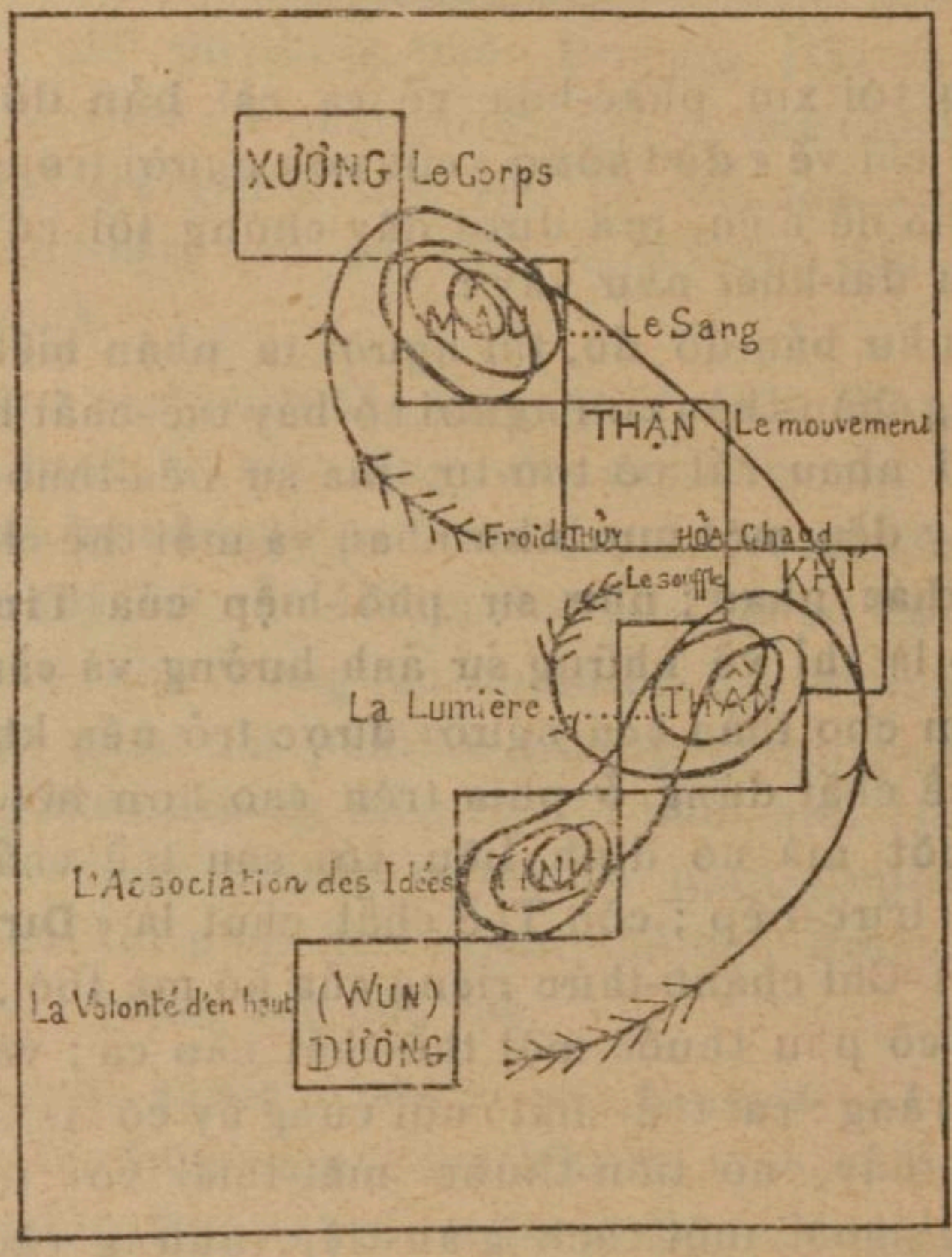

Fig. 1

La Vie

(Lúc Sống)

https://tieulun.hopto.org

Theo về khoa **Thần-trí Tâm-lý** ở bên Á-Đông nói rằng: Chất «**Dương**» thuộc về khí «**Tiên-Thiên**» có những mẹo-luật tối trọng hệ và mảnh-liệt hơn các thể-chất khác, và ngoài cái hình giả-tạm mà chúng ta thường gọi là xác-thân, thì người ta biết rằng còn một linh-thể chơn-thiệt có thể sống được trường-tồn vĩnh-viễn, chớ không phải cần có xác-thịt nầy mà con người mới sống được hoàn toàn đâu; **Linh-thể** đó tức là **Thần** thuộc về khí «**Hạ-Thiên**» vậy.

Cái bản-đồ **số 1** ấy là cái gốc-rễ về hình-tướng của con người, để dễ hiểu biết mà giác luận viết ra được đủ mọi cách-thức về khoa «**Thần-Trí Tâm-lý Diệu-pháp**». Vì nếu như có một chứng bịnh nào xảy ra, thì người trị-bịnh có thể tự đem bản-đồ ra mà xem xét, tra cứu, thiệt-nghiệm coi bịnh đau ấy căn cứ ở tại đâu? Trước hết xem cái căn-thể của nó ở tại chỗ nào? Trong cơ-thể coi nó thiếu Hỏa hay nhiều Hỏa, rồi tuỳ theo cái máy vận-động, mà tăng thêm Hỏa hay gọi là Điển-quang cùng hoặc giảm bớt cái nhiệt-độ cho được điều-hoà, rồi xem đến gốc bịnh của nó phát sanh tại đâu?— sau hết tìm đến cái thể-chất nào ở châu-thân bị hư nhược, thì ra tay điều trị riêng ngay chỗ đó. — Về sự tra xét theo khoa «**Thần-Trí Tâm-lý diệu-pháp**» coi trong cơ thể thì biết rõ căn-bịnh hơn là xem xét mạch-lạc ở ngoài xác-thân.

Bởi vậy hết thảy những lực-độ bình thường thuộc về «**đời sống**» của con người đều rút tóm cả vào trong bản-đồ **số 1**; vậy cứ tra-xét theo bản-đồ nầy có thể trị bịnh-nhân mạnh được. Cái phương-pháp điều-trị bịnh-nhân cũng giống hệt như cái qui-tắc của những bản-đồ trị-bịnh mà các nhà Y-sĩ đả vẻ ra dùng để kê-cứu bịnh-nhân vậy. Cứ theo cái bản-đồ hình thể chỉ về lúc con người còn sống

https://tieulun.hopto.org

đem ra tra-xét thì biết ngay cái lực-độ bình-thường trong cơ-thể của người đau ra sao? Ta chỉ xét-nghiệm riêng về thể-chất nào có can-hệ đến bịnh-nhân mà thôi; thí dụ như cái nhiệt-độ của bịnh thay đổi về bực nào, hoặc sự điều-hòa của nó gián-đoạn bất thường như là bị chậm-chạp, bị giảm-thiểu hay là tăng-đa; rồi theo phương pháp lý-luận mà điều-dẫn cái thể-chất bị hư-nhược ấy cho được cân-đồng điều-hòa với sức vận-chuyển của nó như vậy thì toàn cơ-thể sẻ được trở nên bộ máy hoàn-toàn thời con người mới được vô bịnh. Nếu trong bộ máy cơ-thể mà có một cái bị hư, thì toàn-thể đều bị ảnh-hưởng hết. Lúc đó phải đem bản-đồ ra tra-xét, nếu mắc phải bịnh gì thì phải cắt-nghĩa cho minh-bạch hoặc bằng lời nói hay bằng bút-tích; chừng đó mới đem ra thực-nghiệm bịnh nhơn thì bịnh nhân ắc mạnh được liền.

TRẠNG-THÁI HÌNH-THỂ
trong lúc con người ngũ, Thần xuất

Chúng tôi đả luận rỏ nguyên-do bịnh-nhơn **về kiếp sống** rồi, nay chúng tôi xin về «**bản-đồ**» số **2** và số **3**» để-luận ngoài sự sống của con người nghĩa là trong **khi ngủ**, trong hồi **mặc-tưởng** (Fig. 2, 3) để hiến cho qui độc-giả được hiểu rỏ hơn nửa.

Nói về trong giấc-ngủ tự-nhiên của con người (còn giấc ngủ ép buộc thì có nhiều cách khác-nhau, đây chỉ nói về giấc-ngủ tự-nhiên khi bàn đêm), khi ngủ thì **huyết-mạch** chạy chầm rải trở nên hòa-huởn rồi lần lần yếu bớt, còn các lằng **tư-tưởng** đều tan mất hết. **Thần** xuất ra khỏi **xác-thân.**

https://tieulun.hopto.org

BẢN-ĐỒ HÌNH-THỂ

Schéma du Corps

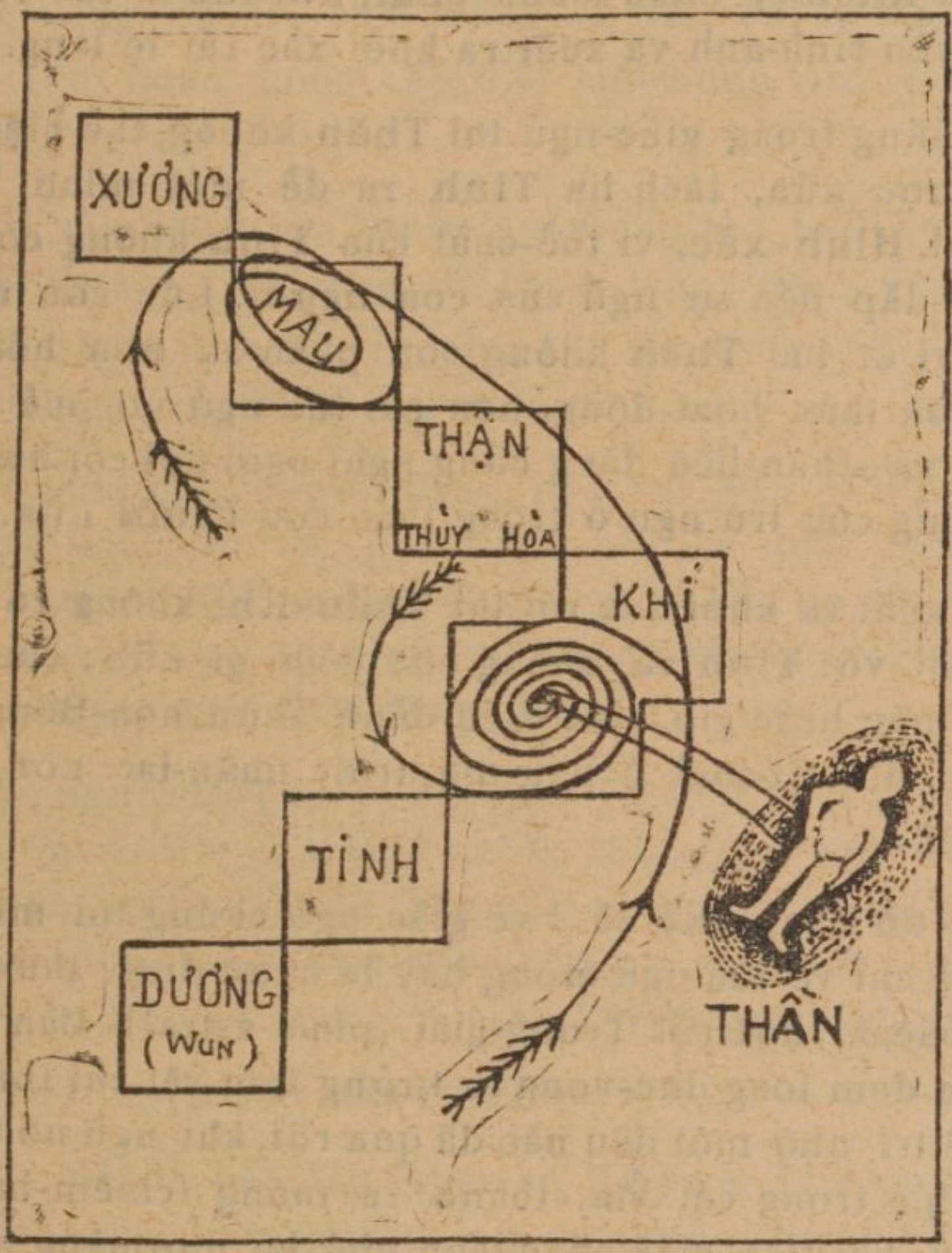

Fig. 2

Le Sommeil

(Lúc Ngủ)

(Thần) = Hình-nhi nầy là cái Vía xuất ra khỏi xác-thân lúc con người đang ngủ.

https://tieulun.hopto.org

Ta hảy coi nơi « **bản-đồ hình-thể** » số 2, 3 thì ta càng hiểu rỏ **hơn** : Trong khi con người ngủ, về phần vật chất thì cái **Hơi-Khí** trong phổi giãm lần, còn **máu-huyết** trong tim (Tâm) chạy chậm lần lần. Về bên Thần-trí thì **Thần** và **khí** hiệp nhau thành **Thần-khí** tức là cái **Vía** rất tuế-nhuyễn tinh-anh và xuất ra khỏi xác rất lẹ làng.

Vã chăng trong giấc-ngủ thì **Thần** không thể hiệp với **Tinh** được nữa, tách lìa **Tinh** ra để một mình **Tinh** ở lại nơi **Hình-xác**, vì thể-chất của **Tinh** không có dấu chi dính-dấp đến sự ngũ của con người. Lúc con người nghĩ ngơi là lúc **Thần** không còn phận-sự như hồi con người còn thức hoạt-động, nên chi lúc ngủ nó phải xuất ra khỏi xác-thân liền đặng cũng nghĩ-ngơi nơi cỏi hư-linh, chớ không còn trú ngụ ở trong thân con người nữa.

Khi xuất ra khỏi xác rồi thì **Thần-Khí** không còn liên thuộc chi với **Tinh** và không còn ý-chí gì nữa ; cho nên nó cỡi mây lướt gió, tiêu diêu đảnh Thứu non-Bồng, rày đây mai đó, tự-toại 4 phương trời, nhàn-lạc nơi chốn hư-không.

Bản-đồ hình-thể số 2 về giấc ngủ chúng tôi miêu tả ra đó để chỉ về lúc ngủ-mộng hay là chưa được thức tỉnh (Inconscient) nơi cỏi Trung-giái (plan astral). Ban ngày người ta đem lòng dục-vọng tư tưởng một vật-chi thái-quá hoặc để trí nhớ một đều nào đã qua rồi, khi ngũ nó tạo ra hình-ảnh ở trong cái vía, thành ra mộng (chiêm-bao) y như vậy, khi tỉnh giấc cũng còn nhớ lại mơ-màng những đều đả thấy ở trong cỏi mộng.

Cũng có nhiều khi ta nằm mộng, gặp nhiều tin dử, hoặc thấy bị cháy nhà, té sông, té cây, ma nhát quỉ đè v. v. đều gọi là Ác-mộng (Cauchemar) tục kêu là mộc đè.

https://tieulun.hopto.org

Ấy bởi tại nhiều duyên cớ nên ta nằm mộng như vậy; một là tại có khi ăn no quá, đồ ăn chưa kiệp tiêu hóa nơi dạ dầy, cho nên thể-chất trong mình coi khó chịu; hai là tại lúc ta nằm ngủ bị cấn vật chi trên mình làm cho máu-huyết ứ lại chẳng vận chuyển được thành ra phải gặp nhiều cái mộng hung dử ấy, chớ chẳng có điều chi lạ mà phải đi đoán xâm đoán mộng cho biết kiết hung làm gì thành ra dị đoan vô lối.

Bởi vậy người tu hành luyện-đạo lúc buổi cơm chiều họ không khi nào dùng, để bụng trống đặng Tham-thiền (Méditation) cho dễ. Ta cũng thường thấy thầy Sải Cao-Miên dùng cơm đúng ngọ vì lẻ đó.

Mỗi khi con người đang ngủ, cái **Vía** (Corps astral) xuất ra khỏi xác, và nó thường chỉ lẫn quẩn theo chung quanh cái xác không dám đi đâu xa là bởi nó còn khờ dại và liên-lạc với cái thân nhờ tiếp xúc bởi một sợi giây từ-khí (lien magnétique) làm trung-gian.

Còn người luyện Đạo đắc-quả biết xuất thần (dédoubler) thì dùng cái **Vía** đi thần-du khắp chỗ nơi xa xuôi đặng, mà trước khi đi họ làm cái **Vía giả** bằng một chất thanh-khí theo cỡi Trung-giái bao bọc khắp xác-thân rồi họ mới cởi mây lướt gió tiêu diêu tự toại khắp đầu non cùng gốc biển.

Về sự luyện Đạo nầy có 2 bực:

1°— Một là bắc đầu luyện có **Dương-Thần** ở xác, mà làm nội-nhân (Immanence) làm cơ-chuẩn (Postulate), nghĩa là: phải đoạn trừ những các sự ham-muốn vọng tưởng của xác-thịt (cái ham muốn vọng-tưởng đó gọi là **Âm-Thần**); phải luyện cho tiêu diệt chẳng còn một mãi sự ham muốn chi trở lại trong sạch, tâm thánh được tự-nhiên như nhiên.

https://tieulun.hopto.org

2°— Rồi sau mới luyện **xuất Dương-Thần**. Duy có cách nầy tuyệt-diệu hơn hết, là tập « **Thai-tức** ». Phương-pháp như sau đây : lấy **ý-chí** (volonté) điều hòa hơi-thở, ban đầu còn thở dài và mạnh, tập quen thỉnh thoảng thở hơi vắn và êm, diệu lần tới nhẹ nhàn phái phái, có thở như không thở rồi mới lấy **tư-tưởng** đem cái **Linh-khí** của Vỏ-trụ ngưng tụ lại nơi **Đơn-Điền**, miêu miêu chẳng giứt như loài **trập-trùng** trong lúc mùa Đông ; lâu ngày ngưng kết lại mà thành một điểm « **Linh-Minh** ». Đó thật là cố-công, có công-phu lắm mới đắc-quả được. Rồi phải học tập cách sai khiến điểm « **Linh-Minh** » ấy, vận chuyển khắp cả châu-thân hoặc ra khỏi xác hiệp Một dung hòa cùng **Đại-Linh** (Tiên thiên khí) mà thần du trong Vỏ-trụ, biến hóa vô cùng, sớm dạo non Nam, chiều chơi biển Bắc. Đó là tới thời kỳ đạt được máy Thiên-Cơ, lẽ nhiệm mầu của Đức Hóa-Công vậy.

Hễ **Thần-khí** mà xuất ra khỏi xác-thân rồi, thì cái xác chỉ là vật vô-dụng, nên người ta hay nói giấc-ngủ là giấc chết, thật vậy ; bởi đó cho nên người ta trọng giấc ngủ lắm ; hễ khi nào người ta ngủ-mê thì ít ai dám phá khuấy động chạm mạnh. Như muốn kêu thức dậy thì phải kêu nhỏ nhẹ êm thấm đừng làm giựt mình ; nếu ta đánh-thức một cách bạo động lớn tiếng thình lình quá e cho có sự hại, vì người đang ngủ-mê thì **Thần-khí** (vía) xuất ra khỏi xác còn đương vơ-vẩn, nếu mình làm cho người ta giựt mình một cách thình lình thì **Thần-khí** nhập xác-thân không kiệp hoảng-hốt thành ra hại to, hoặc nó làm cho người ta phải bị điên-khùng mất trí và nhiều khi phải chết luôn nữa.

Theo khoa **Sinh-lý-học** (physiologie) người ta cũng công nhận và khảo-cứu đã lâu rồi, y như vậy không sai ; nhà Hiền-Triết Pháp-quốc là ông Montaigne (1) cũng bình luận

---

(1) — Montaigne nhà Hiền-Triết Pháp (1533-1592).

https://tieulun.hopto.org

giống y một cách thức. Ông cho rằng : « nhứt là đối với đám trẻ-thơ lúc đương ngủ-mê nếu la lớn tiếng làm cho chúng nó giựt mình thì chúng nó xỉnh-vỉnh kinh-hồn gọi là hoảng-vía mà nguy đến tánh mạng-nó. Vả chăng **Hồn** (âme) của mấy đứa nhỏ mới đầu-thai nhập-xác thì những hồn ấy nó còn đương vui vẻ và vẫn vơ nơi cỏi Trung-giái hoài, chưa có thiệt nhập đủ vào thân nó, chừng đúng 12 tuổi sấp lên thì chúng nó mới đầy **đủ Thần-khí**. Lúc đứa nhỏ còn **mang** ở trong thai thì cái điểm **Linh-quang** chưa nhập vào hình hài thể-chất của đứa nhỏ; khi nào đứa nhỏ ra đời (lọt khỏi lòng mẹ) thì **Thần khí** mới nhập liền vào xác-thân đứa nhỏ, song nó chưa nhập trọn, cũng còn vơ vẩn nơi cỏi Trung-giái (Plan-astral) **hoài**, là vì cái **vía** mãng còn ham vui nơi trên **cảnh ấy**, cho nên ta thường thấy mấy đứa con nít khi ở trong nôi lúc ngủ chúng nó hay chơi dởn và cười trửng nơi miệng, đó là vì chúng nó còn ham thích tưởng mộng ở trên cỏi hư-linh, mà người đời cho rằng là các Mụ-bà dạy bảo chúng nó vậy. Bởi thế, cho nên **Linh-khí** của trẽ-con chưa thật **đầy-đủ**, nếu ta muốn đánh thức trong giấc-ngủ mê của chúng nó thì ta phải kêu nhỏ nhẹ êm-tai như tiếng-đờn thì mới đúng phép **Vệ-Sanh** và bảo-tồn được vô hại. »

Tại sao lạ vậy ? Là vì theo lẻ dưới đây:

A. — Chúng tôi xin luận về khoa **Sanh-lý-học** (physiologie) như vầy: Về phần thể-chất hửu-hình thì khi ta đánh thức cách bạo-động đó là ta làm cho **Hơi-khí** trong phổi và **huyết-mạch** trong tim (tâm) đương hòa-huởn êm-ái thình lình bị kích-thích một cách quá ư mạnh mẻ làm cho cả **điển-lực** trong xác-thân phải rung-động chuyển-xây tức-tốc và bị tán-loạn bậy bạ khắp cả.

Đang khi đó cái **vía** thuở nay xuất nhập trong xác-thân nhẹ nhàn quen theo lối củ đường xưa, rồi nay thình lình

https://tieulun.hopto.org

bị một vật chi liên-động bất ngờ nên vụt nhập vào xác gặp lúc Hơi khí và điển-lực tán loạn không có trật tự điều hòa nên thành ra Thần-khí nhập càng vô sái đường đi mà làm cho các giây thần-kinh hệ (système nerveux) bị phải ngưng trệ và nhiều khi con người bị ứ máu lại phải chết lập tức.

Thì đây ta thử để ý đến đều nầy thì ta dư biết ngay, là đang khi ta ngủ mê mà có ai rủi đánh thức ta thình linh quá, tuy ta thức dậy rồi, nhưng ban đầu ta còn mơ màng chưa thật tỉnh giấc còn ngây ngấc trông ra dáng người mệt nhọc lắm, kế một lác lâu ta mới định trí tỉnh hồn được.

Còn nếu ta thử lấy kim chích vào xác-thân của kẻ đang say giấc ngủ thì ta liền thấy kẻ ấy giựt mình hoảng-hốt chồm dậy ngay, nhưng chưa biết đau đớn là chi, và mình ở chỗ nào, ngơ ngáo một lác lâu rồi mới định trí tỉnh hồn biết đau và hiểu biết mình bị người ta chích. Đó là ban đầu xác-thân cùng tổng huyết-mạch bị động thình linh rồi mới kích thích ngay đến cái **Phách** (corps éthérique) kế sang qua đến **cái Vía** (corps astral), chừng cái **Vía** nhập trọn vào **xác thân** (corp physique) thì kẻ ấy mới định trí và biết đau cùng là được hiểu mọi lẻ vừa đả xảy qua đó.

Còn nhiều cách thí nghiệm mà các nhà Thôi-Miêng (Les hypnotiseurs) và các vị Truyền-thần (Les Magnétiseurs) dùng cách thức thâu thần đặng coi cái **Phách và Vía** của người trong khi đau ốm ra sao ?

Bên Âu-Châu có hai vị biệt tài về khoa nầy là ông Charles Lancelin và Henri-Durville dùng nhiều phương thí nghiệm về cách thâu-hồn đoạt-phách v. v...

Phải biết rằng trong khi hoảng-hốt ấy, thì tổng huyết-mạch trong châu-thân vận-chuyển tán loạn và các giây

https://tieulun.hopto.org

thần kinh-hệ bị kích-thích dử dội và rung động khắp cùng thân-thể làm cho xác-thân của con người khó chịu lắm, vì trước khi cái **Vía** nhập vào cái xác vội-vàng tức-tốc quá, làm rung động cái **Phách**, cho nên cái **Phách** rút sanh-lực (1) vô cái **Xác** không kiệp, thành ra con người lúc đó ngó coi ra dáng lạ lùng lắm. Phải biết rằng cái **Phách** là một thể-chất để dùng rút sanh-lực đặng nuôi cái **Xác**, nhờ vậy con người mới biết cảm-xúc được.

B.— **Về khoa Tâm-Linh** (*Spiritualisme*) cũng có luận giải rành rẽ ; nói rằng: cái **vía** (Thần-Khí) có cái thiên-tư rất đặt-biệt là nó biết nhìn cái xác-thân nào của nó rồi nó mới chịu nhập vô. Thật vậy mấy người biết luyện **Dương-Khí**, nghĩa là **biết cách xuất Thần** (dédoubler), khi ra khỏi xác thân thì nhìn biết **xác** (corps physique) của mình một cách rõ ràng và thấy được cả các vật ở chung quanh mình như bàn, ghế, tủ v. v. chiếu ra màu sáng như con đơm đớm vậy (légèrement lumieux). Mỗi khi cái **vía** xuất ra khỏi **xác** thì nó nhìn kỷ cái hình-trạng của xác rồi nó mới đi vào cõi hư-linh Trung-giái mà ngơi nghĩ. Còn mỗi khi nó trở lại nhập xác thì nó cũng xem xét lại kỷ-lưỡng nếu phải thiệt là hình trạng cái xác của nó thì nó mới liền chịu nhập vô ; nhược bằng không phải thì nó không hề chịu nhập đâu.

Bởi vậy trong khi mê giấc, thử ai khuấy chơi đổi quần áo, hoặc vẻ đen, đỏ hay rắn rựt nơi mặt của người đương ngủ đổi hình-dạng ra khác cách rồi đánh thức người ấy dậy, thì người đó chồi-dậy một cách kỳ-quái hoảng-hốt, ngơ ngáo, đó là tại tâm linh biến đổi nên phải phát tiết đâm ra chứng lạ kỳ, thần-trí lộn-xộn mới phát ra điên-khùng mất trí-khôn v. v. . . Tại sao lạ vậy ? Là tại hồi

---

(1) — Tiếng Phạn gọi Sanh-lực là Prâna (ou globule de vitalité sanh-lực).

https://tieulun.hopto.org

cái Vía về nhập vào xác thì nó nhìn thấy hình dạng của xác nó đổi thay khác thì nó tưởng là không phải xác của nó, nên nó sợ không dám nhập vô, cứ lẫn quẩn chung quanh cái xác hoài và không chịu nhập trọn vào xác. Dầu có nhập vào đi nữa thì nhập phân nữa mà thôi. Vì thế xác-thân ấy tuy đi đứng nằm ngồi được mà coi bộ lơ láo không nhứt-định vào đâu. Người ta thường gọi là kẻ mất hồn mất-Vía là vậy đó.

Bởi vậy cho nên khi xưa có luật-hình nghiêm cấm không ai được phép vẻ mặt mày của người đang ngủ-mê ; nếu ai phạm tội ấy sẻ bị trừng phạt một cách rất nặng nề về tội phá khuấy Tôn-giáo và sẻ bị xử lưu là khác. Thật là một luật-hình trang-nghiêm thuộc về Lễ-giáo vậy.

TRẠNG - THÁI HÌNH - THỂ

trong lúc con người trầm-tư mặc-tưởng

Bản-đồ số 3 chỉ về lúc trầm-mặc (trạng-thái của sự mê-man hoặc bị thâu-thần hay chết-giả, vì những lúc đó con người bị kích-thích ở ngoại-giới mà sanh ra, nên mấy thể-chất bày ra rỏ-rệt như trong bản đồ số 3) là chỉ cho ta biết trong lúc ấy con người đang ở trạng-thái mê-man. Xem đó thì biết rằng: trong lúc trầm-mặc thiêm-thiếp mê-man ấy, thì các mạch máu chạy rất chậm-chạp, cũng có khi ngưng hẳn lại một chốc-lát. Còn cái dấu-chỉ về sự phát-huy ra trí-tuệ mà được thung-dung tự-toại, hay là lúc bị giam-hãm tư tưởng vào trong lúc mê đó đều bị kích-thích do bởi ý-chí ngoại-thuộc tốt hay xấu mà ra cả. (con người hằng ngày thường bị ở trong động lực say mê dục-dọng mà phải chiếm mất một khoản thì giờ khá dài).

Các bản-đồ chúng tôi phác-định vẽ ra những dấu-chỉ ấy là cốt ngoại ý mông cho người đời xem cho hiểu-biết

https://tieulun.hopto.org

BẢN-ĐỒ HÌNH-THỂ

Schéma du Corps

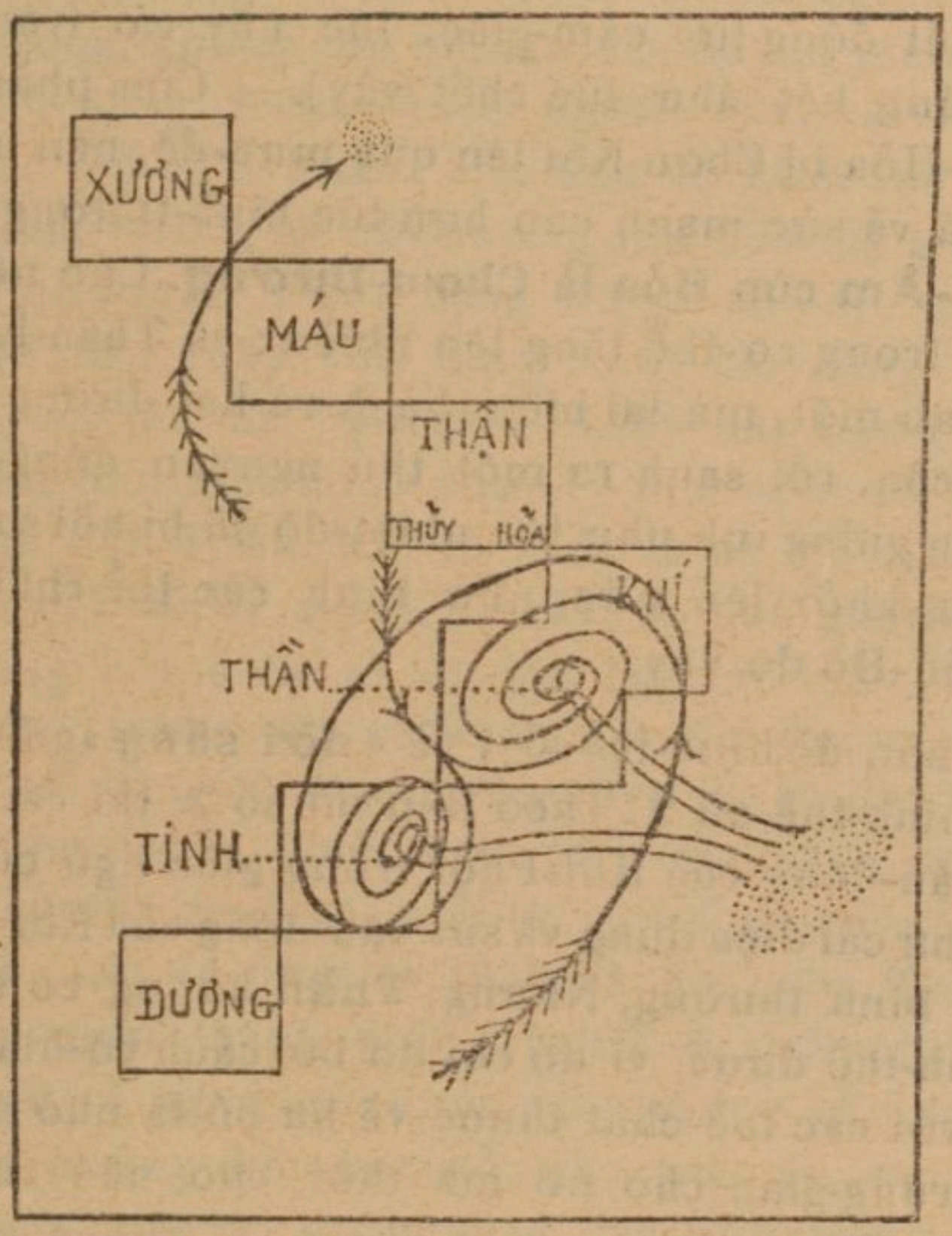

Fig. 3

La Léthargie

(Lúc Trầm-mặc)

https://tieulun.hopto.org

căn-bịnh ngay, khỏi phải luận-đoán mất nhiều thì giờ.— Lúc mạch máu bị ngưng thì Thận-Thủy chịu ảnh-hưởng một phần hơi Khí còn lại ở trong lá phổi (Khí-Phổi), lúc nầy cái căn-bản ở nơi Thận-Thủy không còn ích-lợi gì và nó cũng không hoạt-động tự do được nữa, nên phải chịu giảm thiểu.

(Vì thế trong lúc trầm-mặc là lúc thiếp-mê, con người bị mất hết động-lực cảm-giác, lúc nầy cái trạng-thái bề ngoài giống hệt như lúc chết vậy).— Còn phần bên kia thì Thận-Hỏa bị Chơn-Khí lên quá mực-độ, nên làm cho nó nóng quá và sức mạnh cao hơn lúc bình-thường. Vì **Thủy** là **Chơn-Âm** còn **Hỏa** là **Chơn-Dương**. Cho nên lúc nầy nhiệt-độ trong cơ-thể tăng lên nhiều ; và Thần-Khí đáng lẻ hiệp thành một, mà lại biến thành ra hai đường thông-lưu với nảo-cân, rồi sanh ra một thứ nguyên động-lực trong châu-thân giống inh như lúc nhiệt-độ đã bị hồi suy kém mà còn sung-khởi lên nữa, như hình các thể-chất đả vẻ ở trong Bản-Đồ đó vậy.

Như cái bản đồ hình-thể số 1 về « **đời sống** » giống tựa như bản đồ hình-thể số **2**. Theo Bản đồ số **2**, thì cái diệu-dụng và sức vận-động của Khí-Phổi trong giấc ngủ cũng tương-đương như cái diệu dụng và sức vận-động của Khí-Phổi trong lúc sống bình thường, Nhưng Thần không có thể biểu lộ bằng hình-thể được, vì nó chỉ do bởi cảnh vô-hình mà vận-chuyển với các thể-chất thuộc về hạ bộ là nhờ hình-thể số **1** làm trung-gian cho nó mà thôi, cho nên căn-bản của hình-thể « **2** » là chú trọng ở Thận thì không có dính liếu gì đến **Tinh** cả. Vì thế lúc nầy **Dương-Khí** mới thành ra cái lý độc-nhứt trong sự tồn-tại, mà **Khí-Dương** không hề bao giờ thấy rõ hiển-hiện ra được, mà nếu thân thể được sung-mản **Khí-Dương** thì đời sống của con người mới **được trường-thọ viên mãng**.

https://tieulun.hopto.org

Nhưng phải nhận biết rằng : tới lúc nào mà cái hình-thể ở Bản đồ số « **2** » nhờ sức nội-công vận-chuyển **Dương-Khí** ở ngoài mà đem được **Tuần** lên thì con người có thể xuất-vía hay xuất-thần được ; còn luyện mà chưa xuất thần được là vì con người chưa am hiểu cách vận-chuyển **Dương-Khí**. Trong lúc **xuất vía** tại **Tinh** không còn đắc dụng gì với các thể chất thuộc về hạ-bộ nữa nghĩa là nó cố-kết ở bên trong, không cho tẩu lậu, lúc nầy là lúc nó ngăn-cản được hết thảy ý-chí và sức ngoại-cảm mà vượt được lên trên các thể-chất khác ; cho nên về hình thể xác-thịt (xương và máu) trong lúc nầy dường như tiều-tụy giảm-thiểu vậy, song tinh-thần ý-chí càng được nẩy-nở minh-giác thêm ra để thâu nhập cho được một cái năng-lực linh-thiêng mầu-nhiệm của Vủ-trụ. — Ngày nào người ta hiểu đến lẻ đó thì mới biết được chơn-lý một cách rõ rệt.

Bàn luận đến **Thần, Khí** và **Tinh** là ba thể-chất chánh-yếu chủ-sự về ý-chí lý tưởng, thì rất cần phải giữ-gìn, đừng để cho trong 3 thể ấy bị tẩu-lậu hay tán loạn. Vả chăng chúng nó hay trêu-chọc xác-thân mà tìm đường lậu tán, nhưng đối với người biết phương-pháp luyện-đạo thì dùng ý-chí cùng tư tưởng mạnh bạo và trong sạch mà ngăn-giữ chúng nó rất dễ-dang. — Nhờ sự tuế-nhuyễn tinh anh của hai thể-chất vô-hình là Thần và Khí nên **Khi, Thần** có thể hiệp-nhứt thành một **Linh-Thể** thông-thiên đạt-địa, dời xuất ra ngoài xác-thân rồi lại trở về được. Nhờ đó cho nên những điều học-hỏi nào mà con người chưa hiểu biết được, thì do nơi những đặc-tính riêng của hai thể-chất đó mà có thể khám phá được hết cơ-mầu của Tạo-Hóa ; thí-dụ muốn thấu-đáo những hình-trạng huyền bí của Vủ-Trụ thì phải biết xuất-vía hay xuất-thần mới thấu-triệt được, chớ với sự nặng-nề trọng trược của xác-thịt cùng với sự thô-bỉ vụng-về của tánh-tình, thì sự hiểu-biết về đều huyền bí siêu-việt con người không tài nào

https://tieulun.hopto.org

phát-triển cùng hiểu-thấu nổi đâu.— Người biết phương-pháp luyện-đạo thì làm chủ được xác-thân và Thần-Trí ; nên có thể làm chủ được toàn cơ-thể sự sống của mình : biết được quyền sanh tử mạng vận ra sao? vì một ngày kia con người sẻ chết, thì xác-thịt phải hư hoại, lúc đó chỉ có Linh-hồn cũa người đắc đạo mới siêu-thăng nhập tịch lên mấy cảnh Thượng-thiên gọi là : Thiên-Đường (Paradis). Cực-lạc Niết-Bàn (Nirvana) mà hưởng cuộc vui vẻ. (1)

Chính cái đó mới thật là cần thiết quan hệ hơn là có cái hình-thể của **xác-thân** ở Trần-thế ; vì **Linh-hồn** thật là trường-sanh bất diệt. Bởi vậy các vị Đạo-Sư hiểu phương-pháp thí-nghiệm mỗi lần sai **hồn** trục **vía**, hoặc dùng cách đánh thiếp cho **Thần-Khí** xuất ra ngao du ở đâu thì các vị ấy đều hằng lo phòng bị coi chừng các **Hồn** vơ vẩn (Les forces vives errantes) ở cỏi **Hư-Linh** đến nhập vào xác Đồng-Tử « Médiums » rồi phá khuấy. **Hồn** ấy ta hay gọi là đảng **Cô-Hồn Ngạ-Quỉ**. (2) Các **Hồn Ngạ-Quỉ** đó thường vất vả theo mây gió không chỗ nương dựa nên hay khuấy rối chận đường chận ngỏ làm cho hư cuộc thí-nghiệm đi.

Những **Thần-Hồn** nào mà có vị Đạo-Sư sai khiển đó nếu không đủ khí-lực thì có thể bị các đảng **Cô-Hồn Ngạ-Quỉ** ấy chận bắt lại được và cám dỗ v. v... Ta phải biết rằng nếu một **Linh-Thể** nào siêu-việt hơn thì có thể khiến được các thể-chất của **Hồn** còn khờ yếu là vì nếu **Thần-**

---

(1) — Vì lẻ đó mà người thấu lý-đạo rồi thì họ trọng phần hồn hơn phần xác, nhưng ta cũng phải gìn giữ xác cho được mạnh giỏi đặng tạm mượn nó có chỗ để cho Linh-hồn nương ngụ nơi cỏi Trần-Gian hầu học hỏi thêm tấn hóa. Cho nên xác thân là về phần vật chất, còn phần hồn thuộc về Tinh-Thần mà hai lẻ nầy cần phải tương đương mới được.

(2). — Như Hồn của các Cô, các Cậu thường hay nhập xác Đồng-Cốt mà ta hằng có thấy ở Xả-Hội Việt-Nam ta vậy.

https://tieulun.hopto.org

Khí yếu thì không bao giờ tự-vệ cho mình và không thể nắm chủ quyền **Xác-thân** của mình cho được.

Có khi trong một cuộc đàn thí-nghiệm nào mà có ai nặng bóng-vía (Les non-voyants) thì Pháp-Sư hay Đạo-Sư không hề trục **Vía** (Thần-Khí) Lọ ra khỏi xác-thân dặng. Còn trái lại nếu ai mà nhẹ bóng vía (les voyants) thì rất dễ thí nghiệm lắm, vì mấy hạng Đạo-Sư là hạng người đầy đủ tinh-thần mạnh mẻ, cho nên có thể sai khiến các thể-chất của kẻ nhẹ bóng vía xuất ra theo ý muốn điều khiển của họ. Lúc ấy họ dùng tư-tưởng, mà thâu phục sai khiến Tinh-Thần của người dự cuộc một cách nhậm lẹ phi thường.

Bởi vậy trong lúc người luyện-Đạo đang **trầm tư mặc tưởng** hay là các nhà sư đương tham-thiền thì ta chớ nên động tịnh các bực ấy, để cho họ an vui trong giấc đại định của họ. Lúc ấy là lúc họ đưa những **tư-tưởng** tốt lành của họ vào mấy cãnh cao hết sức cao, mình gọi là cảnh Thượng-giới «**Niết-Bàn**» (Plan mental nirvanique). (1)

Lúc ấy họ chỉ còn để cái xác-thân tạm chết giả lại đó mà thôi ; cho nên lúc đó dầu có đụng chạm họ hay là loài mũi mòng chích đến họ đi nữa thì họ cũng không hay biết chi cả.

Chúng tôi đả miêu-tả **Bản-đồ Hình-thể số 3** (Fig 3) để cho ta coi đó mà tầm hiểu rỏ được, như là để giúp cho những người mới luyện-Đạo, hoặc người muốn học phép **xuất thần** (dédoubler) được thêm tài liệu và rộng thêm kiến văn nữa.

Mấy năm gần đây người Âu-Châu mới bắt đầu ham-mộ nghiên-cứu học hỏi về các **khoa-huyền-bí** đả nói ở

---

(1). — Khi Tư-Tưởng tốt ấy nhập vào cảnh Niết-Bàn rồi thì rải xuống Trần-gian cho nhơn loại nhờ.

https://tieulun.hopto.org

trên đó, là vì họ cho là một sự lạ mới mẽ rất cần-ích. (1) Còn đối với người Á-Đông thì họ cho là sự thường vì người nước da-vàng đả từng có học và thông thạo tự cổ cập kim mà cả thảy sự gì huyền bí cũng đều ở trong cửa **Đạo-Giáo** mà ra.

Vả chăng chúng tôi không có chúc lòng nào mông bày bố tạo ra một sự gì phi-thường hay là một Lý-tưởng gì mờ-ám vơ vẩn đâu, chúng tôi chỉ đem đều **Chơn-lý thực-nghiệm** rỏ ràng hầu kết giây tinh-thần giúp dạy lẫn nhau để cho chư qui đạo-hữu được biết cả những **khoa-học bí-truyền huyền-diệu** của nền **Đạo-Giáo** mà thôi.

Nhưng chúng tôi học-biết bao nhiêu luận tóm bấy nhiêu chớ không hề thêm bớt quá sức của chúng tôi, là vì nếu càng thêm bớt chừng nào càng xa chơn-lý chừng nấy mà lại dắc người đồng Đạo vào chốn tối tâm u-ám thêm nửa ; vậy tốt hơn là đừng thêm bớt hoặc đừng nói nhiều là hay hơn (Mặc, mặc, mặc Thần-Tiên tùng thữ đắc).

Những đều gì chúng tôi đả luận-giải ở trên đó đều nhờ công-phu học **Đạo** của chúng tôi từ bấy lâu nay ; còn các **Bản-đồ Hình-thể** chúng tôi đã miêu tả ra đó củng được rành rẻ y theo bản-đồ cổ truyền dạy ở trong nền Đạo-Giáo và đả có thí-nghiệm hẳn hòi rồi. Song các **Huyền-Pháp** đả nói đó như muốn học cũng khó mà quán-thông đắc-thành

---

(1°) — Bắt đầu thế kỷ hai mươi nầy (XX^e siècle) gần lối ba mươi năm nay bên Âu-châu, người Hồng-Mao (Anglais) Đức (Allemands) Nga (Russes) và bên Mỹ-Châu người Hoa-kỳ (Américains) họ hết sức nghiên-cứu để đoạt cho được cái huyền bí cách luyện Đạo của người bên Á-Đông, nên chi họ lập được nhiều Hội để cho phổ-thông Đạo-Đức, nhưng mà chưa đạt đến cách luyện-đạo cũa người Trung-Hoa lối cổ như Phục Hy, Huỳnh-Đế v. v. . .

Nay họ đả khởi sự lần lần nghiên cứu, đặng tầm cái chơn-Lý huyền diệu của Đạo-học, nhưng mà không dễ gì khám phá được đâu.

https://tieulun.hopto.org

được, ít ra phải ngộ đạo mầu của vị **Chơn-Tiên** chỉ biểu mới được, chớ chẳng phải dễ gì mà học **Đạo** một mình được đâu. Còn những lời khuyên bảo của **Đức-Tiên-Trưởng** mà nếu ta đem dạ khinh-thường và vô-ý không chủ tâm cẩn thận thì có ngày ta sẻ bị đọa và phải trả quả một cách nặng nề.

Theo chúng tôi biết thì nội một cái **năng-lực** về bề ngoài **các Thể-chất** hữu hình của xác-thân cũng đủ thí-nghiệm được rồi, bởi vì chỉ dùng **Tinh-Thần tư-tưởng** không thì cũng làm được một món đồ-nghề theo khoa **Thần-Trí diệu-pháp**. Nội trong cái **Tinh-Thần** đó cũng có thể trị được các đều dục-vọng phá tan những sự ác-vọng vô-minh của con người rồi.

Đó ta cần nên biết nếu **Thần-Khí** nào còn vơ-vẩn (nghĩa là người còn ở trong thời kỳ vô-minh) xuất ra gặp một **Chơn-Khí** nào sáng suốt và siêu việt hơn thì **Thần-Khí** ấy phải chịu khiếp-phục ngay.

Vì thế người chưa am hiểu đường **Đạo-Đức** thì **Thần-Khí** còn trược nặng nề, tư tưởng không đủ tốt lành khó mà bảo-an về phần vật-chất lẫn cả Tinh-Thần nữa. Cho nên về khoa luyện Đạo muốn được xuất **Dương-Thần** không phải dễ đâu, ít ra phải thạo biết các thể-chất trong châu-thân trước nhứt (hảy coi theo bản đồ hình-thể mà dò) rồi tập cách điều-trị mỗi thể-chất cho được hòa-đồng rồi sau mới lần học qua khoa luyện-Đạo. Ta chớ nên thấy các vị Đồng-cốt (Médiums) đang khi thiêm-thiếp mê-mang, mà ta lầm tưởng là họ biết xuất **Thần** được, là vì trước khi họ bị cảm-giác một đều chi hoặc họ bị kích thích một vật nào rồi trong các thể-chất của họ mới lần lần thay đổi, huyết mạch chạy chậm chậm; **Thần-Khí** của họ liền xuất ra khỏi xác nhưng vơ vẩn không chủ ý đều chi cả, cho nên các vị Pháp-Sư luyện Đồng-tử họ gìn giữ kỷ lưỡng lắm

https://tieulun.hopto.org

không dám hờ bẩn, sợ **Thần-Khí** của **Đồng-tử** tán loạn tách dời xa đề, rồi **khi** huờn lại nhập **vào xác rất nguy**. hiểm cho tánh mạng lắm. Phải biết rằng **cách mê mang đó** không phải như **cách mê mang của giấc ngủ tự nhiên-vậy**.

Đối với sự học đạo thì chúng tôi **không hề khi nào chịu** tin đều chi dị-đoan vô-lối. Những **Bản-đồ hình-thể vẻ** trên đó đều có khuôn-mẫu và di-tích trong nền **Đạo-giáo** từ thuở **năm ngàn năm** trước kia chớ không phải **mới bày** đặt ra bây giờ đây. Còn **y-khoa** tài-tình đời **nay** đó cũng nhờ trước kia nghiên cứu theo khoa « **Thần-Trí Tâm-lý diệu-pháp** » của **Đạo-giáo** rồi mới đem ra lưu truyền kế **tục** hoài. Vì thế Đạo học **càng ngày càng phát minh thêm mải** cho đến bực **tinh-vi vô cùng, vô tận**.

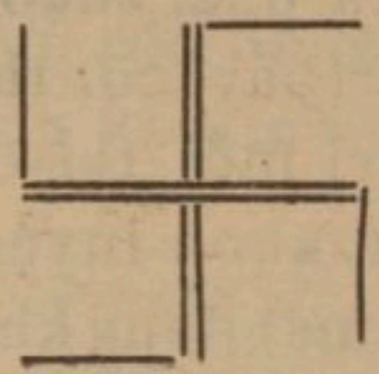

https://tieulun.hopto.org

TRẠNG-THÁI HÌNH-THỂ
trong lúc con người thoát xác (chết)

Bản-đồ (số 4) chỉ về lúc chết đã phác họa ra một cách rõ ràng để cho ta thấy-biết một vài chỗ rất cần-ích, đó là chỉ về lúc con người lìa bỏ cõi trần vậy.

Theo lời truyền-dạy của chư Vị Tôn-Sư « Les Maîtres » (1), thì chúng tôi được hiểu-biết rằng : cái chết tự-nhiên của con người cũng như thay đổi áo-quần không có gì là lạ cả ; không phải là bị mắc bịnh mất thần-trí và cũng không phải là bị rời-rả các phần thể-chất trong châu-thân, mà là do bởi tạng-phủ của xác-thân lâu ngày bị hao-mòn đi, vì tại ta không biết gìn-giữ cho kỷ-lưỡng ; nếu ta không biết giữ-gìn xác-thân cho được mạnh khoẻ thì càng mau lìa bỏ nó hơn nửa. (2) Trước khi bỏ xác, thì các thể-chất trong mình đều ngưng lại, con người lấy làm khó chịu, dật mình trăn-trở, xác-thân chuyển-động, thần khí sắp lìa, nên lúc nầy coi con người dị-hình quá ; đó nghĩa là trước khi có sự ngưng-lìa các thể-chất của cơ-thể, cho nên hết thảy những thể-chất trong châu thân đều bị ảnh-hưởng-chung và sức vận-động xung-khởi lên một lúc, thể như ngọn đèn lúc hết dầu trước khi tắt, nó cũng bật lên tia sáng một chút rồi mới lần lần tắt luôn.

Cái bản đồ chỉ về lúc chết theo cách-thức ở bên Viễn-Đông đã tác-kiến ra đó, có thể dẫn đưa chúng ta về đường

---

(1) — Là các vị Đắc-đạo rồi.

(2) — Bởi vậy Đức Khổng-tử có nói với vua Ai-công nước Lỗ rằng : « Khôn thì sống lâu ; Dại thì phải chết yểu.

https://tieulun.hopto.org

tra-xét bộ máy-cơ-thể rất linh-hoạt tinh-tường và xát-đáng, có thể làm tài-liệu cho các vị Bác-Sĩ thông thạo về Y-Khoa. Lúc sắp hấp-hối chết thì con người mất hẳn phần cảm giác thuộc về trí-tuệ, nghĩa là lúc đó thì sự thông-minh sáng-lang bị đoạn-tuyệt ; mà hết thảy căn-bản trong các cơ-quan thuộc về thân-thể đều ở trong trạng-thái điên đảo vẩn-vơ và mệt-ngất ; lúc ấy người ta thường gọi là hấp-hối mấ'-thần. Lúc nầy trong thân-thể bị giảm-thiểu lần-lần sức vận-động ; nhiệt-độ và tri-giác cũng giảm lần cho tới tắt hơi thở cuối cùng thì xác-thân phải chết (đó là lúc các thể-chất trong cơ-thể bị phân-lìa bởi mất phần Sanh-Khí rồi tức là tuyệt-Khí vậy.)

Những kỳ-trạng ngưng-lìa trong bộ máy cơ-thể đó bày tỏ ra trong bản-đồ rất là rỏ-ràng minh-bạch ; cũng có khi một vài thể-chất trở lại như lúc trước (cũng như lúc mạnh) và cũng có khi xác-thân bề ngoài coi như đã chết lâu rồi, mà bên trong bộ máy cơ thể chưa ngưng-liệt hẳn, là vì cái thể chất chánh-yếu của **Khí** còn chúc sanh-lực, nên trong xác thân mới còn ấm-nóng mà hồi dương được một lúc, chưa đến nỗi phải ngưng-liệt ngay toàn cả cơ-thể.

Khi chết rồi đem mai-táng (chôn dưới đất) thì trong một thời-kỳ thể chất xác-thân sẻ phải tiêu-rả mục-nát cả. Lúc con người chết thì ngay ở trong **Thận-Thủy** không còn khí **Âm** nữa, nên thể-chất của **Máu** phải bị ngưng lại và bị lạnh-lẻo, là vì **Sanh-Khí** không còn hoàn-toàn, chỉ riêng có một phần **Dưỡng-Khí** ở nơi Phổi hoi-hóp còn lại chúc đỉnh làm cho Máu ấm-áp được một lúc mà thôi.— Thể-chất của **Thận** (Thận-Thủy hay Thận-Hỏa) lúc nầy bị hư-bại hẳn, nên phải ngưng-liệt lại (đó là lúc hấp-hối của con người) bởi vì sự hoạt-động là lẻ sống ở đời, mà cơ-thể bị liệt-bại bất-động thì xác-thân phải tức-khắc chết liền.

https://tieulun.hopto.org

BẢN-ĐỒ HÌNH-THỂ

Schéma du Corps

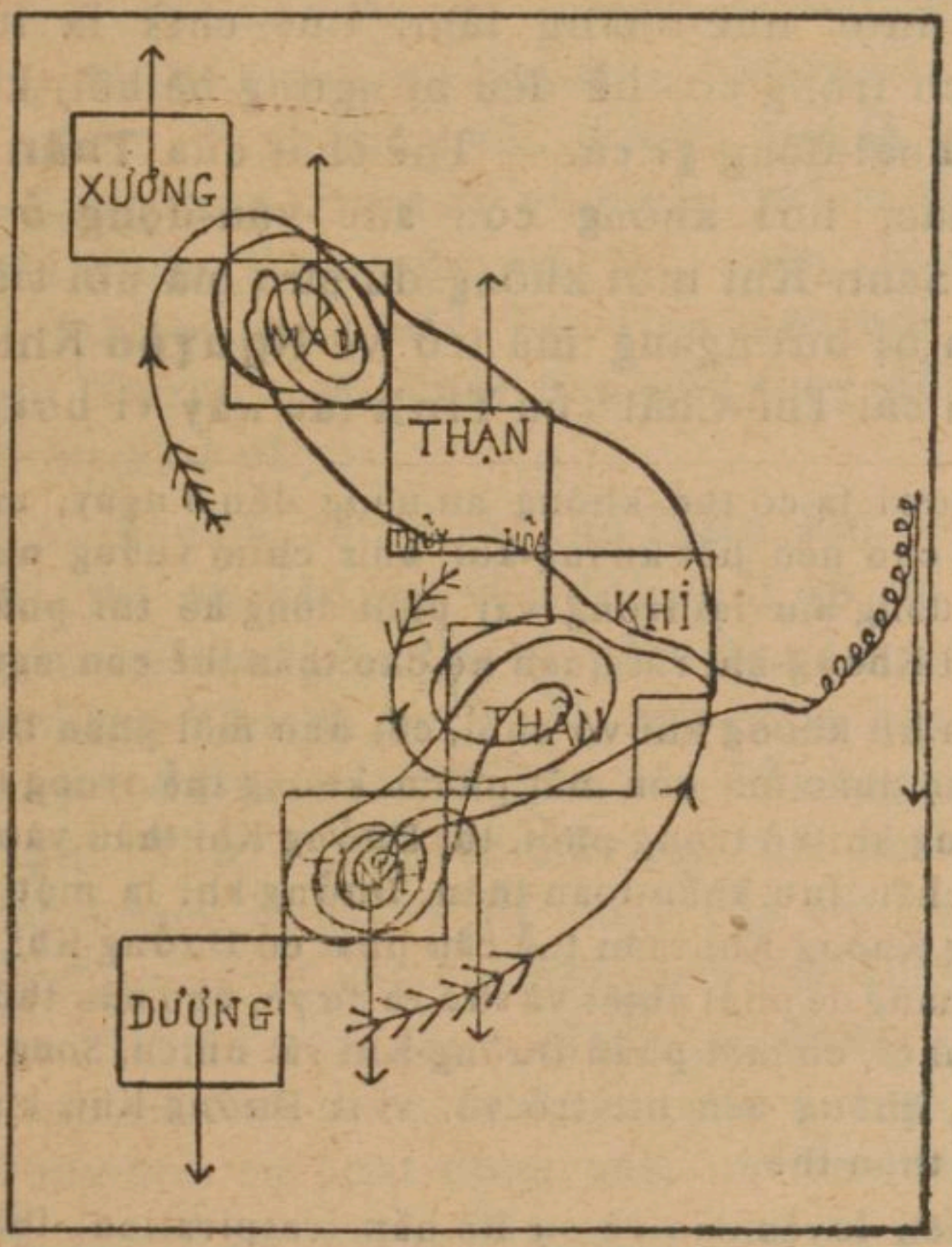

Fig. 4

La Mort

(Lúc Chết)

https://tieulun.hopto.org

Khi **Âm** ở Thận lúc đó bị tuyệt lần-lần, **Dưỡng khí** (1) ở Phổi còn lại bao nhiêu phải-bù vào để san-sớt cho các thể-chất kia rồi thủng-thẳng cũng bắt-đầu vẫn sức vận-động, chừng lúc kiệt sanh-lực rồi, thì lúc ấy **Sanh-Khí** sẻ mất hẳn căn-bản. Rồi lúc đó **Thần-khí** sắp lìa Hình mà nhập vào cỏi Hạ-Thiên (Monde Astral). Lúc ấy **Thần-khí** vui vẻ lắm, vì bỏ được cái xác-phàm ô-trược nặng lề rồi ra ngoài được nhẹ-nhàng lắm. Lúc chết là lúc những huyết-mạch trong cơ-thể đều bị ngưng bế hết, không còn năng-lực hoạt-động gì cả. — Thể-chất của **Thần** vì đó mà hết liên-lạc, bởi không còn sức vận-động ở bộ Thận nữa, nên Sanh-Khí mới không đủ sức mà nối tiếp với cơ-thể, thành bị bứt ngang mà trở về **Nguyên**-Khí của Hư-Linh. Còn cái Thể-Chất của **Tinh** lúc nầy vì bởi **Thần** hết

(1) — Người ta có thể không ăn uống đến 3 ngày, mà vẫn còn sống được, chớ nếu hết không-khí, như chim xuống nước hay bỏ vào thùng đóng kín lại trong vài phút đồng hồ thì phải ngộp hơi chết liền, vì Không-khí rất quan hệ cho thân thể con người lắm.

Người ta hít không khí vô phổi, cốt nhờ một phần Dưỡng-Khí là chất hơi nhẹ nhàn mà con mắt phàm không thể trong thấy được, lúc hít không khí vô trong phổi, thì Dưỡng Khí thâu vào tổng huyết mạch rồi châu lưu khắp toàn-thân. Dưỡng-khí là một phần trọng yếu ở trong Không-Khí thân thể cần phải có Dưỡng Khí, mới có thể nuôi sanh mạng để phát nhiệt và sức ra được, cho nên thứ không-khí mà hít vô phổi, có một phần Dưỡng-Khí rất nhiều. Song thứ hơi đã thở ra rồi, không nên hit trở vô, vì ít Dưỡng-Khí, không đủ bổ dưỡng cho thân thể.

Theo cách luyện-đạo về sự hô-hấp (respiration) thì trước khi ngồi hay đứng cũng phải cho ngay thẳng lấy ngón tay bên mặt bịch lỗ mũi bên trái, hít Không-Khí cho vô, rồi nín hơi kế bịch lỗ mũi bên mặt cho Dưỡng-Khí dơ-bẩn ở trong phổi theo lỗ mũi bên mặt mà ra, và khi thở ra rồi thì chịu khó hít vô và bịch lỗ mũi đó lại cho Dưỡng-Khí ra bên trái lỗ mũi kia, cứ làm đi làm lại vậy hoài chừng năm mười phút hay độ nữa giờ thì ta biết trong mình ta khoẻ khoắn dường nào.

https://tieulun.hopto.org

liên-lạc, nên bị tiêu-tán mất, không còn đắc dụng nữa. Ta phải biết rằng : dầu con người mà chết nghĩa là bỏ xác song thể-chất của **Dương** (Wun) thì vẫn còn nguyên hoài, đến lúc Sanh-Khí đoạn-tuyệt thì đôi mắt con người sẻ bị lạc-tinh không còn trông thấy gì nữa (hai mắt hết thần coi khờ dại đục-lờ) vì thế trong cơ-thể con người không còn linh-khí tinh-anh nữa, nên xác-thân sẽ phải hư nát tiêu-diệt.

Đó là lúc mà xác-thân con người không còn chi phối về sự sống liên-lạc nữa, nhưng mà sự sống của Thần-Khí còn trường-tồn, vì rằng : chết, chẳng qua là lìa phạm-vi hữu-hình đặng sang phạm-vi vô-hình nghỉ-ngơi cùng học-hỏi đặng tấn-hóa thêm nữa mà thôi (nên chi người hiểu Đạo thấu biết cơ mầu cũa Tạo-Hóa nên coi sự chết là lẻ thường). Những trạng-thái liên-tiếp thay-đổi trong lúc chết, tóm lại như vầy :

1° — Cái thể-chất thứ nhứt cũa Thần, khi bị giảm thiểu lần lần rồi, thì sự liên lạc về hình-chất và sự rời-rạc về bẩn năng trong các thể-chất kia đều bị ngưng lìa cả, nên bắt ép **Dưỡng-Khí** ở nơi Phổi còn chúc sanh-khí nào phải đem ra mà tiêu-dụng để làm căn bổn sanh-lý cho nó, vì thế **Thận** (Thủy-Hỏa) lúc nầy mất hết thế-lực, đó là cái dấu-chỉ trước nhứt về sự chết của con người. Khi **Sanh-Khí** đoạn tuyệt rồi, thì hết thảy các thể-chất trong cơ-thể đều thấy rỏ như vầy : Mạch-lạc đứng yêu, huyết-mạch ngưng-tụ, hình-thể châu-thân xám dợt và lạnh-ngắt, cơ-thể không còn sự hoạt-động, mất hết sự cãm-giác, các thể-chất thuộc về hạ-bộ thì đều xanh-xám cả : Đó là trạng-thái của sự chết thuộc về động-vật (con người cũng là một loài động-vật, nhưng thứ động-vật có tinh-thần tri-giác).

Còn lúc chết-giả cũng là ở trong trạng-thái trầm-mặc mê-man thiếm-thiếp, nhưng chẳng phải ở trạng-thái trầm mặc chánh-thức có khác là khác cái kiểu-thức bề trong mà

https://tieulun.hopto.org

thôi ; sự đó người Đông-phương ai cũng đều biết cả, ngay bên Tây-phương (Âu-Châu) cũng mới biết đây, vì người ta thường thấy có sự chết giả luôn luôn; nhiều khi họ đem chôn lầm xác những kẻ mà họ tưởng là chết rồi, chớ có dè đâu những kẻ đó chưa chết, còn ở trong trạng-thái mê-man; nên những kẻ đó sau khi bị người ta mai táng rồi thì phải chết thiệt liền ! Nhưng trước khi chết thiệt, họ còn tỉnh lại một lúc và dật mình trở qua, trở lại, nhưng không thế nào được vì đã bị liệm chắc-chắn trước khi đem mai-táng. Bởi vậy có khi người ta đào mả lấy cốt thì thấy người chết đổi lại nằm xấp khác hơn khi liệm xác. Vì thế mới có cái hại về bịnh Thiên-Thời, hễ kẻ nào vương-chứng ấy mà rủi có chết thì họ lập tức bó lại đem chôn liền, vì sợ bịnh truyền nhiễm lan ra. — Than ôi ! khi bịnh-nhân hồi tỉnh lại thì không thế nào sống được, có phải là tội-nghiệp không ? Cho nên người xưa thường hay truyền-dặn nhau rằng : Khi có người chết, thì phải đợi sau lúc 48 giờ (nghĩa là phải để người chết nằm yên trong 2 ngày) rồi mới được chôn-xác; nhưng cũng có khi xảy ra những kẻ chết còn ở trong trạng-thái chết-giả trái tim còn hoi hóp thì có lẻ phải để lâu đến mấy tuần, mấy tháng, cũng chưa chết thiệt ; vì thế nên có nhiều giống dân bày ra cái lối thiêu xác, chủ-ý là để đánh-thức kẻ chết-giả cho biết để đem thần-hồn về nhập xác; nhưng chưa chắc sự thiêu-đốt xác-thịt ấy mà làm cho kẻ chết giả thức - thần được đâu. Giả thử như lúc đó mà kẻ chết-giả thức-tỉnh được, thì sự thiêu-xác một cách thình-linh dữ-dội như vậy, thử hỏi kẻ đó dù kiên-tâm chịu đau đến đâu vị tất đã sống nổi, mà không bị chết tức thời sao ? — Xem như thế thì có lẻ người ta thường chôn lầm biết bao kẻ chưa bị chết thiệt, chắc hẳn rằng : Nếu cái tục thiêu-xác mà còn giữ theo như vậy, thì có lẻ người ta sẻ thiêu-đốt lầm nhiều người sống và bịnh

https://tieulun.hopto.org

nhân (vì sự thiêu-xác thường có luôn). Cái tục nầy kêu là Hỏa-Táng (1), về bên Ấn Độ và xứ Cao-Mên còn giữ cổ-truyền tới giờ.

Lại còn có nhiều ông Lương-y tưởng lầm rằng bịnh nhân chết thiệt, nên bỏ không trị bịnh nữa ; được một vài ông có kiên-tâm nghị-lực mới chịu ráng sức chịu khó mà điều-trị, nên bịnh-nhân có thể sống lại được ; còn ngoài ra phần nhiều họ xem xét không kỷ mà tin lầm là chết thiệt rồi, thì họ không còn biết tìm phương-kế nào mà điều-trị hay là tra-xét bịnh-nhân coi ra thể nào ? — Vì vậy cái phương-diện chánh-yếu về sanh-mạng của con người là đường Sanh-Tử, thì hiện Khoa-Học ngày nay cũng chưa thấu hiểu rỏ-rệt được, lẻ đó Khoa-Học hảy còn ở trong vòng tối tăm. Chỉ trừ ra người học Đạo mới là am-hiểu được lẻ huyền-vi cũa Tạo-Hóa mà thôi.

2° — Khi nào trong cơ-thể mất hết sức vận-động rồi Thận-Thủy và Thận-Hỏa đều ngưng máy thì sự chết tới liền ngay. (Vì vậy cái thể-chất của bộ Thận là một thể-chất cần-yếu đứng đầu trong các thể-chất thuộc về hạ-bộ.) Sự bại-liệt cũa Thận ảnh-hưởng ngay đến Thần, lúc nầy Thần

---

(1) — Trong đời có 4 cách táng người chết, kêu là Tứ-táng :

1°)— **Thủy-táng** — Ném người chết xuống sông. Cách táng lạ nầy do ở phía Bắc nước Phi-Châu, người Mọi da đen hay dùng. Hay là bên xứ Ấn-Độ (Inde) có con sông Hằng-Hà (Gange), khi chết họ cũng đem thây thả xuống giòng sông nầy dặng cho linh-hồn được siêu-thăng về miền Cực-Lạc.

2°) — **Hỏa-táng** — Đốt thây thành tro. Cách táng nầy theo tục người Ấn-Độ và người Cao-Miên, Xiêm, Lèo, gần xứ ta thường thấy.

3°) — **Thổ-táng** — Chôn thây dưới đất. Theo nước Việt ta, hoặc Tầu, Nhật bên Đông-phương mình, và cũng có cã các nước Âu-Châu cũng đều dùng cách táng nầy.

4°) — **Điểu-táng** — Phơi thây cho chim ăn. Cách táng lạ nầy ở về miền ngoại bộ-lạc cũa nước Mông-Cổ có dùng.

https://tieulun.hopto.org

còn riêng được mảnh-lực nào đều hiệp với sức vận-chuyển của sanh Khí để làm cho con người được xung-sức mà sống thêm. Nhưng Thần (tức là Thần-Khí, bởi vì Khí với Thần là hai thể-chất bao giờ cũng liên-lạc khắng-khít với nhau luôn luôn) lúc nầy còn lại được chúc ánh-sáng nào thì cũng không giúp-ích gì cho các thể-chất khác được; — Còn thể-chất của Tinh còn đọng lại bao nhiêu đều bị tiêu-tán hết, và hết thảy những tàn-lực của các thể-chất còn dư-lại (bởi khi Dương chưa đoạn-tuyệt) cũng không thể nào bảo-vệ cho toàn cơ thể được nữa, dầu khí Dương còn dính-dấp chút-đỉnh cũng không ăn thua gì, mà nó cũng không hư liệt gì hết, tới lúc con người tử-trần thì nó thoát lìa ra ngoài. Đó là kỳ trạng thứ nhì của sự chết thuộc về động-vật (La mort animale).

3° — Cái kỳ-trạng thứ ba thì rất mau-chóng; đó là lúc mà Dưỡng-Khí (đả bị hao-tán rồi, nên con người thành ra đuối sức, không thể giữ cho xác-thân được vững-chải nữa; — Còn Chơn Khí là một thể-chất trường-tồn bất-diệt, nhưng lúc nầy Chơn-Khí cũng muốn cho cơ-thể có được sanh-lực khả-quan nên mới lưu lại để bảo-vệ cho xác-thân; nhưng cũng chẳng ăn-thua gì, nên chi Thần mới từ-từ thoát lần ra ngoài, để lại cái phách (corps éthérique) còn lưu-luyến chúc-đỉnh chung-quanh xác, nên sanh-khí mới còn chút-đỉnh ngưng-tụ ở trong những thể-chất thượng-bộ. Đó là sự chết thuộc về Linh-tánh (1) (La mort animique).

Khi Thần-Khí đả thoát-lìa ra ngoài xác-thân rồi, thì con người mới thiệt chết, nhưng lẻ đó cũng chưa lấy gì làm đúng hẳn, vì ngay lúc đó dầu khí Dương đoạn-tuyệt đi

---

(1) — Kẻ chết về Linh-tánh thường hay biết trước ngày giờ chết của mình; như là người đắc-đạo đều biết trước năm, tháng, ngày, giờ chết của mình; nên trước khi chết họ để lại biết bao nhiêu là dấu-tích linh-hiển cảm hóa lòng người.

https://tieulun.hopto.org

nữa, mà con người còn quyến-luyến Hồng-trần thì Thần chưa vội đi ngay liền. Lúc Thần chưa chịu lìa hẳn cơ-thể, thì cái căn-bản của Khí cũng còn vấn-vương cụ thể nơi thượng-bộ ; nhưng lúc vừa mới phân lìa thì Thần còn vơ vẩn ở trên khu-xác một lúc, như tỏ tình thương tiếc, không nỡ dời đi. Cho nên lúc nầy Khí mới thủng-thẳng giảm-thiểu lần lần, chớ không có giứt ngang thình-lình ngay, nó thủng-thẳng thoát-lia xác một cách nhẹ-nhàng êm ái, giống in như ngọn đèn lúc hết dầu, nó cũng giãm sự sáng lần lần cho tới khi tắc hẳn mới thôi. Vì lẻ đó mà khi xưa hằng thấy người cha chết thì người con thường trèo lên trên mái nhà để khẩn-cầu Thần-Thánh hộ-độ, đừng sớm cho Thần xuất-dương ; đó là theo những lề-giáo cổ-truyền bằng cách bóng-dáng mà thôi. Cho nên những nhà tin Thuật-số và bọn Bàng-môn hay nói rằng : Trong lúc con người lâm bịnh, hay lúc vừa mới thoát xác thì có ma quỉ theo bên mình ám-ảnh mà tỏ ra các hiện tượng lạ-lùng, nên mỗi khi có một người nào chết thì người ta hay để ý rình xem ở bên khu-xác coi có xảy ra những trạng-thái nào kỳ-dị và có thể chữa-trị được hay không ? Nên trong lúc ấy họ kêu-hồn trục-vía đủ mọi cách để mong cho người chết được tỉnh sống lại, hoặc làm phù-phép ếm-đối vân... vân... (theo ta thường mục-kích thấy các Thầy-Pháp ở trong đồng-bái hay chuyên chữa bịnh-nhân bằng một cách mê-tín dị-đoạn quá lẻ ; nhưng dầu cho bịnh-nhân có tỉnh được chút ít đi nữa, là bởi nhờ Sanh-Khí (là một thể-chất hằng sống) còn đọng ở trong xác-thân, chưa thoát ra hết mà thôi, rồi giây phút sau cũng phải chết luôn. Thần-Khí từ từ thoát-lia ra khỏi xác, thì sanh-lực ở trong xác con người bị giảm-thiểu lần lần, cho tới lúc Thần thoát hẳn ra ngoài không-gian, thì lúc đó con người mê-man bất-tỉnh, không biết gì nữa cả ; cho tới lúc Dương-Khí đoạn-tuyệt rồi, thì con người mới thiệt chết.

https://tieulun.hopto.org

Khi con người chết rồi, nghĩa là lìa-bỏ xác thân lại, thì Thần-Khí vẫn còn trường-cửu ra nhập vào cõi Hư-Linh, tạo-lập nên đời sống khác hạp với các thể-chất thuộc về thể-chất trên không trung mà tồn-tại ở trong một Thế-giới mới thuộc về những cõi Hư-Linh (Monde Astral), nhưng vẫn giống in như hình-thể củ ở cõi Phàm-gian vật chất (Monde physique) ; có khác là cái Linh-Thể không còn giữ theo phạm-vi hữu-hình nữa, mà là sống trong sự trường-tồn bất-diệt.

Đó là theo cái bản-đồ chỉ về lúc chết ở bên Á-Đông đả chỉ dạy như vậy. Đối với những kiểu bản-đồ mường-tượng như nhau, thì rất khó-khăn cho người không học-đạo hiểu thấu tận-tường được, và đối với một cái Đạo-lý tức là Đạo-Giáo đã có từ **năm ngàn năm** nay rồi, thì cũng rất khó khăn và không tài nào khảo cứu cho hết để nhắc lại cho thiệt đúng được ; huống chi những giáo điều dạy về hình-thể rất quí-báu của con người là một sự rất quan-trọng chẳng bao giờ dời-đổi được ; cho nên nhờ bởi có cái hình-thể ấy và cũng nhờ có cái giáo-điều ấy, mà ông Thánh Saint-Paul đả giảng cho mọi người biết rằng : « hết thảy vạn-vật trên trần-gian đều phải trải qua trong vòng kinh-nghiệm để tiến-hóa, nghĩa là phải : vui, buồn, sướng, khổ cùng với sinh, lão, bịnh, tử, rồi lần lần mới đạt đến mục-đích trường-tồn, hư-linh bất-diệt.» - (Saint-Paul : Romains, VI-5 ; — VIII-37, 38, 39.— Cor : 1e épître, VI—13, 14 ; — XV — 19, 20, 21, 22, 42, 43, 44, 52, 54. — Cor. : 2e épître, V — 15).

Đó chẳng qua là làm người ở cõi Phàm-gian vật chất thì phải học tất các luật chưởng-quản ở cõi Trần cho hiểu-thấu máy huyền-vi của Đấng-Tạo-Hóa. Chẳng phải người ta sanh ra ở giữa Trần-gian chỉ biết ăn uống và cấu xé giành-giựt hại lẫn nhau rồi chết (sanh rồi lại tử) mà thôi·

https://tieulun.hopto.org

Mục-đích của cuộc đời đâu phải thế. Vậy ai là người đã từng kinh-nghiệm cái thế-sự Trần-gian nầy thì cũng đều công-nhận rằng : « *Cuộc đời là một con đường đi, mà nhân tình thế-sự là một cái trường học để cho con người luyện-tập điều-khôn lẽ-đại đặng cho mau tấn-hóa hạp với cơ-Trời;* » cho nên ngày xưa Đức Phật đạt được mục-đích cuộc đời, tri thức cả 3 điều **Pháp-bửu** : *Một là biết có Quá-Khứ* (ngày xưa đã qua rồi) ; — *hai là hiểu được việc hiện-tại* (ngay lúc bây giờ) ; — *ba là quán-thông sự vị-lai* (việc ngày sau đến nữa).

Tuy mỗi nơi giáo-điều dạy một khác, mà do theo Chơn-Lý cũa Đạo thì sự tín-ngưỡng cũng giống hệt như nhau. Học trò cũa ông Phục-Hy (Fohi) với hàng đệ-tử của Đức Lảo-Tử (Lao-Tseu) cùng với tín-đồ cũa Chúa Giê-Su (Jésus-Christ) đều tin-chắc rằng : *có sự thưởng phạt báo ứng* do bởi một kiếp hay những tiền-kiếp đã gây-tạo ra, nên kiếp nầy mới có được những công-nghiệp theo sức mình muốn hoặc sự huờn-khổ mà ta phải mang chịu ; và ngoài các xác-thân cũng đồng biết chắc rằng : *có một Linh-Thể* mầu nhiệm không bao giờ bị hư-hoại được, mà chúng ta ai là người học đạo cũng chịu thích ưa mến cảnh mầu-nhiệm hư-linh-ấy hơn là sống ở cỏi Trần phải bị nhiều điều khổ-đọa : đau-đớn, vất vả, cực nhọc, lăn lóc với cỏi đời mộng-tưởng, rồi ra cũng dinh-hư tiêu-trưởng, cái thân-mình rốt cuộc cũng hư-nát với cỏ-cây.

https://tieulun.hopto.org

TRẠNG-THÁI HÌNH-THỂ

Trong khi con người bị bịnh Thời-khí và Sốt-rét

Muốn khảo cứu khoa trị-bịnh về cách « **Quan-hình-sát sắc** » thì chỉ có miêu tả **Bản-đồ-hình** dưới đây thì mới phù hạp với các bịnh-nhơn bên Âu châu. Trị bịnh cách nầy thật rất giản tiện và trực tiếp ngay với căn bịnh cũa họ được khỏi phải tốn phí nhiều thuốc men nữa.

Khi tầm được căn nguyên bịnh-nhơn rồi thì người ta dùng bằng **Tinh-Thần** mà trị thì phải giảm bớt ngay; rồi mới do theo đó mà phục dược thêm vô thì bịnh mau mạnh lắm khác nào như một vị thông-minh bác-sĩ cần phải nhờ « **Khoa-toán-thượng-học** » (logarithmique) mới tầm ra cái phép đo hình-tượng gọi là « **Tam-giác-pháp** » (trigonométrique) được.

Bởi sợ nhàm tai chán mắt nên dưới đây chúng tôi chỉ tóm luận 2 thứ bịnh hiểm nghèo thường có xãy ở bên Á-đông một là bịnh **Thiên-Thời**, hai là bịnh **Ban-cua** (Theo bản-đồ hình thứ 5 và thứ 6.)

Về bịnh **Thiên-Thời** thì đầu tiên bịnh phát nơi sự **tuyệt-Hỏa**; đó là khởi điểm bịnh thiên-thời trước hết, chớ không phải sự **mửa** và vọp bẻ là chánh gốc bịnh Thiên-Thời đâu. Ban đầu bịnh-nhơn bị tuyệt-hỏa (1) **nên ăn** vô **không** tiêu rồi sau mới phát bịnh mửa và tả rồi **kế** bị vọp **bẻ**. Chứng tuyệt-hỏa tức là căn nguyên bịnh **Thiên-Thời**. Đó rồi sau bịnh nó mới phát hiện ra ngoài thì ta mới thấy bịnh nhơn bị thổ tả và bị vọp bẻ.

---

(1) Trong lúc Thận Thủy thạnh, Thận Hỏa kém nếu ăn đồ vật nào khó tiêu, thì bộ máy cơ-thể không đủ sức tiêu-hóa, rồi Thận-Hỏa lại phải ráng sức bổ cứu giúp cho sự tiêu-hóa, thành ra phải bị tuyệt-hỏa.

https://tieulun.hopto.org

BẢN-ĐỒ HÌNH-THỂ

Schéma du Corps

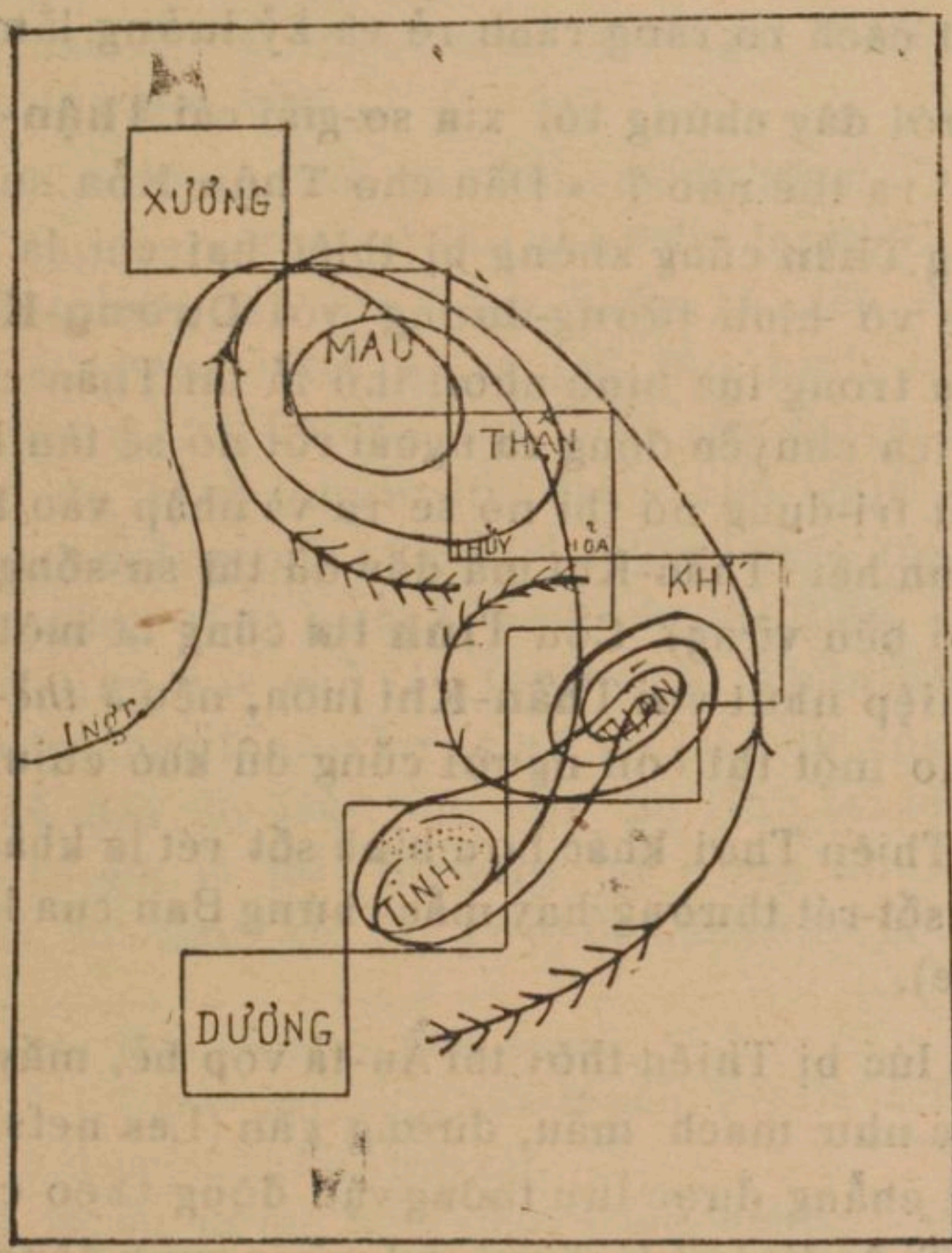

Fig. 5

Le Choléra

(Lúc bị Thời-Khí)

https://tieulun.hopto.org

Khi Hỏa kém Thận suy (Thận là một thể-chất cần ích về phần xác-thịt của con người) thì con người có thể chết được; nên chi trong y-khoa người ta gọi **Thận-Hỏa** là nền-tảng sự sống con người. Về khoa y-học các vị lương-y bác-sĩ đều có luận chứng giải về bộ Thận con người một cách rõ ràng rành rẻ và kỷ lưởng lắm.

Vậy dưới đây chúng tôi xin sơ-giải cái **Thận-Hỏa** đối với **Thần** ra thể nào ? « Dầu cho **Thận-Hỏa** suy liệt đi nữa nhưng **Thần** cũng không bị thiệt hại chi là vì **Thần** là thể-chất vô hình tương-đương với **Dương-Khí** luôn. Nhưng mà trong lúc bịnh-nhơn thổ tả thì Thần cũng phải bị kích thích chuyển động ra ngoài rồi nó sẻ tán loạn, nếu không biết trị-dụng nó thì nó sẻ ra và nhập vào **Nguyên-Khí** hư-linh hết (Thần-Khí mà đầy đủ thì sự-sống của con người mới bền vững). Còn **Tinh** thì cũng là một thể-chất cần phải hiệp nhứt với **Thần-Khí** luôn, nếu *3 thể-chất* nầy mà rủi hao một thì con người cũng đủ khó chịu rồi. »

Bịnh Thiên Thời khác hơn bịnh sốt rét là khác chỗ đó. Người bị sốt-rét thường hay mắc chứng Ban cua lưởi trắng (Typhoïde).

Trong lúc bị Thiên-thời thì Âu-tả vọp bẻ, mấy thể-chất phụ thuộc như mạch máu, đường gân (Les nefs) cũng bị ngưng trệ chẳng được lưu thông vận động theo cách bình-phu, nên Thần-Khí phải chịu ảnh hưởng rung động một cách dử dội. Nếu không dùng sanh lực chuyển hỏa bịnh-nhơn thì tài nào bịnh nhân sống đặng. Nếu ta không biết phương thế cứu cấp tức tốc thì Thần-Khí chịu không nổi bức lìa liền, vì thế cho nên bịnh Thiên Thời thường hay chết một cách mau lẹ quá, mà người Phương tây thường gọi là cách chết như bị sét đánh (foudroyant).

https://tieulun.hopto.org

Lại có một hai khi ta cũng thường thấy Thần-Khí vừa xuất ra khỏi xác rồi mà bịnh-nhân còn thở hoi hóp, ngực còn nóng, phổi còn thở hơi nhẹ nhẹ, đến chừng «Thần Khí» ra trọn hết không còn dính dấp trong châu thân nữa thì chừng đó mạch máu mới ngưng lại các cơ thể phụ thuộc chi cũng đều chịu ảnh hưởng cả làm cho tổng huyết mạch ngưng trệ máu đặt lại, mình mẩy lạnh ngắt tợ đồng. Đó là Thần chết đến nơi rồi.

Khi ta gặp một người nào rủi vướng bịnh Thiên-Thời thì ta thấy các trạng-thái của họ như vầy: tay chưn đều lạnh cho tới châu thân lần lần lạnh khắp cả đến không thể cựa quậy gì được nữa; ấy là tới lúc bịnh nhơn mệt mỏi sảng sốt mất trí khôn, rồi Thần sắp lìa ra khỏi xác. Trong lúc đó bịnh nhơn trở trăn khó chịu lắm, rồi thì mê mang chẳng biết gì cả, vì tổng huyết mạch trong mình đều chạy tán loạn không được điều hòa theo đường ngủ tạng, lục phủ (1) Trước khi Thần-Khí sắp lìa trần thì ta lại thấy bịnh-nhơn tỉnh trí lại như người không đau vậy, kế giây lác trúc linh hồn. Sự tỉnh trí lại giây lác đó người ta gọi là hồi **Dương**; vì trong khi Thần-Khí vừa xuất ra thì sanh khí trong phổi bắt chạy mau trở lại

---

(1) Ngủ tạng là: **Tâm, can, tỳ, phế, thận.**

Tâm = trái tim, Can = lá gan. Tỳ = lá lách. Phế = bộ phổi. Thận = trái cật.

Lục phủ là: **vị, đởm, tam tiêu, bàng-quang, đại trường, tiểu trường.**

Vị: dạ dầy (bao tử) — Đởm: mật — Bàng-quang Bong bóng. — Đại-trường: ruột già — Tiểu trường ruột non.

Tam-Tiêu: theo y-học cũ, miệng trên dạ dầy là thượng tiêu, khoãn giữa dạ dầy là trung tiêu, miệng trên bong bóng là hạ tiêu. Ba bộ phận ấy gọi là Tam-Tiêu.

https://tieulun.hopto.org

để lấy hơi một lần cúi cùng đặng sắp dứt tuyệt đi. Theo cách ấy ta gọi là bịnh gạt người làm cho ta lầm tưởng là Bịnh-nhơn được nhẹ, nào ngờ giây lác lại mê trở lại rồi lần lần mòn mỏi chết luôn.

Nhiều người vướng bịnh Thiên-Thời không phải là đều chết hẳn cả, cũng có người nhờ dùng phương pháp chuyên trị hạp cách thức đều sống lại được, đó là nhờ các **thể-chất** của bịnh nhơn còn tráng-kiện, nhứt là nếu bộ-phế (phổi) còn kiện sức thi khi bắt hơi thở lần chót để sắp chết đó, nhờ bộ phế giúp sức rất mạnh mẻ rồi có thể nhờ sức lực lượng đó mà Thần-Khí tiếp sức phải nhập lộn trở vô **xác-thân** của bịnh-nhơn sống lại được.

Trong khi các **Thể-chất** vướng bịnh Thiên Thời mà mòn mỏi không được ấm áp cũng như cái máy gần hết dầu nhớt, ta muốn cho nó được tráng kiện lại thi chỉ có nhờ thứ rượu mạnh nóng như rượu Cognac, Absinthe, hoặc Champagne v.v. ngoài đánh trong tha khắp cả mình mẩy châu thân và uống vào bụng cho thông đều trong các **cơ thể** thi nó được phục sức trở lại chẳng sai vậy, nhưng cũng tùy theo xứ mà dùng các thứ rượu mạnh ấy để ngăn ngừa những bịnh **Thiên-Thời** mà thôi ; Chớ chẳng phải muốn làm cho thân tráng kiện, mạnh giỏi, mà chỉ dùng các thứ rượu mạnh tẩm bổ được đâu. Còn ngoài ra cần phải dùng theo y học để trị bịnh Thiên Thời như uống thuốc chuyên trị về Thời Khí, hoặc tim thuốc ngừa bịnh Thiên-Thời (Anti-Cholérique). Đó là những phương pháp cứu cấp về bịnh Thiên Thời tạm dùng theo ngoại khoa cứu cấp. Còn đối với người biết Đạo thi họ dùng phương pháp theo Đạo học không cần các thứ rượu mạnh ấy, họ chỉ chuyên trị bằng Tinh Thần, dùng điển-quan lực mà truyền thần (Magnétiser) vào các cơ thể bịnh nhơn bằng thần lực đặng chuyển hỏa vào các cơ thể bịnh nhân cho ấm áp, trước khi họ dùng cách đánh khơi

https://tieulun.hopto.org

(les passes) vuốt ve bịnh nhơn bằng thần-lực đặng chuyển hỏa vào các cơ thể nào thiếu hỏa, và họ sữa các giây Thần kinh lại cho có hệ thống trật tự thi bịnh được mạnh liền.

Bản đồ số (6) chỉ về lúc bị sốt rét nặng với cái bản đồ số (5) chỉ về bịnh thời khí (1), tuy bề ngoài không inh nhau, nhưng hai thứ bịnh ấy đồng phát sanh ra bởi một cái trạng thái y như hệt.

Ở đây chúng tôi dám chắc rằng : Sự tra cứu về bản đồ để xét khoa « Thần Trí Tâm lý diệu pháp rất có nhiều sự ích lợi và rất cần thiết minh bạch cho vấn đề sanh mạng con người lắm.

Cái *dấu chỉ* (*Symtôme Ingr.*) ở trong bản đồ đó là về những bịnh độc hại, nguy-hiểm, trầm-trọng mà xác-thân thường hay vướng bị là do bởi sự cảm-lạnh, thấp-nhiệt và nhiều khi do sự lao-lực mỏi mệt mất sức mà ra, nhưng lại lắm khi chứng bịnh phát ra giống nhau, mà căn-cốt thì khác hẳn. Cho nên lúc đau, người ta chỉ biết là mắc bị bịnh nặng, chớ không biết tra-xét hay dò tầm cái nguyên-nhơn của nó ra sao ? Ta phải biết rằng : phần nhiều các chứng bịnh ấy phát-triển đều bởi nơi gốc ở Thận-Thủy mà ra cả. Nguyên do căn bịnh đều thuộc về thể-chất hạ-bộ luôn luôn ; Còn bịnh Thời-Khí là một bịnh tối nguy-hiểm thì lại thuộc về các thể chất ở thượng-bộ. Cho nên về sự chuyển-động thì cấp-kỳ chẳng tương-đối nhau nên mới làm cho mạch-máu chạy xoáy tròn một cách rối loạn (2) rồi xương-cốt mới bị rêm-nhức, bình thể con người bấy giờ mới lừ-đừ, nóng-lạnh, mê-man ; nếu chứng ấy mà không biết cách

---

(1) — Sốt-rét nặng như ban cua ; còn thời-khí là thứ bịnh thổ-tả, cũng gọi là Thiên-thời.

(2) — Thận-Hỏa và Thận-Thủy tương-đương chuyển động đều hòa với nhau thì gọi là : Thủy-Hỏa ký-tế. Được vậy các thể-chất cũa con người mới được bình an mạnh khoẻ.

https://tieulun.hopto.org

điều-trị để cho bịnh nhập-để thì nguy cho tánh-mạng liền. Chứng bịnh dử-dội nầy, người Pháp gọi là dường như bị sét-đánh (foudroyant).

Nếu ta gặp những trạng-thái cũa bịnh-nhân xảy ra như vậy đó, ta phải cần dùng sự kinh-nghiệm mà xét đoán cho thấu rỏ căn-nguyên mới được. Người mắc bịnh Thời-khí do cái sức vận-động của **Thận-Hỏa** (Chơn-Dương) kém, chớ không phải hư-liệt, nên nó phụ-tiếp với sức vận-động cũa **Thận-Thủy** (Chơn-Âm) không đủ.

Muốn cho bộ-Thận, Thủy-Hỏa tương-đương và được xung-khởi, thì phải tránh đều phiền-não, vô-ưu lự, tập luyện thân-thể cho gân cốt nở-nang.

Còn lúc nào người ta bị cảm sốt-rét là tại cần-lao, thức-khuya dậy sớm, ưu-tư quá độ, nên sanh-khí ở nơi Phổi đều bị chiếm thâu, làm cho máu chạy đảo-điên, rối loạn, rồi bộ Thận (Thủy-Hỏa) chênh-lệch, nên máu không vận-chuyển điều-hòa được thì Thần phát tán, Khí loạn xuống hạ-bộ thì cơ-thể trong châu-thân mất vẻ bình-phu, khác nào như bấy lâu nay ta có đủ khí-cụ tốc lực bằng một trăm ngựa, mà trong bộ máy vận-động lúc nầy chỉ còn tốc-lực có mười-ngựa thôi. Lúc có cái trường-hợp như vậy, thì các thể-chất trong châu-thân đều đổi-xây coi sẻ sấp liệt-bại, nhiệt-độ trong mình bấy giờ vượt cao hơn lúc bình-thường nên mới có sanh ra nhiều chứng bịnh : phù-thủng, hư-tim, đau phổi, thành ra đủ chứng trầm kha gọi là nan-y đó.

Trong đời còn thiếu-chi bịnh hiểm-nghèo lạ kỳ nữa không biết đường nào mà luận cho hết.

Bởi vậy theo sự kinh-nghiệm của chúng tôi về sự học-đạo sơ-lược, biết rỏ về bịnh Sốt-rét, nên chúng tôi phác-họa bản-đồ hình số **6** ra đó, để chỉ bịnh và tầm nguyên-cội cho hiểu biết chúc ít đối với y-học vậy mà thôi.

https://tieulun.hopto.org

BẢN ĐỒ HÌNH THỂ

Schéma du Corps

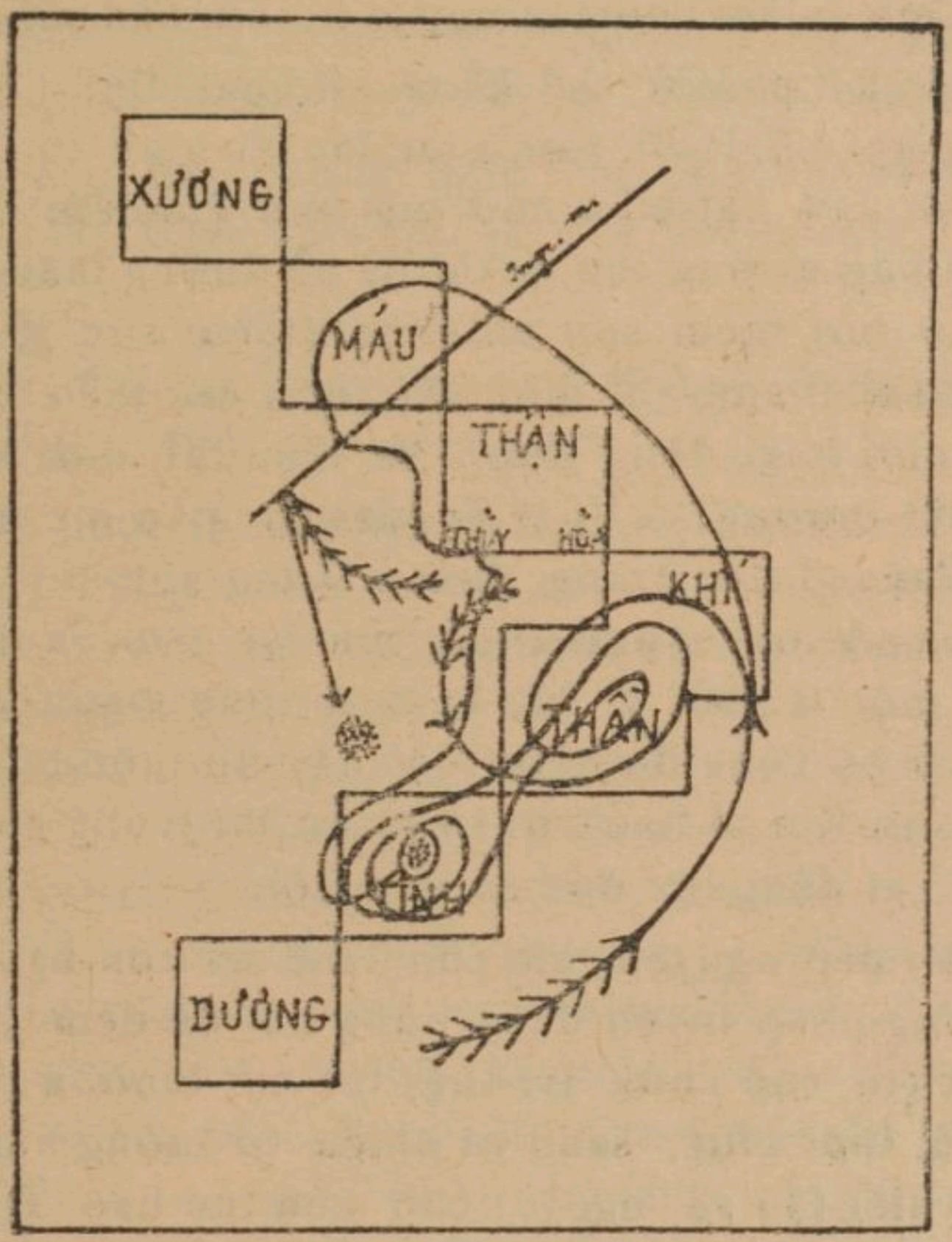

Fig. 6

La Fièvre Pernicieuse

(Lác bị sốt-rét rất nặng)

https://tieulun.hopto.org

Muốn tránh cho khỏi 2 chứng bịnh : Sốt-rét và Thời-khí thì chúng ta cần-nhứt phải ăn ở cho đúng phép vệ-sanh, nhà cửa phải cất chỗ cao-ráo xa bảo, hố, vủng, ao

Vì nếu nhà cửa ở chỗ nê-địa thì thường hay có loài vi-trùng, lằn-ruồi bay đậu vào vật thực, cho nên sanh ra bịnh Thời-khí, còn đất thấp ướt thì sanh ra hơi độc và sanh loài muỗi mòng làm cho con người bị cảm hàn sốt-rét v.v...

Vậy ta cần phải ở chỗ khoang-khoát, linh-hoạt đặng hít dưỡng-khí bổ Phổi. Còn như lúc có bịnh ta phải tìm nơi chỗ đồi non bải-biển nào mát-mẻ êm-đềm đặng đổi không-khí hấp-dưỡng thanh-khí để bổ-dưỡng thân-thể mới được. Nhờ bởi thêm sức nhiệt-độ (thêm sức lửa) ấy là nhờ hít thêm thanh-khí mới vào, nên các thể-chất thuộc về hạ-bộ mới hoạt-động được, và thân-thể mới không bị liệt bại thất thường. — Vì lẽ ấy, nên lúc nào mà một phần của bộ Thận được trang dương xung-xức thì thân-thể được khoan-khoái mạnh-khoẻ, mà lúc nào Sanh-khí bị thiếu sót một ít (bởi vì lúc bình thường mạnh-khoẻ, thì Sanh-Khí ở bộ Thận được dư dật đầy-đủ luôn-luôn), hoặc lúc nào Sanh-Khí bị hao-hơi tán-loạn thì trong cơ-thể chỉ còn được cái động-lực đơn-sơ mà thôi.

Còn bàn đến nguyên-chất của Tinh mà con người chưa biết phương-pháp luyện-đạo, dùng nó để đem lên nuôi-dưỡng óc (là chỗ chứa tri-tuệ) thì nó thường bị Thần khuấy-phá, thúc-giục, sanh ra nhiều tư-tưởng vẩn-vơ, và thường bị tiết-lậu ra ngoài ; cho nên lúc nào Tinh được tràn đầy hay bị hao-kém đó là hai lúc dễ bề hư hại cho xác-thân, vì rằng : lúc được tràn đầy mà không biết gin giữ cho có mực-tiết, thì nó sẻ tầu lậu ra ngoài ngay ; mà lúc hao kém thì cơ thể thường biến-thái ra nhiều chứng bịnh : mỏi-mệt, bơ-thờ ; Bịnh nầy gọi là **Di-Tinh**. Hễ vương chứng bịnh nầy thì xác-thân lần lần trở nên hao mòn :

https://tieulun.hopto.org

hoặc bị hao-mòn về sức-lực, hoặc bị hoảng-hốt về thần-trí; ban đầu bị sốt-rét, rồi đến nhập vào trong gọi là bịnh nhập-tì, hoặc nhập-lý (nhập-tâm) mới bị sưng màng long óc chảy máu cam, bất-tỉnh mê mang, hình xác trở nên tàn phế, bán thân bất-toại (chết phân nữa mình) lần lần đến cái chết vô cảm-giác! Nếu dò xét và luận-lý theo những đường lối đã chỉ rõ trong bản đồ thì có thể đoán trước được những trạng-thái về các chứng bịnh xảy ra trên đó.

Hết thảy những chứng bịnh nào mà người ta có thể khám phá biết được hẳn-hòi, là nhờ bởi những chứng cớ như vầy:

1°— Bởi nhờ xét xem, các chứng lộ ra ngoài mà ta biết cái dấu-chỉ thứ nhứt của căn bịnh.

2°— Bởi nhờ tra cứu trong bản-đồ hình-thể chỉ về lúc sống bình-thường những cơ-thể ra sao? rồi lúc có bịnh thì cơ-thể đổi xây thế nào? dùng lý-luận mà khám-phá cho ra mối, nên những sự can-hệ của các chứng bịnh cần phải hiểu thấu đến chỗ căn nguyên phát tích mới được; cho nên mỗi bản-đồ đều có mô-tả ra tùy theo các chứng bịnh một cách phân minh rõ-ràng khác nhau. Sự luận-lý và viết tả ra đó, chỉ rõ về mỗi thể-chất trong cơ-thể bị hư hại hay bị bịnh đau thế nào, đều ghi rành-mạch, không thiếu sót lẽ gì; nếu người học Đạo kiên-tâm chịu tra-xét những trạng-thái bề ngoài của bịnh-nhân rồi dò theo bản-đồ chỉ rõ, thì hiểu biết được căn-bịnh, và tới lúc đem bản đồ ra nghiên-cứu thì càng giúp thêm tài-liệu dễ hiểu được nhiều những dấu chỉ bịnh khác, cùng là biết rành được sự biến-hóa thuộc về khoa « Tâm-lý » nữa.

Cho nên đối với Đạo-học không cần phải đua nhau tranh-đấu khoe-tài hay, sức giỏi cho nhiều mới là biết rộng đâu; vì rằng học xem một trăm bản-đồ mà không biết

https://tieulun.hopto.org

được tinh-tường chắc-chắn, thì thà học xem một hai bản-đồ hiểu được rỏ-ràng minh-bạch còn hay hơn. Nhờ bởi sự suy-nghỉ, tra-xét kỷ-cang và thiệt nghiệm bịnh-nhân, nên người học đạo có thể biết được những kết quả của cách trị-bịnh ra sao ? Muốn chứng tỏ những gương-mẫu mới lạ và tận tường, chúng tôi ở nơi tài-liệu thí-nghiệm rồi mới hiểu rỏ được : *a*) một là lúc con người không có bịnh thì những bộ máy cơ-quan không hề bị ảnh-hưởng và kích-thích đến ngoại-giới, (thí-dụ như các bộ-phận trong cơ thể hoặc ngũ-quan được thuận-tiện sung túc, thì thân-thể được mạnh-khoẻ cường-tráng); *b*) hai là lúc con người mắc phải bịnh, mà các thể-chất thuộc về hạ bộ không bị cái nào hư-bại, thì dễ chữa ngay được.

Theo cách điều tra ở đây chúng tôi muốn nói về những chứng bịnh thuộc về **Tinh-Thần**, hoặc bị điên-khùng, ngu-dại, đờ-đẫn, vân vân. Những kẻ điên-khùng ngu-dại, cơ-thể trong mình của họ đâu có hư bại, cũng còn đều đủ sung túc, đó là tại họ chỉ bị hư **Tinh-Thần** mà thôi. Những chứng bịnh như vậy ròng thuộc về nảo cân mà Khoa-Học ngày nay chưa tìm ra được, là vì Khoa-Học chưa hiểu-biết nó, và chẳng thấy-nhận được chỗ căn-bản của nó. Nhưng chúng ta có thể tự hiểu biết mà trị chữa bẳn-hòi, là chỉ nhờ về cái phương pháp mẹo-mực của khoa **Thần-Trí Tâm-lý diệu-pháp**, đều là môn-học chúng tôi đả tỏ bày ra đây, có những mẹo-mực và những phương-pháp chỉ-dấu bịnh cùng với những cách trị-bịnh, phải **dùng Tinh-Thần, lý-trí, đạo-đức** và **tâm-lý** mà điều-trị ngay, thì bịnh-nhân mới có thể hết bịnh và mạnh được liền.

---

https://tieulun.hopto.org

TRẠNG-THÁI HÌNH-THỂ
lúc con người say rượu và ghiền Á-phiện

Bây giờ chúng tôi xin bàn qua vấn đề Rượu (alcool) Nha-Puiến (opium) và thuốc lá (Tabac) chúng tôi đều có kê cứu Bãn-đồ hình-thể phụ thuộc theo sau đây. Phải biết rằng thường xác-thân mà bị vất vả và bị hư cả cơ-thể rất mau là chỉ vì bị rượu phá hư và hành xác thân mà thôi.

Còn Tinh-thần bị mất trí trở nên ngây khờ đó là tại mê Ả Phù-Dung theo lắn khói Nha phiến (á-phiện). Cả hai một là xác-thân bị rượu phá hư về phần vật chất, còn Trí-khôn là Tinh-Thần thi bị Ả Phù-Dung quến dụ làm cho con người phải chịu nỗi khổ tâm sống thừa trong Xã-Hội.

Ta đừng lầm Nha-phiến (opium) cùng một chất với Thuốc mê (morphine), vì tánh-dược của Á-phiện độc hơn thuốc mê vô ngắn. Còn thuốc mê có tánh chất yếu hơn Nha-phiến. Nếu ai uống lầm Á-phiện với dấm (1) thì bị chết ngay liền. Vì nó vào đốt cháy cả ruột gan cơ thể tế-bào (cellulles) trong châu thân con người. Bên phương Âu mới nảy sanh ra một giống nguy hiểm không thua gì Nha-phiến gọi là Á-phiện trắng (Cocaïne) (Bạch phù dung) Chánh-phủ Đông-Dương hết sức đề phòng và ngăn ngừa thứ thuốc độc nầy mà rồi cũng có người hút lén được nó. Còn Nha-phiến thi Chánh-Phủ không cấm song hạn chế các tiệm Công-Yên (R. O.).

---

(1) Muốn cứu về nạn tự tử vi Á phiện với dấm, thi ta dùng phương pháp nầy mau hơn hết và hiệu nghiệm lắm. Lấy bông gòn đốt hòa với nước lã cho người tự tử uống thi họ mửa ra liền khỏi ngay.

https://tieulun.hopto.org

Luận về rượu nếu ta uống quá độ thì các giây Thần-kinh-hệ (système nerveux) nơi Óc đều loạn-động, máu huyết đổi xây, hoa cả mắt, sanh ra chứng nhức đầu, đổ hào-quang bày ra nhiều hiện tượng kỳ dị lắm ; như : thấy trời nghiêng đất lở, đến nỗi xây xẩm mặt mày rồi phải chết xiểu.

Đó là nói về việc say rượu quá kiệt gọi là hủ chim của mấy bác ma-men.

Theo **bản-đồ hình-thể** số **7** về sự say rượu thì con người bị ngây dại mất **trí-khôn** chớ chưa phải là chết thiệt. Tuy vậy mặc dầu, nếu ta chịu khó lấy **Bãn-đồ say-rượu** đem đọ thử với **Bản đồ chết** thì ta thấy nó cũng gần giống như nhau vậy.

Say rượu về phần vật-chất hình-thể thì ta thấy **luồng Hỏa** (điển-lực) vọng đọng trong **Máu Huyết** rồi lừng lẫy lên, còn Mạch-Máu chạy rất cần cấp ; bởi vậy càng uống rượu nhiều thì ta càng bị hư **ngủ-tạng lục-phủ, máu-huyết-dơ-bẫn** chẳng được sạch sẻ rồi phát sanh ra nhiều chứng bịnh hiểm nghèo về sau, hoặc là mất trí, điên-khùng, tê-bại, ho-lao, ho-tồn, ho-ban, v. v...

Hễ ta uống rượu vô nhiều thì ta thấy các **cơ-thể** trong châu-thân cũa ta khác thường đổi thay hơn là hồi chưa uống **rượu**.

Hễ uống nhiều thì **Hỏa** vọng càng tăng thì các **thể-chất** càng bị khô khan lại bị thúc giục chuyển động quá mạnh làm mất sự Hòa-Đồng trong châu-thân con người.

Rồi trong lúc đó sanh-khí trong Phổi phải phát tiết ra ngoài đặng thở cho nhiều mà làm cho xác-thân khỏe khoắn, đặng máu huyết trong các thể-chất được mát, vì thổi hơi ra mải để cứu giúp cho cơ-thể đã bị khô nóng đó, nên Phổi bị rung động quá sức thành phải giảm lực và trở

https://tieulun.hopto.org

BẢN-ĐỒ HÌNH-THỂ

Schéma du Corps

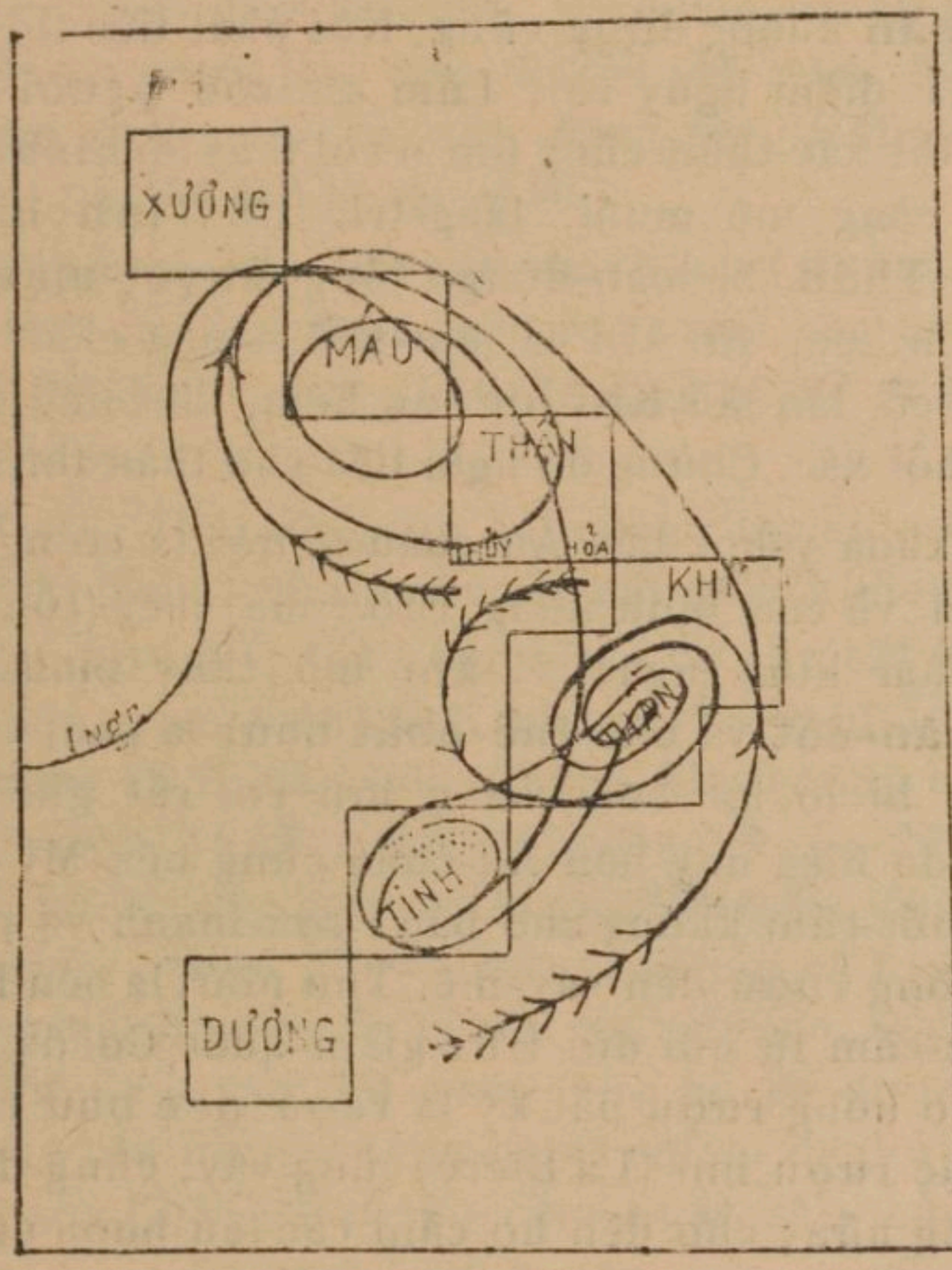

Fig. 7

L'Ivresse physique

(Lúc thân say rượu)

https://tieulun.hopto.org

nên yếu mòn lần lần khô héo; vì bộ Phổi là bộ chất chứa đủ phần dưỡng-khí để nuôi sanh-mạng con người mà thôi, nếu ta dùng quá sức lực-lượng của nó, tài nào nó chịu đựng nổi. Lâu ngày chầy tháng Dưỡng-Khí hao tán tức-nhiên Thần phải lìa, cơ-thể phải hư bại thì con người phải chết.

Hễ **Thần** không đứng vững, Khí phát tiết thì **Tinh** tẩu lậu; đó là **điềm** nguy rồi. Lắm khi con người tuy chưa chết vội thì xác-thân cũng ốm o coi thấy dị hình kỳ tướng ngó coi càng mê muội, lẳng-trí. Hễ **Tinh** bị tẩu lậu nhiều thì **Thần** bị loạn-động, tổng **huyết-mạch** không được điều hòa, tức thị cả **cơ-thể** trong châu thân đều **biến** thái cả, lần lần **Khí** lực hao kém, thì buộc Thần phải **sắp** lìa khỏi xác. Chừng đó nghỉ tiếc cho thân thì sự đã rồi.

Theo khoa y-học bên Âu-châu người ta có nghiên cứu tường tận về các bịnh uống rượu mà chết (tổn thọ), thì họ lấy làm kinh ngạc vì khi mổ thây bịnh-nhơn ra, thấy rõ **gân-cốt** và **các thể-chất** như là gan, trái cật và phổi đều bị lở lói hoặc sưng lớn coi rất ghê gớm hết sức. Bởi đó hiện nay bên Âu-châu cùng bên Mỹ-châu đều có luật quốc-cấm không cho bán rượu-mạnh và phạt nặng kẻ nào uống rượu đến say-mê. Thứ nhứt là bên Huê-kỳ có luật quốc-cấm từ hồi đời Đức-giám-quốc Coodige ra lịnh không cho uống rượu bất kỳ là rượu nhẹ như rượu nho (vin), hoặc rượu bọt (La Bière) cũng vậy, cũng đều không được uống nữa; cho đến họ cấm các tàu buôn ngoại-quốc nào vào xứ họ cũng không được đem rượu nhập cảng. Sở Thương-chánh (Douanes) xét một cách gắt gao kỳ lưỡng lắm. Hễ gặp được rượu nhập cãng thì họ liền phạt ngay liền. Bên Pháp (France) các sở coi về bộ sanh và bộ-tử (bureau d'Etat-civil) có tra khảo và báo cáo rằng: «mấy năm trước số tử nhiều hơn số sanh, mà nguyên-do

ấy chỉ vì sự uống rượu mà ra. Còn cách mấy năm về sau đây vì nhờ có luật quốc-cấm bán rượu mạnh, nên số sanh được trội hơn số tử.

Các tòa-án bên Âu-Mỹ cũng thông văn cho công chúng hay rằng : « Rượu là món vật làm hại đến luân-lý và phẩm-hạnh của Dân-tộc vì những tòa-án ấy tra-xét hiết rỏ ràng trong số phạm-nhơn tội-hình thì phần nhiều là kẻ uống rượu. Bởi tại rượu làm cho kẻ ấy mê muội nên thường phải phạm nhiều tội ác như đánh lộn, giết người, gian dâm v. v... do đó mà bị tội bị tù.

Còn bên nước Nga thì các nhà chánh-trị cũng nói rằng : « Rượu làm suy-hại Đạo-Đức nước nhà nên từ năm 1918 có nhiều luật quốc-cấm phạt rất nặng nề kẻ nào bán hoặc uống rượu »

Bên Trung-Hoa cũng vậy, mới đây cũng có ra luật Quốc-cấm về vấn-đề hút nha-phiến rất gắt gao ; không thua gì sự cấm Rượu ở Âu-Mỹ, nếu Chánh-Phủ họ gặp bất kỳ quan lại hay thứ dân mà ai si-mê theo nha-phiến thì bị điệu ngay ra pháp-trường xữ tử bắn liền. Chánh-Phủ có lập một Ban để đi tuyên truyền và cắc nghĩa sự lợi hại về vấn-đề Nha-phiến là một vật rất tối độc làm cho **Tinh-Thần** dân-tộc càng ngày càng hèn yếu ; và họ đi thông truyền khắp cả nhơn-gian tổ-quốc đồng biết Nha-phiến là một vật rất hiểm độc của người ngoại-quốc đem vào đất nước của họ để thuốc hại cho dân-tộc họ yếu nhược đặng dễ bề chiếm đoạt tài-sảng của họ, nên chi Chánh-Phủ họ cấm nhặc rất phải lắm vậy.

Bịnh say mê về Nha-phiến là cái say về Tinh-Thần (L'ivresse mentale) theo bản đồ số **8**. Bởi vậy mấy người ghiền Á-phiện có nhiều cái hiện tượng (phénomène) lạ lùng quá ! Họ nói lúc không có tiền để hút thì trong cơ-thể họ khó chịu quá, rồi họ thấy trước mắt họ thiên linh vạn trạng biến thái nhiều cảnh, hoặc ngập chảy nước dải,

https://tieulun.hopto.org

rồi lim dim mơ màng tưởng nhớ ai buân khuân trong mộng..... Đó là tại các cơ-thể trong mình họ xoay đổi, các giây thần-kinh đã loạn động rồi, cho nên phát sanh ra những tư tưởng lạ lùng như thế !

Bởi vậy ta thường thấy kẻ ghiền Á-phiện hoặc ghiền rượu coi xấu xa quá, thân thể coi dơ dáy không được sạch sẽ. Là vì họ bị mấy chất-độc nầy làm cho họ mất nhiều thì giờ quí báu rồi lại còn làm cho họ sanh ra cái tật lười biếng là khác nữa.

Buổi mới đầu vào hạng làng chơi tập hút thì coi khoẻ lắm vì các cơ thể phụ-thuộc đều vận chuyển đổi mới trong một lúc theo ý muốn của mình; cho nên kẻ mới hút thì thường được tỉnh táo, tinh thần coi khoẻ khoắn, lại có tài nhớ dai (en bonne mémoire) và tính được nhiều chước hay kế giỏi trong cuộc làm ăn như người sáng trí thông-minh vậy. Nhưng phải biết rằng nó chỉ giúp một lúc tạm thời mà thôi — chớ lần lần mà say mê ghiền gập nó rồi thì mới biết ra sao ?

Trong khi nó (Á-phiện) vào giúp cho trí-khôn (Tinh-Thần) được tỉnh táo sáng láng như vậy thì Thần-Hồn phải ráng sức làm việc bằng hai, vì thế cho nên xác phải bị hao hơi tổn sức rất nhiều, lâu ngày chầy tháng thì con người phải chịu khổ về hình-chất. Trong lúc muốn cho Thần được dư sức lực-lượng thì phần sanh khí ở trong bộ Phổi phải vận động gấp lên, rồi nhiều lần quá nên nó cũng phải mòn mỏi thì lá phổi phải chịu ảnh hưởng khô héo, huyết mạch ngưng trệ, các giây thần-kinh đều chịu rung động và bị tán-loạn cả.

Đến khi hơi-khói độc của Nha-phiến thấm nhiễm cả trong cơ-thể ngủ-tạng lục-phủ thì các bộ-hạch (glandes) nơi miệng và bao-tử cùng trong lớp da đều khô héo không sanh ra nước nữa (nước miếng: salives, nhớt bao-tử, suc

BẢN-ĐỒ HÌNH-THỂ

Schéma du Corps

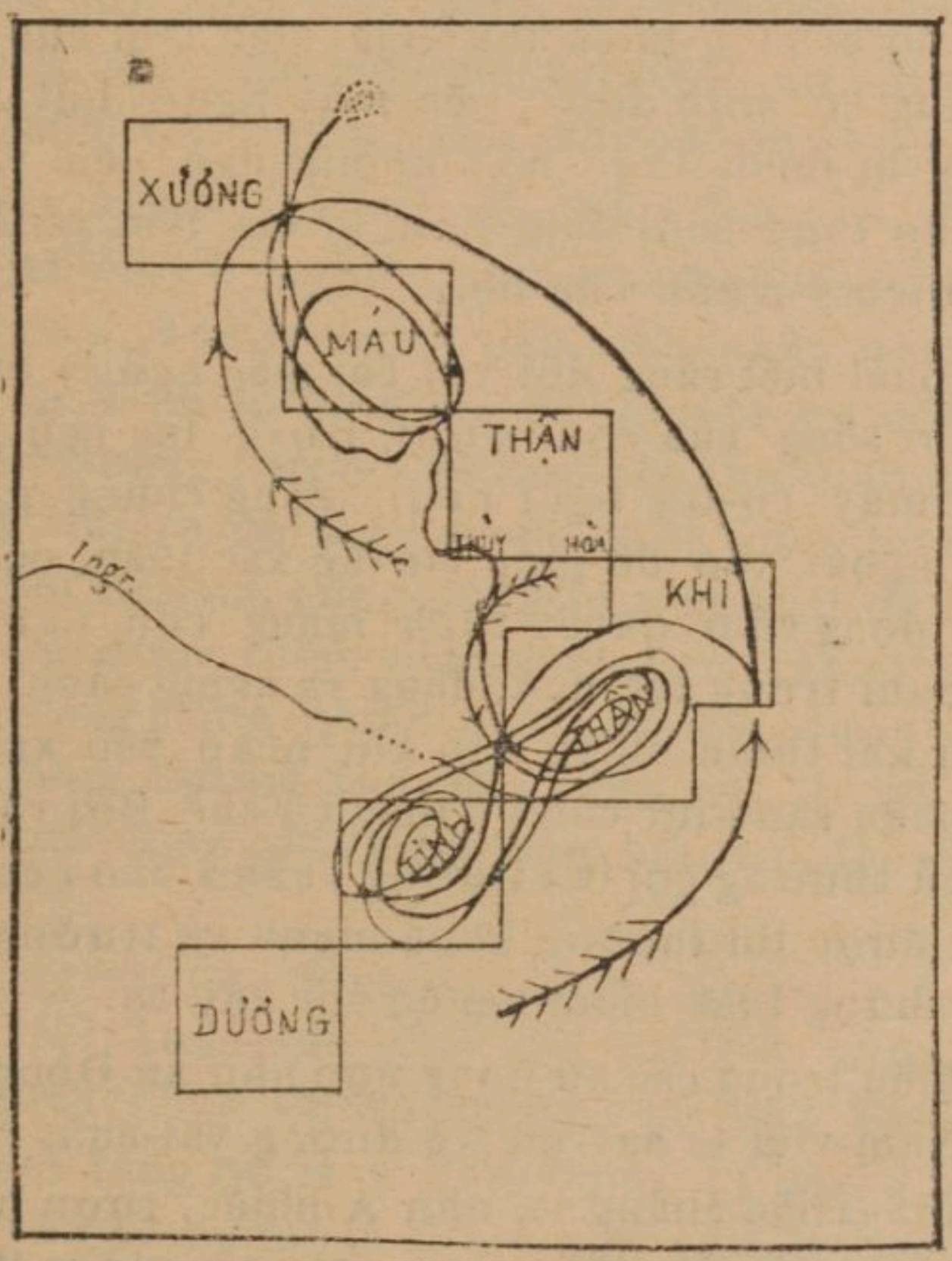

Fig. 8

L'Ivresse Mentale

(Lúc say loạn trí)

https://tieulun.hopto.org

gastrique, nước mồ-hôi : sueur) (1), thì chừng ấy tổng huyết-mạch trong cơ-thể đổi xây nóng bức sanh ra chứng bịnh bón-uất làm cho con người càng ngày càng ăn uống không đặng. Còn các giây Thần kinh nơi óc cũng bị kích-thích và khô héo làm cho con người thao-thức ít ngủ, còn có ngủ thì ngủ không đặng thẳng giấc ngon lành vì phải biết rằng giây Thần-Kinh là Tổng-cơ-quan trong bộ máy cơ-thể mà nó bị kích-thích thì công việc làm cũa nó làm sao có chừng có mực được, nên mấy người hút Á-Phiện thường hay bị đánh thức mải không ngủ yên vì thế ta hằng thấy họ thức suốt đêm luôn lọ mọ làm nhiều công việc tỉ-mĩ theo ý muốn cũa họ.

Ta cần phải biết rằng đối với cái giấc ngủ là quí trọng nhất cho đời sống của con người, trong lúc ngủ là ta để cho các bộ máy cơ-thể nghỉ ngơi, đặng chúng nó có đủ sanh lực ở ngoài vào để giúp cơ-thể xác thân, còn Thần-Khí là chủ động cầm quyền sanh mạng con người cũng phải ngơi nghỉ trong lúc ngủ, đặng ra ngoại cảnh tiếp xúc cùng các tú khí thiên nhiên hầu khi nhập vào xác sẻ bổ cứu thêm phần sanh-lực cho bộ máy cơ-thể. Bởi vậy người ta khi đi ngủ thường gọi là « Dưỡng-Thần » cho nên kẻ nào mà ăn ngủ được thì thường khoẻ mạnh và trường thọ ; ít khi bị các chứng bịnh hiểm nghèo chi xảy ra.

Phần nhiều trong các xứ nóng nực như xứ Đông-Dương ta, người Nam-việt ta say mê về đường vật-chất rất nhiều làm cho Tinh-Thần chẳng ít, như Á-phiện, rượu và thuốc điếu là ba món tối độc thấy càng ngày càng tăng thêm chớ không có giảm chúc nào hết.

---

(1) — Ta thường thấy người ghiền Á-phiện ít có đổ mồ-hôi nên họ sợ nước không hay tắm. Nhớt trong bao tử kém nên họ ăn ít vì vậy vật thực khó tiêu-hóa.

https://tieulun.hopto.org

Người ghiền Á-phiện bao giờ cái Thận-Hỏa ở trong mình sức nhiệt độ tăng lên nhiều lắm, cho nên Tinh phải khô khan, bởi vậy về đường tình ái họ ít thích, từ tổng huyết-mạch cho tới các giây thần-kinh đều bị kích thích, rung động, náo loạn luôn luôn, cho đến phần Dưỡng-Khí chỉ còn chúc đỉnh để dành phụ thuộc cho các cơ-thể mà thôi, rồi một ngày kia Thần không đủ sức giúp nữa thì Khí phải hao mòn, xác-thân tiều tụy, thấy sự chết đến nơi là rồi một kiếp con người ; mai một hồ thay !

Hiện nay người Á-Đông đã thức tỉnh rồi nên họ lo bài trừ Á-phiện và nghiên cứu các chất thuộc về môn «Độc-vật-học» (Toxicologie) nào nhẹ nhàn như lấy trái Thầu làm ra Á-phiện để giúp tài liệu trong công cuộc y-khoa diệu dược, nên họ kê cứu rất chú ý dùng cái hại của nó mà đổi ra cái hay trong mỗi món thuốc công dụng mà thôi — song cũng dùng tạm chúc ít để giúp các tánh-dược cho được thêm phần hiệu quả, các vị y-sĩ cũng đồng nhận rằng : nha phiến có một chất dược hửu-ích cho nghề y-học. Nhưng khi dùng đến nó, họ hết sức kỷ lưởng bào-chế đúng cân lường cho hạp với thể-chất của tánh-dược (1).

Còn nếu người nào dùng nó nhiều để giải sầu thì tất phải ghiền rồi Thần-hồn phải say mê bỏ không được cho nên người Pháp thường gọi nó là : «Le Népenthès» người Đông-Á tặng nó là Ả Phù-Dung. Vì nó có một cái lực-lượng quến rủ người ta si mê một cách lạ thường.

---

(1) Bên Á-Đông ta dùng chút ít Á-phiện để làm thuốc như thuốc Kiết theo toa như vầy :

1) Cau tầm-dung 1 trái
2) Đệm bườm (đốt cháy tán nhỏ) 1 chén nhỏ
3) Nước cơm sôi 1 chén
4) Nhựa nhứt 1 phân

Còn thuốc Kiết tây thì dùng :

1) Kaolin : 4 gr.
2) Charbon : 1 gr.
3) Benzonaplitol : 0 gr. 50
4) Pilule d'opium : nº 1

https://tieulun.hopto.org

Ngoài hai món thuốc-độc hại hình-chất và Tinh-Thần loài người là rượu và Nha-phiến lại còn một chất thứ ba nữa là Thuốc-lá cũng nguy hiểm lắm vậy.

Người ghiền thuốc-lá cũng mường tượng kẻ ghiền rượu và Nha-Phiến.

Bác-sĩ Selmon cũng có nói : « Thứ thuốc-lá khô, mỗi trăm lượng có chứa hai lượng chất-độc giết người, cái chất ấy tên là Ni-cô-tin (Nicotine). Thử nhỏ một giọt Ni-cô-tin lên trên mình loài thú vật như thỏ, mèo, chó thì loài vật ấy liền chết ngay. Bên Trung-Hoa, người Tàu hay dùng nhựa thuốc điếu mà tự-tử. »

Những người ghiền thuốc-lá, thì bộ giây Thần-kinh trong óc cũng đều rung-động, tổng huyết mạch cũng xây chuyển tán loạn, lần lần cho đến Phổi và Tim đều chịu ảnh hưởng cả. Ta cũng thường thấy mấy người ghiền thuốc lá hay gầy ốm và mắc nhiều chứng bịnh, là vì nhựa thuốc đả vào quến trong đại trường, tiểu trường rồi, lần lần sanh chứng bón-uất có phải là hại không ?

Bộ máy cơ-thể cũa con người không được nở nang, không vận-động mạnh cũng là do sự hút thuốc-lá mà ra ; lại thuốc-lá là cái ngòi châm sự uống rượu và hút nha-phiến nữa.

Bởi vậy năng-lực trong cơ-thể giảm lần lần, con người thường bị tổn thọ là tại hút thuốc-lá, uống rượu và ghiền nha-phiến vậy.

Những người hút thuốc, lỗ mũi và họng thường quến đàm vì thế sanh ra chứng ho hen ban đầu nói rằng ho gió, ho phòng tới chừng lâu ngày hơi độc nhập vào tạng-phế, mới hóa ra chứng ho lao, ho tồn, thật rất nguy thay cho sự hút thuốc-lá. Cho nên ở các nước Văn-Minh người ta đả nghiên cứu đến vấn-đề thuốc-lá có hại cho sự vệ-sanh vì thế Chánh-

https://tieulun.hopto.org

Phủ liền ra nghị-định cấm ngay dân sự. không cho hút thuốc. Thứ nhứt là ở nước Ba-Tư (Perse) có luật nghiêm-hình không cho dân họ hút thuốc-lá.

Người luyện đạo hay học Đạo cũng cần phải chừa hẳn thứ thuốc lá đừng nên hút. Chúng tôi còn thấy phần nhiều các Đạo-hữu trong các Tôn-giáo cũng còn tật hút thuốc, vì tưởng thuốc lá là một vật không có hại gì cho cơ-thể; nếu chúng ta mà để tâm nghiên cứu như người Âu-Mỹ thì biết cái chất-độc của nó dường nào!

Xin tóm luận rằng: hễ rượu mà uống quá độ thì tán loạn thần-kinh, óc-trí trở nên rối loạn sanh ra điên-khùng mới hư gân lõng cốt rồi sau bị tê bại, bị mất máu và hư huyết. Còn kẻ khí-bẩm yếu thì sớm bị cảm sốt-rét (vì khi say rượu lỗ chưa lông hở nên gió độc ở ngoài thấm nhập vào châu-thân gọi là phong nhậptì, nhập phế vân vân...), hoặc bị bón-uất (vì rượu đốt ti và đại trường tiểu trường nên ti mất-huyết mà phải bón, hoặc bị ho-phế vì rượu nóng đốt phổi, phổi phải khô và nỗi mục thành bịnh ho khan không đàm, rất khó trị, ai mà mang bịnh hiểm nghèo này thường phải tổn thọ chết yểu). Cha mẹ uống rượu thường sanh con bị chứng bịnh đau óc và chứng bịnh kinh-phong (động-kinh).

Đó là cái hại về chứng bịnh uống Rượu, còn nha phiến nếu hút quá độ thì bị gầy ốm hết thịt còn da bọc xương, gân cốt hư lỏng và người phải mất tri-khôn, trở nên hôn mụi.

Cả hai bên: người say rượu và người ghiền Á-phiện cũng đều bị vướng chứng **Động-kinh** (L'épilepsie) và chứng **ngây-dại** (L'idiotie).

Ta cứ dò xem trong Bản-đồ hình-thể thì ta thấy rỏ cảnh-tượng cả thảy ra sao!

https://tieulun.hopto.org

Bây giờ ta thử xét tình trạng của người uống rượu, hoặc hút nha phiến coi thể nào ? Đây phải lấy **Tâm-lý-học** và **Vật-lý-học** mà giải nghĩa : « Người đời nói rằng : Rượu có cái công-năng phá sầu, hút có cái hiệu lực giải-muộn ; ấy chẳng qua là trong tâm-lý có việc chẳng vừa ý, rầu buồn lo lắng, khổ sở, hổ thẹn chẳng an, xua đuổi nó chẳng đi, chặc bức nó không rời, không thế nào tự giải đặng (đây là người không biết Đạo), mới mượn một vật như vậy đem tất cả tâm-hồn xác thịt mà gởi vào chúng nó để cho quên tạm thời, cho qua đỡ buổi. Dè đâu rượu cay nồng, nha phiến rất đắng lại có nhiều chất độc. Hễ vô mình rồi thì nó kích-thích cả dây Thần-Kinh (Système nerveux) rất dử dội làm cho các tế-bào tê-mê, máu chạy tán loạn, cả châu-thân đều mệt nhọc. Sự cãm giác lờ mờ chậm chạp, mãi tới hết biết đều chi cả ».

Ấy đó cho nên người đời thường vất vã vào cảnh mê mang truỵ lạc thì còn biết chi là đều khổ-thống nữa !.. Vậy ta nên thức tỉnh lại mà bỏ quách hai thứ thuốc độc ấy đi ; đặng làm cho gia-đình vui vẻ hạnh-phúc. Dân chủng nào mà tinh-thần được mạnh mẽ thì nước nhà mới mau tấn-hóa, mới được độc-lập, mới được văn-minh, mới đứng ngôi bá chủ trên Địa-cầu nầy được.

https://tieulun.hopto.org

TRẠNG-THÁI HÌNH-THỂ

Lúc con người bị bịnh « Thất-Thần »

Về khoa **Thần-Trí Tâm-Lý diệu-pháp** ở bên Á-Đông trị-chữa được các chứng-bịnh thuộc về « Thần-trí » và thuộc về « nảo-cân » rất công-hiệu phi-thường có một không hai. Về hai thứ bịnh trên đây thì khoa « **Thần-trí Tâm-lý** » dùng những mẹo-mực và phương-pháp để chỉ dấu bịnh và trị-bịnh một cách bẳn-hòi lắm. Chúng tôi không dám tự-quyết rằng khoa nầy trị được hết thảy các chứng-bịnh lạ khác một cách mỹ-mãn, nhưng chúng tôi hiểu biết được rằng: theo những cách-thức về khoa « *Tâm-Lý diệu pháp* » thì những phái *Tông-Sanh* ở trong **Đạo-Giáo** bên Á-Đông thường chữa được bịnh « **Thất-Thần** » (Vésanie) hết tuyệt; họ dùng các thứ tư-tưởng lành mà giúp sức cho bịnh-nhân. Họ chữa bằng Thần-lực (Magnétisme) hoặc bằng cách Thôi-miên (Hypnotisme); cho đến cả bên phía Bắc nước Ấn-Độ (Inde) như phái Du-Dà (Les Yoguis), và bên Miến-Điện (Birmanie), bên Tây-Tạng (Tibet), họ cũng đều dùng khoa ấy mà chữa được cả. Vả lại chúng tôi học đạo không bao giờ tin-nhãm những sự làm trò giả-dối không có chuẩn-đích gì xác-đáng mà gọi là sự thiệt-hành kết-quả phi-thường đâu.

Trong lúc bị bịnh « **Thất-thần** » (Vésanie) theo bản đồ số 9 thì cơn bịnh (ở đây chúng tôi chẳng cần phải tỏ những dấu bịnh, vì cơn bịnh của nó thuộc về linh-tính tự nhiên nên chẳng có thể dùng về bình-thể hay về lý-trí mà nói được) nhiễm ngay vào bộ **Thận**, mà muốn giảm-trừ hay làm cho hết cơn bịnh, thì trước hết phải làm cho bộ **Thận** được điều-hòa một cách bình-phu mới được.

https://tieulun.hopto.org

Lúc mới nhóm bịnh là lúc có nhiều điều hệ trọng nên để ý và đáng ghi nhớ ; vậy ta cần phải tra xét xem cái trạng-thái của bịnh đối với bản-tính nó khác nhau ra sao ? — rồi tùy phương mà điều trị mới khỏi hẳn được. Phải biết so sánh phân biệt những chứng bịnh lúc mới nhóm đầu tiên, tỉ như thuộc về bộ Thận thì phải giảm hay tăng nhiệt độ cho nó được điều-hòa ; Còn như ở sức vận-động của Thận thì phải tăng hay giảm những lực-độ cùng giúp cách thức chuyển động của nó lại, hay là phải tiếp thêm **Dưỡng-Khí** vào phụ giúp cho nó. Nếu lúc mới nhóm bịnh mà thấy những trạng-thái ở bộ Thận kém Hỏa như vậy là thuộc về bản tính của nó, còn nếu thấy sanh thêm bịnh khác thì thuộc về biến chứng của nó.

Sự can-hệ thứ nhứt là nếu bộ Thận mà kém Hỏa nhiều thì giảm mất hết sự mạnh, óc-não phải bạc-nhược yếu-đuối (đó là lúc làm cho thị-quan (mắt thấy) phải mờ quáng, rồi sau làm cho cốt-tủy xương-sống ở Hậu-môn phải hao-kiệt). Còn sự can-hệ thứ nhì là nếu bộ Thận khi đã mất hết sức lực cần-dùng rồi, là bị tuyệt Hỏa mà **Hỏa** tức là **Khí**. Còn **Thủy** là **Tinh** chưa phải bị tiêu-tán ngay đi liền, mà cho đến Thần cũng vẫn còn toàn-vẹn y-nguyên một cách vô-hình. Song lúc bấy **Thần** muốn được hoạt-động tự-do phải dời xa Tinh, để thoát ra ngoài xác-thân cho được thong thả. Bởi vậy muốn tránh khỏi bịnh « **Thất-tình** » thì ta cần phải làm cho **Thủy-Hỏa tương-tế** ở bộ Thận ; nghĩa là ta « chẳng nên vọng động và quá sức lo những cuộc đời xảy ra hằng ngày đến cho ta.» Ta phải biết rằng : nếu Thần mà đã lạc mất rồi, thì con người thành ra khờ-dại, ngu-xuẩn (L'idiotie) (theo Bản-đồ số 10), ngôn-ngữ bất thông, lần-lần mất cả giác-quan suy-nghĩ, sau rốt chẳng còn biết tư-tưởng gì hết (trong óc-não hình như mất hết ý-chí) đó là lúc con người bị ngây-dại, mà trong lúc ngây dại thì lời nói thành ra vô-vị,

https://tieulun.hopto.org

BẢN-ĐỒ HÌNH-THỂ

Schéma du Corps

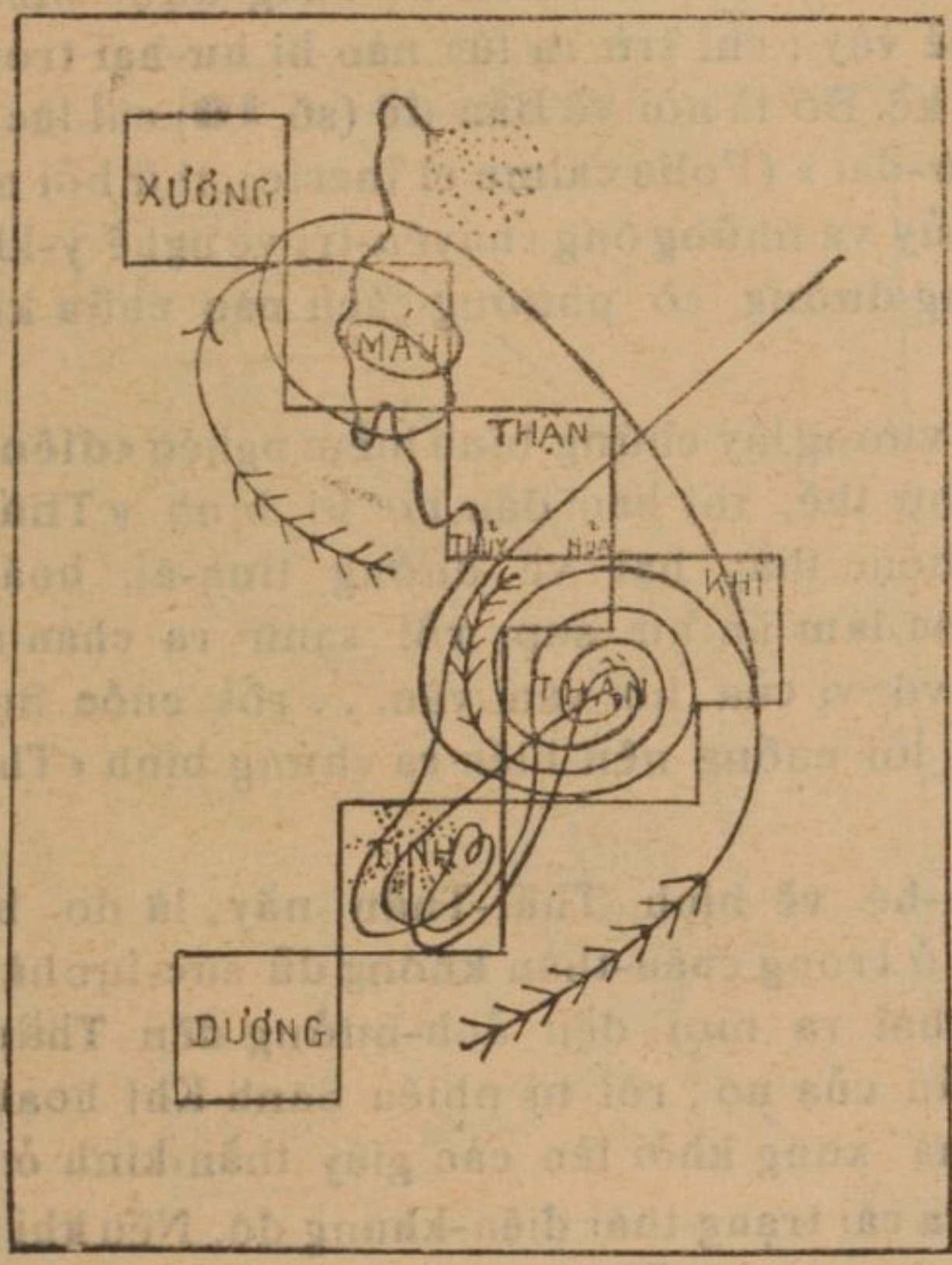

Fig. 9

Les Vésanies

(Lúc thất thần)

https://tieulun.hopto.org

phát ra những ý-kiến bậy-bạ, chẳng khác nào như tiếng kêu của loài-vật. Nhưng mà người ta cũng nhận biết được rằng : cái cơ-thể ở trong châu-thân đều vẫn giữ được sức-lực như thường và bộ máy hoạt-động vẫn còn được nguyên vẹn như cũ (nhưng mà Tinh-thần đã hư loạn rồi); bởi vậy cho nên những người ngây-dại ngu-khờ sức-lực của thân thể họ ít khi bị hao kém nên họ cũng được bình thường mạnh-khoẻ vậy ; chỉ trừ ra lúc nào bị hư-hại trong cơ-thể thì không kể. Đó là nói về Bản-đồ (số 10) chỉ lúc bị « điên-khùng khờ-dại » (Folie calme et inerte), thử hỏi những các vị Phù-Thủy và những ông chuyên-trị về nghề y-khoa trong các Dưởng-đường có phương-cách nào chữa khỏi được không ?

Người vương lấy chứng bịnh hiểm nghèo «**điên-khùng**» dữ dội như thế, thì ban đầu họ bị bịnh « **Thất-Thần** » (Vésanie) hoặc thất bại về đường tình-ái, hoặc bị kết quả về cuộc làm ăn hư sụp, rồi sanh ra chán-nản kiếp đời sống vô vị của họ vân vân. . . rốt cuộc họ bị phải hoàn-cảnh lôi cuống nên biến ra chứng bịnh « Thất-Thần » vậy.

Sự can-hệ về bịnh Thất-Thần nầy, là do bởi phần **Sanh-Khí** ở trong châu-thân không đủ sức-lực hàm-dưỡng nên biến thái ra mọi đều ảnh-hưởng đến **Thần-Khí** là chỗ căn-bản của nó ; rồi tự nhiên Sanh-Khí hoạt-động tự trái-tim mà xung khởi lên các giây thần-kinh ở óc, mới phát hiện ra cái trạng-thái điên-khùng đó. Nếu khi bị chứng bịnh như vậy, thì bộ Thận còn được phần Sanh-Khí dư-sức nào buộc phải bổ-dụng cho Thần đã bị hao-tán trong lúc bị cơn điên hành-hung tàn-phá ; đó là luận về những cơn bịnh bị hoảng-hốt dữ-dội, hay bị điên-khùng quá-bực, mà các bộ máy trong cơ-thể đều bị rung-động một cách dữ dội, đến nỗi người ta phải đề phòng gìn-giữ các bịnh

https://tieulun.hopto.org

BẢN-ĐỒ HÌNH-THỂ

Schéma du Corps

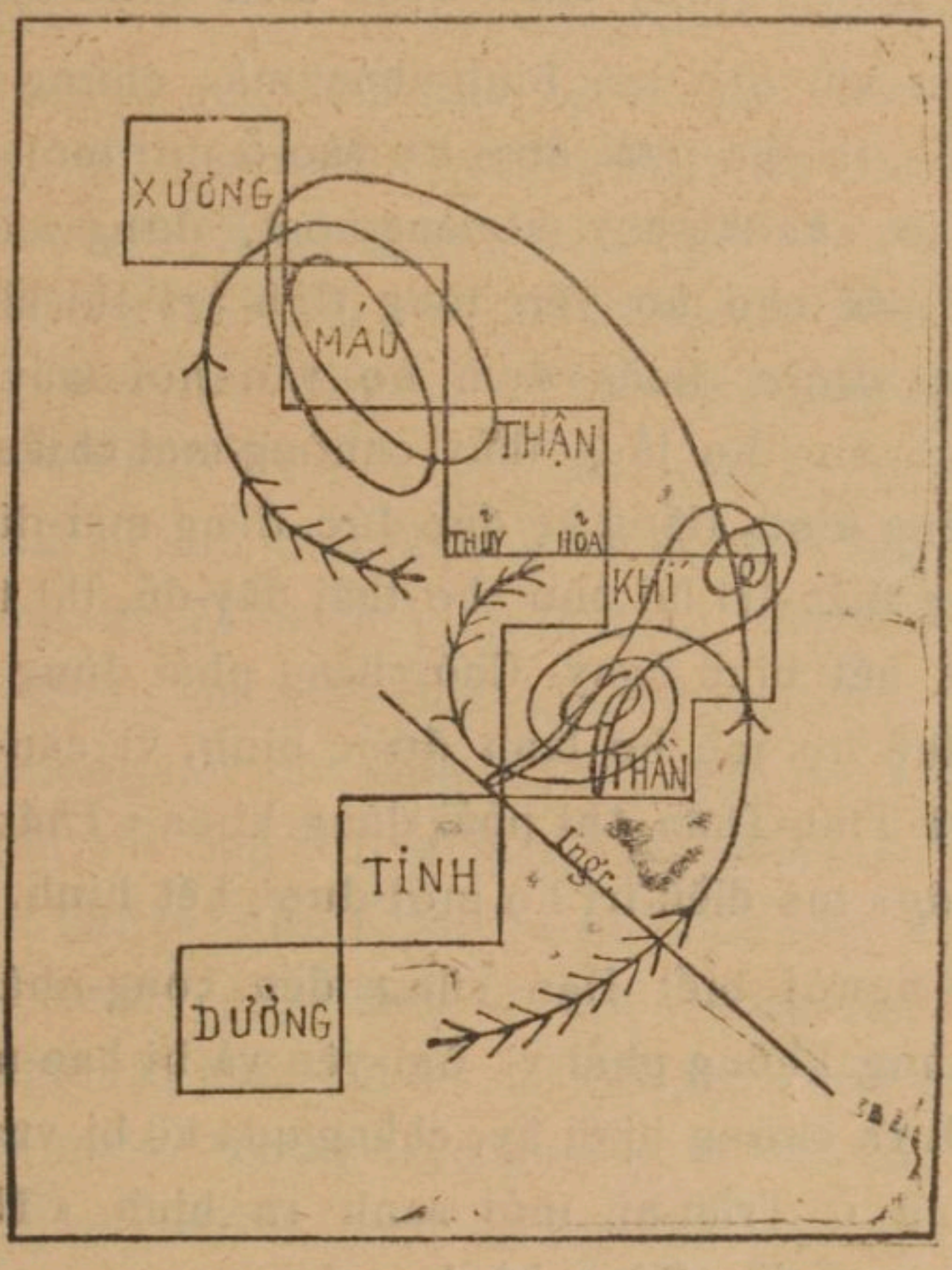

Fig. 10

L'Idiotie

(Lúc ngây dại)

https://tieulun.hopto.org

điên rất châu đáo, sợ họ làm nhiều điều tồi bại xảy ra, hoặc xé quần, xé áo, hoặc ăn đồ bậy bạ, đốt nhà đốt cửa, cho đến nhảy xuống sông suối tự-vận là khác. Bởi vậy ở Đông-Dương ta, Chánh-Phủ có lập riêng một khu-vực ở tỉnh Biên-Hòa (Nam-kỳ) một cái Bịnh-viện để nhốt kẻ điên và người lãng-trí gọi là Asile des aliénés. Cũng chưa chắc là bệnh-viện ấy chữa bệnh điên được toàn-hảo đâu.

Phàm khi nào mà bịnh-nhân mắc chứng bịnh hiểm-nghèo ấy, ta cần phải đem họ vào ở nơi một chỗ vắng-vẻ thanh-cao, không-khí khoáng-hoạt, đừng có tiếng-tăm rộn-rực, để cho họ yên lòng tĩnh trí thì lần-lần họ sẻ hồi-phục được. Hoặc đem họ vào nơi mấy cảnh chùa tịch-mịch cho họ lắng thấy chuông-mai chiều trống, hầu nghe tiếng kinh, tiếng kệ đạo-đức, đặng mài-dũa tâm-hồn, sữa sang thần-trí lại cho thơ-thái đầy-đủ, thì tất nhiên họ sẽ được hết bịnh ngay. Chớ chẳng phải dùng y-khoa bổ-trị cơ thể họ mà họ lành được bịnh, vì căn-bản của họ thuộc về Tinh-Thần, thì phải dùng khoa « *Thần-trí Tâm-lý diệu-pháp* » mà điều-trị họ mới được hết bịnh.

Ai là người biết Đạo cũng đều công-nhận rằng : kẻ điên-khùng không phải vì ốm-yếu và bị hao-mòn sức lực mà sanh ra chứng bịnh ấy, chẳng qua họ bị vướng các đều khổ-thống ở Trần-ai, mới sanh ra bịnh « **Thất-Thần** » trước mà gọi là « **Tâm-bịnh** » vậy.

Ta xem xét Bản-đồ số **10** thì ta thấy bịnh ngây dại làm cho Thần điên đảo dữ dội rất nguy hiểm cho xác-thân lắm — vì khi con người mắc phải chứng bịnh ấy, thì phần thiêng

https://tieulun.hopto.org

liêng bị mất sự cảm giác rất nhiều. Về những phương-pháp phòng-ngừa cơn bịnh để khỏi xảy ra, cùng là cách chữa bịnh, thì y-khoa sơ học không thể trị được, vì dùng thứ thuốc về vật-chất mà chữa trị thứ bịnh về tinh-thần thì không công hiệu gì, đó là vì thể chất đứng điều-hòa cho cơ-thể là « **Thần-Khí** » đả bị mất hẳn căn-bãn nó rồi, nên khó mà điều-trị cho lành mạnh.— Đối với mục-đích và phương-pháp trị-bịnh, cả nội dung đều khác nhau ; vẫn thường làm cho mục-đích khó đạt tới nơi được ; và nếu như có một người nào rủi bị chứng ngây-dại, thì phải dùng theo cách chuyên trị riêng hạp tánh-cách của lọ đả quen dùng mà điều-trị thì lắm khi thình-lình tự-nhiên chữa hết bịnh được ; hoặc là nhờ một phần sức thiêng-liêng ở cỏi Trên giúp cho mới trị nổi.

Trong khi bị cơn điên-khùng dữ-dội nổi lên là lúc ấy trong cơ-thể huyết-mạch chuyển-động xây-vần loạn-lạc rung-động khắp cả giây thần-kinh ở óc, cho nên xác-thân chịu không nổi các nhiệt-độ ấy, làm cho Dưỡng-Khí phải hao tán, thì Thần tức phải lạc phách ngay liền. Cách trị bịnh về « **Thất-Thần** » cốt-yếu phải điều-trị về « **Thần-Khí** » trước, là chỉ có thể đem hết hơi « **Sanh-lực** » vào bộ « **Thận** », nghĩa là phải bồi bổ sự thiệt-hại trong cơ-thể hạ-bộ, nghĩa làm cho **Thủy-Hỏa** phải ký-tế vân vân. Nhưng cách điều trị nầy chỉ là cách thí-nghiệm may rủi mà thôi, vì những thể-chất thuộc về hạ-bộ đả bại-liệt kiệt-sức rồi, thì cũng khó mà bồi bổ lại được, song khó hay dễ, nặng hay nhẹ, trị được hay không, là do ở người có chí kiên-tâm và quyết lòng thì được kết quả ngay.

https://tieulun.hopto.org

Vả lại chúng tôi muốn thiệt-nghiệm bằng phương-pháp để chỉ cách chữa bịnh (1) cho người biết trị bịnh được hiểu phương-pháp mà điều-trị cho đặng vẹn toàn khéo-léo theo thể-cách bên Á-Đông, còn đối với những chứng bịnh luận ở trên đó mà bên Âu-Tây thường dùng Khoa-Học hiện-thời để chửa trị thì vẫn không thấy kết quả, mà lại làm cho số bịnh-nhân càng tăng thêm chớ không thấy giảm.

卐

(1) — Lối nầy bao giờ cũng chỉ bằng cách tóm-tắt mà thôi, vì cái khuôn-mẫu theo công-việc luân-lý để biết lẻ chánh gốc không thể quyết-định được lý-thuyết nào để truyền-dạy cho được hẳn-hòi xác đáng cả, và chỉ có thể định chắc những nguyên-nhân của chứng-bịnh để hiểu-biết về trạng-thái của nó xảy ra cho độc-giả biết, nghĩa là phải cắt-nghĩa những chứng nầy cùng giải-thích những bịnh kia cho được rỏ-ràng minh-bạch.

https://tieulun.hopto.org

TRẠNG-THÁI HÌNH-THỂ

lúc con người bị bịnh « Động-Kinh » (Kinh-phong)

Về khoa **Thần-trí diệu-pháp** nơi đây, chúng tôi xin sơ giải tóm-luận bấy nhiêu đó thôi, nếu nói cho rõ nữa thì phải viết thành một quyển sách dầy lớn mới đủ, nên chúng tôi chỉ luận các chứng bịnh tới bịnh « **Động-Kinh** » (Épilepsie) theo **bản**-đồ số **11** nầy thôi, vì tới đó cũng đủ cho qui đọc-giả được biết cái khoa-học luyện **Đạo** là rất khó-khăn và trọng hệ là dường nào!

Coi theo trong Bản-đồ-hình-thể số **2**, ta hiểu biết rằng: **nếu ta làm cho Thần-Khí** rung động một cách nhẹ nhàng đi nữa, mà nếu có thể làm cho Thần-Khí tách lìa ra khỏi xác thì ta có thể chết tức thì vậy.

Ta hãy dò theo mấy lằn đường vẽ trong Bản-đồ hình-thể, thì ta biết rõ: hễ những lằng đó chạy ôn-hòa đều đặn với nhau thì là được vô bịnh, tức nhiên bộ Thận Thủy-Hỏa đều được hòa-đồng cân phân với nhau mà Y-khoa gọi là: « **Thủy-Hỏa ký-tế** » Còn về phần **Dưỡng-Khí** mà biết hô hấp một cách hòa-huỡn thì nuôi dưỡng và bảo hộ cho các thể-chất được yên-tịnh trường-tồn. Trong lúc nầy bao giờ Khí cũng hiệp với **Thần** luôn luôn, không hề rời Thần ra. Còn cái bịnh « **Động-Kinh** » (Épilepsie) là một thứ bịnh rất hiểm-nghèo thường hay làm cho Thần và Khí lia nhau. Hễ các giây Thần-Kinh (Thần-kinh-hệ) bị kích-thích chuyển động (bởi một vật chi) trước rồi sau mới có sanh ra bịnh Động-Kinh mà người Trung-Hoa gọi là thuộc về bịnh « **Kinh-Phong** » (Spasmodique).

https://tieulun.hopto.org

Hễ con người mà còn sống giờ nào thì cả ba phép báu «**Tinh, Khí, Thần**» gọi là **Tam-Bửu** không bao giờ rời nhau. Đó là cái chỗ diệu dụng của Đức-Hóa-Công lập mạng cho con người vậy.

Nếu **Khí** tản và **Thần** đứng lẻ loi một mình thì **Tinh** phải tuyệt mất, mà hễ Tinh bị dứt thì các giây **Thần-Kinh** phải bị tán-loạn ngay, chừng ấy gọi là liệt-dương, thì Thần thế gì cũng phải lìa, mà Thần đã lìa thì con người tất phải chết.

Lúc mà các cơ-thể của con người đã mất hẳn sức quân-bình rồi, thì **Khí** mới giãm-thiểu, làm cho **Tinh** phải hao-tán, thành ra mất sự điều-hòa ký-tế, rồi vì đó mà nảo-cân thành ra rối-loạn, mạch-lạc đương chạy đều thỉnh-thoảng lại bị ngưng lại, trong cơn mắc bịnh thì hay bị chuyển gân, rồi có khi đôi mắt lại bị mờ đi nữa, và bị gân giựt-rút một cách rất đau-đớn. Lúc nầy hết thảy các bộ-phận trong cơ-thể đều bị sức đàn-áp thôi-thúc quá mạnh, nên bị ngưng lại thình-lình, rồi lại chuyển-động một cách rối-loạn, làm lộn-xộn cả bộ máy của cơ-thể. Nhưng phải cầm-giữ làm sao cho sự tán-loạn ấy khỏi làm rời-rạc các thể-chất để chúng nó được yên-ổn điều-hòa, thì chứng bịnh Động-Kinh mới khỏi nguy-hại được. Xác-thân mà bị mỏi-mệt yếu-sức là vì những thể-chất ở hạ-bộ bị hao mòn, hoặc bị làm việc nặng-nhọc thái quá ; mà trong lúc cơn bịnh đang dử-dội, nếu bộ **Thận** bị trội sức hay giảm sức quá mực-độ cũa nó thì rất hiểm-nghèo lắm, rồi vì đó mới sanh ra bịnh **Thất-Thần** hoặc lâu hay mau, tùy cơn-bịnh nặng nhẹ mà phát ra.— Nhưng chẳng có cơn *động-kinh* (Épilepsie) nào kịch-liệt có thể làm cho con người chết được, nếu vì sự rủi ro thình-lình mà các bộ-phận trong cơ-thể bị ngưng-lia, thì **Thần-Khí** cũng còn đủ sức mà giữ cho thân-thể được

https://tieulun.hopto.org

BẢN ĐỒ HÌNH THỂ

Schéma du Corps

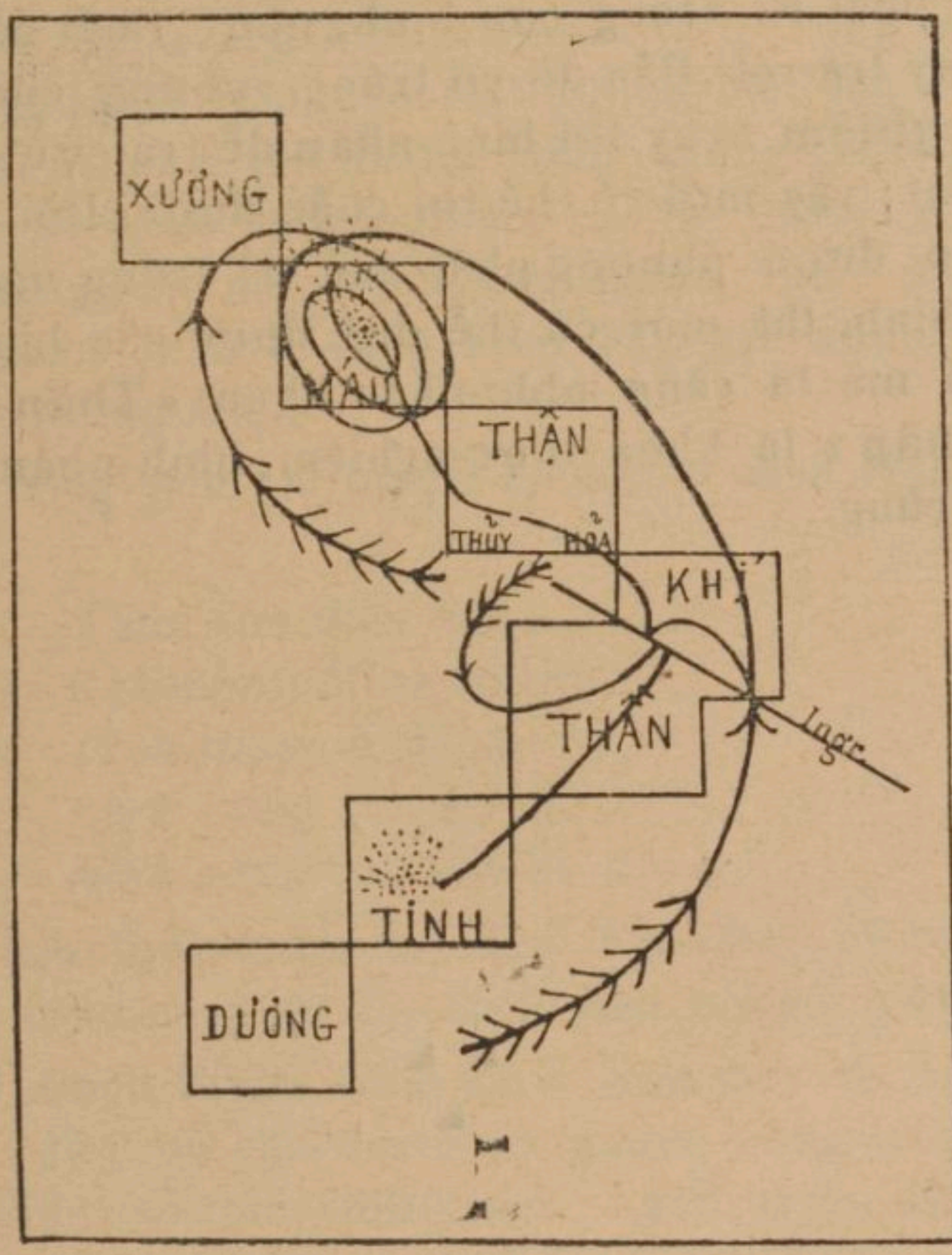

Fig. 11

L'épilepsie

(Lúc bị bệnh động kinh)

https://tieulun.hopto.org

một lúc lâu, chừng đến lúc mà toàn cơ-thể bị ngưng-liệt một cách bất ngờ, thì cái chết thình-linh mới xảy ra được, ấy là lúc con người bị chết một cách bất-đắc kỳ-tử.

Đó là sau khi xem-xét cái bản-đồ số **11** chỉ về lúc bị chứng *động-kinh* rất nên hệ-trọng. Phải nên nhận biết rằng : Sự tra-xét về bản-đồ để xem biết dấu-chỉ bịnh gì ? Chuyển bịnh ra sao ? biến chứng thế nào ? cùng là hiện tượng phát ra trong cơn bịnh, nhứt thiết đều chỉ trúng hết. Tuy tra-xét Bản-đồ có trúng, nhưng cũng cần phải **thiệt-nghiệm** ngay tới bịnh-nhân để tra-cứu cho rỏ ràng đích thật ; vậy mới có thể tin chắc được. Rồi do đó, phải tìm cho được phương-pháp mà trị trúng ngay vào các chứng bịnh, thì mới có thể dứt được căn-bịnh : ấy cũng nhờ đó mà ta càng nhìn-nhận khoa « **Thần-trí tâm-lý diệu-pháp** » là khoa thực-nghiệm bịnh-nhân một cách hay vô cùng.

https://tieulun.hopto.org

TRẠNG-THÁI HÌNH-THỂ
Lúc con người luyện đạo xuất-thần

Phương pháp tu dưỡng Tinh-Thần

Công phu tu dưỡng luyện Đạo theo Tinh-Thần bên Á-**Đông** thật là huyền-kỳ lắm, thứ nhứt là ở trong cữa **Đạo-Giáo**, những phép mầu siêu-việt không biết sao mà lược-**thuật** và tả ra cho hết được. Song chúng tôi cũng ráng **chí** đem sự sở hành thực-nghiệm ra đây để cùng chư quí **Đạo-hữu** Đồng-chí mau chơn nhẹ bước vào cỏi « *Nhơn-Sanh chi hạnh phúc* » đặng sớm gặp gở nhau trên đài « *Thọ-Vức Quang-Minh* ».

Những công-phu tu luyện có nhiều cách chia ra như **dưới đây** :

1°) *Thần tức điều hòa.*
2°) *Chí-thành Minh-tưởng.*
3°) *Linh-năng khải phát*
4°) *Linh-năng vận dụng.*
5°) *Linh-năng xuất hiện.*

Năm cách thức trên đây đều là những phương-pháp giải thoát cho loài người ra khỏi bến mê sông khổ.

Nhưng muốn luyện năm cách trên đây thì trước hết phải luyện dứt bỏ cho được lòng dục vọng trần-ai, diệt cho được mất cả tâm viên ý mả. Cách luyện đầu cơ nầy gọi là « **Phương-pháp tu-dưỡng tinh-thần** » mà chúng tôi xin giải luận ngay dưới đây :

Thần-Khí không thể lìa xác-thịt mà huợt-động một mình được, nên hễ gặp khi xác-thịt có đều khổ thống, thì rất cản-trở phần « Chơn-ngả Linh-năng » xuất hiện, lại hại

https://tieulun.hopto.org

BẢN-ĐỒ HÌNH-THỂ

Schéma du Corps

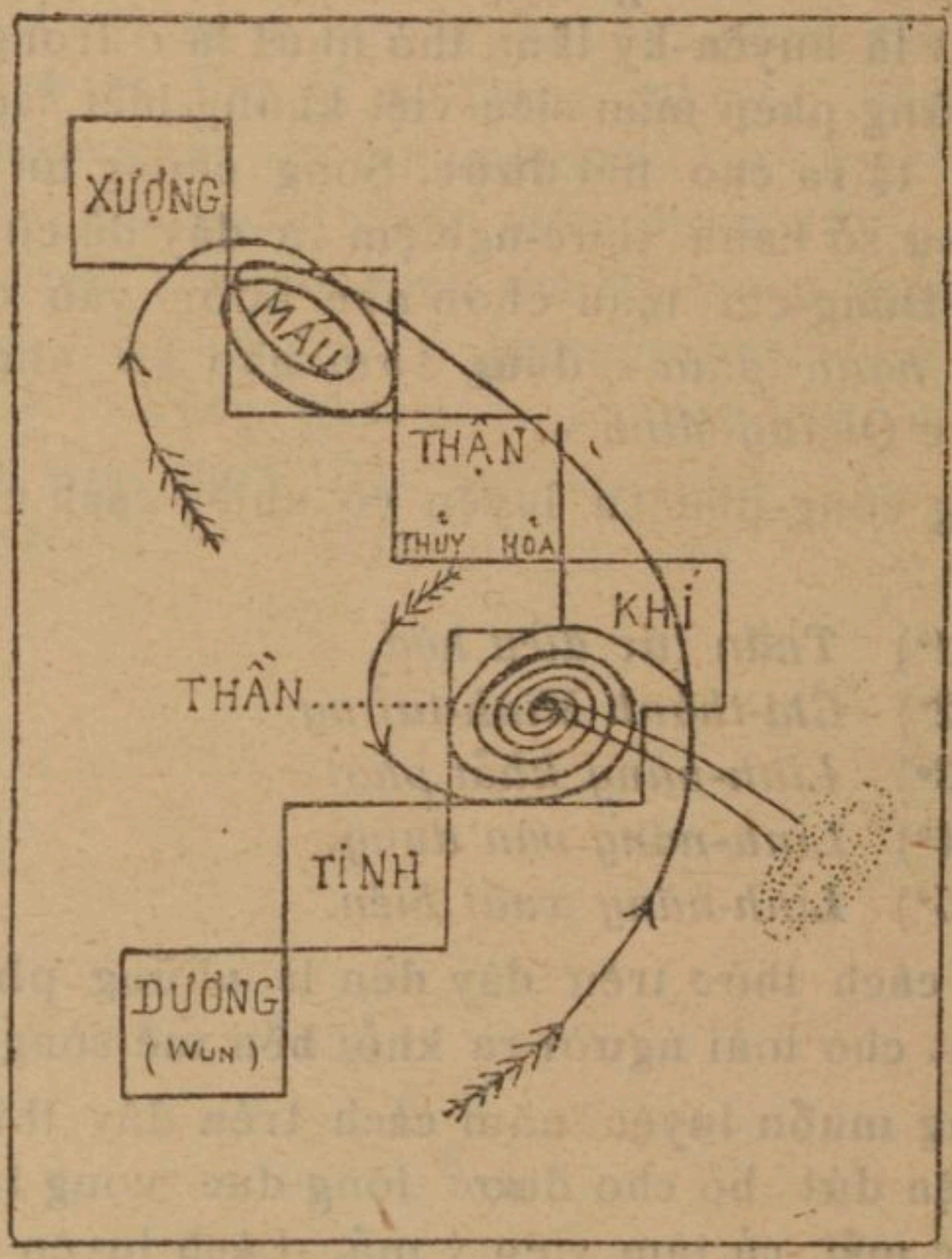

Fig. 12

Le Dédoublement

(Lúc xuất thần)

https://tieulun.hopto.org

cho xác-thịt điên đảo chẳng an, mà Thần-Khí lại làm chủ sự họa ấy. Muốn tu dưỡng tinh thần cùng công phu luyện tập, làm cho « Tâm-linh xuất hiện », cần phải lo trau giồi xác-thịt cùng tâm ý thường ngày nên bước thứ nhứt chúng ta phải luyện cái công-phu gọi là : **Nhắm mắt Lóng lòng.**

1e **Nhắm mắt, thì bao nhiêu trần-duyên hệ-lụy khêu gợi lòng người, đều dứt tuyệt hết.**

2e Nhắm mắt, thì tâm-niệm dễ ngưng-tụ, thâu phục được ý mả tâm viên.

3e Nhắm mắt, thì các bộ « Cảm giác thần kinh » được yên nghỉ ; tinh thần có cơ-hội bình tịnh, hồi phục cái sức đả tiêu hao, vẫn bị mệt nhọc suốt ngày.

4e **Nhắm mắt, thì « Tâm-cảnh »** để lóng trong, như cảnh xuân-bình thủy, phẳng lặng trong veo, như vừng minh-nguyệt treo giữa trời thu, không một mảy sầu vân u ám.

5e **Nhắm mắt, để dưỡng thần, là một cái phương pháp độc-nhứt vô nhị, của các bậc Thánh-Triết xưa nay.** (1)

Cách tu dưỡng nầy chia ra từ tuần để luyện cho dễ :

TUẦN THỨ NHỨT

Con mắt là một cơ-quang rất trọng yếu, để cảm giác, nhận biết tất cả các sự vật. Nên trừ những giờ làm nghề-nghiệp ra, phải mở mắt, còn tới giờ công phu tu dưỡng muốn lóng lòng cho trong sạch, đặng giải thoát những phiền lao tục lụy, thì phải cần nhắm mắt lại. Nhắm mắt với Lóng lòng rất quang hệ mật thiết cùng nhau, nên phải thiệt hành phương pháp sau đây :

---

(1) — Cách nhắm mắt bên Phật-giáo gọi là Tham-thiền. (Méditation).

https://tieulun.hopto.org

Lựa một nơi vắng-vẻ êm-đềm, tránh bớt những tiếng-ồn ào nhiệt náo, không-khí được sạch sẻ có gió lưu-thông. Ngồi trên ghế thân hình cho ngay thẳng, thong-thả êm-ái, đừng có chúc chi trở ngại mới ngồi được lâu. Cách ngồi thế nào cho được điềm tịnh an nhiên, dường như quên cả hiện tượng bốn phía, quên cả xác thân, hiệp với cõi hư vô, cùng trời đất dung hòa làm một. Bây giờ mới nhắm hai mắt lại, rồi lại muốn mở ra, cái thời gian nhắm mắt rất vắn không đặng lâu. Nhân vì tránh chẳng khỏi với sự hay biết các thứ tiếng tâm diêu động bốn phía, cùng vì tập chưa quen, hảy nhẫn nại ráng chí tập luyện cho bền, thì nhắm mắt được lâu, khi ấy mí mắt nháy lia, làm cho con người cảm sự xốn-xan khó chịu, nên muốn mở ra, không giữ được lâu tới mười phút. Ấy là sự trải qua rất thường có, của mấy người mới luyện tập.

Mới bắt đầu luyện tập cho trọn một tuần, chẳng hạn thời giờ nào, miễn là mỗi khi luyện tập cho được như dưới đây :

a) 1· – Mỗi lần nhắm lại được lâu ;
b) 2· — Chẳng nhớ tưởng tới sự mở mắt ra ;
c) 3· — Dầu có tiếng tâm gì xao động củng mặc ;
d) 4· -- Mí mắt chẳng dực nháy ;
e) 5· — Mỗi lần tập được như thế, chừng nửa giờ cho tới một giờ trở lên, thì đã thành công.

* * *

TUẦN THỨ NHÌ

Tuần thứ nhứt chỉ tập cách nhắm mắt và ngồi cho êm-thắm mà thôi, vì chỉ mới thâu-tiếp được tánh loạn-động của xác-thịt, còn phần Tâm-ý không phương xữ-trí. Tuần nầy một phương-diện thì nhắm mắt, một phương-diện tập luôn công phu để " Lóng-Lòng " cho trong-sạch.

https://tieulun.hopto.org

Kết quả của sự " Lóng-Lòng " cho đạt mục-đích là :

1 — Cho được quên mình ;
2 — Tâm cảnh hư không ;
3 — Tinh thần an-tịnh ;
4 — Không nhớ chuyện đả qua ;
5 — Không toan đều sẻ tới ;
6 — Dức hết các lắng sóng liên tưởng chẳng cho làm bận trí khôn.

Cảnh ấy gọi là " HƯ-TÂM TRẠNG-THÁI " Nhưng mà : mới bước đầu muốn cho được " Tâm-Ý " trống không, chẳng nhớ việc nầy tưởng việc nọ, thiệt là chuyện chẳng phải dễ. Nên cần có phương pháp để luyện tập mới được.

Muốn qua sông thì phải nhờ đò, muốn tới chỗ xa phải mượn xe, muốn cho được tới cảnh " Hư-Tâm " phải nhờ phương-pháp tập luyện. Tóm lại đò, xe, phương-pháp, chẳng qua là một thứ phương tiện cho mình dùng đở cho tới chỗ mục-đích mà thôi. Bây giờ muốn lóng lòng cho trong sạch được trở vào cảnh " Hư-Tâm " thì phải thâu tư tưởng tán-loạn, chú-ý vào một món mới được.

Ngồi nơi thanh-vắn, nhắm mắt lại, đoạn chỉnh-đốn những tư tưởng tán-loạn, gom lại một điểm, chỉ nhớ mải bốn chử :

> «TINH-THẦN OAI-LỰC» chớ cho lao xao lắng trí. Hoặc gom hết Tâm-ý đặng lóng nghe rỏ tiếng đồng-hồ tít tắc nhẹ nhàn. Hoặc tập chú hết bao nhiêu ý tưởng, lóng nghe hơi thở êm diệu của mình. Ba cách ấy muốn dùng cách nào cũng đặng.

Ban đầu mới tập cách thâu Tâm-ý lại, cũng rất gian nang, mới thâu lại vừa được một điểm, thì những cái tư tưởng khác lại xen vào, hoặc nhớ những chuyện đâu đâu viển vọng. Có khi đương ngồi luyện tập, trong-tâm cảnh càng nhiều loạn, còn quá khi chưa biết luyện tập nữa. Ấy là cái bằng cớ chỉ rỏ cho mình biết rằng đả được « Tự-Giác », cảnh nầy là đường trải qua ai cũng không tránh

https://tieulun.hopto.org

khỏi, vì có như thế, nên mới có « Công phu tu-tập » để hàng phục lủ tinh-quái dục-vọng ấy.

Khi xưa « Phật » thâu phục được lủ ấy mà chứng quả Bồ-Đề.

Đức Gia-Tô không nghe lời nó dụ dỗ mới trở nên vị Giáo-Chủ Thánh-triết.

Kinh sách nói tà ma quỉ mị ấy là lời nói bóng dáng, chớ lẻ thật là thâu phục được những dục vọng, tư-tưởng, tà niệm tán loạn của mình mà thôi. Nếu nhờ công phu chính chắn, hết lòng luyện tập chế trị Tâm ý đã quen, thì sẽ hóa thành tự nhiên. Mỗi lần ngồi lại luyện tập thì :

1·— **Bao nhiêu Tâm ý đều chuyên chú vào một chuyện đã định, không xao-lãng ;**

2·— **Không còn một mảy nhớ tưởng chuyện xưa việc tới nào xen vào khuấy rối.**

·3— **Thâu hết phóng tâm, trở lại cảnh "Nhứt tâm bất loạn" là mục đích trong tuần nầy vậy.**

TUẦN THỨ BA

Cách luyện tập tuần rồi là khiến tất cả bao nhiêu Tâm ý ngưng lại, chuyên chú gom về một điểm, chẳng cho phóng tán. Càng tập thì thấy ấn chứng, phải lâu cho thật quen đặng làm nền tản cho sự tu dưỡng tinh thần. Cũng như muốn dựng nên tòa đền đài nguy nga đẹp đẻ, thì trước nhứt phải lo cái nền cho chắc-chắn, mới hầu đặng trăm năm bền bỉ.

Còn tuần nầy đả nhờ công phu tu tập trong tuần thứ hai đã quen, nên tuần nầy sự luyện tập có dễ. Tuần nầy cách luyện tập như vầy : Gom hết bao nhiêu Tâm Ý lại một điểm, chẳng cho một mảy tạp niệm vọng tưởng xen

https://tieulun.hopto.org

vào, ước được nửa giờ hay một giờ trở lên. Lúc nầy tâm thần được yên tịnh, mơ màng dường muốn quên mình, thì lập tức bỏ luôn không nhớ tưởng tới cái đều mình chú ý đó đi, đặng trở vào cảnh "Hư Tâm" là đã được thành công kết quả.

Muốn cho dễ hiểu hơn, thì giải nghĩa kỷ như vầy:

1e Thâu cái Tâm tán loạn, gom lại "Một" cho quen, rồi cái "Một" đó cũng phải bỏ đi, ấy là vào cảnh không.

2e Ban đầu phải tập trong cảnh thanh vắn, quen lần lần sẽ thử đến nơi cảnh nhiệt náo. Nhơn tập «Lóng-Lòng» trong sạch đã quen, nên dầu có tiếng tâm xao động kích thích, cũng chẳng cảm động, hoặc trong tai có nghe mà cũng bỏ qua luôn, chớ không suy nghỉ tiếng đó là gì, nghĩa gì. Tâm không hề vọng-niệm.

3e Khi tập quen rồi, thì dẫm bớt các đều hạng chế, hình thể, hoặc đi, đứng, nằm ngồi, đều đặng thích hiệp cả. Miễng là Tâm cảnh trở nên không không chẳng còn một mảy nhớ tưởng gì, đó là đặng **Chánh-Tâm** rồi.

TUẦN THỨ TƯ

Cách luyện tập trong tuần thứ tư, là tuần chót trong tuần nầy, hầu cho tới mục đích là cảnh "**Hư-tâm**" Vì mấy tuần trước tập chẳng cho tán loạn, Tâm ý trở lại một điểm, cho tới một điểm ấy cũng tập bỏ đi, ấy là lúc còn phải luyện tập, nhờ tập quen như vậy, lâu ngày sẽ hóa thành tự nhiên, nên khỏi khó khăn như lối ban đầu.

Tuần nầy nhờ sự quen ấy rồi, nên cố tập mỗi khi ngồi lại hễ nhắm mắt thì bước liền vào cảnh "**Hư-không**" khỏi tập gom tư tưởng lại một điểm nữa. Trong tinh thần lúc nầy cảm như đã không còn dính-dấp chi với cỏi hồng-trần nầy nữa, phới phở nhẹ-nhàn, dường như ngồi dưới

https://tieulun.hopto.org

chiếc "**khinh-thoàng**" gặp hồi nước xuôi gió thuận, buôn cả lái lèo, mặc dầu trôi chảy tới đâu cũng được. Nếu được như thế thì là đã được giải-thoát, và đã thành công trong tuần này vậy. Gom hết đại ý lại như vầy :

1° — **Dứt các điều tạp niệm, vọng tưởng ;**

2° — **Thân tuy ở nơi trược thế, mà tâm hồn đã nhập thánh cảnh rồi, thoát khỏi đời vật chất thô bỉ, chỉ sống vào cõi Tinh-thần Siêu-Việt.**

3° — **Dầu bao nhiêu cái đáng mừng, đáng giận, đáng muốn, đáng lo, cũng chẳng động tâm.**

4° — **Đi, đứng, nằm, ngồi, hay đi đi lại lại giao thiệp với xã hội, trong chốn phiền ba nhiệt náo, mà tâm-cảnh vẫn trong trẻo tinh khiết như tấm gương trong, rọi vật mà không nhiễm vật.**

5° — **Dầu đương lúc luyện tập, hay là lúc thường củng ở vào cảnh** « *Hư-tâm trạng-thái* »

* * *

TÓM LUẬN SỰ LUYỆN ĐẠO

Những tình cảnh trải qua trong lúc luyện tập

Ban đầu khi ngồi lại mà bước liền vào cảnh " Hư-tâm", không thế nào tránh khỏi sự nhớ tưởng đều này việc kia đặng. Song nhờ tập gom hết bao nhiêu ý tưởng vào một chuyện đả quen, cho đặng nửa giờ hay là một giờ, sau tập bỏ luôn cái tư tưởng hiệp một đó đi, đặng trở vào cảnh **Hư-tâm**. Ấy là mới luyện tập lúc đầu. Rốt lại hễ mỗi lần ngồi lại nhắm mắt thì bước ngay vào cảnh **vô-ngả** (non moi), trong trí chẳng còn phải tư tưởng hay chuyên chú vào một món như lúc đầu nửa. Đặng như thế thì cái công phu " **Nhắm mắt lóng lòng** " đả thành công viên mảng.

https://tieulun.hopto.org

Cái công phu tu dưỡng " Nhắm mắt lóng lòng " nầy, cho đạt tới mục đích là cảnh " **Hư-không** ", mới xem qua dường chẳng phải dễ, nhưng mà nhờ ba tuần đầu chế ngự tâm ý đả quen, nên không chi khó khăn cả. Thí dụ như hồi mới tập viết chữ hay là cởi xe máy, thì lúc đầu cũng khó khăn, sau tập quen mà hóa thành tự nhiên, hễ cầm viết hay lên xe, thì trí khôn khỏi chủ ý chi cho lắm, mà phần " **Thức tỉnh tinh thần** " (Conscient) sẻ hoạt động rất dễ dàng.

Vả con người là một thứ động vật dễ tập quen lắm, rất đỗi là chuyện gì rất gay trở khó khăn thế mấy đi nữa, hễ quyết chi thì làm đặng liền, chịu theo cảnh đặng ngay. Huống hồ gì chuyện rất dễ, là chỉ tập cho trí khôn yên nghỉ, chẳng cho làm việc nữa, thì có gì là khó đâu. Nếu tuần thứ nhứt rất dễ như thế, mà tập không được, thì là người ý chí còn xao-lảng, chẳng đủ tư-cách tu dưỡng tập-luyện.

Cái khóa trình luyện tập trong tuần đầu, là nền móng cho sự tu dưỡng, rất thiết yếu, rất mật thiết. Bằng luyện tập chẳng tới cảnh " **Hư-tâm** ", trí khôn còn tán loạn, thì khó bước qua mấy tuần sau, ví như thi rớt thì còn phải ở lại lớp cũ là tuần thứ nhứt nữa. Nếu cẩu-thả tập liền qua tuần thứ hai, mà tâm cảnh vẫn còn hỗn loạn chưa thuần tịnh, thì không có hiệu lực chi cả. Kết quả thì tinh-thần cùng năng lực cũng như người thường, chẳng có chúc chi gọi là quyền oai của Linh-năng phát triển cả. Nếu tuần thứ nhứt là cơ sở, mà cho đặng chín chắn vững vàng, thì bước qua tuần thứ hai, thứ ba và mấy tuần sau, sẻ đặng thuận hành, cho tới ngày thành công cũng không đều chi cản trở. Dầu cho giữa chừng, chưa tới lúc thành công hoàn toàn, mà tuần nào cũng có cái hiệu-quả tuần nấy, thì thân với tâm cũng đã được nhiều đều ích-lợi. So lại với lúc chưa biết luyện-tập tu-dưỡng rất khác xa ; tinh-thần cùng xác-thịt cảm được sự khoái lạc thiên-nhiên vô hạn.

https://tieulun.hopto.org

Khi luyện tập trong 4 tuần đả được thành công nhập cảnh « **Hư-không** » được rồi thì chừng đó cảnh « **Hư-tâm** » đả phát hiện « **Thần-hồn** » xuất ra khỏi xác, rồi nhập vô ; đến lúc nầy xác-thân con người thức cũng như ngủ, mà ngủ cũng như thức gọi là «**Thức-tỉnh**» «Conscient» **Thần-Khí** vô ra rất nhẹ nhàng dễ dàu lắm tùy theo người luyện Đạo dày công hay ít công phu mà thôi. Xin xem Bảu-đồ số **12**. Muốn cho « **Thần-Hồn** » được mạnh mẻ cứng cát và linh-thiêng thì phải luyện qua « **Thượng-Thừa** » là 5 cách đả nói ở trương 129 :

1°) *Thần tức điều hòa.*
2°) *Chí thành minh-tưởng.*
3°) *Linh-năng khải phát.*
4°) *Linh-năng vận dụng.*
5°) *Linh-năng xuất hiện.*

Nhưng 5 điều nầy muốn đạt được thì cần phải có đủ 2 điều kiện dưới đây :

1° — Phải học thông khoa « **Độc-vật-học** » và « **Thần-trí tâm lý diệu pháp** »

2° — Và phải có nhờ vị « **Chơn-Tiên** » (ngộ **Chơn-sư**) điểm Đạo tiếp dẫn cho thời mới đắc quả được.

Cách luyện Đạo xuất thần, xuất vía ngày nay bên Âu-Mỹ có một phần học-giả háo kỳ ưa phương-pháp ấy : Như ông Henri-Durville có viết một quyển sách nhan đề : « Les protections-psychiques » để phổ thông và cổ-động cho thuyết « **Tinh-thần-học** » và ông Yram cũng có viết hai quyển sách : « Le Médecin de l'Âme » và « L'évolution dans les mondes supérieurs » Ông học tập cách xuất-vía trọn 12 năm rất công-phu và kết-quả được chắc chắn, nên ông mới viết hai quyển sách tường thuật rỏ ràng để lại cho người sau biết.

Bên Ấn-Độ có nhiều Đạo Sĩ về phái Du-già (Yoga) tu hành luyện-đạo rất cao, họ đều biết phép xuất-thần cả. Có

https://tieulun.hopto.org

nhiều khi họ xuất-thần đi thăm các Đạo-hữu họ đường xa muôn dặm. Đường đi cách trở khó khăn mà họ xuất thần đi trong giây lát đến mấy chỗ non cao tịch mịch ở trong chốn rừng sâu động cả là mấy chỗ các vị cao tăng ẩn mình tu luyện, là nơi không ai từng để bước đến đó được, mà họ đều xuất thần đến bái-yết các vị cao nhân kỳ-sĩ ấy đặng thọ giáo chơn truyền học các phép-tắc linh-nghiệm để về cứu dân độ thế.

Cho hay phép xuất thần rất có ích cho người học đạo lắm. Nếu ta muốn khai khiếu mở được các tạng phủ qui báu là các thể-chất trong mình ta theo cách « **Thần-trí Tâm-lý diệu-pháp** », đặng xuất thần cho được thì ta phải sữa mình trong sạch, diệt các đều dục-vọng phàm-tâm ích kỷ thì mới mong biết được phép qui báu ấy.

Chớ ta còn đầy những ý tưởng cao vọng tranh danh đoạt lợi thì dầu học trọn đời cũng không hề xuất-thần được.

Về khoa luyện Đạo tới đây chúng tôi xin tạm dứt để qui đọc-giả nào có đủ đức-hạnh hoàn-toàn sẻ gặp vị Tiên-Trưởng diều dắc dẫn độ mới đắc-quả được.

https://tieulun.hopto.org

III

KẾT-LUẬN

Khoa « *Thần-tri Tâm lý diệu-pháp* » dạy phép *Tri-tâm nguyên-nhân bịnh khổ* (Etiologie) của loài người một cách rỏ ràng rành rẻ huyền vi lắm, nhưng ở đây chúng tôi đã giải bày sơ qua mà thôi và trước khi kết luận chúng tôi xin nhắc lại một lần nữa để chư qui Đọc-giả biết rằng trong khoa « *Thần-tri tâm-lý diệu-pháp* » có dạy một lối đặc-biệt là *quan-hình sát sắt* để xem biết trước căn bịnh ra sao, rồi làm lý đoán chuyên chửa cho hết bịnh, giống hệt như phép « **CHẨN-ĐOÁN-HỌC** » (Diagnotic) ở bên nghề y-khoa vậy.

Dầu cho bịnh nặng hay trầm-trệ hoặc bịnh cấp hệ gì đi nữa cũng phải đề-án tùng y theo phương-pháp cách-thức tối cổ mà thôi. Theo đường kinh-nghiệm, theo sự điều-tra, thì các hàng Y-sĩ và bực Học-giả hiện thời cũng đều công nhận rằng : Việc chửa bịnh và cách dạy Đạo của các bậc Tiền-bối ngày xưa là đúng với Chơn-lý lắm.

Còn về phương-diện Đạo-học ở Thái-Đông chẳng khác nào Khoa-học của Thái-Tây vậy. Nơi quyển « **Đạo-Giáo** » nầy, chúng tôi đem hai khoa siêu việt ra để so sánh cùng khoa-học đời nay:

https://tieulun.hopto.org

Ở trong cửa đạo về Hình-nhi thương-học thì có khoa « **Thần-trí Tâm-lý diệu-pháp** » (La Pathogénie-psychologique) giống như khoa « **Phân-lý Vật-thể** » (Physique). Còn về Hình-nhi hạ-học thì có môn « **Độc-vật-học** » (Toxicologie) tựa hồ như khoa « **Hóa-học** » (Chimie) vậy.

Biết bao nhiêu hàng Đạo-Sư ngày xưa nhờ hai khoa mầu trên đây mà được đắc-đạo, tấn-hóa cao kỳ, càng hơn các vị Bác-sĩ thông thái đời bây giờ.

Cả hai bên *Đạo-học tinh-thần, Khoa-học vật-chất* cũng đồng được thiên-biến vạn-hóa như nhau.

Chúng ta phải biết rằng Khoa-học đời nay dựa theo « văn-minh vật-chất », các vị thông-minh « Bác-sĩ » họ nhờ có :

1— một là : Khoa **Thực-nghiệm mổ-xẻ** (anatomie).

2— hai là : **Phân-lý Vật-thể** (physique).

3— ba là : **Hóa-học** (chimie) nên Khoa-học vật-chất mới tấn-hóa được kỳ-tài thần diệu vô cùng vậy.

Còn Đạo-cổ thì ẩn theo « Tinh-Thần văn-minh » các vị « Đạo-sư » cao kiến tầm ra phương-pháp nhiệm mầu :

1— một là cách *Tri tầm bịnh căn* (Etiologie).

2 — hai là : Khoa *Thần-trí Tâm-lý* (Pathogénie-psychogique).

3— ba là : môn *Độc-vật học* (Toxicologie) nên Đạo-học Tinh-Thần càng linh-diệu bí ẩn phi-thường, hơn Khoa-học vật-chất.

Ngày xưa các vị Tiên-gia nhờ học khoa « *Thần trí tâm lý diệu-pháp* » nên luyện được nhiều phép-tắc tài hay vô cùng. Còn các vị đệ-tử của phái Triệt giáo thì nhờ lịch-duyệt khoa « *Độc-vật-học* » nên phát minh nhiều hơi độc gọi là hắc-khí để giết người còn mau lẹ ghê gớm hơn hơi ngộp của Khoa-học văn-minh đời nay.

https://tieulun.hopto.org

Bởi vậy đối với Khoa-học đời nay (Sciences-modernes) thì **Đạo-học Thánh-truyền** (Sciences-sacrées) có phần lỗi lạc trổi hơn. Nhưng ít ai tằng rỏ biết là vì **Đạo-học bí-truyền** rất kín-nhiệm không hề phổ-thông dễ dàng như khoa học vật-chất và cũng không bao giờ **Đạo-học** tiết lậu cho kẻ Phàm-phu tục-tử và phỉ nhơn biết đâu. Ai ở trong rừng Đạo-học cũng đều công nhận như chúng tôi cả.

Vì thế cho nên khoa « **Y-Dược Đạo-lý** » ở cỏi Á-Đông từ xưa đến nay thật là linh-nghiệm phi-thường, các nhà thông minh y-sĩ bên Âu-châu cũng thường khen ngợi và ca tụng luôn luôn. Theo cách trị bịnh ở Đông-Phương thì chỉ có món thuốc «**Gia-truyền**» là hay nhứt có một không hai. — Bởi vậy ta hằng thấy các toa thuốc kêu là «**Gia-truyền**» từ Tổ-Tiên ta sấp truyền dẫn cho tới đời con cháu cũng còn làm theo nghề «**y-lý**» (1).

Chính thật đó là một nền Y-khoa tập-tục cứ truyền tử lưu tôn mải từ đời nầy qua tới đời kia hoài không mất cổ tích. Các Thánh-nhơn xưa đều là bực **Dị-Nhân** siêu phàm thoát tục vì thương nhơn-loại về sau cho nên mới để lại nhiều cái vết-dấu bí-truyền chiếu rạng nền Cổ-học mà ngày nay còn phưởng phất mải ở trong tâm-hồn chúng ta luôn luôn.

Nhắc đến các bực **Dị-Nhân**, chúng ta có một cái cảm-giác lạ lùng đối với chư vị ấy không thế nào quên được.

Vì lẻ đó mà chúng tôi cũng không lấy làm lạ khi nghe nói các vị *Đạo-Sư Tiên-Trưởng* có phép thần-thông biến-hóa kỳ-diệu thường dùng nhiều phép lạ (les miracles) trị bịnh cho chúng sanh một cách tài-tình và dễ dàng linh-nghiệm quá; có lẻ là vì chư vị ấy rất am hiểu :

---

(1) — Nhiều vị Thông-thái bên Âu-Mỹ cũng tằng khen ngợi Y-Khoa Tàu là hay nhứt trên thế gian.

https://tieulun.hopto.org

1° — **Một** là môn « **Tâm-lý-học** » (Psychologie) **hiểu** thấu về tâm-lý của người đời.

2° — Hai là khoa « **Trần-trí cơ-thể** (Pathogénie) của loài người nên mới phối-hiệp chung lại làm một phương mầu siêu-việt gọi là : « **Thần-trí Tâm-lý Diệu-pháp** » (Pathogénie psychologique » mà tri tầm đoán chứng bịnh-nhan và chuyên trị bằng thần-dược, hoặc bằng lý-tưởng tinh thần v. v. . . . .

Chúng ta nên biết rằng : theo cách « **quan-hình sát sắt** » ở trong nền Đạo-học mà dùng theo khoa cổ truyền « **Thần-trí Tâm-lý Diệu-pháp** » mà điều trị bịnh nhân thì kết-quả trăm phần không hề sai một.

Bởi vậy phương pháp trị bịnh của các vị Đạo-sư dùng trị bịnh cho loài người thấy sao dễ dàng và có hiệu nghiệm, rồi ta lầm tưởng là các ngài có bầu « *Linh-Dược* » lần cả thuốc « *Kim-Đơn* ». Lần lần ta truyền-tục nối nhau, ca tụng lâu ngày thành ra ta mang chứng hiếu kỳ rồi cố tầm làm sao cho biết phép nấu Kim-Đơn cùng luyện Hống, vì thế mới có nhiều người bỏ mạng. Sách Tàu có bộ **Bảo-Phác-Tử** của Tiên-sanh **Cát-Hồng**, cũng bày chuyện luyện phép Kim-Đơn và chỉ cách nấu thuốc v. v.

Chúng tôi sở dĩ đem khoa « **Thần-trí tâm-lý diệu-pháp** » nầy giảng luận ra đây là vì thấy có nhiều ánh sáng chiếu rạng ở trên đàng Đạo-học chớ không có đều gì dị-đoan vô lối hảo huyền chi cả, vì thế chúng tôi mới hết sức tán thành khoa ấy để cho chư quí Đọc giả rỏ.

Ngày nay ta đã biết đặng một cách rõ ràng đúng với sự thật là nhờ ta học đạo hiểu thông tinh tường nghĩa-lý của Đạo-học ta không còn mơ màng tin nhảm nữa, ta lại còn hiểu thêm rằng: từ cổ cập kim các giống dân nào ở trên mặt đất nầy mà biết hâm mộ hai chữ **Đạo-đức** dầu ở Đông-Phương hay Tây-Phương cũng vậy, lúc trước hay lúc sau nầy đi nữa, cũng hằng đem trọn **Đức-Tin** một dạ

https://tieulun.hopto.org

sùng bái, kính thờ cầu nguyện các Đấng Bề-trên Thiêng-Liêng giúp đở ban ơn bố phước lành cho họ về phương diện tu hành.

Tại sao chúng ta hằng cầu nguyện các Đấng Bề-Trên phò trì? là vì chúng ta hằng thấy các bực liều-đạo siêu-thăng hằng đem lòng cao thượng thanh-bạch giúp đời một cách: **Công-bình, từ-bi, bác-ái** như cha lành thương con trẻ, vì thế chúng ta mới một mực kính trọng tôn sùng đem trọn hết Đức-Tin mà phó thác nơi các ngài.

Vì Đức-Tin của ta quá mạnh nên các Ngài cũng nhơn cơ hội đó mà diều dắc chúng ta vào con đàng «**Chơn-hạnh-phước**» (Vrai-Bonheur).

Vì thế trong Sử-Tích ta còn thấy lưu-truyền đầy cả những phép linh thiêng huyền-diệu của chư-vị Tiên-Trưởng giúp-đời cứu an lê-thứ bằng cách nầy cách nọ đủ cả mọi phương-diện.

Những phép-lạ phi-thường nào là: «**Thất thập-nhị huyền-công**» «**Tam-thập lục-thông**, Bố «**Thiên-La**» trải «**Địa-Võng**» đều là những tư-tưởng cao-siêu của bàng Đạo-gia đắc đạo bày ra để làm cho người siêu đạo có đủ «**Đức tin**» mạnh mẻ về đường Tôn-giáo. Song đó là cách thức chỉ sự bóng dáng huyền kỳ cho người mới nhập đạo; song ta chớ quá hâm mộ theo các phép thần thông đó.

Như ta thấy trong **Kinh-Thánh** (Bible) Chúa Giê-Su (Jésus) dùng sự thiêng-liêng mà vuốt bịnh điên, **khùng**, cùi, câm bất kỳ là bịnh, tật nào, chúa dùng phép lạ đến điều trị thì lành bịnh cả; cho tới đoàn con chiên của Chúa, Chúa cũng săn sóc một cách hết lòng.

Bên Đông-Phương ta hay nghe các vị tu-hành đắc, đạo ở chốn non cao động cả, thường lia non xuống thế giả dạng kẻ thường-nhơn làm người tục-khách lần lộn Hồng-

https://tieulun.hopto.org

trần trước để thử người đời, sau là tầm-phương giúp đỡ những người mộ đạo tu-hành.

Suy ra cũng do sự thiện-tâm ái Đạo của những hàng Đạo-tâm kết thành vọng-tưởng ý chí, đem đủ **Đức-tin** uỷ-thác về sự tu-hành mong có ngày thành-đạo, kết quả viên-mảng, cho nên về sự tín-ngưỡng Tôn-giáo có chiều thân-mật, nhờ đó mà con người mau giác-ngộ, bỏ dử về lành, tích âm-chất đủ mọi đều phước thiện. Thật nhờ 2 chữ **Đạo-Đức** mà nhơn dân được thái-bình an-cư lạc-nghiệp.

Ta chớ nên nghe lời những bực sơ-giả duy-vật họ cho rằng Tôn-giáo làm mê-tín nhân-tâm, con người bị Tôn-giáo nhồi sọ làm cho thối-hóa. Ta nên biết nếu phi Đạo-Đức ra thì con người sẽ trở nên người gì ? Không nhờ Đạo-Đức và Tôn-Giáo nắn đúc người thì đâu có nghĩa-nhơn quân-tử. Mọi việc ở đời đều do 2 chữ Đạo-Đức mà con người được hoàn-toàn tư-cách làm người ở trên Thế-gian này. Chúng ta là vật **Chí-linh** khác hơn loài Động-vật vô-giác, như phi cầm tẩu thú là loài vật vô tri-giác. Cho nên loài người càng khôn càng mau tấn-hóa lắm.

Nói ngay ra dầu cho một hạng người còn mê tín đi nữa, mà họ cứ tin-tưởng Trời Phật, lo làm lành lánh dữ hoài, thì biết đâu một ngày kia họ sẻ lần rỏ và đi tới chỗ Chơn-lý đạo-hạnh mà hưởng mọi đều chơn-phước. Hỏi ai chớ thấy vậy mà vội ngạo mạn chê đùa nghịch lần Tôn-giáo làm cho « **Đức-Tin** » người ta phải suy kém thì mình phải chịu đều quả-báo về sau.

Bởi vậy đối với **Đức Tin** rất có ích cho người học-đạo lắm, Nhờ có **Đức-Tin** mà các Đấng Bề-trên mới có thế độ người ra khỏi bến mê, sông khổ. Nhờ có **Đức-Tin** cho nên con người mới biết tự hối quày đầu trở lại con đường chánh-giác.

https://tieulun.hopto.org

Bên nước Y-pha-Nho (Espagne) có một cái nhà thờ Lourdes (1) mà hằng năm có hằng vạn con người ở khắp nơi đến chiêm bái lễ-phục, như ai bị bịnh tật chi thì họ đem cả Đức-Tin vào nhà thờ ấy rồi họ thỉnh nước Thánh đem về dùng thì bịnh đều hết liền, có phải do **Đức tin** mạnh mẻ của họ mà hóa ra sự linh-nghiệm không ?

Cho nên ta thường thấy bên Đông-Á những Đền, Miếu, Chùa, Miễu chi, hằng năm đều có đủ khách Thập phương đến lễ bái, chiêm-ngưỡng vọng-cầu ơn trên phò hộ hoặc về đường Đạo-Đức, hoặc về phương diện lý-tài vân v...

Ngoài ra họ còn đi non đi núi, và cúng nơi các chùa của người ngoại-quấc như Chùa Chà ở xứ Nam-kỳ ta ; thiệt tấm lòng mộ Đạo tín-ngưỡng Tôn-Giáo của dân Việt-Nam lên đến cực-điểm.

Ở trong nền Đạo-học các bực Đạo-Sư cũng thường căn dặn các Đệ-tử nên để trọn Đức-Tin học đạo thì mới mau tấn-hóa, song phải kinh-nghiệm Đức-Tin nghĩa là phải **phân biện** (discerner) cho rỏ ràng đặng tìm tia-sáng (Chơn-lý).

Bởi vậy **Đức-Tin** là sợi giây Thiêng-Liêng buộc chặc Tinh-Thần của người học Đạo được kết-quả về sau ; nhờ có **Đức-tin** cho nên Đạo-học càng ngày càng thêm nảy nở nhành-lá xum-xê.

Muôn việc chi ở đời nếu ta không đủ « **Đức-tin** » thì việc gì cũng thất bại, là vì nếu không đủ Đức-tin, thì làm sự chi cũng không quả-quyết và không chủ-ý vào ; cho nên đối việc làm ta không được bền chi. Cho đến khoa mầu học-

---

(1) = Cuốn **Chơn-Tiên** và **Thánh-Đạo** (Les Maîtres et le Sentier » của ông C. Leadbeater mà Dịch-giả là ông **C. Thiện-Tâm** có thuật rỏ về nhà thờ nầy. Giá mỗi cuốn là 0 $ 15. Ai muốn xem xin viết thơ gởi cho *Bảo-An Đạo-Đức Thơ-Xả*,

https://tieulun.hopto.org

đạo nếu ta không đủ « Đức-Tin » thì không bao-giờ ta khám phá và hiểu thấu cho hết cội-nguồn Đạo-học.

Như về khoa « Thần-Trí Tâm-lý **Diệu-Pháp** » trên đây, trước khi tạm-dứt lời tóm luận, chúng tôi xin tỏ thật rằng chúng tôi cũng không phải dám khoe tài hay sức giỏi am-tường Đạo-học, song chúng tôi vì có lòng hoài bảo Đạo-cổ cũa Thánh-Nhơn, nên đem trọn « **Đức tin** » noi theo Giáo-lý Hiền-xưa đả truyền dạy mà trước-thuật y một mạch, chẳng hề giấu-ẩn, tùy ý Độc-giả tin cùng không tin ở nơi quyền tự-do tín-ngưỡng.

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

ĐẠO-GIÁO

Địa-vị và Vô-Vi hội

Les Hiérarchies Taoïste et les Sociétés Secrètes

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

THIÊN II

ĐỊA-VỊ VÀ VÔ-VI HỘI
CỦA ĐẠO-GIÁO

LES HIÉRARCHIES TAOISTES ET LES SOCIÉTÉS SECRÈTES

Hiện nay những bài vở và kinh sách nào cũa **Đạo-Giáo** mà chúng tôi biên-soạn ra đây, đều được đúng với nguyên-bổn rất rỏ ràng tường tận, có thể làm sáng rở tinh-thần trí-hóa cho những người mộ Đạo như chúng tôi vậy.

Cũng nhờ sự siêng năng tầm chương học Đạo chuyên cần của chúng tôi tự bấy lâu theo đuổi về một mục-đích Vô-Vi cứu cánh, nên về môn **Bí-pháp tâm-truyền** làm cho chúng tôi hấp thụ được nhiều đều cần ích và được hiểu biết nhiều lẻ cao-siêu ở trong nền Đạo-học. Nhưng mà chúng tôi rất ước ao các bạn Đồng-chí Đạo-hửu và khấp cả các nơi nào mà những ai biết tỏ lòng chiêm-ngưởng hoan-nghênh, hay những Đại-học-đường cùng với những Giáo-Hội đều biết tích-dụng một cách kính-cẩn về môn **Đạo-Giáo** để làm ngọn đuốc soi-sáng đường đi nước bước, thì đó là một điều qui-hóa vô cùng ; Vả lại nếu có được nhiều người biết mến ưa Đạo-Đức và biết thành-tâm học Đạo, thì những bài vở, những kinh-sách thuộc về Đạo-Giáo siêu-hình ắc sẻ được lần-lượt nẩy nở, thêm cái hương vị ngào-ngạt ở trên Vủ-Đài **Đạo-Đức**. Thật vậy, **Tinh-thần đạo-giáo** có thể là một phương-thuốc bổ cứu chung cho cả anh em làng đạo trong bốn bể.

https://tieulun.hopto.org

Chương nầy chúng tôi bắt đầu luận những Hình-dạng bề ngoài của *Vô-Vi hội* và *Địa-Vị* trong nền *Đạo* một cách rành rẻ có thứ lớp và trật tự. Vả chăng Địa-vị và Vô-vi hội của *Đạo-Giáo* mà vẫn gìn giữ toàn-vẹn và dấu kín được từ xưa tới nay là vì Địa-vị ấy rất bí-ẩn, cao-siêu và huyền-kỳ lắm. Nếu ai muốn đạt được ngôi-vị phi-thường ấy thì phải là người mến trọng cái chủ-nghĩa vô-danh, vô-lợi, và phải là người có cái mảnh lực tinh-thần cho cao siêu « **Ái-nhơn như ái-kỷ** ».

Từ bấy lâu nay những **Hội Vô-Vi** của người da vàng thành lập và được bền-vững lâu dài là cũng nhờ người trong *Giáo-hội* hết sức kính-cẩn tự-vệ Đạo-học làm cơ chuẩn nền-mống.

Theo sự điều-tra của chúng tôi biết các **Giáo-hội Đạo-Giáo** nào có tánh cách Vô-Vi thì cũng rất khó mà nghiên cứu điều tra cho tường-tận vì nó không phải là một cái Sữ-Ký có thể biên chép rỏ ràng theo năm, theo tháng được, bởi vì sự hành-động của những nhà cải-cách chấn-hưng Đạo-học vẫn thường lập ra nhiều cơ-quan bí-mật để chờ đợi đến thời kỳ phổ thông cho hạp với thế cuộc nhơn tình ; và sau khi đã được mục-đích phổ thông truyền bá cơ quan chủ nghĩa của họ rồi, thì những cơ-quan ấy đều lần lược mai một đi cả, cho đến mất tích, không có chi để lại một cái dấu vết gì ở trong lịch sử cả ; bởi thế biết làm sao mà truy-cứu đến sự ảnh-hưởng của họ đã thụ-động đó cho tận-tường được. — Thế có phải là cách hành động bí-mật vô-vi không ? Chúng tôi vẫn ở trong thềm Tôn-giáo nên xin chỉ nói về câu chuyện hợp với « **Lý-luận** » và « **Triết-lý** » mà thôi. Nhờ cái thuyết « **luận-lý** » nên chúng tôi am-tường và càng ngày càng bước đến nấc thang tấn-hóa của Đạo-học.

https://tieulun.hopto.org

Những Giáo-hội ở Phương-Đông thường có tánh cách siêu-hình vô-vi luôn luôn, vì thế Giáo-hội mới có thể ảnh-hưởng mà thành lập chi-ngánh lan rộng mải mải ra ngoài cùng khắp được. Bởi vậy hồi xưa Giáo-hội của Đạo-Giáo đã tạo lập ra biết bao nhiêu Học-đường để gìn giữ, bảo tồn Đạo-lý cổ-truyền ẩn-vi được vững-vàng, và tích-tụ được nhiều khoa bí-pháp huyền-kỳ siêu-việt. Sánh với các Giáo-hội khác trong Hoàn-vỏ nầy thì không có Giáo-hội nào qua Giáo hội Vô-Vi của Đạo-Giáo được.

Những nơi « *Trung-tâm điểm* » mà Đạo-Giáo đã khởi sự phát-hiện ra đó, đều là riêng những nơi có cơ-quan thuộc về địa-vị Vô-Vi của khoa *Bí-pháp tâm-truyền*. Khoa nầy không phải chỉ về sự thờ-phượng, sự cúng quãy, sự lễ bái bề ngoài đâu. Nói cho đúng ra thì hết thảy những hình-sắc thọ phong ở trong cửa Đạo như: Thầy-Tu, Linh-Mục, Sa-Môn, Giáo-Chũ, Hòa-Thượng, Tăng-Cang, Pháp-Sư chỉ đều là sự bề ngoài cả. Còn bề trong của Đạo-học không phải vậy. Nên Giáo-hội Đạo-Giáo trọng và lấy hai chữ « **Vô-Vi** » làm nền-tảng rất phải. Bởi vậy ta thường thấy Giáo-hội Đạo-Giáo hay liên-hiệp chung tấc cả những bạn đồng-chí tu hành lập thành nhiều cơ-quan rất có nề-nếp trật-tự, đơn sơ mà giản-dị rất hợp với hệ-thống của nền Đạo. Cái hệ-thống của nền Đạo có hai điều rất cần-yếu mật-thiết dưới đây :

1°) — Một là Giáo-hội phải truyền-dạy về mặt siêu-hình bí-pháp, và lấy hai-chữ « **Công-bình** » làm gốc. Giáo-hội cũng phải truyền-dạy cả những cái căn-bổn chuyên-môn cho người nào đả hấp-thụ đến Hội Vô-Vi hầu để bảo-vệ sự độc-lập cho tư-tưởng của họ ;

2°) — Hai là Giáo-hội phải tỏ ra cái chủ nghĩa « **Bát-ái đại-đồng** », biết thương người yếu-đuối cô-thế đặng dìu-dắt an-ủi họ ra khỏi nơi bến mê sông khổ, nhưng cách

https://tieulun.hopto.org

giáo-lý hành-động phải giản-dị và hết sức kín-nhiệm mới được. Đó là sự cần-thiết cho mọi sự tổ-chức rất hạp thời với Đạo. Giáo-hội cần phải noi theo cái gương đó mà hoạt-động thi-hành mới trúng cách theo lẽ Chánh-Đạo.

Chúng tôi không cần phải nhắc lại những bài của Đức Lảo-Tử đã chuyên dạy về chử Đạo (ở trong Đạo-Kinh) đều có hàm-ẩn cả những cái cội-rễ thuộc về siêu-hình lẫn cả chánh-trị ; và cũng không cần gì phân-đoán vội gấp ra làm chi, miễn để cho ai nấy cũng tự thấy biết được những bài đó có thể dìu-dắc cá nhân biết đến cái chủ nghĩa tự-do và đem cái đoàn-thể vô-vi mà biết chung-hiệp với sự công cộng hòa-bình tương thân tương ái làm chú đích. Vì thế giáo hội của Đạo Giáo lúc mới bắt đầu tương truyền về mục đích cao thượng thì tất cả những cảnh hội Vô-Vi của nhân loại ở trong Hoàn-Vỏ đều hướng-ứng đến những Đạo-lý siêu-hình ấy và rất được hạp-ý vừa lòng công-chúng ; cho nên mọi người đều công-nhận hoan-nghênh hết thảy.

ĐỊA-VỊ PHẨM-TRẠCH

Điều trọng-hệ cần phải tỏ bày ra đây nữa, là sự lập-thành cái **địa-vị vô-vi** bí-truyền của Đạo-Giáo, như là sự thành lập đã vẫn có sẵn bấy lâu nay, và định chắc lại cái ngôi thứ cho được kín-nhiệm, tinh-tuông cùng bảo vệ cho mỗi người có được cái địa-điểm trong những ngôi thứ ấy, như nếu thuộc về chánh-trị thì phải có hai mặt : một mặt về xã-hội và một mặt về tinh-thần.

a) **Về Tinh thần.** — Nói cho thiệt ra thì cái địa-vị thuộc về Vô-Vi của Đạo-Giáo không cần mong lấy phẩm trật chức-sắc như các Đạo khác, vì Đạo-Giáo không biết ham tưởng đến những chức-tước : như Đức Cha, Linh-Mục, Giáo-Chủ hay Giáo-Tông, hoặc Hòa-thượng, Tăng-Cang, hay Lão-Sư, Pháp-Sư gì hết, vì Đạo-Giáo không có trọng những sự hình-thức cúng lễ ở bề ngoài.

https://tieulun.hopto.org

b) **Về Xã-Hội** Đạo-giáo không có những hạng người làm Đạo mong lấy phẩm hàm danh-dự, hày lợi dụng người mà mong lấy danh lấy lợi; vả lại cũng không có ai là người mong lấy chức-tước cão sang của Triều-Đình, hay có chơn tòng-sự của Chánh-Phủ, vì Đạo-Giáo không có thiên về nẻo hoạn-đồ, và cũng không có những chơn hội-viên của dân chúng bàu cử ra, hay là của nhà-nước chọn lựa. — Cho đến cái tiếng xưng tụng trong Tôn-giáo như: Đức Cha, Linh-Mục, Giáo-Chủ, Giáo-Tông, Hòa-Thương, Tăng-Cang, Lão-Sư hay Pháp-Sư, v. v... đối với Đạo-Giáo thì những tiếng xưng tụng ấy không cần thiết, không có xứng hợp chút nào, vì Đạo-Giáo không có bày đặt sự làm lễ để ngợi khen xưng-tụng; Đạo-Giáo chỉ biết thực-hành truyền dạy cái « **Pháp** » bí-yếu để dồi luyện tâm trí cho được thanh-cao trong sạch mà thôi:

Thâm hiểu được Đạo-Lý cao siêu, ấy cũng như được làm Đức-Cha, Linh-Mục, Giáo-Tông, Hòa-Thượng, hay làm Giáo-Chủ của Đạo-Giáo vậy;

Biết tỏ lòng thành thật mà tín ngưỡng đối với các vị Bề-trên, ấy tức là sự khen tăng của Đạo-giáo;

Sự làm nên được công việc tốt lành cho bá tánh, ấy là sự phong sắc của Đạo-Giáo đó.

Không có sự gì đáng cần ích cho Đạo-Giáo, khác hơn hơn là: biết kính-trọng những hàng Chơn-đạo tu hành, biết noi theo cái Đạo cao siêu mầu nhiệm mà ăn ở theo, rồi đem những Chơn lý cao siêu ấy ra mà làm gương mẫu cho đời.

Lời giảng dạy về Đạo-học là biết suy nghỉ tìm kiếm cải nghĩa lý ẩn vi trong từng câu, ấy tức là biết phận sự và biết lễ phép đối với Đạo-Giáo vậy.

https://tieulun.hopto.org

Cho nên những lời truyền dạythường ở trong kinh sách của Đạo-Giáo thật là rỏ ràng đầy những câu kỉnh cú, tóm tắc khó hiểu, nghĩa rộng mà ý chung, không có nói riêng về một người nào, một đảng phái nào cả ; ấy chính là chỗ mà Đức Lão-Tử dụng ý để cho người có trí học Đạo cần phải hiểu biết mà giải nghĩa ra cho rộng thêm.

Sự giải-nghĩa phải luận-lý cho minh-bạch bằng sự khẩu-truyền để phổ-độ ra khắp nơi, ấy là sự bí-truyền của Đạo-Giáo đó. Vì thế mà những nhà Bác-Sĩ, những bực Hiền-Giả mới được trở nên sáng-suốt (Minh-Sư) là những bực trí-thức thấy xa biết rộng, và hiểu rõ được Đạo-lý, biết chuyên-chú về môn siêu-hình bí-pháp cùng những vấn-đề cao-thượng về sự truyền-dạy của Đức Lão-Tử Đạo-Tổ xưa kia, nên mới đem truyền-bá ra làm lời giảng-lý phổ-thông trong nền Đạo-học vậy.

Ngoài môn bí-pháp siêu-hình, còn những môn «**Phụ-tùy**» do bởi cái tánh-chất di-truyền mà ra. Phàm hết thảy những môn triết-lý nào mà con người biết để ý thâm-hiểu được, là cũng do bởi lòng háo-kỳ muốn khảo xét về cội-rễ của các vị Thiêng-Liêng và muốn hiểu thấu cái căn-nguyên của Thiên-Ý. Vả lại, những môn Triết-lý nào mà ảnh-hưởng cho đời biết thâm nhiễm được, là do nơi **Đức-tin** sốt-sắng của cá-nhân về những hình-thức bề ngoài, và sự hâm-mộ tôn-trọng cái địa-vị phẩm-trật của các Thầy-tu, nên dân-tộc tín-ngưỡng mà lập thành ra một thứ Tôn-Giáo. Vì bởi đó cho nên những hàng môn-đệ của Đức Lão-tử cốt mong làm cho Tôn-Sư mình được có cái ngôi vị sùng-bái trong các đền miếu để người đời hương khói thờ-phượng ; sự đó là mong làm sáng danh cái Đạo, hoặc để tôn-sùng kỷ-niệm Ngài, vì nếu bề ngoài không có sự thờ-phượng hay lễ-bái để tỏ lòng thành kính Ngài, thì làm sao cho người đời biết noi theo giáo-lý mà

https://tieulun.hopto.org

thi-hành được. Cái Hình-thức cúng-lễ bề ngoài ấy thuộc về hạ thừa để cho kẻ học Đạo còn thấp-kém, dầu cho dễ dàng mà biết noi theo Tôn-chỉ hơn là để tự-ý cho mỗi người biết lấy sự yên-tịnh mà học hỏi, thì khó ; vì thế nên vị Kế-hiền Ngài ngày xưa mới truyền dạy cho các đệ tử biết rỏ đến bổn phận mình mà hành-đạo từ bực cao đến bực thấp, mới bày ra nghi-tiết vầy hiệp chung cùng nhau một nơi, hay ở chung một nhà ; — Một phái thì dùng chỗ yên tịnh mà lo luyện đạo tu-hành, — còn phái khác thì lo đi đây đó để phổ-độ và truyền bá đạo-lý cho chúng-sanh. Bởi vậy trong đệ-tử cũa Đạo-Giáo được nhiều người mau tấn-hóa mà trở nên **địa-vị siêu-phàm nhập-thánh**. Ấy cũng nhờ bởi sự sáng-lập truyền bá cái Đạo-lý khi xưa lan rộng ra, nên những cánh **Phụ-tuỳ** ngày nay mới còn lại mà làm bằng-cớ chuẩn-đích được.

Sau hết, còn bực tối-thượng trong Đạo-Giáo là người giữ theo được những cái « **Pháp** » là những môn học bí-truyền, nói ròng về những lời bóng-dáng cao xa, ai hiểu biết được những môn-học ấy thì thấu triệt được những Pháp-Thư của chánh-giáo lưu truyền v. v..., và biết chuyên riêng về những khoa Lý số, Bói quẻ, hiểu rỏ được việc tương-lai quá-khứ từ lúc mới tạo-thiên lập-địa cho đến kỳ mạt-kiếp cuối cùng. Còn đến những Hàn-ma phù-pháp về sự điều-binh khiển-tướng hay là chiêu-thần phục-quỉ thì có một số tín-đồ trong Đạo-Giáo đều lảo-thông tinh-tường cả. — Về bên Hình-nhi thượng-học của Đạo-Giáo ngày xưa có tổ-chức ra một cái Hội gọi là Hội **Long-Hoa** do dưới quyền một vị Giáo-Chủ hết sức thông minh điều-khiển cầm quyền thượng-vị tại nơi **Trung-Ương** là Chánh-đường của Hội. Hễ khi nào Hội có xảy ra điều gì thì Ngài biết rỏ hết chánh, tà, nẻo ngay, đường thẳng, trái mặt trên nền đạo cả.

* * *

https://tieulun.hopto.org

Về môn **Bí-pháp chơn-truyền** ấy mà những nhà thành tâm học Đạo biết đem ra truyền-giải để phổ-độ nhân-sanh, thì cái công-quả thật là vô-biên vô-lượng.

Vậy sự Chơn-truyền chi về « **Chánh-pháp** » đó, đối với ngày nay ra thế nào ?

Những Chánh-pháp Chơn-truyền mà trong hàng tử-đệ của Đạo-Giáo là những người thay mặt cho giềng-mối để giáo-hóa nhân sanh, thì những Bí-pháp đó ra sao ?

Khi họ đả có được cái Bí-pháp đó rồi thì họ thực-hành thế nào ?

Nhờ cái gì và nhờ ai mà họ biết hành-động cái mảnh lực huyền-bí ấy ?

Đó là những vấn-đề của câu hỏi mà người đời ai cũng muốn hiểu biết đến, song ta cần phải biết riêng những vấn-đề cốt-yếu nầy là có chỗ hay cho người học đạo. Phàm đối với những người nào ưa mến Đạo-Đức mà biết suy tầm đến Giáo-lý mối đạo thì tự họ sẻ hiểu biết được nhiều lẻ cao xa huyền-diệu, điều đó là cái **Chơn-lý** bước đầu của họ vậy ; nhưng mà cần nên bắt-buộc người học đạo phải biết cách dồi-mài tâm-trí cho trong sạch, ăn ở theo Đạo-Đức cho được đúng-đắn, thì cái bổn năng chơn chắc của họ mới giử gìn mối đạo được trọn vẹn.

Theo lời răn dạy về Đạo-học phương Đông, thì người ta dễ hiểu biết rằng : mọi sự việc làm ra không phải là cốt để truyền-tụng hay là để khoe-màu, mà là cốt tự biết đem sức mình mà học hỏi khám phá được rồi, thì sự hiểu biết của họ mới thật là chắc chắn và đích đáng vậy. Vả lại còn nhiều những vấn-đề khác nữa mà người ta có thể tìm kiếm ra cũng không khó gì, và không thế nào nói ra cho hết ý được, nhứt là về mấy vấn đề huyền-bí đáng học

https://tieulun.hopto.org

hỏi mà chúng tôi đã vừa kể ở trên, thì những môn bí-pháp chi dấu-ẩn, la những môn học ở đâu? — Có thể đem ra thực-hành cho công chúng biết được không? — Chúng tôi có thể tự quả quyết mà biết chắc rằng: tất cả những sự nào thuộc về môn Bí-truyền cổ-học đó, vẫn còn nằm yên ở trong cái ổ huyền-vi, chưa thấy ai giải nghĩa hay mô-tả ra cho được thấu đáo.

Theo cái trường hợp của những bực **Thông sáng** «*Minh-Sư*» (chúng tôi dùng cái tiếng trường hợp là theo một cái nghĩa rộng chỉ về sự thành lập bí-truyền) người ta chỉ tiếp nhận những bực Văn-nhân Đạo-Sĩ, nghĩa là những người thông thái đã chiếm được những ngôi bực tối cao thuộc về địa-vị vô-vi của Đạo-Giáo, chớ không phải thuộc về bực quan-lại của Chánh-Phủ, hay là có những chức-vị hàm tước khác theo về dưới quyền của những bực ngôi vị ở nơi Triều-Đình đâu.

Sau khi thời-kỳ đả trải qua việc học đạo chuyên cần khá lâu rồi, thì những bực thông minh ấy lý hội đạt được cái Bí-Pháp tâm truyền trong Đạo-Giáo, rồi thì họ yên hà nhẹ bước, tìm nơi ẩn-dật ở chốn non xanh rừng thẳm thanh-tịnh vắng-vẻ, hoặc tìm đến những nơi hang-động ở chốn hoang-nhàn mà mai-danh ẩn-tích, sự đó người học-đạo thường gọi là: «ẩn mình núp bóng cửa Không» – (Không nầy là không sắc)— «Temple sans portes»— nghĩa là luyện đạo Vô-Vi vậy; — rồi ở đó họ chuyên-chú về sự tu luyện bí-truyền và say mê mùi đạo trong những lúc họ quán-tưởng tham-thiền, ấy là lúc họ đem cái Tâm-hồn lảng-mạn mà giao-hòa với Vủ-Trụ thiên-nhiên. Chừng họ mới đạt và thâm hiểu được các lẻ kỳ-quan tối trọng, những lý huyền-vi của Đức Hóa-Công ra sao. Ôi! Chừng đó mới thiệt là hạnh-phúc vui vẻ, mới gọi là người Đắc-Đạo rỏ thông biết luật Thiên-Cơ.

https://tieulun.hopto.org

Trong sự tầm đạo về môn Bí-pháp mà họ đả thọ-nhận được ở nơi rừng xanh núi thẳm, là họ tiếp thụ ảnh-hưởng những lời châu-ngọc giảng dạy Đạo-mầu của các Đấng Bề-Trên ; là các bực thường hay phổ-truyền giáo-lý cao-siêu cho những người nào có căn phần duyên-hạnh đặng cho hiểu biết được cái Chơn-lý tuyệt-vời của **Đạo-Giáo**

Ngày nay nếu người ta có thể dùng được nhà trường hay là lớp học mà bành trướng giáo-hóa cho có kỷ-luật đàng-hoàng để gìn giữ Đạo-học của Thánh-nhân xưa kia, như kiểu học đạo của hàng môn-đệ ông Platon, hay là theo phái Pythagoriciens của ông Pythagore ở Hy-Lạp (Grèce), thì tốt biết chừng nào, nghĩa là sau khi họ đã nghe được lời giảng-dạy của vị Tôn-sư, thì các môn đồ bèn góp nhặt những tư-tưởng siêu việt mà đem in ra thành sách. Trong sách xuất bản đó họ cũng dày công trau dồi chỉnh đốn sửa lại, mà cũng thêm bớt ít nhiều để cho hạp với thời thế, và cũng có một đôi khi riêng về phần họ nghe được rồi, thì họ hay gìn giữ kín-đáo một cách bí-mật lắm.

> Đối với họ thì họ không muốn can dự đến những cuộc chánh trị nào mà có thể làm rối loan cuộc yên tịnh trong các học đường của họ ; vì học đường ấy họ tự lập riêng ra để dạy đạo chớ không phải của Chánh-Phủ, nên họ rất thận-trọng, không để lọt một lời bí-mật nào vào tai những kẻ nghịch với họ cùng với những kẻ đi dọ thám được biết tôn chỉ việc hành-động của họ làm (cách thức nầy là do theo kỷ-luật giáo-lý qui-điều của Học-đường Platon bên nước Hy-Lạp Grèce tổ chức).

a) « **Về phương-diện pháp-điều** » — Theo luật đạo ở trong nền Đạo-Giáo, thì các môn đồ tử đệ đều được thong dong tự tại, nhàn du khắp chốn, song họ có một cái trách-nhiệm nặng nề là phải đem giáo-lý ra phổ độ khuyến thiện khắp cả nhơn sanh cho biết sự vật lành dữ ở trong đời

https://tieulun.hopto.org

b) « **Về phương-diện truyền-đạo** ». — Những bực Lão-Sư ở trong cửa đạo thường hay lựa chọn chỗ trú ngụ hoặc trong những làng rộng rải lớn lao (có từ 8 ngàn đến 10 ngàn dân số) kế cận với các châu thành mà lập cái nền tảng để dạy đạo gọi là « Minh Đường », hay hoặc là ở trong một xứ nào mà sự sanh hoạt được dễ dàng, hơi vắng vẻ và cũng lân cận với những đường xá giao thông cho được tiện lợi, để cho những người nghe giảng đạo, khỏi phải mất công đi xa, và để khỏi sanh ra sự phân chia giai cấp cũa những hạng người hay lợi dụng đạo mà khuấy rối.

Sự giảng dạy giữa công chúng của hàng Lão Sư là do ở sự đọc sách, sự giải nghĩa và những sự huấn luyện về **ĐẠO**, về **ĐỨC** và **CĂM-ỨNG**.

Vả chăng nguyên chúng tôi đây không phải ở được vào địa-vị như các bực Lão-Sư thông minh ấy mà chỉ-dẫn cho được tận-tường về sự giảng dạy đó, nhưng xem ra trong sự giảng dạy của Chư vị Lão-Sư túc học, chúng tôi thường thấy biết họ luận về lẻ chánh gốc trong khoa nội-giáo bí-truyền dạy từ hồi mới khai thiên lập địa tạo dựng ra loài người còn hỗn độn chưa biết chi cả, — cho đến thời kỳ nhân loại biết hành động bằng tinh thần v. v. Điều quá-khứ, vị-lai của nhân-loại ra sao, đều có liệt vào những Thánh-kinh, sách-sử của Đạo-Giáo chỉ bày rỏ ràng phân biệt lắm.

Vì thế một ngày kia loài-người sẽ hiểu tới cả những môn học siêu-hình của Đạo-Giáo, và sẽ thực hành được một cách rực rở. Về sự giảng dạy của những bực Lão-Sư « **Minh-Sư** » không phải toàn là những môn học siêu-hình riêng mà thôi, họ cũng có chỉ thêm những môn học phổ thông cần-ích cho chúng sanh nữa.

https://tieulun.hopto.org

c) « **Về phương-diện nội-trị** », thì những bực *Lão-Sư* ấy tiếp nhận, thay mặt đổi lời, truyền-thông cáo-bạch của các vị *Chưởng-Pháp* làm đầu trong các *chi hội Vô-Vi* bằng cách kín-nhiệm giữ riêng theo lối gián tiếp. Họ thi-hành theo phận sự như vậy, là vì họ mong giữ mục-đích Đạo đặng cho các vị Chưởng-Pháp bành-trướng cái tinh-thần dân-trí cho được mau tấn-hóa. Bởi vậy về sự giảng-dạy công-chúng của các bực « Minh-Triết » (Chưởng-Pháp) bao giờ cũng bằng cách mạnh dạn cứng cỏi luôn luôn mà chỗ cư trú của các vị ấy thì không có nhất định một nơi nào, « nên những bài vở giảng dạy thường phải thay đổi luôn luôn cho hạp với trình-độ của dân trong mỗi xứ ». (1) Trong số thuộc về những bực Lão-Sư mà những vị nào chưa được ấn-chứng hãy còn ít oi, khi trở về xứ sở hay nơi gia-quyến thì hạnh kiểm trong Đạo bắt họ phải cẩn ngôn (Thủ-khẩu như bình) không được đá động đến sự bí-mật của hội, mà phải tỏ ra cái thái-độ thản nhiên như không biết vậy.

Ngày xưa, hễ mỗi khi có sự gì can-hệ xảy ra trong một xứ nào, hay là trong một nước về việc chánh-trị hoặc về cuộc trị-an của Chánh-Phủ, thì bực Vua-Chúa hay là các viên quan chức-sắc đều phải hỏi han cầu vấn các bực Lão-thành Đạo-Sư ở trong Đạo-Giáo cho rõ thời-cuộc, những bực ấy là những người rất khiêm-cung, dễ tánh, mà lại khoan-hòa, sẽ dẫn giải cho Chánh-Phủ biết rõ về cách cai trị như thế nào cho được ích quốc lợi dân. Bởi vậy cho nên sự cai-trị trong nước là hầu hết thuộc về dưới quyền khám xét và dưới sự chỉ-huy của những đấng Anh-

---

(1) = Vì lẽ đó mà cơ-bút dạy Đạo của Tam-kỳ Phổ-độ ở đất Việt-Nam không giống nhau; thường thay đổi cho hạp với Trình-độ Dân-trí và hoàn cảnh mỗi nơi. Ta chẳng nên lấy làm lạ.

https://tieulun.hopto.org

minh Chơn-Chúa đã nghe lời đạo-học của các bực Hiền-Sư ấy chỉ biểu, vì thế những các quan-chức của Chánh-Phủ không còn có lòng dục-vọng tham tàn quấy nhiễu đám dân lành được nữa (1).

* * *

Ở trong Lễ-phép thuộc về Đạo-Giáo, những cánh «**Phụ-Tùy Pháp-Chánh**» đều ở trên những bực «**Minh-Sư Tòng-Sanh**» (2) là vì cánh ấy thường hay kính cẩn, không có học trò, không thấy giảng dạy, mà bề trong người ta vẫn có đức tài học tập. Mỗi cánh «Phụ Tùy Pháp-Chánh» có một cách sống riêng, không phải về phần thể-chất, hay là tinh thần. Bởi vì theo đây là tới cái trình độ Đạo học bực thượng thừa, nên họ cần phải tự làm chủ lấy mình cho có được sự sáng suốt riêng, chớ không bao giờ do bởi người khác mà mình có được (theo Phật-giáo thì có nói: «**Tự giác nhi giác tha**» vậy), nếu mình làm không được như vậy là trái với luật Đạo. — Những Thánh-Kinh đối với bực «Minh Sư Tòng Sanh» giảng giải ra, thì những cánh «Phụ tùy Pháp Chánh» đều coi như những bạn quí để làm rường-cột, nhưng họ đọc những kinh ấy bằng một cách khác, và nhờ kiểu đọc khác ấy, nên họ tự tìm riêng thêm ra cho họ những ánh sáng nữa, ngoại trừ những lời giảng luận nào của họ đã hấp thụ ngày xưa thì họ bảo thủ giữ gìn luôn. Vì thế nhờ vậy mà những cánh «**Phụ-Tùy Pháp-Chánh**» trong mỗi bực của họ, lúc suy nghĩ tham-thiền luyện đạo, lắm lúc cũng thấy khoái lạc cả tâm hồn,

---

(1) Bởi vậy, ngày xưa Vua-Chúa bên Phương-Đông (Á-châu) đều trọng dụng các vị Đạo-sư làm *Quân-Sư* cho Triều-đình để cho được an bình thiên-hạ.

(2) Lão-Sư trọng nền Đạo-Giáo là bực Minh-Sư Tòng-Sanh, bực nầy đức-tài thấp hơn cánh «Phụ-Tùy Pháp-Chánh».

https://tieulun.hopto.org

cho đến khi họ lại quên hẳn cả thân hình, chỉ còn biết đem hết cả sức lực mà tập trung vào cái tinh-thần mà thôi. Lúc bấy giờ họ không muốn nói năng, không ham luận thuyết, không còn pha lộn vật-chất hồng-trần, rồi họ đưa tâm hồn đến các tầng cao thượng bao la ẩn trong chốn vô hình êm đềm cực lạc không biết cảnh nào mà nói cho được. Đó, lúc nầy là lúc họ cần phải nên ghi nhớ mà học hỏi để hiểu biết những luật lệ của Hóa-Công và những lẽ bí-tàng cũa Tạo-vật (Secrets de la Nature) để đoạt được ngôi phẩm Thần-Tiên và cho biết luật chưởng-quản mọi sự được trọn vẹn ở cỏi Trần đã xảy ra v. v. . .

Còn về bực « **Minh-Sư Tòng-Sanh** » thì tỏ dấu ham-mê chịu khó-khăn luyện-đạo như những cánh « Phụ-Tùy Pháp-Chánh » là nhờ sau khi họ thực-nghiệm được rỏ-ràng rồi họ mới viết ra kinh-sách mà giảng-dạy nhân-sanh, cái phận-sự như vậy thật không lấy gì làm vất-vã khó-nhọc cho lắm, không bằng cánh « Phụ-Tùy Pháp-Chánh » được biết lẽ huyền-vi, kính-cẩn và đạm-bạc, mà họ không bao giờ công-bố cái thuyết của họ và quản-trị ai cả. Bởi vì họ biết không có ích-lợi chung gì mà làm mối trung-gian, một cái nấc thang cho người đời biết đến cái lời nói cao-kỳ của Đức Lão-Tử, giữa sự Khoa-học và nền văn-minh hiện-thời rực-rở. Không phải là họ ích-kỷ, song họ muốn giữ cái Đạo-học Cổ-truyền cho kín-nhiệm mà thôi.

Đứng về phương-diện Lội-giáo, thì những cánh « Phụ-Tùy Pháp-Chánh » là những hạng người ưa khám-xét về sự hành-động thuộc về những thứ-lớp Pháp-môn (Occultes) mà những bực « Minh-Sư Tòng-Sanh » đã tuyên-truyền lan ra cho đời biết. Còn những môn Bí-pháp nào thuộc về lẽ tự-nhiên mà họ đã thọ được rồi thì họ hằng giữ-

https://tieulun.hopto.org

gin sự yên-tịnh và sự vắng-vẻ một mình trong tinh-thần họ luôn, không bao giờ họ hày-bố ra cho người đời hiểu biết đâu.

Tuy vậy trong cánh « Phụ-Tuỳ Pháp-Chánh » cũng vẫn còn một hạng người học-đạo thấp-thỏi chia rẻ, cho nên họ thường rèn tập cái nghề ảo-thuật múa men đi đây đi đó để làm trò, giống hệt như các Đạo-Sĩ hay là bọn Thầy tu Pha-kia (Fakirs) bày p ép lạ ở giọc đường bên xứ Ấn-Độ. Đối với họ chỉ có một cái nghề độc-đắc là : bày các h ện-tượng lạ-lùng để làm trò ảo-thuật, những phép-thuật ấy được rất đông người xứ lạ hoan-nghênh lắm (như phép : xoay liệng đồng-tiền điếu ít làm ra nhiều; — nước đương chãy làm ngừng lại; – lấy hạt giống gieo vào đất một lát nở hoa, sanh trái, đều là những trò tự họ làm thuật giả-mạo ra, hay là họ đã sắp-đặt từ lúc trước cả rồi; cho đến cách hoàn-phép chết giả và chôn tạm v. v...)— Còn họ cũng có một cái hiện tượng thuật pháp học-đạo cố-công sau cùng nầy nữa, là họ có thể phân-thân, định-thần để đi xem xét lục soát mọi cái bí-hiểm nào của người ta muốn hỏi họ, tuy họ sai khiến không được ai, nhưng mà họ cũng thấy biết được trước rõ-ràng mọi sự, rồi họ thuật lại y với những điều mà người ta chất-vấn họ đó, hay là họ đi tầm vật rồi đem trả y lại những đồ mà người ta đã thử cùng giấu họ đó. Ấy là môn ảo-thuật của các sư Phù-thủy bày trò là vậy đó.

Còn trái lại, những cánh « Phụ-Tùy Pháp-Chánh » nào tu-hành, biết kiên-tâm học-hỏi được sốt-sắng, có được ấn-chứng linh-diệu rồi, thì họ không bao giờ làm phép-thuật theo như các kiểu đã kể ở trên đó; khi nào họ biết những sự huyền-bí và những sức mạnh thiên-nhiên của Vủ-Trụ rồi, thì lúc bấy giờ cái mãnh-lực trong Chí-ý họ không còn bị ràng-buộc dính-líu chi đến việc trần-gian

https://tieulun.hopto.org

nữa, tự họ sẽ đem mình lên trên chỗ cao-thượng tột phẩm ở trong đàng Đạo-hạnh, đó là lúc họ đắc-quả chữ « **Pháp** », thì chừng ấy họ thông suốt biết bao nhiêu là sự Thần-thông mà nhiều người chưa biết được, chỉ riêng về phần họ thì trí tuệ càng thông-minh rọi sáng và đầy những mãnh-lực linh-diệu mà thôi.

Chúng tôi bàn đến chữ « **Pháp** » nầy không phải là Pháp-luật như của bực Vua-Chúa Chánh-Phủ bày ra, cũng không phải là Pháp-thuật của các sư Phù-Thủy, và cũng không phải là Pháp-thiền của Phật-giáo cùng các Pháp-vị khác v. v... Cái « **Pháp** » nầy có nghĩa rộng, là cái « *Chánh-yếu của sự hoạt-động và sự ta-bà* », vì cái « Pháp » đây là một cái then-máy linh-diệu hoạt-động theo bổn-phận của người đắc-đạo, và nhờ sự đó làm cho người đắc-đạo được trở nên người hữu ích trọng dụng của xã-hội cần-ích, mà đối với người ngoài không được vững-bền, là vì càng lâu người ta cứ bắt-buộc theo cái Pháp, nếu làm theo cái Pháp không được thì họ tức thì ngã lòng ngay.

Cái « **Pháp** » là một cái quyền-năng, một cái ấn chứng đáng nên kính-trọng, vì nhờ nó khó khăn cho nên người học Đạo mới sợ hải mà ảnh hưởng được. (Chúng ta nên xem thử cuốn sách của ông Stanislas de Guaita, nhan đề là : « *Những điều ẩn-vi của đoàn sơ-học* » (Les Mystères de la mul itude) thì rỏ được cái Pháp ra thế nào ?)

Cái « **Pháp** » không có chỗ hạng định ở trên mặt đất như của cải lưu truyền của Tổ-tiên vậy đâu.

Ngoài những Thánh-Kinh sách-sử ở trong Đạo-Giáo, thì cái Pháp bao đầy những môn bí-thuật về khoa « **Độc-vật-học** » (Toxicologie) (1) của người Trung-Hoa hồi đời xưa.

---

(1) Độc-vật-học = (Toxicologie) là môn học nghiên-cứu tính-chất và tác dụng các chất độc, cùng phương pháp để giải cứu v. v...

https://tieulun.hopto.org

Về khoa nầy chúng tôi có giảng-luận sơ ở trong Đạo-học Thánh-truyền chương trước đó; về sau chúng tôi sẽ phân rành từng thứ cho hẳn hòi (như riêng về những loài Thảo-mộc có chất-độc: hoặc tán ra thành thứ phấn rất nhỏ không rờ thấy được, mà cũng không có mùi thơm; hoặc bằng những giọt nước không có mùi-vị và cũng không có màu-sắc gì hết).— Nhờ có cái đó mà thành ra cái kho khí-giới đáng sợ hãi ở những bàn tay của những kẻ biết dùng các môn đó.

Cái « Pháp » cũng ẩn ý ở trong những sách hồi xưa dùng để « **xem tướng** » và để « **xem tay** ». Cái « Pháp » đều rút tóm vào mấy trương đặc-sắc và rất bổ ích, do bởi những bực rành nghề tôn-giái về đời thái-cổ chép ra, mà cái môn bí-pháp ấy thì coi ra công-chúng lấy làm lạ lắm, vì cũng có khi thấy thật thà chất phác, mà cũng có lúc thấy sâu xa bóng-bẩy quá.

Cái « Pháp » cũng được liên-thuộc bao gồm cả nghĩa về « **khoa Bói quẻ** » của Kinh Dịch (Yiking)— (là thứ Kinh khó nhất của người Trung-Hoa, do bởi hàng môn-đệ của ông Phục-Hy (Fohi) về tám Thế-kỷ trước đời Môi-se (Moïse) chép ra) (1) Người ta thấy trong đó có những vị thuốc rất lạ, biên chép ròng các thứ cây cỏ và những loài kim-thạch ở bên Trung-quốc (Chine) mà người ta chưa từng nghe và biết danh tánh cùng vị-chất của nó là gì? Nhưng cũng có khi người ta đem các chất không biết tên đó mà ứng dụng, thì chỉ dùng một thứ thuốc mà chữa trị được mọi chứng bịnh rất là linh-diệu vô cùng. Nhưng sự chánh gốc thực-hành theo cái Pháp, là do ở một phần

---

(1) Phục-Hy = là ông vua đời thượng-cổ 2000 năm trước chúa Giê-Giu giáng sanh.

https://tieulun.hopto.org

hiểu biết những lời răn-dạy ở trong sách « **Phản-Khoa-Tự** » (1) (Livre du Revers) mà ra.

Theo về phương-diện chánh-trị thì cái Pháp bao giờ cũng được ảnh-hưởng công-cuộc với người đời, không những đối với các hội Vô-Vi họp bàn tâm-truyền mà thôi, cái Pháp cũng còn có ảnh-hưởng trong bàn hội-nghị thảo về các chương-trình chánh-trị của nước nhà. Ấy là cái Pháp truyền-đoạt những hiệu lệnh cho các bực Anh-minh Thánh-Chúa, nói cho đúng ra thì cái Pháp là người « **đại-biểu** » cho những việc hội-nghị đại-đồng, là sự tỏ ra can hệ đến chí-ý của những hội Vô-Vi.

* * *

Theo sự truyền-giáo và sự đi giảng Đạo cùng khắp xứ nầy qua xứ nọ thì những bực « Minh-Sư Tòng-Sanh » thường hội lại từng bọn mà đi ta bà; tự họ quản trị lấy họ và bắt người ta gìn giữ luật Đạo theo ngay trước mắt họ. Không có việc gì mà qua họ được; bởi vì hội Vô-Vi bao giờ cũng hành-động theo cách Vô-Vi chỉ riêng có cái Pháp là « **then chốt** » khép, đóng, mở mọi sự hành-tàng ở trên đàng Đạo-học, nhưng rất ít người biết được nó.

Dưới đây chúng tôi xin bàn sơ-lược về cuốn sách Thánh ở trong Đạo-Giáo tựa là:

---

(1) Những kẻ dốt chữ nghĩa và những người ngoại Đạo vì sự ghét ghen, thấy sách đề là Phản-Khoa-Tự, rồi họ gọi là Phản-ác để chế nhạo chơi, vì họ cho là sách ấy nói những chuyện xằng, những bùa-chú của pháp-môn phù-thủy, cùng là những chuyện ma-hồn quỉ-đạo mà thôi.

https://tieulun.hopto.org

PHẢN-KHOA-TỰ

(Livre du Revers)

Sách **Phản-Khoa-Tự** là thứ sách dạy về khoa phản-bổn hoàn-nguyên, mà người đời thường hay bia miệng gọi là sách của Bàng-môn tả-đạo. Người ta cũng cố hết sức tìm-kiếm những nguyên-nhân của nó ở sử-tích, và hỏi hàng thâm-nho hữu-học mà họ cũng không hiểu được nghĩa chữ **Phản-Khoa-Tự** là thế nào? Người phương-Tây hầu hết cũng không biết được sự hiện-tại của sách ấy ra sao, vì con mắt họ không bao giờ biết để ý đến những chữ nghĩa khó-khăn ấy.

Chỉ duy có những **Pháp-giáo** về **Đạo-Lão** là được am-tường và biết được ngay đến hai chữ **Phản-Khoa** ấy; có lẽ do nơi chữ cổ-tự mà lưu-truyền ra chăng? — Hễ xem được sách ấy thì rỏ cái bổn-phận đệ-tử đối với Bề-Trên là lịnh Sư-Phụ lúc sắp tịch-diệt lìa-bỏ cỏi-Trần, là phải làm sao? — Cho nên đối với cái **Pháp** về đời thái-cổ vẫn giữ-gìn được, là vì cái **Pháp** viết bằng bút lông và bằng châu-sa trên những tờ giấy vân-hoa rực-rở chói-lòa như sắc-chỉ của nhà Vua, cái đó là gương-mẫu độc-nhất vô-nhị, không bao giờ hủy-hoại được, và ai muốn cần-thiết đến thì noi theo đó mà sao-chép lại.

Người ta biết rằng: về những sự đó đối với Âu-Châu họ không ưa thích chút nào, nữa là xem đến quyển sách **Phản-Khoa-Tự** ấy thì họ càng chán biết mấy; nhưng muốn hiểu rõ thì phải cố dụng công-phu xem hết nội dung trong sách đó thì mới biết rõ được ý tưởng huyền-ký của đời tác-giả. Tác-giả không phải như ai vì sự danh-lợi, hay vì những tình thế bắt buộc làm ra sách ấy, mà là vì sự thực-nghiệm cái **Pháp-bửu** của Đạo-Giáo, rồi tom-góp lại mà viết ra thành sách. Nhưng người ta đâu có hiểu biết

https://tieulun.hopto.org

được rằng: đó là những cái huyền-bí rất mầu-nhiệm trong môn **Bí-pháp tâm-truyền** ở cỏi Cực-Đông, và môn-học đó chỉ-dẫn ra bằng cách tóm-tắt cho người đời dễ nhớ để tìm những phương cách mà lợi-dụng những mãnh-lực của Thiên-nhiên.

Sách «**Phản-Khoa-Tự**» chia ra làm hai phần, gồm có tất cả là 16 cuốn nhỏ tí, những bực **Chánh-pháp** (1) thâm-thúy về Đạo-Giáo đều hiểu biết cả.

1°— Về phần thứ nhứt ấy tựa như lời tổng-kết nói về những môn Sieu-hình-học và những lời giả-giạy về đời thái-cổ, đó là lời mở đầu, chớ không có dạy điều gì khác nữa. Ấy cũng do bởi cái bài Tựa huyền-kỳ đó mà cửa đền miếu về Đạo-Giáo vẫn bị đóng bít hoài. Tại sao lạ vậy? — Là vì bao giờ trong chỗ huyền-môn ít có ai dám léo-hánh tới, dầu có tới đi nữa cũng chỉ ở ngoài lấy con mắt mà ngó, làm sao biết phương-pháp nào mà mở! Tỷ như cái Kim-Tháp-Tự «Kéops» bên Ai-Cập (Egtype)(2) bây giờ đó trải mấy ngàn năm rồi, sự hùng-dũng linh-diệu vẫn còn hoài, mà hỏi vậy có ai dám mó tay vào mà khám phá cái bi-tàng ở dưới Cổ-Tháp ấy chăng?— Vậy theo đây chúng tôi cũng xin sao-lục ít câu trong sách **Phản-Khoa-Tự** đó để dâng cho chư độc-giả nào háo kỳ biết, tưởng cũng là một sự ích-lợi chung. Dưới đây là bài dịch nguyên-bổn — là sau khi soạn xong cuốn sách đó mới làm ra, và có những lời chỉ-dẫn của Tác-giả — ở về trương thứ ba thuộc về bài Tựa, người ta nhận-biết được rõ-ràng và kỳ-lạ vô cùng; cách viết vắn tắt và đem lời nói ra mà thực-nghiệm về cái phương-pháp phối-hiệp Âm-Dương thì ai tài nào hiểu thấu cho được những lời

---

(1) Bực nầy có tài-đức hơn (phái Minh-sư. Ở xứ Việt-Nam ta thường nghe nói tu theo Đạo-Minh-Sư tức là Phái nầy vậy).

(2) Kim-Tháp-Tự = Pyramide de Chéops.

https://tieulun.hopto.org

bóng dáng ấy cho rõ-ràng được. Đây là bản dịch theo sách « **Phản-Khoa-Tự** » như vầy :

« — *Nhà ngươi sẽ chiếm bái về mặt tả của ngươi, là nơi cái Tâm của*
« *ngươi vậy ;* — *(1)*
« — *Nhà ngươi sẽ ghét-hận về mặt hữu của ngươi, là chỗ cái mật gan*
« *của ngươi và có sự linh-dõng của ngươi đó* — *(2).*
« — *Nhưng nhà ngươi sẻ thờ về mặt hữu của ngươi, là chốn có mặt tả*
« *về biểu-huynh (anh) ngươi.*
« — *Nhà ngươi sẽ-chiêm-bái mặt tả của biểu-huynh, là chỗ có Linh-hồn*
« *cũa người vậy.*
« — *Nhà ngươi sẽ từ bỏ Linh-hồn cũa biểu-hnynh ngươi mà theo thần-*
« *trí về mặt tả cũa người đó.*
« — *Ấy vì chính ở giữa chỗ mặt-tả mà Long-Thần vấu ngươi.*
« — *Và bởi sự vấu đó mà ngươi sẽ được về Trời.*
« — *Dọng nói không thấy lời ;* — *sự nghe không thấy tiếng ; sự trông*
« *không thấy hình vật ; sự có nên hình không thể động chạm được.*
« — *Ấy đó là những giọt huyết-đào cũa dấu cắn.*
« — *Cầu nguyện thì mím môi, tin tưởng thì không để tai nghe, sai*
« *khiến thì bằng những con mắt phục tùng, mà hai tay phải để xuôi*
« *đứng cử-động.*
« — *Ấy là cái vấu cũa Long-Thần đó.*
« — *Giấc ngũ là chũ ngũ quan và linh-hồn.*
« — *Vì thế nhà ngươi có ngũ thì hãy gối đầu vào trái-tim cũa anh ngươi.*
« — *Bề trái cũa thân nó đáp lại cho bề trái cũa thần trí ngươi.*
« — *Bề mặt cũa thần-trí ngươi trả lời cho bề mặt của thân thể nó vậy.*
« — *Bề trái cũa ngươi thì hiểu được bề trái cũa nó ;*
« — *Bề mặt cũa ngươi thì hiểu được bề mặt cũa nó.*
« — *Cho nên tư-tưởng cũa ngươi sẽ là tư-tưởng cũa nó, và huyết-đào*
« *cũa nó sẽ là huyết đào cũa ngươi.*
« — *Cái vấu cũa Long-Thần sẽ thành vết thẹo ;*
« — *Nó sẽ bay mất, mà ngươi không trông thấy cánh nó.*
« — *Chũng nhà ngươi sẽ được trở về mà hiệp với Trời.*
« — *Cho nên ngươi là Hai --- và cũng là Một, và cũng là Trời xưa vậy.* »

(P. K. T., P. f. § III)

(1-2)— Đây là lời nói bóng dáng (symbolique) về Tả-Thanh-Long, Hữu Bạch-Hổ, cũng Âm-Dương tương-hiệp ; thiệt là dầy cả lời ẩn-ý huyền-vi ở trong cửa Đạo-Giáo.

https://tieulun.hopto.org

« Tu adoreras ta gauche, où est ton cœur ;
« Tu détesteras ta droite, où est ton foie et ton courage.
« Mais tu adoreras ta dtoite, où est la gauche de ton frère.
« Tu adoreras la gauche de ton frère, où est son âme.
« Tu abandonneras l'âme de ton frère pour l'esprit de sa gauche.
« C'est ainsi qu'à ton sein gauche le Dragon le mordra.
« Et par sa morsure entrera Dieu.
« La Voix, sans parole ; l'entendement, sans le son ; la vue sans l'objet ; la possession sans le contact
« Voilà les gouttes de sang de la morsure.
« Prier avec des lèvres muettes, croire avec des oreilles fermées, commander avec des yeux soumis, prendre avec des mains immobiles.
« Voilà la morsure du Dragon.
« Le sommeil est le Maître des sens et des âmes.
« Ainsi dors ta tête sur le cœur de ton frère.
« La gauche de son corps répond à la gauche de ton esprit.
« La droite de ton esprit répond à la droite de son corps.
« Que ta gauche pénètre sa gauche ;
« Que ta droite soit pénétrée par sa droite.
« Ainsi ta pensée sera sa pensée, et son sang sera ton sang.
« La morsure du Dragon se cicatrisera ; il prendra son vol, ses ailes vous seront invisibles. (chữ *vous* có ý nghĩa xa)
« Vous serez unis avec le Ciel.
« Ainsi, vons êtes deux — et un, — et l'ancien Dieu. »

(P. K. T., P. f. § III)

Đây theo những lời nói bóng-dáng ở trên đó đều ẩn ý ở trong cửa *Huyền-môn Đạo-gia*, có lẽ nói về phương-pháp tu-luyện thuốc *Linh-Đơn* để chế-phục tình-dục của người đời chăng ?— Chúng tôi cũng chỉ sao-lục và chép một cách rỏ-ràng và không dám bàn suông, chỉ để chờ bực Cao-minh Lão-thành đạo-đức nghiên-cứu lấy.

2 — Còn một khoản nữa luận về « **Độc-Vật-Học** » (La Toxicologie) cũng chiếm một phần trong sách « **Phản-Khoa-Tự** » nữa ; song ở đây không kể hết mọi thứ chất độc, có kể những chất-độc mà những bực thông-thái Y-học

https://tieulun.hopto.org

ngày nay đương lo tìm-kiếm ra mà chúng tôi đã kể sơ qua chút ít vậy thôi, nhưng duy có mấy cái nguyên chất không phải là thứ có chất độc lắm, mà lại là còn những phương thuốc để giải-độc như : cây gai, nhựa cây thung, dây leo Coca (1), mủ cây trúc-đào và loài táo-rừng ở Mỹ-Châu, cà-độc-dược, và tất những thứ nào thuộc về loài xương-rồng (Les euphorbiacées). — Một phần trong những thứ nầy thì dùng để thực-nghiệm riêng về nha-phiến (Opium), còn bao nhiêu thứ khác thì lúc nào dùng đến thứ nào mới có thể tả hình-dạng và phân chất các thứ đó được. Người ta có thể tưởng rằng: những loài thảo-mộc ấy không có hệ-trọng quan thiết gì cho lắm, cần chi phải đem ra bàn-luận. Nói như thế thật là lầm-lạc. Song chúng tôi tưởng chỉ nên kể ra những thứ cây-cỏ nào đáng để học-hỏi cho hiểu-biết để một đôi khi phải dùng đến đặng tránh khỏi các chất độc-hại nguy-hiểm của nó.

3° — Còn những phần khác trong sách Phản-Khoa-Tự đều dạy một cách dễ hiểu, hay là có thể đoán trước ra được cả ; về các loại như dưới đây :

Những mùi thơm như : xạ-hương, an-tức-hương, cây hồi, nhân-sâm (gensieng), cây du-du, hương và khói của chất dầu-thơm (le sandal et les fumées des essences), dây leo, cây thạch-vi và cây sậy đều có chất-độc cả.

Đó là chúng tôi chỉ chép hai phần đại-khái ở trong cuốn sách « Phản-Khoa-Tự » mà nêu ra đây cho chư qui độc-giả rỏ biết bút-tích sử-ký của Đạo-học Thánh-truyền chút-đỉnh vậy thôi.

* * *

(1) Coca — là loài cây nhỏ mọc ở xứ Pérou thuộc về Nam Mỹ-Châu, dùng lá nó có thể nhịn đói được một hai ngày không ăn cũng được.

https://tieulun.hopto.org

Còn theo dưới đây chúng tôi cũng xin giảng-luận sơ qua những cảnh « **Phụ-Tùy-Pháp-Chánh** » thuộc về **Sự Pháp-môn Phù-thủy** thường có một đôi người bay lợi-dụng sự hèn-thấp của người học Đạo mà giả-mạo dùng các chất hương-thơm trên đây để mà phới-phỉnh gạt-gẫm người đời khi nếm đến đều say mê, hồn-phách ngơ-ngẩn ; những cái đó người mình hay gọi là : « bùa mê thuốc lú ». Còn người phương-Tây gọi là : « **Hồn vật-vờ theo kẻ chết** » (Les âmes errantes).

Những kẻ nào mà bị các Sư Phù-Thủy cho uống bùa-mê thuốc-lú rồi, thì họ đều say-mê cuồng-trí, cứ nghe theo lời các Sư ấy điều khiển vì Linh-hồn họ đã bị sức-mạnh ám-ảnh và thâu nhập vào các tay Sư ấy rồi. Than ôi ! vì thế mà biết bao nhiêu Tâm-đạo thứ nhứt là phe Phụ-nữ, mới đem mình vào cửa Đạo mà gặp ngay đến các Sư hồ-mang nầy thì tài nào là không phá-giới, không hư cả tiếng tăm đạo-học Thánh-truyền ! Bởi vì một con sâu làm rầu nồi canh. Từ xưa đến nay biết bao là gương tồi-tệ xảy ra, nên họ bị trục-xuất ra khỏi làng đạo-đức, mà than ôi ! họ đâu biết ăn-năn cải-quá tự-tân !

* * *

1 — Bàn đến cách « **Thâu-hồn đoạt-phách** » của các **Sư-Phù-Thủy** ở cõi Á-Đông ta, thì chúng tôi xin kê-cứu luận riêng chút ít tâm-học về cách Giáng-thần (Spiristisme) ở bên Phương-Tây. Theo khoa Thần-Linh học thì như vầy:

Những linh-hồn hèn-thấp vẫn-vơ thường bị những linh-hồn mạnh-bạo đàn-áp sai-khiến luôn luôn. Muốn biết cho được rỏ-ràng đích-xác, thì phải đợi lúc nào được thanh-tịnh tiện lợi, rồi phải tìm những phương cách để giao-thông với những Linh-hồn ấy, thì ta mới rỏ chúng nó là

https://tieulun.hopto.org

thể nào ? Cái cách dùng những sức mạnh của hồn-ma đả nói đó phải cần biết rỏ mục-đích của chúng nó (hồn-ma) mà dùng nhiều phương-pháp thí-nghiệm, thì chúng nó ứng-hiện(1) và giao-thông liền với cỏi Phàm-gian ta (Monde physique), vì cái bổn-thể của chúng nó hay có tánh vơ-vẩn và siêu-lạc linh-đinh (Les fluides errantes). Suốt trong cỏi Trung-giới (Monde astral) không có nhứt-định qui-mô gì cả. Ta phải biết rằng : dân sự trên cỏi Trung-giới (Les habitants du Plan astral) còn đông nhân-số hơn cỏi Trần ta nữa song họ không có hình-thể vật-chất, cho nên mỗi sự chi họ hoạt-động rất nên dể dàng lắm.

2 — Còn ta muốn thực-nghiệm về phương-pháp « **xuất-hồn** (2) » (Dédoublement), cần phải trù-định những vật-liệu cho được hoàn-bị, và phải lo trước những cái phụ-tiếp về vật-chất cho được đầy-đủ, như sự thành-tâm cầu-nguyện và kinh-cẩn cần-thiết trước hết, trong khi, và sau khi thí-nghiệm ở những chỗ nào được thuận-tiện thì mới có thể thiệt-hành được. (Xin xem bản-đồ hình-thể số **12**.)

3. — Những sự thực-nghiệm chi về sự « **Thần-thông phép-tắc** », như cách xuất-vía đảo-hồn nhiều khi nguy-hiểm lắm, mà người tự thí-nghiệm cũng hiểm nghèo, vì sau khi làm thử thì những cái mảnh lực ngoại-bộ hay là những mảnh lực chánh-thức bị tiêu tán đi mất, chỉ còn lại riêng có những năng lực về trí-hóa nhưng bị yếu mệt, mà sự tổn hại cũng mất đến một phần ba, đó là những cái hiện-tượng bị sức phản động-lực ở ngoài dội trở lại mà thành ra.

4. — Còn những « **lễ-giáo** » như *kinh-kệ* tụng-đọc mà ta thành tâm cầu nguyện khi có *lập-đàn* (Séance) để thí-

(1) = Ứng-hiện thể thường gọi là hồn-ma hiện hình.

(2) Muốn biết phương pháp nầy nên xem cuốn sách « Le Médecin de l'Âme » của ông Yram thì biết, vì Tác-giả đả chịu khó trong 12 năm tập luyện thực-nghiệm về cách Xuất-Thần.

https://tieulun.hopto.org

nghiệm về cách *Cầu-cơ giáng-đàn* theo *Thần-Linh-học* (Spiritisme) để các Đấng Bề-Trên về ban ân-lành cho ta, đó là do sự chỉ định về tâm-thành lạc đạo rất thuận-tiện, chớ không có qui-củ phép tắc gì tỏ ra là luyện Thần-thông cả. Các lễ giáo ấy, nói chung là thuộc về Tôn-giáo mà thôi, dầu ở Đạo nào cũng thường có.

5 — Theo khoa thực-nghiệm về cách « **Giáng-thần-học** » thì chỉ-yếu có ba phương-diện như vầy :

1°) — **Nhờ** sức mạnh của lòng « **Nhân-Đạo** » **ở nơi người** (là thuộc về Thế-giới hạ-đẳng « Plan inférieur) ;

2) — Nhờ « **quyền-phép siêu-hình** » của các **Đấng Thần-Linh** (là thuộc về Thế-giới trung-đẳng Plan astral);

3°) — Nhờ sự « **ảnh-hưởng** » của sức **Thiêng-Liêng** vô hình (là thuộc về Thế-giới thượng-đẳng « Plan mental).

6 — Còn theo như nghề « **Bói-khoa** » (La Divination), sự « **kêu hồ Âm-thần** » (L'Evocation) (1), những luật-lệ về khoa « **tiên-tri** » cho hiểu biết trước (La Clairvoyance), cùng sự thác được sung-sướng v.v. . Những sức mạnh của động-lực chất mà người Âu-Tây thường gọi nhiều tên khác nhau (như : Điện-khí, Từ-khí (thiếp-tinh), Điện-quang, Ấp-đồng, sự đánh Đồng-sang như cách của ông Rochas, sanh-lực của ông Baraduc, phép dẫn dụ, phép xuất-hồn v.v...) đều là những cái thực-nghiệm được cả, mà họ không biết giữ kín ; chỉ riêng có những bực **Thần-Tiên** là cầm được chìa-khóa mở hết được những kho tàng bí-ẩn đó mà thôi. Về những điều đó, không có ích lợi gì mà kể ra ở đây, tốt hơn là để về sau chúng tôi sẽ kể rành từng thứ cho rõ-ràng mới hiểu biết được.

* * *

(1) = Phép kêu quỉ, trục âm-thần hiện hình ra cho thấy được.

https://tieulun.hopto.org

Bây giờ chúng tôi xin bàn thêm về « **Địa-vị Vô-vi của Đạo-Giáo ngày nay**, thuộc về những phận-sự của **môn Bí-pháp-Tâm-truyền**. Chúng tôi vừa kể những cái Pháp ấy, xem ra thật là rối-rít lộn xộn quá, mà cách thực-hành thì lại huyền-diệu khó-khăn, và những kiểu-mẫu học-hỏi thật là kín-nhiệm huyền-bí lắm, nhất là sự ẩn-cư một mình ở nơi vắng vẻ, mới thiệt là khó nhứt.

Những hàng Đệ-tử nào ở trong Đạo-Giáo mà biết được cái Pháp rồi thì phải giữ bí-mật, không được tiết-lậu ra ngoài, vì ở trong Đạo-Giáo thường hay nói câu nầy « **Pháp Tài Lữ-Địa** » nếu mà Đệ tử nào được ảnh hưởng theo câu nói ấy, thì là quán thông được Hội Vô-Vi là điều rất kín-nhiệm. Bởi vậy những phe đảng ở trong Hội rất kính-cẩn thận trọng, muốn được liên-lạc nhập-hội thì phải cúng lễ mà làm tờ phát-thệ trước khi vào Hội, rồi do bực Toàn giác là bực Đắc-Đạo chỉ-biểu xếp đặt cho ; ấy là cái Giáo-lý qui-điều của Đạo-Giáo đặt ra để truyền dạy như thế. Cho nên người nào theo Đạo-Giáo đều phải tùng y theo luật Đạo luôn luôn. Còn khi vào Hội rồi, thì phải từ bỏ những quyền-tước hư-danh của Vua-Chúa, và không được ham những danh-vọng trong-cuộc phú-quí vinh-hoa chi ở xã-hội cả ; điều chánh yếu là phải phủi-bỏ tất cả mọi sự Trần-gian, không được dính-líu tới. Muốn thắng đoạt cái nguyên nhân ấy, thì Giáo-Hội lại dạy rỏ ràng cho biết phương-pháp nào để dứt bỏ những cái giả-cuộc ở Hồng-Trần, không còn biết để ý tới nửa. Những bực Hướng Đạo ở trong Hội Truyền-giáo phần nhiều là những bực Chưởng-Pháp thông-minh đắc-đạo cả. (Les Initiés).

Những Lễ giáo nào phụ thuộc, hoặc như Kinh-điển bút-tích, v v. ., chồng chất ảnh-hưởng lớn lao ra ngoài mà bên Âu-Châu đã được rõ biết rồi, thì cũng nhờ ở nơi *Pháp-luật*

https://tieulun.hopto.org

Thiêng-liêng của Đạo-Giáo mà ra. Cho nên ở đây chúng tôi không cần phải nhắc lại nữa Người Âu-Tây họ có tạc một pho-tượng của Phật-Bà Quan-Âm ở trong một cái đền thờ sơn màu trắng, để dựng ở ngoài cửa đền, dưới đề một hàng chữ đề tụng-niệm như vầy: «**Ám lam vô thượng bạch Phật xá lợi**».

Chúng ta phải nhận biết rằng: biết bao nhiêu những phận sự về sự Truyền-giáo đã đặt-để ra của cánh «*Minh sư Tông sanh*» (1) và của cánh «*Phụ-Tùng Pháp-Chánh*» là do nơi cái «**Pháp**» định-chắc về bổn-phận kẻ tu hành, mầu-nhiệm của Đạo-Giáo là thế nào! Sự tu-hành nầy bắt họ phải tuân theo, không được dời-đổi, phải làm phận sự bắt buộc cho đầy đủ về công-việc Truyền-giáo cho được hoàn-toàn, nhờ có như vậy nên sự trọn lành và sự êm-đềm của cái thể máy **Bí-pháp** mới còn tồn tại cho đến ngày nay.

Cái nguyên-nhân sự sáng-lập ra những hội Vô-Vi là do bởi lòng tín-ngưỡng *Tôn-giáo* và sự ham mộ *Triết-lý*, và cũng do bởi *lý-tài*, xã-hội cùng sự *tiến-hóa* của nhân-loại mà ra.

Bây giờ người ta mới biết rằng: nước Trung Hoa và xứ Đông-Dương cũa ta, là hai xứ của người da vàng thường nầy nở ra nhiều hội Vô-Vi hơn hết. Những giòng-dỏi nhà Vua trong nước Tàu hiện nay bị khuynh-đảo vì chủ-nghĩa cách-mạng dân-quốc, và bị vất-vả lần-hồi trong cuộc đồ-lưu, chung-quanh chỉ còn lại những di-tích cổ-truyền ở tại thành Bắc-Kinh (Pékin) như những lăng-tẩm đền-đài cổ-miếu mà thôi. — Đả sáu trăm năm rồi, nước Trung-Hoa bị nhiều giống dân ở ngoài vào xâm chiếm, trước thì bị quân **Mông-Cổ** (Les Mongols) thuộc về giòng Vua Kim-Quốc (Gengiskhan). Con cháu Ngài có vì Vương hùng-cường tên là Hốt-tất-Liệt (Koubilaï) chiếm-đoạt

(1) — Ở bên xứ Việt-nam gọi cánh Minh-sư Tòng-Sanh là **Đạo-Minh-sư, Đạo Phật-Đường.**

https://tieulun.hopto.org

quyền-hành, đem giòng-dỏi họ sang cai-trị nước Tàu. Sau lại bị quân **Mãng-Châu** (Les Mandchoux) đời Thuận-Trị vào chiếm-cứ nữa, lập nên giòng nhà Thanh tới ngót 300 năm. Than ôi! Từ đó nước Tàu đã chịu cái ách của người dị-chủng! Trên từ ngôi Hoàng-Đế, dưới đến địa-vị của kẻ chức-sự, đều cầm hết quyền chính vận-mạng của nước Tàu phó mặc để cho nhà Thanh hoành-hành, nên Triều-đình mới bị truy-lạc. Dân sanh mới yếu hèn. Và cũng bởi dân-tộc bị áp-bách đã lâu rồi, sau nhờ ảnh-hưởng được tánh cách của dân-tộc chiến-thắng, dần-dần nuôi tư-tưởng được mạnh, có trí-khôn và văn minh, nên lòng phẫn-uất của họ dậy lên, bèn đả-đảo chủ-nghĩa đế-quốc mà thành lập « **Trung-Hoa Dân-Quốc** » mới còn lại đến ngày nay, đó là do bởi nhờ những « **Tinh-thần Đạo-học Vô-Vi** » mà ra.

Sau khi xảy ra cuộc bắc bớ của vua Tần-thủy-Hoàng thì Đạo-giáo được thạnh-đạt trong một thời-gian khá lâu (hơn 600 trăm năm); cho đến thế-kỷ thứ XIV (14e siècle) thì nước Trung-Hoa bị quân Mông-Cổ và quân Mản-châu kế tiếp nhau vào xâm chiếm nên Đạo giáo mới bế-môn lại. Đúng trong thời kỳ ấy, cái bán-đảo ở phương Nam Châu-Á bị người Diến-Điện (Les Birmans) và người Xiêm-La (Les Siamois) đánh phá; nước Thổ ở Cao-Miên (Cambodge) bị thất thủ, những Vua Chúa Cao-Miên phải bỏ ngôi chạy xuống ẩn nơi xứ Angkor mà lập nên thành Đế-Thiên Đế-Thích là nơi có những Đền, Tháp, Miếu xếp đống thành vòng, châu-vi được 72 cây số, ngày nay còn lại di-tích hẳn hòi, mà những khách du ngoạn đến đó thưởng lảm thừa-lương cũng đều tỏ vẻ cung kính một cách quí báu lắm vậy.

Còn lại một số những dân-tộc nào bị quân chiến-thắng hà hiếp áp chế quá, nên phải nhập vào những hội Vô-Vi

https://tieulun.hopto.org

(từ đó mới xuất hiện ra dần những hội bí mật khắp nơi noi theo cách kín-nhiệm vô-vi, và theo cái phương-pháp chánh-trị của Đức Lảo-Tử ngày xưa mà thi-hành) để thoát cái ách nạn khổ về đời loạn-lạc. Trong thời-kỳ ấy, các đảng nghịch với « Chánh-Phủ áp-bức » đều nổi dậy lên rất thịnh-hành, nên chi những Hội-đảng mới lan-tràn ra suốt khắp Á-Châu mà ngày nay hầu hết nòi-giống da vàng mới được trở nên hùng-cường mảnh-liệt, mà cái chế-độ giã-man đàn-áp mới nới tháo được dần-dần.

Đó là cái nguyên-nhân trước hết để mở rộng bành-trướng những Hội Vô-Vi ở Trung-Hoa và ở các vùng phụ-cận; chắc hẳn nhiều người ngày nay có chưn trong hội cũng đều rõ biết tình thế như vậy. Dầu thế mặc lòng, đó cũng do một cái lý lẽ nguyên-thủy của những Hội Vô-Vi và cũng nhờ đó, chúng ta mới tìm-kiếm ra được mà sùng bái cái tôn-chỉ hành-động của hội vậy.

Một cái nguyên-nhân nữa là: về mặt xã-hội ở thời-đại nào cũng vậy, đều do ở tính-cách của dân tộc mà sinh ra. Người ta biết rằng cái tình cảm chung của hết thảy dân Trung-Hoa là cái cảm-tình về nghĩa « **đoàn-thể** ». Cái tình đoàn-thể ấy rèn tập dân sanh trong nước một cách khôn khéo lắm. (Về phương diện xã-hội thành lập được nhiều cách ích lợi, như: sự hủy-bỏ những điều kiện khó khăn cho dân về việc chia gia-tài đất cát, — sự cho vay tiền-bạc không được lấy lời, vân vân...) Nhưng vì số dân càng sinh sản ra đông-đúc, nên một số đông dân Trung-Hoa mỗi năm phải di cư ra ở các nước ngoài để tìm-kiếm cách sanh nhai.

Khi họ đã ra ngoài bờ-cõi nước họ rồi, thì cái tình đoàn-thể của họ sẽ trở nên thế nào? — Họ càng thêm khắn-khít về chủ-nghĩa « **đoàn-thể** » nữa. Không phải nước Trung-Hoa không có lòng sở-trường và biết đến

https://tieulun.hopto.org

những phương cách để bênh-vực che-chở cho dân họ bị di-cư ở nơi khác sao ? Người Trung-Hoa ở xứ khác làm ăn, thì họ tưởng rằng : chẳng khác gì như kẻ bị đồ-lưu, hiu-quạnh có một mình, vì thế họ mới lập ra nào là **Học-đường, Hội-Quán, Công-sở** đồ sộ khắp nơi đặng để bảo-thủ tinh-thần của họ đừng cho mất tích ; nhưng bao giờ họ cũng ôm tấm lòng nhớ nước, nhớ nhà, ao-ước nhiệt-thành mong được quây quần hay buôn-bán ở nơi xứ-sở của họ, vì ở đó noi theo được cái tục di-truyền của « **Tổ-Tiên** » họ, là khi chết được mai-táng ở nơi quê-hương bản-quán, sự đó là một điều vinh-hạnh của họ lắm vậy. — Đối với họ, dầu ở nơi nào họ cũng có được cái « **cảm-tình khăng-khít chung nhau** » cả, nên những Hội-quán mới cung-cấp cho họ nhiều sự cần dùng về vật-chất lẫn cả tinh-thần ; một người dân Trung-Hoa nếu không có chưa trong hội nầy thì tất cũng có chưa trong đảng nọ, và nhất là hội nào biết giữ những lề-luật củ nào hạp với tôn-chỉ họ, cùng bảo-vệ được quyền lợi cho dân tộc họ, thì họ nhập hội liền.

Sau hết về phương chánh-trị, cái hệ-thống về khuôn-phép của *Chánh-Phủ Trung-Hoa* là do bởi những bực « *Thánh-nhân Hiền-triết* » trong nước tổ chức ra, rồi các hàng Vương-hầu mới noi theo gương mẫu ấy mà thi-hành cai trị dân chúng. Nhưng than ôi ! Thường-thường bực Vua-Chúa ưa giao trọn quyền cho đám quan-lại chủ-trương, mà trong đám quan lại hay dùng thái-độ áp-chế nhân-dân, chớ không biết cai-trị cho đúng phép. Muốn cho nhân dân được hưởng đủ quyền lợi và tự-do trong pháp-luật, thì bực quan lại phải cho công chính thanh-liêm, nhân-từ và đại-độ mới được. Nhưng khốn thay ! được bực quan lại có đủ tư cách như vậy thì ít lắm ; nên trong nước chỉ thấy rặt những chuyện ta than kêu ca về những

https://tieulun.hopto.org

sự bá lạm trái lẽ và biết bao là sự bức hiếp dân lành ! Lúc nầy những hội đảng nào có quyền thế, lại vì chúng sanh mà phải ra mặt bênh vực che chở cho những kẻ bị oan khổ, vạch mặt bọn tham quan ô lại đặng cho Chánh-Phủ thấu đáo nỗi khổ tình của dân lành bị áp chế. — Còn về mặt Tôn-giáo thì các Hội Vô-Vi lại yêu cầu Chánh-Phủ mở rộng đường tự-do tín ngưỡng cho kẻ Tín-đồ được phép chiêm bái lễ-giáo vân-vân... (1)

Vì 3 cái nguyên-nhân yếu tố ấy đều có ảnh-hưởng lớn lao liên-lạc đến những hội Vô-Vi cả, cho nên người ta không có hoài nghi do dự gì mà không vào hội đông-đúc ; nên những hội ấy ở bên Á-Châu rất nhiều, mà số hội-viên của các hội cũng bằng của dân số bên Âu-Châu vậy.

∴

(1) đây là nói bên Trung-Quốc, bên Nhựt-Bổn bên Xiêm-la và Ấn-độ, chớ không phải bên Đông-Dương; xứ Đông-Dương đâu có được hạnh phúc như vậy.

https://tieulun.hopto.org

HỘI VÔ-VI

Trong một giống dân có hai sự cần-thiết là : « **tinh đoàn-thể** » công-đồng và sự « **bênh-vực che-chở** », và phải có hai « **hội Vô-Vi liên đoàn** » một hội để liên-hiệp những người chung cùng một giống cùng nhau ; — còn một hội thì **chủ-trương** về sự tuyên-truyền chủ-nghĩa của hội cho được bành-trướng để thành lập cho được vững-bền.

Vậy ở đây chúng tôi xin kể vài hội rất lớn lao cũa dân Trung-Hoa biết hiệp-quần thương-yêu nòi-giống mà thành lập ở các nước ngoài như : một Hội ở về phương Bắc, mà bên Mỹ-Châu và Âu-Châu cũng đều biết rỏ cả rồi ; (1) Còn một Hội ở phương Nam, thì gồm có xứ Malacca, xứ Malaisie và những thuộc địa của nước Hòa-Lan (Hollande) và nước I-pha-nho (Espagne) ; hội ấy cũng liên hiệp với xứ Phi-luật-Tân (Philippines) ; thường gọi cái tên chung là hội Sừng-Móng (Griffe). — Cái hội sau nầy là thuộc về cũa người Pháp tên là Marci de Mayréna, làm Vua dân Sédangs một độ, sau bị phạm luật về lời tuyên-thệ, nên bị dân bắt đày ra bải sa-mạc ở tại bờ biển Côte de Bornéo, rồi bị chết một cách bí-mật. Về hai hội đó, Đức Cha Huc (le Père Huc), cùng các giáo-sĩ đi giảng-đạo và những hành-khách cũng đã biết và có khen tặng nhắc nhở đến luôn luôn.

Lại còn có hai Hội nữa của người Trung-Hoa rất kín-nhiệm hơn. Mục-đích và phương-cách cũa những hội đó là mong bài trừ những sự căm giận ức hiếp về những luật lệ áp chế ; như những luật-lệ nghiêm cấm về việc chánh-trị và về mục đích Tôn-giáo.

---

(1) — Chúng tôi xin nói hội nầy ở trương sau.

https://tieulun.hopto.org

Dưới đây chúng tôi xin tóm rút vài cái luật pháp của đời Vua Gia-Long về năm 1811, có rao truyền rằng :

« Phàm những người dân nào thờ cúng Trời, hay là « cúng những vị Tinh-Tú, và đốt hương thơm trong khi « ban đêm, cùng là thắp đèn Tuất-tinh mà cúng lễ thì sẽ « bị phạt 80 roi bằng tre.

« Nếu một vị Sư (thầy chùa) nào, hay là vị Linh-mục « (thầy cả) trong Đạo, mà thấy nhịn đói để làm sớ thông « cáo với Trời, hay là đệ tờ cầu khẩn mà dâng đồ cúng lễ « cho Hỏa-Đức-Tinh (L'esprit du Feu) thì sẽ bị tội là 80 roi « và phải bị lột bỏ chức tước.

« Phàm người nào luyện tập về những nghề phù-thủy « pháp-môn, mà chiêu thỉnh những chánh-thần hay tà-thần « để vẽ-họa những dấu ấn phù-chú, hay làm những bùa mê « bằng nước phép, hoặc nói tiên tri về tương lai, thờ cúng « về tà thần hay thuộc về phái Bạch-Liên-Giáo, hoặc về « phái Chánh-Tông, mà dạy truyền những bàng-môn ngoại « đạo, hoặc xông những mùi trầm tốc thơm mà thờ cúng « những hình-ảnh tà-thần, hay hội-họp những người tín « ngưỡng để lễ bái những hình tượng đó trong khi ban « đêm, thì sẽ phải tội giảo (thắt-cổ); bị tội từ 100 roi mây, « cho đến bị đày biệt xứ. »

(Rút theo sách Luật của Vua, cuốn thứ VI; luật Lễ-nhạc, phần thứ nhất, cuốn thứ 4 và thứ 6. — Dịch theo bản Pháp-văn của ông Henri-Depourville ở trong sách: La Voie Rationnelle).

Phải nên nhận-biết rằng : theo như điều-luật ấy thì nhân-dân cũng không được phép cúng-lễ những thần núi, thần nước, thần gió, thần mây, thần sấm, thần mưa, nghĩa là tất cả những cái gì thuộc về năng-lực thiên-nhiên của Trời Đất, là những cái rất xứng-hợp với sự hóa-dục của Thiên-Địa thì người ta được tự-do tín-ngưỡng, thế mà cũng nghiêm cấm không cho công-chúng được sùng

https://tieulun.hopto.org

bái tôn kính ! Dưới đây xin sao lục ít điều-luật cấm của bản-triều ta nữa :

« Phàm người nào tích trử một quyển sách nào về « Thiên-văn, thì sẻ bị phạt 100 roi bằng tre.

« Cấm những thầy Bói và những thầy Pháp, không « được lui tới nhà các Quan để xem vận mạng xấu tốt « của nước. Chỉ được phép dùng những sách đoán về số- « phận riêng từ người mà thôi. Còn những điều làm trái « luật, không tuân theo sẻ bị phạt 100 roi bằng tre ».

(Rút ở bộ luật Tiến-hóa : luật Lễ-nhạc về phần thứ II, cuốn thứ 3 và thứ 15 theo bản Pháp-văn của ông Henri Depourville).

Còn về những Hội bị nghiêm-cấm, là những hội nầy :

a) — Hội « **Thiên-Địa-Nhân** » (Littéral : Ciel, Terre, Homme) (1) là hội thuộc về Chánh-Tông (Véritable Ancêtre) do của Trời xếp-đặt, mà cái tên ấy là chỉ về sự chung hiệp của Tam Tài (Trời, Đất, Người) theo một mục-đích chung có thứ tự, để cho người ta biết thực hành mà tìm-kiếm nghĩa đoàn-thể.

b) — Hội « **Bạch-Liên-Hoa** » hay là hội Hoa-Sen trắng (Nénufar Blanc), tên ấy là biểu hiệu cho những người tu-hành được đủ phẩm-hạnh trong-sạch như bông-sen, và cũng là cái tên chỉ về sự hướng-chiều về mục đích chánh-trị và xã-hội.

Phàm những người Trung-Hoa nào chịu ăn ở theo đạo-đức mới có thể vào được Hội Thiên-Địa-Nhân. Nhưng chỉ được chung hưởng quyền lợi của hội, chớ không được tỏ bày ý kiến về những phận sự và trách nhiệm thuộc về những bực Chưởng-Quản trong hội. Về hội Thiên-Địa Nhân tục gọi là Kèo xanh, Kèo vàng, Kèo đỏ, v. v... có

(1) = Bên Đông-Dương (nước Việt-Nam) Hội nầy gọi là « **Thiên-Địa-Hội** ».

https://tieulun.hopto.org

ảnh-hưởng ở trong nước Việt-Nam ta lúc trước một độ, rồi bị tình nghi bắt bớ lung tung là vì Hội-đảng bị nghi là mong làm rối cuộc trị an của Chánh-Phủ Pháp.

Còn về Hội Bạch-Liên-Hoa mà người Tàu thường ca tụng là đảng bí mật về Tôn-giáo có tánh cách chánh trị, vì người nhập được hội này phải là người am hiểu chữ-nghĩa, có thể dịch-giải được những nghĩa-lý ẩn-vi bóng bẩy trong các Thánh-Kinh, hiểu tột đáy được những sự giảng dạy trong sự Truyền-giáo (1) biết thực hành những kiểu mẫu lễ phép trong Pháp điển ; có đủ được tinh thần tự trị và độc-lập để thi-hành mọi việc ; biết giữ được sự tự-do đối với việc làm, đối với hoàn-cảnh nào và bực người nào cũng dung-hòa thuận-tiện được, và lúc nào muốn định thì có thể phủi bỏ được hết thảy mọi sự ràng buộc về xã-hội và cả về nhân-loại nữa. Không cần-gì phải là người Trung-Hoa mới có thể vào được hội Bạch-Liên-Hoa, nhưng ngoài dân Tàu ra, thì không có mấy ai hiểu rõ được mục-đích của hội. Cho nên hội này phải cần có những hội-viên ở ngoài cỏi Á-Châu, nhưng hội chưa đặt những người làm Đại-biểu để tuyên-truyền chủ-nghĩa cho hội.

Những dấu hiệu tỏ ra cũng nhiều, cũng có khi hội-viên đeo những dấu hiệu của những hội khác ; cái sừng-móng « griffe » là biệt-hiệu bênh-vực của hội-giáo Bạch-Liên, cái Hoa-Sen trắng là cái chứng-triệu (Symbole) của tinh-thần Hội Bạch-Liên và sau hết hội còn có một dấu-hiệu riêng mượn ở Tôn-giáo nước ngoài làm tôn-chỉ một cách khôn-khéo lắm. Nhưng hiềm vì có sự nghiêm-cấm của Chánh-Phủ và có sự bắt buộc các nơi, nên hội ấy có lập và tổ-chức ngay

---

(1) — Ngày nay Đảng Bạch-Liên giáo không còn ai tín ngưỡng nữa, là vì càng ngày mấy cánh « Phụ-Tùy Pháp-Chánh » càng truyền-giáo lạc tôn-chỉ, sai nền đạo-học và dùng những thuật làm cho người mê-man theo đạo một cách hạ thừa mà thôi.

https://tieulun.hopto.org

ở Trung-quốc (Chine) một cơ-quan chánh-thức đáng ghê-sợ lắm, cái cơ-quan ấy là dấu-vết của tất cả những cuộc đại-biến liên-hợp Tây-phương với Đông-phương ở về thế-kỷ nầy.

Ở đây chúng tôi muốn cho ai nấy được hiểu-biết để so-sánh một hội Vô-Vi biết cách tổ-chức liên-hiệp một cách kín-nhiệm khéo-léo là dường nào, là hội có thể hy-vọng đạt thành những công-việc lợi-ích cho dân bổn-quốc được hưởng những quyền-phép công-đồng ; mỗi khi có việc gì xãy ra thì hội bênh-vực một cách thẳng tay hẳn-hòi, nên những đảng-viên thường bị Chánh-Phủ tầm-nả, và bắt phải đồ-lưu. Dầu thế mặc lòng, những đảng-viên cũng chịu nhẫn-nhục một cách âm-thầm, để tìm mưu phục hồi Hội lại cho được vẻ-vang. Vì có nhiều cớ về lẻ riêng mà hội không muốn làm nặng lòng ai, nên sau khi hội đả khám-xét những tư-cách của đảng-viên được đúng-đắn kỷ-lưởng rồi, mới cho biết mục-đích để cho nhập hội ; những tư-cách của đảng-viên phải có là :

1°)— Phải thọ giáo học tập ở dưới quyền chỉ-dẫn của một bực Lão-Sư trọn vẹn, khi biết được bí-pháp rồi thì được thọ chức ;

2°)— Cái tính-cách riêng của kẻ được thọ-chức thì cái giá trị ấy phải có đủ những phẩm hạnh nầy : lòng cả quyết, chí-ý phải cho mạnh mẻ, biết siêng năng làm việc, có cá-tánh biết tự trị được hoàn-toàn, tuyệt bỏ lòng dục-vọng xấu xa ;

3°)— Về năng lực của kẻ được thọ-chức phải biết am hiểu và tiếp nhận lời giáo-huấn của bực Lão-Sư để truyền dạy thực hành cho được hoàn-toàn lợi ích.— Đối với những hội-viên nào mà không được đầy đủ 3 điều-kiện kể trên thì phải loại ra, không cho nhập vào Hội.

https://tieulun.hopto.org

Sau hết, nếu những hội-viên biết chung cùng hiệp-tác bằng giây liên-ái khắng khít, đừng để cho ai biết tới, và nếu công việc của hội có xảy ra việc gì mờ ám khó khăn, thì những bực Chưởng-Pháp trong hội phải điều tra xem xét cho kỹ lưỡng nghiêm nhặt, như vậy thì hội mới có thể đoạt thành cơ-sở bền vững được lâu dài. Một Hội Vô-Vi, mà viên Đoàn-Trưởng đứng đầu một chi bộ không biết gì đến việc chánh-trị và việc ngoại-giao, thì sự đó có khác nào như một đoàn thể dục không có tri thức, hay là một cuộc hội-nghị của những nhà diễn-thuyết không biết khéo tổ-chức sắp đặt, nên ít thính-giả dự cuộc. Người ta phải rèn tập huấn-luyện làm sao được như hội Hồng-Thập-Tự († Rose-Croix) đã có khi trước, và phải có những bực biết xét đoán cho được công-chính, cùng là đảng viên phải giữ một lòng kin-nhiệm, và phải tỏ ra cái thái-độ cho được công-bình thẳng phép, thì dầu không bắt buộc theo điều lệ của hội, thì đảng-viên cũng biết làm đủ bổn phận của mình đối với hội.

* * *

Hội Bạch-Liên-Hoa là một hội liên-bang hiệp tất cả những người có tinh-cách chơn-chánh ở ngoại quốc, cho nên đảng Bạch-Liên họ đi truyền-giáo khắp cả bốn phương trời. Hội Bạch-Liên cũng lo hợp cả những khách ngoại-bang nào trú-ngụ ở trong nước mà biết noi theo phong-tục Tàu và ao-ước được giao-kết với người Trung-Hoa hầu để giải-phóng cho dân-tộc Trung-quốc (vì cái Triết-lý của người Trung-Hoa rất được ảnh-hưởng với mọi người, trừ ra một giống dân nào lấy cường-quyền mà áp-bách giống khác thì không kể). Theo mục-đích của hội nầy là cốt vận-động việc chánh-trị trong nước để làm cho Trung-quốc được đủ quyền tự trị ; vì thế mà về đầu thế-kỷ nầy

https://tieulun.hopto.org

(20e siècle) đảng Thái-Bình (1) (des Taipings) dấy loạn một cách đáng ghê-sợ để chiếm lấy thành Nam-kinh (Nankin) và miền Nam Trung-quốc, đặng hoán-cải giải-đất phương-Đông. Sự khởi loạn của đảng Thái-Bình bị chìm-đắm trong vũng huyết và bị tàn-phá giết-hại, những dân bản-thổ chống giữ thì bị chém giết mất tích cả ; còn có kẻ nào được sống sót thì bị lý-hình của Vua Chúa tuyệt-trừ ; như vậy thì tránh sao cho khỏi lòng dân càng ngày ta-thán oán hờn. (Ta hảy xem xét những lời tuyên-bố của bực người được bầu-cử làm Tổng-Thống (Président de la République chinoise) ở Nam-kinh ngày nay và phải để ý đến sự tỏ bày về những điều kêu-nài của dân Bắc-kinh (Pékin), những điệu hát mà công-chúng ngợi-khen ca-vịnh để cho nhân-dân biết rỏ những đạo-lý về chánh-trị). Nếu đảng Thái-Bình mà thành-công được thì nước Trung-Hoa đả trải qua một con đường cải-cách sớm rồi.

Sau cuộc chiến tranh lung lạc ở nước Tàu thì những dư đảng còn lại rất bất-bình cừu oán lắm, mới nổi dậy cùng nơi mà lo chi phục thù. Đối với những kẻ đó, Triều-đình nhà Thanh lo mưu trục xuất hết để cho khỏi nhiều hại nhân dân trong nước.

Những sự dấy loạn của dư đảng ấy ở tại tỉnh Vân-Nam (Yunnan) vừa yên xong, thì lại bắt đầu cuộc xung đột của nước Pháp đánh lấy Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Những miền mà có đảng Thái-Bình đóng đều lân cận với xứ Bắc-kỳ, nên mới sản xuất ra quân Cờ-Đen, quân Cờ Vàng, quân Quan-

---

(1) = Thái-Bình Thiên-Quốc = Đời vua Đạo-Quang và vua Hàm-Phong nhà Thanh nước Tầu, có đãng Hồng-tú-Toàn và Dương-tú-Thanh nổi loạn đóng đô ở Nam-kinh, đặt tên nước « Thái-Bình Thiên Quốc », chiếm cứ được 10 tỉnh miền Nam (từ 1851 đến 1864) ; sau bị Tăng-quốc-Phiên và Lý-hồng-Chương đem binh ngoại-quốc vào đánh diệt.

https://tieulun.hopto.org

Thổ thuộc về giòng tôn-thất loạn quyền ở Quảng-Đông (Canton) còn lại, quân Mán và những bè đảng của Lý-hồng-Chương (Lihung-Choung) liên kết thành đoàn-thể, rồi khởi nghĩa dấy loạn đánh Bắc-kỳ. Lúc nầy giòng-dõi nhà Thanh ở Bắc kinh (Pékin) cũng phải liên hiệp với các phe đảng để lấy thế lực ; nên vì lẽ đó mà bị ngăn trở và bị áp bách. Nhưng về cuộc chiến tranh của nước Pháp chống giữ lấy xứ Bắc-kỳ từ khi lấy được thành Hanoï do tay Đại-Uý Rivière, cho tới lúc Thiếu-Tá Giovanielli vây thành Tuyên-Quang, thì nước Pháp phải trải qua một cuộc chiến đấu rất hệ trọng. Trong lịch-sử Việt-Nam hãy còn nhiều sự tích, nên chúng tôi chẳng muốn kể làm chi.

Về trận giặc nầy, không có một viên tướng nào thuộc về người của Triều-đình Trung-Hoa cả ; quan Kinh-Lược ở tỉnh Quảng-Đông thì không thấy nhúc-nhích cử-động gì; mà đối với Quan Kinh-Lược ở tỉnh Vân-Nam lúc đó thì lại dụng công thu-thập những quân-binh để khởi loạn, chẳng kể đến điều ước đã ký ở Thiên-Tân để bài trừ chiến-tranh gần biên giới Bắc-kỳ và Trung-Hoa.

Những người Trung-Hoa nào biết giữ phép-luật, thì không bao giờ muốn liên-hiệp để dây-dưa việc chiến-tranh làm chi cho thêm liên-miên phiền-phức nhưng bề ngoài họ làm như không động-tịnh, mà ở trong thì họ lại chiêu-mộ quân-sĩ một cách ngấm ngầm kín mật và để quyền-chỉ huy quân lệnh cho những bực Tham-Mưu tầm thường coi sóc. Người đứng đầu trong cuộc biến-loạn nầy là Lưu-vĩnh-Phúc, chủ-tướng của quân Cờ-Đen (1), mà ở Bắc-Kinh (Pékin) theo hình thức bề ngoài đã có phong tặng cho va

---

(1) Quân-giặc Cờ-Đen của Lưu-Vĩnh-Phúc chiến tranh với Pháp ở Bắc-kỳ nhằm năm 1883 tại Hanoi. Ngoài cánh quân cờ Đen còn cánh quân của Phùng-tử-Tài là Tổng-Đốc Lưỡng-Quãn của Vua nhà Thanh, cũng hết sức hùng-dỏng

cái chức Thủ-Tướng, vì va có công ăn-học nhiều năm đả thi đậu tới Hoàng-Giáp (Hoàng-Giáp là một chức thuộc về khoa-cử khá cao, chỉ riêng có bực nào có văn-học được danh-thếng mới đoạt được).

Theo những sự truyền-tụng của đám bình-dân quê-mùa Trung-Hoa thường hay để ý coi về việc Thiên-văn (Cosmologie) để bói xem vận-mệnh hậu-lai của nước nhà ra sao thì họ thường để ý xem sao Văn-Khúc Trạng-Nguyên chiếu về ai ? và nói rằng khi nào có ngôi sao bảy nhánh xuất-hiện là điềm có bực Thánh-Nhân Hiền-Triết cực-kỳ thông-minh quán-triệt giáng-sinh cứu-thế. Vì vậy họ mới đề án cho Lưu-vĩnh-Phúc là bực người có địa-vị trọng-yếu và có thể chiếm được ngôi thứ trong các đảng hội. Dầu nước Trung-Hoa có ký điều-ước bài-trừ chiến-tranh mặc dầu, mà Lưu-vĩnh-Phúc cũng xếp-đặt tổ-chức lại cái quyền chức Kinh-Lược ở tỉnh Quảng-Đông đến hai lần, vì vậy mới có cuộc chiến-tranh xảy ra giữa dân Tàu chống-cự với nước Pháp dằng-dai mải, cái trận nầy là do quyền chỉ-huy của nhiều đảng-viên thuộc về cánh Bảo-Hoàng ở Trung-quốc. Người ta lại nói rằng : ngày nay sở-dĩ đảng họ được hoàn-toàn yên ổn là nhờ những tình-thế khéo-vận-động về mặt ngoại-giao.

Bởi vậy cho nên cuộc Nhật-Hoa chiến-tranh đã làm cho các đảng hội (1) được một vụ lợi-lộc mới-mẻ, mà các cuộc chiến-tranh nầy người ta không ngờ nước Tàu phải thất lợi-to. Còn như những việc biến-loạn ở xứ Bắc-

---

(1) Ở Nhật ngày nay còn lại một đảng mạnh-mẻ nhất, thế-lực nhất gọi là đãng Hắc-Long làm đầu là ông già Takayawa đã 80 tuổi rồi. Nói đến Hội-đãng ta còn nghe như Đãng-Hắc-Y là áo Sơ-mi-đen gọi phát-xít (Facïsme) cũa Mussolini ở Ý (Italie) và đãng chữ Vạn của Hitler ở Đức (Allemage) vân vân... cũng hết sức mạnh mẻ như đãng Hắc-Long.

https://tieulun.hopto.org

kỳ là những cuộc phấn-đấu của dân-tộc đối với dân-tộc, sự đó những đảng-hội của Tàu cũng dư hiểu-biết rằng không trọng-hệ bằng sự đốc-xuất chiến-đấu của người Nhật-bổn giựt lợi-quyền họ ở thành Bắc-Kinh lúc bấy giờ. Còn bên Âu-Châu không bao giờ người ta để cho nước Trung-Hoa hiệp-tác cùng người Nhật, vì sợ e giống da vàng hiệp nhau lại, có thành một cuộc **Liên-Á** đủ mảnh-lực làm bá-chủ toàn-cầu. Cho nên ở Âu-Châu họ thường đề xướng và kêu-rêu cái họa Huỳnh-chủng (Le péril jaune) của nước Nhật hằng ngày nên chi họ cứ lo mưu chia rẻ các giống dân-tộc da vàng và thường mưu tính, để phá cuộc đoàn-thể của Dân Á-Châu. Vì thế nên hễ xảy ra có một cuộc chiến-tranh nào thuộc về giòng nhà Vua thì cũng là một dịp làm cho giặc quyền-phỉ phải giảm mất thế-lực. Các nước Âu-Mỹ cũng biết rằng : người Nhật-bổn là một giống dân ham chiến-tranh mà lại giỏi bề thao-luyện quân-binh, nhưng mà giống dân lùn nầy còn có tính hay khoe-khoang tự-đắc và không dằn dụ mọi người nên sự tiến binh không được dễ dàng nếu những đảng-hội vô-vi mà chịu điều-dẫn đường đi nước bước cho họ thì họ làm gì mà không có những bực Hướng-đạo giỏi và lo chi không đủ lương-thực cho quân-binh ăn để chiến-thắng một cách hẳn-hòi được. Vì vậy mà những binh-tướng của phái Petchili (1) ở gần giáp-giới Mông-Cổ mới bị bại trận ; mà giặc quyền-phỉ cũa Trung-quốc mới không còn xuất-đầu lộ-diện nữa, sự đó cũng là một điều may mắn cho nước Tàu cũng như sự bất ngờ đã xảy ra do người nước Anh là Madrolle đả đi giảng đạo, mà lại vì cuộc xung-đột về Tôn-giáo mà phải sanh ra cuộc chiến-tranh trong phía Bắc nước Tàu.

---

(1) Petchili — một tỉnh thành cũa nước Tàu giáp giới với nước Mông-Cổ, có được 34.187.600 dân số.

https://tieulun.hopto.org

Đối với Triều-đình Chánh-Phủ Trung-Hoa, thì họ cho sự đó chỉ là một sự tai nạn cho nước, nhưng không hệ-trọng bằng cuộc nổi loạn của quân Thái-Bình. (guerre des Taipïngs) (1) Nhờ Lý-Hồng-Chương ký mật-ước với các nước Âu-Mỹ can dự vào, nhờ có Quân-binh ngoại-quốc giúp thế lực nên dòng vua Mãn-Thanh mới còn giữ vững được ngôi-vị rực-rỡ, mà rồi cũng không qua khỏi được cơ Trời. Ngày nay họ cũng bị luật Tuần-hoàn của Tạo-Hóa xoay chuyển, nên nước Tàu mới thoát được khỏi ách nô-lệ mà lập thành giòng dõi Hán-tộc lại như cũ.

Nhưng việc đó cũng là một sự *biến thiên, không lạ gì cho người học Đạo*. Bởi nước Tàu họ không biết sớm tiết chế cải cách dung-hòa theo nền dân-chủ như của người Pháp, nên đảo Đài-Loan (Formose) mới để cho người Nhật xâm chiếm được. Người ta thường hay so sánh phân biệt rằng: «nếu quân Nhật có đủ được lương thực để chiến đấu với quân Trung-quốc ròng rã trong hai năm liên-tiếp, thì giỏi lắm mới có thể chiếm đoạt được một cái đảo chưa tới được 500.000 dân số, làm sao mà chiến-thắng nổi được cả hết nước Trung-Hoa cho được? Nhưng nước Nhật sở-dĩ chiếm được đảo Đài-Loan, ấy là nhờ có sự cứu viện bí-mật, nên mới tiến binh lên Bắc-kinh, mà lấn được vào tận Kinh đô chiếm đoạt lấy đảo

---

(1) Giặc Thái-Bình chiếm hơn phân nữa nước Tàu, lập quốc xưng vương hơn 13 năm, rồi kế bị vua nhà Thanh cầu cứu với quân-binh ngoại-quốc vào nước Tàu đánh tan quân Thái-bình. Quân Thái-Bình chạy về tỉnh vân-nam thâu góp binh tàu lại và xưng hiệu là quân Cờ-đen «Pavillons Noirs» rồi kéo thẳng qua Bắc-kỳ (Việt-Nam-Quốc) giúp người Annam để chống lại với quân Pháp (1864).

Lúc bấy giờ là Đời vua Tự-Đức; giặc Cờ-đen kéo dài đến năm 1883 và 1884 mới bị thất một trận to tại Lạngsơn, ảnh hưởng đến Triều nhà Thanh; vua nhà Thanh buộc lòng phải ký điều-ước với người Pháp, năm 1885 (9 Juin).

https://tieulun.hopto.org

Đài-Loan ở Trung-quốc, sự đó là làm trái-phép với nghĩa đoàn-thể» ! Nói gì thì nói người Nhật cũng muốn lăm-le nuốt sống nước Tàu, nên họ đã hạ được Mản-châu rồi đó ! Ai làm gì họ coi thử ? Nước Tàu còn trong cậy nơi Hội Vạn-quốc nữa (Société des Nations) chăng ? — Chúng ta nên hiểu biết thêm rằng : đảo Đài-Loan là nơi sào-huyệt chắc-chắn của quân Cờ-Đen khi trước và do quyền chỉ-huy binh-vụ của tướng Lưu-vĩnh-Phúc, mà làm sao ở đảo Đài-Loan người ta bắt đề-xướng được chủ-nghĩa dân-chủ cộng-hòa trước nhất, rồi suốt trong nước mới noi gương đó mà dấy-động lên. Vì thế cho nên khi xưa Đại-Uý Amiral-Courbet mới bị chơ-vơ ở hải-cảng Cửu-Lủng (Kélung), bị thúc thủ có một mình, vì quân Nhật rút cả về coi giữ những đồn-ải mới chiếm được, không để cho một tên lính hay một quan-binh nào lọt vào được, và cũng tại thời-gian thay đổi, cùng là đã trót ký những điều hòa-ước rồi, nên đảo Đài-Loan (Formose) ngày nay mới không còn thuộc về nước Trung-Hoa nữa, nhưng vẫn còn có người Tàu ở.

Còn về vụ chiến-tranh dấy-động thuộc về năm (1900) đối với cách-thức và hành-động của người Trung-Hoa trong cuộc Nhật-Nga chiến-tranh, là những điềm xảy ra cuộc cách-mạng mới-mẻ của chi-phái bài ngoại Xénophobe (1) mà bây giờ họ có được dỏng-mãnh lạ-kỳ mới-mẻ, sự đó người ta tin-chắc rằng do bởi có một hội Vô-Vi nào mới xuất-hiện để phò-trợ họ, mà người Ăng-Lê (les Anglais) thường gọi tên là đảng « **Nghĩa-hòa-đoàn** » (2) (Les

(1) Xénophobe = là phái hay ghét người ngoại-quốc (qui déteste les étrangers).

(2) Nghĩa-hòa-đoàn (Les Boxers) là một hội bí-mật dời nhà Thanh năm 1899 khởi nghĩa ở Thiên-Tân, đề xướng chũ-nghĩa phò Thanh diệt Dương, được bà Thái-Hậu Từ-Hi rất tán-thành, vì đó gây cuộc « Bát-quốc liên-quân ». Kết quả Trung-Hoa thất bại phải ký điều ước (1901).

https://tieulun.hopto.org

Boxers). Người ta biết rằng : những bọn thanh-niên nghĩa-sĩ Tàu vẫn có tinh-thần thượng-võ vững-bền đối với nước nhà ; bởi vậy đảng « **Nghĩa-hòa-đoàn** » (tục gọi Anh-Hùng hội) là một đảng có thế-lực đầy những vị cựu Võ-Sư, là những bực dạy về phép đấu gươm, đấu roi, đấu võ, đấu côn, đấu vật ; cho nên đảng họ có được sức-lực khoẻ-mạnh lắm, lanh-lẹ lắm, và có thể trở nên những đảng-phái rất lợi-hại; sự đó người ta đả công-nhận một cách chắc-chắn.

Cái phe-đảng ấy gọi cho đúng ra là đảng « *Kiâotze* » ; theo tiếng *Anh-quốc* (Angleterre) cái tên nầy có hai ý-nghĩa, mà người Trung-Hoa định cái nghĩa đích-thực của nó là « **Hội Hòa-Đồng Vủ-Trụ** » (tiếng « Hòa-Đồng » có cái ý-nghĩa liên-hiệp công-đồng, hay là có sự chung-cùng công-cộng về mọi phương-diện). Cái tiếng « *Kiâo* » là tiếng chỉ chung hết thảy các Hội Vô-Vi thuộc về ý-chung hay ý riêng. Từ ngày mới bắt đầu có hội Vô-Vi, người tả không hiểu rỏ nên thường dùng cách gọi khác nhau không đúng nghĩa về cái danh-từ của phe-đảng cũa Hội. Mà chúng tôi lấy làm lạ, không thấy ông Léon de Rosny sửa đổi lại cho hẳn-hòi, vì ông là một bực Giáo-Sư thông thái ở trường chuyên môn dạy về những khoa ngôn-ngữ Viễn-đông Những học-trò xấu-nết cũa ông thường hay xảy ra những cuộc ẩu-đả cải-cọ gây lộn nhau, làm ngăn-trở náo-động cả phố-phường về cái danh-từ « *Kiâo* » với « *Kiào* ».

Người Ăng-Lê (les Anglais) không biết để ý đến cái tiếng « Kiâo » có cái giọng nói ngân dài về chử O, còn tiếng thứ nhì « Kiào » có cái giọng nói vắn-tắt về chữ A. Những người có chưn Hội, nghĩa là người thuộc về đảng « **Nghĩa-hòa-đoàn** » (Boxers) thường cũng thấy xãy ra những cuộc ẩu-đả lẫn nhau về cái tiếng gọi kỳ-khôi ấy.

https://tieulun.hopto.org

Hết thảy những sự phát-minh được hẳn-hòi, thì nước Trung-Hoa chưa có được sự gì ; trong suốt nước Tàu ngày nay duy có được 50 giáo-sư chuyên dạy về thể-dục, hoặc về phép vỏ-nghệ (1), hoặc về phép múa gươm ; mà những vị giáo-sư ấy toàn là những vị biết sắp-đặt có thứ-tự về sự giải-trí vui-chơi với đám thanh-niên trong những ngày lễ hay buổi chợ-phiên. Sự chiến-đấu về vỏ-thuật nước Tàu ngày nay không phải là sự khởi loạn riêng về từng phái nào cả, mà cho đến cuộc đại-biến xảy ra về sự chiến-tranh của người da vàng với người da trắng chiến-đấu dằng-dai đi nữa cũng chẳng qua là do thời-gian bắt buộc, họ không đồng ngôn-ngữ và chẳng biết chỗ sở-trường sở-đoản ở cách hành-vi hoạt-động chung với nhau. Vì bao giờ dân-tộc nào mà còn chia màu-da sắc-chủng, thì còn sự chiến-tranh phấn đấu luôn luôn, không bao giờ hòa-bình công-cộng được. — Về cuộc chiến-tranh kịch-liệt giữa nước Tàu và ngoại quốc lấy cớ sự đánh thuế về những đường sắt xe-lửa mà thành ra việc giặc-giã liên-miên chẳng giứt, để sự khổ cho dân chúng. Đến ngày nay cũng còn giặc giã. Mãi đến bao giờ người da trắng phải chịu thua, mà người da vàng phải lụn-bại, lúc đó mới sẽ kết cuộc được.

Có lẽ ta còn nhớ nhiều cuộc xung-đột ở nước Tàu xảy ra mà làm cho dân-quốc Trung-Hoa ngày nay còn sỉ-hổ, như trận xung-đột về đường xe-lửa và trận Nha-phiến nổi lên vào năm 1840, rồi kế khởi luôn Trung-Pháp chiến-tranh (1884-1885). — Trung-Nhật chiến-tranh (1894-1895) (2).

---

(1) — Về vỏ-nghệ thì có phái Võ-Thiếu-Lâm ở Tàu hay nhất và giỏi nhất, khắp Hoàn-cầu còn tiếng tăm.

(2) Trung-Nhật chiến tranh năm 1894-1895, kết quả Trung-Hoa thua phải nhường quần-đảo Bành-Hồ và đảo Đài-Loan cho Nhật-Bổn (Guerre Sino-Japonnaise).

https://tieulun.hopto.org

Kết-quả nước Tàu thua phải ký hòa-ước đủ việc. Đó là một đoạn thảm sử ở trên Lịch-sử của quốc-dân Tàu.

Những đảng «Nghĩa-hòa-đoàn» (Boxers), đảng «Hòa-Đồng Vũ-Trụ» (Kiaotze) ấy, khi trước không biết họ ở về phái nào, mà sau nầy cũng không biết họ ở về phái nào, và sau nầy cũng không biết được họ thuộc về đãng nào nữa. Họ chỉ hoạt động từng lúc, mà lúc nào có liên-can sự gì họ mới xuất-hiện ra, họ cốt liên-hợp cái mục-đích cần-yếu với thời-cuộc mà họ đã định-đạt lập thành từ trước.

Bởi vậy cho nên suốt cả nước Trung-Hoa ngày nay chỉ có hai Hội Vô-Vi lớn lao, một hội thì ở về phương Bắc, còn một hội thì ở về phương Nam; nhưng các hội-viên hay có thói-quen về tánh-cách vô-vi kin-nhiệm, họ thường tự-do muốn đặt tên riêng hay không, tùy-ý, chỉ cốt là làm trọn được công việc về chánh-trị thì thôi; họ thường lấy tên riêng từ lúc khởi sự cho đến khi kết-cuộc việc hành-động riêng của họ, là để phòng xa, e có xảy lở việc chi, thì không có cớ gì mà bắt tội được hội. Vì thế cho nên đảng «**Nghĩa-hòa-đoàn**» từ lúc khởi sự thì xuất hiện ra cho tới khi mản-cuộc chiến-tranh về đường xe-lữa thì mất tích. Khi khởi công thì Hội vô-vi ấy xuất hiện, mà hễ khi thành công rồi thì biến mất thật đáng khen cách sắp đặt tài tình của hội.

Chúng ta nên lưu-ý để suy-gẫm mà xem-xét thời-cuộc cho tận-tường về sự dấy loạn của đảng «Nghĩa-hòa-đoàn» (Boxers), nhưng xem ra có vẻ viển-vông và kỳ-dị. Họ sinh-xuất ra là do bởi việc phải làm của họ thuộc về Hội «Thiên-Địa-Nhân» trong buổi hiện-tại nầy.

Hội nầy gồm có những bực *Giang-hồ võ-sĩ*, những bực *Quan-lại thượng-phẩm*, những hàng *Thượng-Thư* và những vị *Tôn-thất* nhà Vua, kết-hợp lại để bảo-vệ cho

https://tieulun.hopto.org

phái đảng cầm quyền cai-trị hiện-thời, ấy là cái điều-lệ mà họ đả lập thành chủ-nghĩa thống-nhất ngày nay. Những đảng « **Nghĩa-hoà-đoàn** » (người ta thường gọi là Hội Anh-Hùng) cũa hội Thiên-Địa-Nhân mạnh mẻ đông-đúc dường nào, nên đội quân Tiên-phong của họ mới dám thi-hành noi theo được những điều-kiện vô-vi để cầm quyền thương-chính trong nước, sự đó là mong bênh-vực che-chở những ý-tưởng về sự bảo-thủ quyền-lợi và ngưởng vọng đạt được mục-đích chánh-trị về thời-cuộc hiện thời. Cho nên phải tin chắc rằng : không những đảng « **Nghĩa-hòa-đoàn** » lấy cớ tháo rút đanh-chốt ở những đường sắt xe-lửa, nhưng mà về phương Bắc nước Tàu là chốn Kinh-đô hay sanh ra khói-lữa chiến-tranh, thì đảng họ cũng dễ đón-tiếp nhau bằng cách kín nhiệm thản nhiên để sẵn lòng phò giúp bà Hoàng-Thái-Hậu Từ-Hi (Tsou-Hi) (1) và Vua Tuyên-Thống (1) là bực bảo hộ dự-hàm của đãng « Kiaotze ».

Hội Thiên-Địa-Nhân (2) đã thấy xuất-hiện suốt cả phía Bắc nước Tàu ; họ có ý lo ngại cho tinh đoàn-thể và nghĩa kết giao của người Trung-Hoa, vì họ thấy những người

---

(1) Bà Hoàng Thái-Hậu Từ-Hi (Tsou-Hi) thuộc về giòng nhà Đại-Thanh. Từ năm 1856 là hồi bà còn mới 22 tuổi, bà bị ở góa, và bắt đầu từ năm đó bà lên cầm-quyền bỉnh-chánh cai-trị nước Trung-Hoa, có Lý-hồng-Chương làm Phụ-Chính, hồi đó Vua Tuyên-Thống còn nhỏ. Bà hưởng-thụ quyền-chánh Đế-quốc nhà Đại-Thanh (từ 1834 đến 1909).--- Vua Tuyên-Thống tức là vua Phổ-Nghi ngày nay. Từ khi nước Trung-Hoa Dân-quốc thành-lập, đánh đổ Đế-quốc, thì Ngài bị đổ ngôi, vất-vã trốn qua ở Đại-Liên thuộc-địa nước Nhật, và nhờ vận-động với Nhật-Bổn, nên Nhật mới đánh lấy Mãn-Châu cũa Tàu, duổi Trương-học-Lương mà đưa Ngài vào làm Hoàng-Đế ở Mãn-Châu từ năm 1934 cho tới giờ (1935).

(2) Bên Đông-Dương (nước Việt-Nam) gọi Hội-ấy là: « *Thiên-địa-hội* ».

https://tieulun.hopto.org

ngoại-quốc trong khoảng bốn năm nay thường hay xâm-chiếmvà đánh phá khắp tứ phía nước Tàu, vì người ngoại-quốc họ coi nước Tàu như miếng thịt ngon mồi béo để cung-phụng cho họ rồi họ mới giành-giựt cùng nhau chia xé, chiếm-đoạt hết quyền-chính. Vì thế nên ngày nay suốt cả phía Bắc nước Tàu đều sôi-nổi cả lên. Bởi vậy hội « **Bạch-Liên-Hoa** » (1) chỉ lo tìm phương-cách hoán-cải và định-đạt cho nước Trung-Hoa được mau tiến-hóa, vì đã trải qua bao nhiêu thế-kỷ rồi, mà hồn nước cứ im-lìm lan-man ở trong vòng khói lửa! Hội Bạch-Liên-Hoa muốn tuyển-trạch được những đạo binh đích-đáng, có học-thức và biết thao-lược những đồ binh-khí được thông-thạo; hội không lấy cơ-hội về đường sắt xe lửa mà dấy-loạn, nhưng hội lại lợi dụng một mục-đích về quốc-thể. Mọi việc xếp-đặt của hội là mong làm thức-tỉnh cho nước Trung-Hoa được trở nên địa-vị mới, và giữ vững được cái bổn-tính thiên-nhiên của dân-tộc Trung-Hoa, lòng ái quốc ấy ngày nay dân-chúng biết hờn-ghét người ngoại quốc, sợ kẻ ngoại quốc mon-men xâm-lấn vào bờ-cõi nước Tàu mà làm điều tác-hại cho dân-sinh nữa.— Vì thế mà hội Bạch-Liên-Hoa hay thường có những người Tàu đi bán thuốc, hoặc nhổ răng đi rong các thành phố, họ có được cái tinh-thần mạnh-mẻ, cái trí-hóa sáng-sủa và khôn-lanh, ấy là đảng thù-nghịch đáng sợ-hãi của người Âu-Tây đó.

Trong ba tuần đầu về sự khởi loạn của đảng « Nghĩa-hòa-Đoàn », thì hội Bạch-Liên-Hoa không có hoạt-động gì

---

(1) Nhắc đến đảng Bạch-Liên giáo của nước Tàu thì còn một đãng cũng mường tượng vậy gọi là đãng « Hồng-Đăng-giáo ; giáo hội ấy tới bây giờ cũng còn ở nước Trung-hoa Phần nhiều tín-đồ họ mê tín dị đoan một cách phi thường, họ tin nhãm cho rằng giáo chủ họ là một chơn-linh của Đức Ngọc-Đế giáng phàm, cho nên khi có lễ cúng họ bày ra nhiều trò dị-đoan vô-lối

https://tieulun.hopto.org

hết ; họ cho việc đó là một sự khởi nguy dối-trá, là vì mục đích của họ là chỉ cốt sữa dọn làm sao cho quyền thống nhất của nước Trung Hoa được vững bền, và mong khuyến-dụ nhân dân biết chống lại với sự cưỡng quyền áp chế qnả độ của người Âu-châu Nhưng lúc nào mà hội Bạch-Liên-Hoa trông thấy dân tộc Trung-Hoa khởi sự nổi dậy để chống cự với người ngoại-quốc, thì sự khởi loạn về chánh-trị sẽ trở nên cuộc đại cách-mệnh, mà cuộc cách-mệnh nầy có liên can, bắt buộc, dây dưa đủ lối với người ngoại-quốc, để truất bỏ cái ngôi vị của quân Mản-Châu ; cho nên giáo-hội Bạch-Liên-Hoa la phải ra tay nổi dậy phen nầy để đấu-chiến với người ngoại-quốc đánh đổ giòng vua Mãn-Châu ; Rồi sau đảng Bạch-liên-giáo lầy lại lo tính muốn thiệt hành lại cái mộng tưởng làm Hoàng-Đế như của đảng Thái-Bình ở Nam-kinh ngày xưa vậy.

Các việc xẩy ra về những năm xưa, đã tỏ ra một cách rõ-rệt hẳn hòi rồi. Bởi do nhiều duyên-cớ khác nhau nên khắp nước Trung-Hoa, bề trong thì bị giặc-giã nổi-dậy, — bề ngoài thì bị những người ngoại-quốc lợng quyền xâm chiếm các bờ cỏi (1) ; nếu những người ngoại-quốc mà đến từng người, hay từng gia-quyến một, để trú ngụ hoặc để buôn bán, và nếu những người da trắng không định ý lập mưu xâm lấn bãy phần địa-giới phương Đông để cai trị mà chiếm đoạt lấy quyền lợi, thì nước Trung-Hoa đâu có bị loạn-lạc lung tung, vì thế mà sự chiến tranh ở trong nước kéo dài mãi cho đến ngày nay cũng chưa giứt. Ngoài thì bị ngoại quốc giành nhau phân chia từng mảnh đất ; — còn trong thì bị cảnh quân-phiệt,

---

(1) Nên ở tại Thượng-Hải đều có các Tô-giới của người ngoại-quốc lập ra mỗi khu vực riêng (Concession-indépendante) mà tự trị lấy nhau, mới biết đất nước cũa Tàu mà bị người giành nhau để chế, vậy chũ nghĩa-hòa bình ở đâu ?

https://tieulun.hopto.org

cũng vì sự ích lợi riêng mà chia quyền cướp vị, tranh bá tranh hùng, cùng nhau chọi báng, ray lừng mai lẩy. Lủ nầy tản, lớp kia mọc, cấu xé lẫn nhau, làm cho Hồn nước Trung-Hoa càng thêm vật vờ trụy-lạc mãi! Ôi! dân Trung-Hoa chừng nào mới mở mắt thức tỉnh? mà cũng đau đớn thay cho loài người vì miếng đỉnh chung!!!

* * *

Nói cho thật ra thì cái tín-cách lấy cường-quyền bạo-động của người ngoại-quốc bắt đầu từ 1895, làm cho người Trung-Hoa mất hết lòng tin-cậy. Nhưng ngoài sự oán-hờn chung ấy, một phần dân nước Tàu cũng được ảnh-hưởng tiến-bộ bởi nhờ người ngoại-quốc tràn vào về miền phía Bắc, nên mới đả-đảo được giòng quân-phiệt Mản-Châu và mới có noi-đua bắt chước người ngoại-quốc trong mọi sự tấn-hóa về kỷ-nghệ và về quân-binh. Ấy vì đó mới sanh ra những cuộc cách-mệnh, mà giáo hội Bạch-Liên-Hoa làm chủ-sự và rường-cột về công-cuộc đó.

Vì sự mong-mỏi của Vua Quang-Vũ (Quangdzu) muốn cho nước Trung-Hoa được mau tiến-hóa, nên giáo-hội **Bạch-Liên-Hoa** mới tiến-cử **Khang-hửu-Vi** (Kang-yu-Wei) là một người có danh tiếng hiển-hách trong những đảng-viên đi cổ-động cho hội. Nếu Khang-hữu-Vi mà đạt thành được công-cuộc cách-mệnh, cùng là biết làm tròn phận-sự đối với quân-binh cho được hẳn-hòi, và biết kiên-nhẫn chịu khó trong ít năm nữa, thì làm gì nước Tàu chẳng được tiến-hóa và cải cách rất mau chóng đứng ngang hàng với Liệt-cường ngoại quốc nhưng mà cuộc cải-cách mới nhóm thành được lần đầu, thì Khang-hữu-Vi đả tỏ ra cái thái-độ cường-liệt, khuyên-dục nhân-dân khởi loạn ngay, nên giòng-dỏi Mản-Châu mới bị đả-đảo, mà cái nền chánh thể dân-chủ mới rạng tỏ ra, làm cho các dân-tộc phương-

https://tieulun.hopto.org

Tây lấy làm kỳ-lạ, vì thấy nước Tàu đã tiến lên cái trình-độ biết cải-cách cho nước, và thấy quân-binh mạnh-mẽ thao-lược, sự đó tỏ ra cái tinh-thần chiến-thắng, làm cho họ phải lo xa và để ý đến thời-cuộc Trung-Hoa, cho nên nước Trung-Hoa ngày nay mới hết sức loạn-lạc như vậy.

Về sau Khang-hữu-Vi bị đảng quân-phiệt ở Kinh-đô đuổi bắt, nên bà Hoàng-Thái-Hậu Từ-Hi mới còn giữ được quyền-thế (bà Hoàng nầy trông thấy giòng-dõi nhà Vua bị đả-đảo thì cũng tự nhận-biết là sự vinh-hanh về cuộc cải-cách cho nước nhà) nên bà mới giao huyền cai-trị cho một phe đảng gọi là đảng Bảo-Hoàng, đảng nầy oán-hận người ngoại-quốc, nhưng họ không biết rằng họ còn cố-chấp về thói thủ-cựu hủ-lậu quá đỗi. Mà Vua Tuyên-Tổng thì không bao giờ biết để chưn du-lịch phương Âu, và cũng không biết khảo-cứu sách-vở để cổ-động cho nhân-dân biết ham-mộ về khoa-học cho mau tiến-hóa, vì thế nên cuộc cách-mệnh của dân-chúng mới nổi dậy tức thời, mà Khang-hữu-Vi vẫn tiềm-tàng tích-trữ cái lòng nhiệt-huyết về cuộc cách mệnh, nên ngày nay hầu suốt nước Trung-Hoa mới có thể trông cậy ở những đạo binh thao lược, ở đường kỹ nghệ biết mở-mang, và dân sinh biết thọ được nền giáo hóa trong các công cuộc cải cách hiện tại.

Vậy thì ngày nay cái bản-tính của dân Trung-Hoa cách mệnh cũng giống như bản-tính của đảng Bạch-Liên-Hoa cũng đảng Chánh-Tông ở Nhật mà lòng ái-quốc của họ là ở sự chiến-đấu với người Âu-Châu, người Mỹ-Châu và cả người Nhật-bổn nữa. Về cuộc đại chiến-tranh nầy không còn hồ-nghi gì là không dây-dưa đến quyền-lợi liên-miên của các đảng hội Vô-Vi. Vậy dân Trung-Hoa biết noi theo mục-đích nào cho được thuận tiện. ? — Bắt chước cái kiểu cách kiến-thiết rực-rỡ như các nước ngoài cũng vô-ích, vì

https://tieulun.hopto.org

sự đó xem ra chỉ có nói được, mà không làm được; vì vậy chúng tôi muốn cho các dân-tộc nào có được công-cuộc lớn-lao và ảnh-hưởng được khoa-học rực-rỡ, thì phải biết siêng-năng làm việc, và biết học-tập cho chuyên-cần, rồi giảng-dạy lại cho các anh-em nước-nhà được hiểu-biết, như vậy mới mau tiến-hóa được. Vì ngoài bực người Hiền-Triết có trí-thức thông-minh ra, thì không có được mấy ai thương-yêu nòi giống và biết giảng-dạy cho nhân-dân. Nếu trong nước ai ai cũng tự biết huấn-luyện một cách sốt-sắng mới có thể tỏ ra là người tận tâm trung-thành với nước, không có phân chia giai-cấp, biết đồng-tâm quả-quyết một lòng, và biết cố-gắng mà dìu-dắt lẫn nhau cho được vững-vàng, thì đó là cái quyền-phép rất mầu-nhiệm và đáng nên kính-phục, còn kính-phục hơn là quyền phép thiêng liêng nữa.

Bởi vậy cái mảnh-lực chí-ý cũa nhân-sanh là cái Đạo rất xứng-hợp với lý-lẻ tự-nhiên của những người có được sự vững-chí bền-tâm, ấy là những bực thông-thái biết yên-tịnh vậy.

https://tieulun.hopto.org

TỔNG-YẾU

Bây giờ chúng tôi xin kết-luận tóm tắc về một vài Hội cũa người da-vàng, hoặc về *Vô-vi* hay là *Hữu-vi*, về *Chánh-trị* hay là *Kinh-tế*, về *Quần-chúng* hay là về *Cá-nhân*, đều nẩy nở cả ở nước Trung-Hoa; về những hội ấy, không có hội nào là không biết đến lý-thuyết của Đạo-Giáo và môn siêu-hình-học.

Cái công cuộc của hội về đường ý-tưởng và chơn-lý nầy mới tổ chức trong vòng 80 năm nay. Hội phải lập thành những điều lệ cho một bực người có tinh cách về chánh trị ở Thiên-Tân (Tientsin) được hiểu biết. Mục-đích tỏ ra là cốt thực hành và giảng dạy về *luân thường đạo-đức để rèn tập nên hạng người biết làm lành, để cứu giúp những người nghèo khổ và đau đớn*. Những tín đồ cũa hội phải biết giữ gìn về sự ăn uống cho có chừng mực điều độ một cách nghiêm nhặt; hội cấm họ không được hút thuốc điếu, không được uống rượu vang (rượu chát hay rượu công-xi); không được ăn bốn thứ thịt là: *thịt bò, thịt cừu* (trừu), *thịt gà* và *thịt vịt*. Nhưng khốn nỗi, vì tính khoe-khoang tự đắc của họ quá ư tôn trọng, vì lòng ham muốn của họ quá ư vật chất, nên tuy có sự nghiêm cấm, mà không có mấy ai biết giữ theo được đúng với luật đả định; họ chỉ cốt phổ độ người ngoài biết làm điều lành, việc phải, là đủ rồi.

Mỗi năm về ngày 21 tháng bảy, họ hội-họp lại, rồi đi lên những dẫy núi có Thánh-linh về miền Tây-Bắc ở thành Bắc-Kinh (Pékin), họ mang theo những chai (ve) để hứng lấy những giọt sương của Trời ban xuống (thường gọi là giọt nước nhành dương), cuộc nghênh-lễ

https://tieulun.hopto.org

nầy cũng khá lâu, họ cầu khẩn lễ-bái có khi rỏng-rã đến 15 ngày mới thôi. Nước đựng ở trong chai, sau họ đổ vào những nồi nấu nước dùng riêng về việc đó ; rồi họ lặt những lá táo, lá trẻ, v. v... trút lẫn lộn cả vào trong nồi, nấu thành một thứ nước cốt đặc như kẹo mứt, gọi là mứt-thánh, họ bán rất mắc (1.000 đồng tiền mới được 1 phân, là một phần trăm của lượng), bởi vì thứ mứt ấy phải giữ gìn tinh khiết và nấu kỹ lưỡng lắm ai dùng được thì bách bệnh tiêu tán, thân thể được khỏe mạnh trường sinh.

Mục-đích của hội Vô-vi thuộc về đảng lớn là mong tuyệt-trừ cái giòng-dỏi quân-phiệt hiện thời của nhà Thanh (Ts'ing) để thay cho giòng quốc-chánh cũ của phái họ Tống đã cầm quyền cai-trị nước Tàu về thế kỷ thứ 7 (VII^e siècle) sau đời Thiên-Chúa giáng sinh. Phe đảng nầy cũng có nổi loạn một lượt với thời-kỳ của đảng Thái-Bình, chỉ chiêu-tập được những quân-lính đào tẩu và hạng dân phóng-đảng, nên về quân-binh không được thao lược ; phe-đảng nầy hay sản-xuất trong tỉnh Vân-Nam (Yunnan), ở nơi Cửu Châu (Kouitchou) và Phúc-Nam (Founan).

Theo cổ-lệ chung trong nước, hễ khi nào có cuộc hành-lễ long-trọng, thì hết thảy những nhà tín-ngưỡng, cùng các hội Thánh của đám phụ nữ, đều noi theo một mục đích Tôn-giáo mà chiêm-ngưỡng : những hội về Tôn-giáo mỗi năm có rất nhiều hội-viên đi dự hội để viếng-ngoạn các chùa miếu có danh tiếng ở trong nước.

Trong các Hội ảnh hưởng về tinh-thần **Vô-Vi** ở bên Trung-Hoa, chúng tôi xin kể thêm những Hội dưới đây:

1°) Hội-Thánh của phái **Tăng-Tạng** là được dân chúng hoan nghênh kính trọng hơn hết, bởi vì hội nầy đối với những kẻ ngôn ngữ thô-độn lỗ mãng, hoặc kẻ cay nghiệt dữ-hung, v. v. thì hội cũng đều tỏ lòng thương-mến mà dung-nạp cả. Những phụ-nữ có chưn trong hội nầy thường

https://tieulun.hopto.org

đi thăm-viếng những kẻ hệnh-hoạn ; tới nhà những người ở lân cận mới từ trần cầu-nguyện cho vong-hồn họ ; đến những gia-quyến bất-hòa an-ủi khuyên-lơn họ.

2°) **Hội Hài-cốt thuộc về mồ vô chủ** (Sté des Ossements abandonnés) sáng-lập từ thế-kỷ thứ 2 trước đời Thiên-Chúa (IIe siècle avant J. Christ) là một hội là cung-cấp quan-tài (hòm) và cho thi nghĩa-địa chôn những tử thi mà gia-quyến họ bị nghèo-nàn ; những nhà bị tiêu-điều thi bồi-đắp che chở ; những kẻ bị từ bỏ thì săn-sóc dưỡng-nuôi. Cứ về mùa thu, những đảng-viên của hội vào các phố-phường phát chẩn-bần (thí cơm, áo, gạo, tiền) cho những kẻ đói khát khổ-sở. Mỗi người được hội dung-nạp, lúc mới vào, hội cấp cho 4, 5 ngàn đồng tiền trinh ; cứ mỗi 5 năm, hội lại làm phước bố-thí một kỳ như vậy.

Khi tiền bạc của hội gần hết, thì hội lại mở ra những cuộc lạc-quyên, và những kẻ lao-động của hội đi đến những xóm làng lân cận. vào những nhà có tiếng là nhân-đức từ thiện xin gạo tiền để về cung-cấp cho các anh em đồng-nghiệp. Về tháng ba, hội có mở ra một ngày lễ để mai táng những bài cốt cũa các anh em vô thừa nhận, gọi là lễ Thanh-Minh (Ts'ing-ming) ; đến ngày lễ ấy thì Vua Văn Vương (Weng-Wang) làm danh-dự Hội-trưởng cho hội, có đến dự lễ và chỉ-huy công-việc từ-thiện. Về dịp lễ nầy, hội có làm một bữa tiệc cúng các vong-hồn của các anh em vô nghiệp nghệ và vô sản đả qua đời, sau khi cúng lễ xong rồi, thì các đảng-viên và những người ở trong hội đều ăn uống một cách vui vẻ.

3°) **Hội cứu vớt** (Sté de sauvetage) chủ định là đi đến các sông, hồ, đầm, ao, để cứu-vớt những tử thi của những kẻ bạc mệnh cố ý trầm mình, hay bị tai-nạn xảy ra mà chết đuối. Hội nầy là một hội trong những hội biết làm âm chất, biết cãm thương đến những kẻ mệnh-bạc vong-

https://tieulun.hopto.org

thân, nhưng ngày nay hội cũng bị sa sút ; hội chỉ còn dung nạp được ít người không có công ăn việc làm, và với những kẻ có thói quen chơi bời cờ-bạc. Những kẻ nầy vì lòng hay nhẹ dạ tin người, và hay tham lam muốn ăn không của người, nên thường bị thất cơ lỡ vận, khốn-đốn nguy-nan, nên phải vào làm công việc cho hội để độ nhật qua ngày tháng. Vì thế mà lúc nào nghe thấy người ta báo tin có một cái tử-thi trôi-nổi trên khúc sông nào, thì họ đều lập tức đi vớt ngay : người thì mang những cây sào giai, ở đầu cây có cấm móc sắt, để kéo vớt những xác chết trôi đó là những anh em đi cứu-vớt ; kẻ khác thì đi khuyến-giáo để lấy tiền lo chôn-cất cho tử-thi, đó gọi là anh-em đạo tùy. Những tiền-trinh xin nhặt được (vì họ không dám từ chối, ai cho bao nhiêu, hay cho bằng cách nào, họ đều thọ lảnh hết), sau khi làm xong công-việc rồi, họ dùng những tiền dư ấy bỏ vào công quĩ Hội để làm các cuộc phước-thiện khác.

4°) **Hội đi chữa lữa** (La corporation des pompiers) buổi xưa đáng kính-trọng lắm, mà ngày nay thì lại khinh-thường. Những kẻ đi chữa lửa buổi nầy không có mấy ai biết tận tâm cứu hỏa, chỉ thấy phần nhiều là những quân trộm cấp trá-hình đi chữa cháy mà thôi, rồi lẫn vào những nhà bị hỏa-hoạn mà thừa cơ bốc của giựt đồ cho tới khi tắt lửa mới thôi ; và cũng có khi chúng còn đốt cho cháy thêm nữa, nhưng ít khi lắm. Việc cháy nhà là sự thường xẩy ra, sự đi chữa cháy cần phải tức-tốc và tận-tâm, đó là là điều hạnh-phước cho những người biết đi cứu-giúp như vậy.

Chúng tôi xin kể thêm những hội, như hội của những người bán hàng, của những kẻ kiện-thưa, họ thường cắt phiên nhau mà coi nhà, hoặc thức đêm để giữ vườn ; mục-đích là để gìn giữ che-chở cho nhau, cho khỏi những quân gian-phi ăn trộm những bông, trái, đồ, vật, v. v...

https://tieulun.hopto.org

5°) **Hội góp tiền** (Sté des Sapèques) có những điều lệ hơi rối-rít. Nếu số người chơi góp được đủ 10 người, thì mỗi người phải đóng 10 ngàn đồng tiền trinh, hội sẻ định một thời-hạn là mười năm, sau khi ai nấy đả đóng góp về phần mình được đủ rồi, thì hội sẻ rút thăm, hễ trúng góp về ai, thì người ấy được lảnh một số tiền là 100 ngàn đồng tiền trinh (100.000 sapèques). Đến năm sau, hội lại rủ họp, người nào được lĩnh tiền về năm trước thì thôi, không phải đóng góp nữa, còn muốn chơi góp nữa thì tùy-ý, rồi hội lại rút thăm, trúng về phần ai thì người ấy lại được lảnh tiền, cứ thế lần lược cho đến các người khác. Mỗi năm, trừ người được lảnh tiền rồi, hội cần phải rủ thêm một người nữa thôi. Hội góp tiền nầy được nhiều người ham thích lắm vì họ hy-vọng được trúng trước thì họ được lợi nhiều. (Có lẻ ngày nay các nước bên Tây-phương bắt-chước cái nghi-thức Hội nầy mà lập thành ra biết bao nhiêu là Hội sổ-số khác như: Ngân-hàng thủ-bổn. — Viễn-Đông lập bổn. — Vạn-quốc tiết-kiệm, v. v.)

Còn bên Nước Nam Việt ta gọi là hốt huội (hốt hội) v.v.

6°) **Hội Bác-ái tương-thân của hàng Y-học-sỉ** (Fraternité des empiristes) là một hội của những thầy thuốc bán dạo liên-kết lại. Mục-đích của hội là mỗi hội-viên phải lần-lượt đặt tiệc-mừng tại nhà hội để mời tiếp đón-mừng nhau. Đó là một sự vui-vẻ hân-hạnh của họ. Cứ vào ngày 28 tháng tư, các anh em y sĩ họ đi bán thuốc các nơi đều trở về mừng Hội-Trưởng rồi xúm lại rót rượu vang hâm nóng, xúm nhau ăn uống rất là vui-vẻ, đó là giây bác-ái tỏ được tình thân-thiết mà chung-hiệp cùng nhau một cách mặn-nồng.

7°) **Hội-Quan-Trường** (Société des fonctionnaires). Muốn thi đỗ làm quan ở Trung-Hoa không phải dễ. Các Quan-trường mở cửa công-đường để tuyển-trạch bực người

https://tieulun.hopto.org

xứng-đáng ra làm việc nước; nhưng ôi! đem tri-thức và khoa-học để tranh-đua thì chưa chắc đã đậu được. Những người dự-thí phải là người có đủ tài-lực để cho Quan-trường khen chuộng mới có thể hy-vọng; nhưng khốn thay! những sự khen-chuộng ấy phải trả quá mắc. Thật quá mắc cho kẻ nào ham-cầu một chút công danh! Ở giữa nước Trung-Hoa mà lại còn tỏ ra một Hội để đào-tạo những bực quan-lại, thì vẫn là một lẽ thường tình tự-nhiên; nhưng lạ thay mục-đích của Hội nầy là phải hiến-lễ cho Hội-đảng một số bạc cầu-dùng mới mau trở nên được địa-vị quan-cách.— Khi có một chỗ làm việc nào khuyết, hội viết giấy đòi gọi các anh-em đến dự-thi, rồi các đảng viên xem-xét đoàn sĩ-tử, kẻ nào có máu mặt, biết có thể nhờ-cậy về tài-chánh được, thì hội treo bảng cho trúng-tuyển, rồi hội phát bằng-cấp Thứ-Trưởng cho, thế là tức thì được thụ-chức (nommé), rồi ông quan mới nầy sẻ được trở nên giàu-có, vì dân-chúng phải hiến-lễ tiền-bạc luôn-luôn, nên mới được dịp vơ-vét cho đầy túi tham; những bực được mới dự phẩm quan-lại cứ lựa vào ngày 20 tháng hai, để đi lễ mừng quan-thầy; trong lúc nầy họ tỏ lòng được tiện-dịp đi mừng tuổi năm mới nữa, rồi họ nhắc với quan-thầy ở trong hội, phải cần mở ra cuộc thi để phát bằng-cấp cho họ. Ôi! Cái hội Quan-Trường ở Trung-Hoa nầy kém vẻ Đạo-Đức biết bao nhiêu!

8°) Còn dưới đây, ở nước Tàu về hạng du-thủ du-thực cũng có tổ-chức một cái hội gọi là « **Hoang-đàng-tặc-đảng** » (Société des vagabonds) mới là hại cho dân-sanh nữa.

Phàm sự đi ăn xin ở nước Trung-Hoa kiếm ăn đủ mọi cách, và thường những của xin được ấy, phải là tay ăn xin thiện-nghệ mới biết cách hỏi xin được nhiều. Những

https://tieulun.hopto.org

quân đi ăn xin cũng có kẻ làm đầu-đảng, thường gọi là « **Vua Tặc-đảng** » có lẻ là quân « **Thổ-Phỉ ngày nay** » vậy (prince des vagabonds), mà kẻ nầy truyền lệnh gì, thì đảng nó phải tuân-mạng tức-thì. Bực đầu-đảng có được trọn quyền sai-khiến các phe-đảng nó, bắt-buộc mỗi ngày phải kiếm tiền để cung-phụng nó, nếu không được thì phe đảng nó sẻ bị hình-phạt một cách đáng ghê-sợ Kẻ Đầu-đảng, nghỉ mưu nầy, chước kia đủ cách, cái xóm nào mà đảng nó thường xin được nhiều tiền, mà nay thấy người ta lảnh đạm không cho, thì nó truyền cho đảng nó dùng làm chổ trọ, rồi chúng đảng nó trú-ngụ làm rầy-rà ngăn-trở người ta suốt đêm. Những quân ăn xin nầy thật là cực-kỳ dạn-dỉ và kiên-nhẫn, có khi chúng đợi suốt mấy giờ ở trước cửa các hiệu bán hàng mà kêu-nài cho được một đồng tiền trinh mới thôi Trong những thời-kỳ loạn-lạc, thì những quân ăn-xin nầy thành ra những quân đầu trộm đuôi cướp chỉ đi khuấy-rối, mà cách hoạt-động cũa chúng rất là lanh-lẹ.

9°) Sau luận hết các hội ở nước Tàu, thì những hội nguy-hiểm nhất là những hội cũa quân ăn trộm và của quân ăn cướp, cách hành-động cũa chúng là đi từng đứa, hoặc từng bọn. — Đây là những phe-đảng thường có ở nước Trung-Hoa, như : đảng « **Châu Chấu** » (les Sauterelles) là đảng ăn-cắp rất mau lẹ; đảng « **Râu-Đỏ** » (les Barbes rouges); — đảng « **Lửa-Rọi** » (Flamboyants) là những đảng đi ăn trộm ngựa. — Những đảng đó hay đến các làng để bắt cóc, nếu dân làng nào không nộp đủ tiền để chuộc như lời chúng bắt-buộc, thì chúng đến cướp phá. Những phe nào thuộc về đảng « **Gươm-Bén** » (Sable tranchant) thì hay đến những các chợ-búa ; nếu có xẩy ra một đám cải nhau thì tức thời chúng đến can-thiệp để bênh cải hộ giúp trợ cho nhau, rồi chúng thừa dịp xem

https://tieulun.hopto.org

xét người nào có tiền-bạc hay đồ trang-sức thì chúng gây sự mà chống-cự với người ấy rất kịch-liệt đặng bóc lột cũa ấy. Thường ở trong tửu-quán, cao-lầu xa nơi thành-thị, người ta hay bắt gặp chúng nó vào ăn uống, sau khi trả rượu say-sưa phỉ-thích rồi, chúng bèn kiếm cách đào tẩu : đó là khi nào chúng không bóc-lột được những khách bộ-hành, thì chúng giở cái lối chơi không được lịch-sự ấy ra như vậy.

10°) Còn những phe-đảng được thịnh-hành nhiều hơn hết là đảng của **quân ăn-cắp vặt** (des Escamoteurs en détail). Người ta thường thấy chúng nó lẫn lộn trong những chỗ đông người, hoặc ở chợ, hay những buổi có chợ-phiên, cùng những ngày có hội-lễ, chúng chỉ chịu đi móc túi và ăn-cắp những đồ hàng-hóa của người đồng-hương bổn-xứ. Những kẻ đầu-đảng của chúng là đảng-viên biết hoạt-động một cách thông-thạo lẹ làng, chúng không sợ-hải gì với dân quê-mùa bán những đồ hàng-bông rau-đậu ở chợ, hay người bán hàng vặt, nếu không có bạn hàng trông coi, thấy ít người qua lại, hoặc không trông thấy ai ở chỗ đó, thì chúng ăn-cắp liền. Nếu những người bán hàng vô tình không biết, thì chúng lấy hết, cho đến khi không còn thấy một thứ đồ nào nữa mới chịu thôi.

Thường lệ thì phàm những các đảng-viên hay phe phái nào đi ăn cắp ăn trộm được tiền của hay đồ vật nào, thì phải *dâng nộp một phần ba cho bực Đầu đảng* ; (le tiers-1/3) ; cái phương cách ấy cũng có lề-luật và chẳng sai lầm được.

Than ôi ! xét thấy những cách hành-động của các phe-đảng, — thấu rõ được tâm địa của kẻ vô lương-tâm thì chúng ta lại thức-tỉnh biết đề phòng bằng cách khôn-ngoan trí-thức, bằng sự thông-minh mẫn-thiệp để chống giữ đối với những thủ đoạn xảo-quyệt gian-tà của con người vì

https://tieulun.hopto.org

thất học, vì nghèo khổ, vì thiếu cách sanh nhai, vì kém lòng Đạo Đức, mà đến nỗi phải trụy-lạc vào những cảnh huống đáng thương-tâm!

Đả đành rằng chúng ta thấy đủ các Hội-đảng bên Tàu (Chine) rồi, mà chúng ta cũng đả từng nghe các Hội-đảng bên Âu-Châu cũng giống như vậy, cũng thường xảy ra lắm trò cười, như **nạn bắt cóc người ở Mỹ** (Amérique) rất thạnh-hành;— **bọn cướp bốc người ở Pháp** (France) mấy nước Văn-minh mà còn vậy thay! hà trách gì là một nước Tàu mà thôi. (1).

Vậy ở trong xả-hội người khôn của khó nầy, kẻ nào đả biết bóc-lột lẫn nhau, thì cũng biết cướp lấy của nhau bằng cách khéo-léo. Chỉ duy có người nào biết làm lành, ở phải, biết hành Đạo, biết chứa Đức, là những bực người am-hiểu lẻ tiến-hóa của Trời Đất mà biết làm những công-việc chánh-đáng để được ích nước lợi-dân, đó là sự đạt thành công-cuộc Đại-Đồng Thế-Giới vậy!

卐

(1) — Chúng ta cần nên biết rằng: Phần nhiều những Hội-đãng bên Trung-Hoa chẳng hề khi nào biên tên biên tuổi của đãng-viên vào sổ sách; bởi vậy không bao giờ họ có sổ bộ chi cả. Đó là họ thực hành một cách Vô-Vi, cho nên Chánh-Phủ khó mà tầm được vết dấu tang tích chi của họ; bởi vậy Chánh-Phủ không khi nào mà bắt được đãng-viên của họ đâu.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠO-GIÁO

Thời-Đại Đạo-Giáo

Le Taoïsme contemporain

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

Thiên III

THỜI-ĐẠI ĐẠO-GIÁO

LE TAOISME CONTEMPORAIN

Chúng tôi đả giải nghĩa và luận rỏ về « Đạo-Giáo » ở quyển I và quyển II rồi, vả lại xưa nay chưa có ai lý hội nghiên cứu cái chân-tướng Đạo-Giáo cho rỏ ràng đích xát được vì chúng tôi đả thường nghe thuở nay ai ai cũng hay đàm luận cuộc chấn hưng tôn-giáo cách-mạng đả giúp cho người nước da-vàng chiến thắng cải cách hơn người da trắng nhưng mà ngoài ra thì không thấy ai luận giải đến chỗ cứu-cánh Đạo-Giáo.

Dầu có cải-cách chấn-hưng tôn-giáo thế nào đi nữa, Giáo-lý Đạo-Giáo vẫn không phải thực-hiện theo lời chúng ta đả nói đâu, mà cũng không phải y theo thiên hạ tưởng đó.

Dầu cho người nước da trắng bên Tây-Phương có lòng hâm mộ cái Triết-lý cao siêu của Đạo-Giáo mà muốn tầm chơn nghiên-cứu đặng cho hiểu thấu cái lý-thuyết sâu xa của Đạo-Giáo đi nữa song không thế gì họ khảo cổ về sự bí-truyền được, họ xem qua thấy tưởng dể dàng, nhưng thật khó hiểu và khó mà thực-hành y theo đặng.

Thật là một cái Đạo-thuyết rất củ-kỉ, nhưng mà hồi nào tới bây giờ cũng vẫn mới mẻ luôn luôn, cũng phù hạp cho người xưa mà cũng thuận tiện cho người nay và chí cho những đến đời sau sau nữa cũng có thể trọng dụng được nó luôn luôn.

https://tieulun.hopto.org

Trong một chương đầu chúng tôi cũng đả có nói rỏ rằng đối với người cố công tầm chơn-lý thì Đạo-Giáo không bao giờ bế môn đâu !

Hiện thời ngày nay Đạo-Giáo là cái thần-hồn linh-thiên cũa nước Trung-Hoa và Nhựt-Bổn. (1)

Còn đối với người Âu-Châu (Phương-tây) thì cái Giáo-lý siêu-phàm cũa nền Cổ-Đạo Đông-phương khó mà truyền bá ngay được là vì họ không bao giờ hiểu và học được cho rỏ ràng, khi họ lý-hội không được chỗ thâm thúy của Đạo-giáo thì họ lại cho là một cái truyền-tục dị kỳ.

Đầu tiên Đạo-giáo là một phương-pháp rất trọng dụng của các nhà Vua Chúa nương theo đó mà cai-trị nước được thái-bình, rồi lần lần Đạo-giáo thành ra một cái học-thuyết tuyệt đích của dân-chúng, sau rốt lại trở thành một cái chủ-nghĩa cách mạng về quốc-sự.

Nhưng dầu Đạo-giáo ở về phương-diện nào đi nữa, trước sau gì Đạo-giáo cũng là một cái Chơn-lý bất hoại, bất diệt. Chí ư bên Âu-châu bây giờ người ta cũng sùng bái và thân ái Đạo-giáo cho là một cái học thuyết Chơn-Chánh bí-truyền và để làm cái phương châm giúp nước.

Từ khi Đạo-giáo thành lập được rồi thì các cơ-quan đều thuộc về cánh vô-vi hội, thì từ đó Đạo-giáo chỉ truyền bá cái giáo lý tối thượng mà thôi và được di-truyền bền bỉ cho đến ngày nay. Và nhờ những vô-vi hội ấy mà kẻ ngoại Đạo không ai khám phá và soi thấu được cách hành vi bí-mật về khoa-Pháp-môn bí-truyền của Đạo-giáo ; mà những tín-đồ trong Đạo-giáo thường vẫn tôn trọng gìn giữ dường như một phần gia-tài quí báu vậy ; họ tin chắc rằng Đạo-giáo sẻ là một Phương-Pháp có thể đem các chúng-sanh bước lần đến cỏi **Chơn-phước** được.

---

(1) — Chủ nghĩa : « *Thần-Đạo* » cũa Nhựt-Bổn phần nhiều là mượn lý-thuyết của Đạo-giáo và Nho-giáo.

https://tieulun.hopto.org

I

TÔN-GIÁO TÂY-PHƯƠNG
VÀ
TÔN-GIÁO ĐÔNG-PHƯƠNG (1)

Xưa sao thì nay cũng vậy chẳng hề **khi nào** khác.—Người **nước** da vàng và người nước da trắng không bao giờ đồng tương-ái tương-liên với nhau được **đâu** và không khi nào mà người da trắng có cái tình biết yêu mến người da vàng là vì Tây-Phương khác, Đông-Phương khác.— Tại sao lạ vậy ? Chúng tôi biết là vì người da vàng hằng có cái chí, cái tâm thương mọi người và vạn vật như nhau luôn luôn. Còn đối với người da trắng thì lại khác, từ sự Tinh-Thần, sự học-vấn, cho tới việc chánh-trị quốc-gia thì họ biệt đãi người da vàng một cách gọi là khác loại, khác màu, dị chủng vân vân. Vì thế cho nên người da vàng hay nghi ngờ và không thế nào họ hiệp tác tận tình với người da trắng được (2).

Chúng tôi biết chắc rõ ràng và quyết hẳn như vậy. Dầu với việc thường đi nữa thì hai giống da đó không thế nào hội hiệp chung chạ thân ái nhau được, nên chi ta thường thấy người da vàng biết thủ phận mình mà không dám nhập bọn, chung chạ lần với người da trắng. Chúng

---

(1)— **Tây-phương** là bên Âu-châu (Âu-tây).
Đông-phương là bên Á-châu (Á-đông).

(2)— Chúng tôi đã kinh nghiệm và rõ biết đích xát như vậy là nhờ có xuất Dương du học ngoại-quốc và đã từng giao thiệp với nhiều sắc dân ngoại-quốc hơn hai mươi năm rồi.

https://tieulun.hopto.org

ta chĩ xem các báo-chí và các sách thì rõ và thấy tánh tình, cữ chĩ hai bên thường hay xung đột nhau. Đây như trong quyễn sách của ông Quan-Tư Driant nhan đề là «Sự chiếm phục của giống vàng» (Invasion Jaune) (cũng như người Âu-châu thường hay nói tặng người Nhựt là cái « Họa-Huỳnh-Chũng»— Le péril Jaune). Trong sách của ông Driant dùng lời nói khêu khích nghi kỵ người da vàng. Lại ông còn hay bày đặt vận động khuyến bảo các hội kín bên Phương-đông và các nhà học-giã về khoa Pháp-môn bên Âu-châu nên cọng đồng hiệp-tác với nhau thì mới có lợi cho cả hai bên về phương diện mục-đích và Tinh Thần. (đặng có dịp để phá cơ quan của hội ấy).

Bởi vậy theo lời Quan-Tư Driant lập đi lập lại trong quyễn « Invasion Jaune » của ông nơi trương 486 như vầy : « Chúng tôi (ông Driant nói) lấy làm hân hạnh có đọc trong báo « Truyền-giáo » (l'Initiation) ra nhằm tháng Mars năm 1877, báo nầy cổ-vỏ hoạt-động về cuộc lập một cái phái « *Martinisme* » ở tại thành-phố San-Francisco bên Huê-kỳ (bắc Mỹ-Châu). Mục-đích Hội nầy là để sưu tập các hạng người Trung-Hoa Trí-thức hiệp cùng dân Martinistes (1) lập ra một cái đãng tựa như cái hội « *Anh-Hùng* » ở bên Trung-quốc vậy. »

Ông lại còn luận thêm rằng: « **Anh-Hùng-Hội** nguyên là chi-phối để ra các bực vỏ sĩ hào kiệt Trung-hoa; có nhiều bực Trí-giã nói không thế nào thực-hành được sự hiệp-tác của đôi bên được để tuyên bố cái chủ-nghĩa quốc-tế ra cho ra rộng. Các bạn độc-giã và trí-thức cho là không thể thực hành được ; chớ nếu hội hiệp chung được thì kết-quả ngay liền. »

---

(1) Hội Martiniste của ông Martinez để xướng ra trước nhứt và đồng tôn-chĩ với Saint-Martin.
= Secte d'illuminés du 18e siècle qui prétendaient être en commerce avec les esprits et les âmes.

https://tieulun.hopto.org

Đó lời ông Driant bình luận trong quyển sách của ông như vậy, chúng tôi chỉ trích-lục ra để xem coi cho biết lời phỏng luận của một người da trắng tỏ cái thái độ như vậy mà không biết có người Trung-Hoa nào xin vô hội San-Francisco đó không! chớ cái *Hội-Anh-Hùng* của dân Trung-Hoa đã lập không biết bao lâu rồi và người trong hội họ không bao giờ chịu giao tiếp với khách ngoại-bang cả là vì thuở giờ các Hội, dầu cho «*Anh-Hùng-Hội*» hay là «*Vô-Vi Hội*» của người Trung-Hoa đều kín-nhiệm không bao giờ chịu giao du ãnh-hưởng đến các Hội Pháp-môn bên Âu-châu đâu.

Tại sao lạ vậy ?

Là vì người Trung-Hoa chán biết cả thói-tục và tâm-lý cùng trình-độ của hạng người da trắng và họ cũng thấu hiểu những sự hành tàn bí-mật không chơn-chánh của các hội Pháp-môn và các giáo-hội bên Âu-châu rồi.

Vả lại, đối với cách tổ chức, tôn-chỉ và chủ-nghĩa thì **Vô-vi hội** bên Đông-Phương khác hẳn với **Giáo-hội** bên Tây-Phương, cho đến cả các Tôn-giáo bên Phương-Tây như Đạo La-mả Gia-tô (christianisme romain) Đạo Tân-cơ-đốc (Christianisme luthérien) và Đạo « Génévois » cả thảy sánh với **Đạo-giáo** (Taoïsme) thì khác nhau xa lắm.

Khác nhau từ Giáo-lý, lễ-phép, hành-đạo, cho đến sự ảnh-hưởng truyền-giáo cũng khác nữa, vân vân...

Lấy chỗ đó cũng đủ biết tại sao mà **Đạo-giáo** là cái nền cổ-tục đáng kính trọng di truyền của người da vàng, và nhờ đó mà biết rỏ **Đạo-giáo** là cái dấu vết cổ-thời để làm cho ta được hiểu cái Đạo-lý xưa kia, và là một cái khuôn mẫu để gìn giữ cổ-tục lưu truyền vậy.

Vậy dưới đây ta sẻ thấy tại sao và bởi cách nào mà cái **Đạo-cổ** này cứ được trường tồn mải và được trọng

https://tieulun.hopto.org

dụng để làm hướng-đạo dẫn nòi giống da-vàng vào đường tấn-hóa.

Ngoài xả-hội cho đến trong sự truyền-giáo thì giữa hai giống da đối nhau cũng hết sức tương đối mà luận ra cho Chí lý thì nó đều ảnh-hưởng như dưới đây.

I.— Những phái Pháp-Môn **Tây-Phương** trừ ra một số ít người biết thi hành theo Đạo, còn phần nhiều là họ *chủ ý về quốc-sự* mà thôi.

Còn trái lại, Vô-vi-Hội bên **Á-Đông** thì khác, khác xa lắm, hội-viên toàn là người tầm Chơn-lý của Đạo và đoạt được nhiều sự bí-tàng của Tạo-Hóa, một mặt thì họ *Chấn-hưng nền cổ-đạo*, một mặt nữa thì họ lập thêm ra một phái Tôn-giáo hết sức tối tân.

II.— Về Giáo-Hội **Tây-Phương** có cái óc *ích-kỷ lợi-riêng* chỉ làm lợi cho đảng phái của mình và buộc thiên-hạ phải làm lợi cho họ, thậm chí họ xúi dục quốc-gia (Chánh-phủ) hành động làm những việc không chánh-đáng có khi hại cho nhơn-dân nữa mà phần nhiều lại không ích gì cho họ mà cũng không ích gì cho xả-hội nữa.

Còn giáo-hội bên **Đông-Phương** thì lo khuyến khích nhơn-dân làm việc *ích-lợi-chung* và hằng dạy dỗ Dân lành biết lo bổn phận mình, và hiểu phận-sự làm người về vật-chất lẫn cả tinh-thần.

III.— Vì muốn mà ám gạt gầm xả-hội và chánh phủ tin theo và sùng-bái Đạo mình, nên cảnh Đạo **Tây-Phương** ráng sức *chưng dọn lòa mắt* bề ngoài và hết sức hô hào vận động tuyên truyền tôn-giáo của họ. Họ thường giao thiệp với kẻ có quyền-quí, họ thường *dự vào quốc-sự* ; xin nói tắc là họ ưa thích sự danh tiếng lừng lẫy và ham mua chuộn nhơn-tình một cách vô lý, miễng cho họ bành trướng Đạo của họ cho có thế-lực là đủ, là thỏa mảng hi-vọng của họ.

https://tieulun.hopto.org

Trái lại, các Hội, các Đạo bên Phương-đông chẳng phải vậy đâu, người hội-viên hay là Môn-đồ Đạo-phải toàn là người kín-cẩu dè dặt *có cái nết-hạnh cao thượng*, có cái tâm tánh siêu-việt biết việc phải, nhìn sự quấy, *biết nhận lỗi để sữa mình cho ngay chánh*, nhờ vậy mà Hội ấy, Đạo ấy có thế-lực lang rộng thêm, mà Chi-Phái các đạo lại được trường tồn vĩnh viễn.

IV. — Khi được thiên hạ tin và theo đảng phái cũa mình rồi thì cánh đạo **Tây-Phương** họ lại dùng thế-lực mà trừng trị hay là *mượn oai quyền của Chánh-phủ để phục chế người trong đảng của họ*. Họ giao hiếu với Chánh-phủ rồi sau họ cầm cán cho Chánh-phủ và trở lên người hành-đạo của Chánh-phủ.

Còn hội Đạo **Đông-Phương** lại khác hẳn, đến khi họ giảng dạy cho nhơn dân hiểu biết Đạo-Đức rồi thì họ tìm phương-pháp *lo giải khổ cho chúng-sanh* và để cho mỗi người được tự do sửa mình mà tu luyện tầm phương đến cỏi chơn-phước.

V. — Về cánh đạo **Tây-Phương** chỉ có tánh ham lợi dụng quyền riêng *tham danh tch-lợi*.

Còn hội-giáo **Phương-đông** có tánh thích sự thông thả *an nhàn tự tại*, muốn tự do tự lập hơn là công-danh phú-quí phù-hoa.

VI. — Đối với xả-hội thì cánh đạo **Tây-Phương** đoạt cả sự tự-do và *dắc Chánh-Phủ vào con đường lầm lạc*, chỉ để cho dân-chúng hưởng những đều trong *phạm-vi hẹp hỏi, mất cả sự tự-do Bình-đẳng* ; xúi dục nước nhà làm những việc rối khổ lòng dân ; thành thử trên thì Chánh-phủ không bao giờ hết sự tham lam, còn dưới thì nhơn-dân không thỏa lòng ham muốn. Họ cứ *bày những sự nghịch với lẻ Thiên Nhiên*, và trái với phép tự-vệ của

con người. *Họ chuyên về sự an-lạc phần vật chất.* Thế mà xã-hội bên Phương-Tây cho họ là *người ân nhân*, quên hẳng rằng mình mất sự tự-do và bị họ đưa đẩy vào cõi mù ám, không biết mình đã bị lầm lạc to.

Trái lại Hội-Đạo **Đông-Phương** chỉ *lo cứu vớt cả chúng-sanh trong Vỏ-Trụ.* Họ chỉ biết có nhơn-loại chớ không tưởng đến mình, tức là họ *vô-ngã bất vị kỷ.* Họ truyền bá cái Đạo quí báu cho mọi người biết được mà hưởng lấy. Hành-vi cử chỉ cũa họ đều *thuận theo thiên-ý và hòa với Đạo-Đức*; không bao giờ họ buộc ai những đều gì khó khăn cả; họ *chỉ biết làm việc Đại-Đồng*, mỗi việc đều là chung cùng nhau cả, không có gì là tư-riêng ích-kỷ đâu. Họ không *nghỉ tới đều vui sướng vật chất*; họ chỉ lo lắng phần tinh-thần cho sáng suốt. Họ không biết ham muốn đều chi hết; *lòng họ tắc hết đều dục-vọng.* Họ *chỉ làm gương tốt cho nòi-giống họ bắt chước* đều phải cũa họ đã làm. Họ muốn thiên-hạ làm theo đều phải đều lành cũa họ đặng có thể đến cõi **Chơn-phước** mà thôi.

Đó chúng tôi kể sơ vài sự hành-vi và Tâm-lý cũa cả hai bên ra đó, thì bây giờ chúng ta phải nên kết luận thế nào?

Vậy theo đây về cả hai phương-diện, tôn-giáo Tây-phương và Đông-phương thì ta còn chi là hoài-nghi nữa vì tư-cách lý-thuyết hành-vi của họ đã bày tỏ, rỏ rệt như trên đó rồi.

---

https://tieulun.hopto.org

II

TƯ-CÁCH CỦA NGƯỜI HỌC ĐẠO ĐÔNG-PHƯƠNG ĐỐI ĐẦU VỚI TƯ-CÁCH CỦA NGƯỜI HỌC ĐẠO TÂY-PHƯƠNG

Dưới đây chúng ta cũng nên nói lược qua tư-cách người học Đạo như vầy : Trước hết, người mà có tánh *giản-dị dè-dặt* biết mình thì không bao giờ bị ai lường gạt được. Những lý-lẽ dối trá không chơn-chánh mà họ đã tin lở rồi, những điều lầm lạc mà họ đã bị lầm rồi thì cũng thấy đều là làm cho họ biết khôn và trải qua mà phải suy xét việc chơn-giả. Đó là một cái tánh cẩn thận rất có ích cho họ lắm vậy.

Chính nhờ họ đã bị lầm lạc ; nhờ cái lý-lẽ dối trá và cái Đạo bất chánh ấy đã gạt họ đó làm cho họ đã cảnh tỉnh biết được rồi.

Bởi vậy hễ người mà tự tỉnh biết mình lầm lạc vào chốn tà-đạo bàn-môn thì sau họ không để chân vào Đạo ấy nữa là vì họ biết cái Đạo đó không hề lo vớt độ chúng sanh ra khỏi sông mê bến khổ, cứ lo hộ giúp một số người trong đãng-phái của mình mà thôi. Hễ kẽ biết nghỉ và tự tỉnh như vậy thì tức nhiên họ thối bước không có đức-tín nữa, và họ không còn tín-ngưỡng và sùng bái kẻ Chưởng-Paái làm đầu mối Đạo đâu thì chừng đó họ mới thật thức-tỉnh mà nhứt định tự lo, tự độ lấy mình, và tự nhờ sự trực-giác của họ mà dò xét mà tầm kiếm một vị Chơn-sư hoặc Minh-sư đặng thọ-giáo làm đệ-tử. Mà trước khi

https://tieulun.hopto.org

tầm được một vị Minh-sư ấy thì họ phải hết sức quyết nghị dùng đủ phương-kế để vẫy vùng cho khỏi cái ách bất chơn-chánh ấy.

Còn đối với giáo-hội **Tây-Phương** thì khác hẳn; khi nào họ ra hết sức lực và dùng đủ cả phương-châm và khí-cụ đặng trừ diệt được người đầu đảng của họ rồi thì họ bèn lập ra phái đảng khác mới mẻ hơn mà cũng còn giống tựa theo khuôn mẫu củ vậy, nên đảng mới nầy cũng không làm được sự gì hay hơn đảng cũ; Thành thử không thế nào họ đi đến mục-đích cao-siêu được đâu.

Đó, tức đó là tôn-chỉ, chủ-nghĩa của Giáo-hội tây-phương và là sự hay, sự giỏi, sự kín, sự bí-truyền lẫn lộn với đường đời và quốc-sự, thế thế, là Đạo-Đức Phương-tây vậy đó!!

Các thành-tích của vô-vi-Hội bên **Phương-đông** rất khác và trái hẳn với các giáo-hội bên **Phương-tây**. Người giống da vàng đến khi thông Đạo-lý rồi thì không bao giờ chịu đem mình vào sự chi ích-lợi ở ngoài đời hết, chỉ biết thực hành theo đều vô vi mà thôi, ngỏ hầu tầm phương giải thoát chúng sanh ra khỏi vòng trầm-luân bể-khổ. Đó là cái tinh-ba tú-khí thuộc về nòi giống da vàng đả nhiễm có từ xưa vậy. Chẳng phải vì sự ơn-nghĩa nhơn tình mà chính là vì sự tín-ngưỡng chiêm bái về tôn-giáo nên họ xả thân hành Đạo riêng mình họ và họ lo điều độ nhiều người vào hội hầu để làm cho cái nền Đạo được vững bền và lo thực-hành sự yên tịnh và cho được lực lượng theo lời minh-giáo của vị Chơn-sư của hội họ vậy.

Cái gì mà vô-vi-Hội không cần kiểm soát đến thì rồi sau họ cũng thấy rỏ là họ không cần tới nó, cái đó nó thuộc về quyền-thế danh-lợi tham lam ích-kỷ, cho nên trong hội không cần gì phải chịu ảnh hưởng vào đến mấy đều đó.

https://tieulun.hopto.org

Vả lại về mặt đời thì người Phương-đông đều hiết an phận tùy duyên thủ thường vui thú thiên nhiên nên họ không thiếu hụt món gì thì tức nhiên họ không cần phải tham muốn dục vọng những gì nữa. Mỗi người họ được hạnh phúc tùy theo điều kiện mà họ tạo ra và mỗi người họ đều hưởng sự tự toại an-nhàn theo cách sóng riêng của họ vì họ biết hết thảy người đời ai ai cũng an-vui theo cãnh sanh-hoạt địa-vị êm đềm của họ ở trong trần thế, tựa hồ nào khác vui thú thiên-nhiên ở trong bầu Vỏ-trụ.

Bởi vậy nếu ta sánh Tôn-giáo **Phương-đông** với Tôn-giáo **Tây-phương** thì ta biết ngay vì tại sao mà người Phương-tây không thế nào có cái tâm tánh kính-cẩn được, và tại làm sao mà họ không có cái tình ân-hậu. Và ta cũng biết ngay dỡ bởi đâu mà người Phương-Đông có cái tánh giản-dị chất-phát thật thà.

---

https://tieulun.hopto.org

III

MỤC-ĐÍCH CHÁNH-ĐẠO
VÀ
Thời-đại Đạo-giáo

Dầu cho Tôn-giáo nào hoặc Tây-phương hay Đông-Phương cũng vậy cũng đồng Tôn-chỉ là cần phải lo làm lành lánh dữ phổ-độ cứu vớt chúng-sanh, phải có lòng từ-bi bác-ái thương cả muôn-loài vạn-vật ở dưới Trần-ai nầy. Như vậy mới thật là **Đạo**.

Đạo tức là cái mầm kết-quả đẹp cũa các Tôn-giáo ở trên mặt Đất ; từ cổ cập kim nhơn-loại phải nương theo đó cho được sanh-tồn tấn-hóa. Đạo chính là cái vong-linh cũa người thượng-cổ và là cái mạng-vận của loài người vậy. Vì bởi nhờ cái Đạo mà loài người mới hiểu biết được cội-nguồn sơ-thủy cũa nhơn-loại mà đều khéo sự-khôn trí-thức cũa loài người đến bực nào cũng không thế nào thắng vượt qua được với Đạo đâu.

Vả lại cái tánh mạng cũa con người chính thật là cái luật thiên-nhiên cũa Đạo tạo thành kết chặc cho con người phải có và nhờ có nó mới đem loài người vào con đường tấn-hóa.

Vậy thì nếu Đạo ngưng tụ một chổ không được phổ thông, nghĩa là nếu các giáo-sĩ không vì Đạo mà truyền-bá ra cho rộng thì loài người cũng không được mau tấn-hóa, vì cội rễ nhơn-loại là do nơi Đạo mà có, cho đến sự

https://tieulun.hopto.org

tài nghề, sự văn-minh tấn bộ về khoa-học và tinh-thần hay vật chất cả thảy đều do nơi Đạo phát triển mà ra. Nếu đạo ngưng lại thì càn-khôn thế-giới cùng muôn loài vạn-vật cũng đều ngưng lại cả, không tấn-bộ mà cũng không hóa-sanh được nữa.

Cái luật thiên-nhiên đó tức là **Đạo** (1) rất cần ích cho khắp cả sơn-hà vỏ-trụ, cho nên nhơn-loại cần phải có một cái Đạo chung tất cả hết.

Cái Đạo là vật vô-thủy vô-chung vô-cùng vô-tận, không bao giờ lẫn lộn với sự ân-ái tư-riêng. Về nguồn cảm-động cũng chưa phải là vật tối trọng cho loài người. Cảm-động ân-ái chính là vật của con người tạo ra mà thôi, rồi truyền tử lưu tôn kế nghiệp như một phần gia-tài của tổ tiên vậy và càng ngày càng bành trướng di truyền thêm nhiều nữa, nhứt là trong các cuộc ảnh-hưởng giao-tiếp về các sanh-vật trên trường đời hay làm cho con người càng phát cái cãm-tình ân-ái mải mải.

Mà cái cãm-tình ân-ái ấy nó khác nhau tùy theo đời, theo xứ, theo phong thổ. Nó thuộc về ở trong lý-tưởng hữu hình mà thôi.

Nếu cái Đạo mà còn lẫn lộn với cãm-tình ân-ái thì cái Đạo ấy còn ở trong phạm vi chật hẹp và bất trường-tồn, tất nhiên sẽ bị tiêu diệt ngay.

Vậy thì rõ ràng cái Đạo mà còn cảm động (nghĩa là còn lưu luyến trên trường đời ham đều dục-vọng của chúng-sanh), chưa thiệt bất-động thì tất là cái Đạo tà kiến, lần lần càng ngày nó càng làm hư hoại lu lờ cái nền cổ Đạo di-truyền đó thôi!

---

(1)= Ngày xưa Đức Lão-tử Đạo-tổ hiểu rõ các luật Thiên-nhiên lý Độc-nhứt của Vỏ-trụ, ngài không biết kêu là gì nên tạm gọi là **Đạo**.

https://tieulun.hopto.org

Các Tôn-giáo di-truyền bao giờ cũng giống nhau, vì Đạo thì có một lý mà thôi. Cái tinh-hoa cũng đồng một lẽ là độ vớt cã chúng-sanh, an-uỗi nỗi đớn đau của nhơn-loại ra khỏi vòng thống khổ nhục-trần.

Tấc cã chúng-sanh là con của Đạo, mà Đạo tức là chúng sanh. Chúng-sanh và Đạo hiệp lại là một. Đạo thì dẫn độ chúng sanh; còn chúng sanh thì phải hòa với Đạo và thi hành một tôn-chỉ một chủ-nghĩa từ-bi bác-ái (ái nhơn như ái kỷ).

Bởi vậy Đạo hằng trường-tồn vĩnh-kiếp mải, hễ còn trời còn đất thì Đạo còn theo; nhơn sanh cũng xoay trở theo bánh xe của Đạo mà chịu cãnh sanh-tồn luôn luôn. Đạo là do sức thiên-nhiên chẳng phải do nơi người đâu!

Chúng tôi lấy sự thật mà luận đều chơn-lý chớ không có chúc lòng gì ác cảm chĩ trích Đạo nào hết; nhưng mà chúng tôi cần nên bày tỏ cho thiên hạ ai nấy được biết cái Đạo **Đông-phương** của người da vàng là cái Đạo chơn-chánh hơn hết trên thế gian nầy, nên chi mỗi lần chấn-hưng cãi cách, mỗi kỳ phôi thai phổ-độ thì đều vang động đến bên **Phương-tây** ai ai cũng đều hay biết được nó. Như gần đây xứ mình có Đạo **Cao-Đài** vừa mới phôi thai thi được muôn ngàn tín-đồ chiêm ngưỡng sùng bái làm cho khắp cả bốn phương trời đều hay biết đến.

Chỉ những vì Chơn-lý và vì chúng-sanh mà chúng tôi cần phải nhắc lại cho mọi người đều biết cái lý-thuyết về Tân-ước (Nouveau testament) của Đạo Giatô rất mâu-thuẫn nghịch hẳn với lý-thuyết về Cựu-ước (Ancien testatament) cũa Đạo Cơ-đốc Jéhoviste (1). Về thánh-kinh Tân-ước thi Đạo Gia-tô hiện thời đang gìn giữ chặc. (Đạo Gia-tô gọi

---

(1) — Đạo Gia-tô và Đạo Cơ-đốc là Phái Đạo có thế lực hơn hết ở Âu-Châu mà cũng đồng một cội nguồn mà ra.

https://tieulun.hopto.org

là Catholique). Kẻ làm đầu Đạo nầy muốn truyền bá cái tôn-chỉ chủ-nghĩa của mình ra cho rộng và cho có thế-lực nên bày nhiều việc hữu-hình tối-tân, v. v... và hết sức tầm phương-thế vận động làm cho người Phương-tây (Âu-châu) mê mẫn sùng bái theo Đạo mình.

Mải về sau các vị giáo-chủ hay sửa đổi luật lệ theo ý riêng của mình và lập ra một cái học-thuyết độc-tôn xưng là học-thuyết chánh-truyền, mượn đó để áp-chế sự tự-do tư-tưởng cũa người đời, buộc hết thảy phải công nhận và tuân theo ; vì đó mà Đạo Gia-tô càng ngày càng lạc xa với kinh Cựu-ước. Thêm nỗi các Giáo-sĩ vì lòng tham riêng-tư muốn chia riêng đảng phái mà vận động tranh giành ngôi vị, tranh quyền lợi nên nỗi ông đều đem ý kiến của mình mà hạn chế các tín-đồ. Vì đó mà nảy sanh ra nhiều cuộc cách-mạng về Tôn-giáo. Những tín-đồ bị áp-chế mới hiệp quần lại để chóng trả với vị Giáo-chủ họ và lập thành « Tôn-giáo cải cách ». Thậm chí thấy ở trong Sử-Ký Tây-phương có sanh ra nhiều cuộc đổ máu (Guerres religieuses européennes) (1). Mấy vị có danh và có công lớn trong các cuộc Tôn-giáo cách-mạng thì nên kể như các Cố-Đạo Huss, Luther, Calvin, và nhiều ông khác nữa vân vân...

Mấy ông nầy vốn là giáo-sĩ tu hành theo cựu-giáo, sau phản đối Giáo-Hội không công nhận quyền Đức Giáo-Hoàng (pape) bèn lập ra phái Đạo mới chủ trương sự tín-ngưỡng tự-do. Đạo mới nầy gọi là « Cơ-đốc Tân-giáo » (protestantisme), thuyết mới nầy rất giản-dị hơn xưa và người trong Đạo được bình-đẳng cả và gọi nhau bằng anh em chị em. (les frères — les sœurs) không cần Giáo-chủ

---

(1) — Bên Phương-đông (Á-châu) từ cổ cập kim không bao giờ sanh ra cuộc đổ máu về Tôn-giáo giữa các giống dân da vàng.

https://tieulun.hopto.org

hay là Giáo-Hoàng gì hết, mỗi người trong Đạo tự lo tu, lo độ lấy mình mà thôi. Khi cái Đạo Tân-giáo nầy thành lập rồi thì các tín-đồ Gia-tô đều theo và nhập Đạo rất đông, và nhờ đó mà chúng sanh mới được êm đềm trong 4 thế-kỷ nay. (1)

* * *

Đạo-cổ di truyền thuộc về Đạo-giáo là một cái **Lễ-giáo** đầy đủ tinh-thần cao-thượng đã nhiễm sâu vào óc những giống Da vàng kia rồi cho nên sự tập-quán di-truyền đã trở nên các hình dạng đời nầy qua đời kia mượn theo đó mà làm gương-mẫu tu hành, đó là một điều chơn-thật cho chúng-sanh vậy, dầu cho những người còn hiện tại, hay là kẻ đã quá vãng họ cũng đều quay quần chung theo sự tập-quán di-truyền ấy Về cách thức luân-chuyển thói-tục di-truyền của mỗi đời nói cho đúng thì ý có cải cách riêng theo thói-tục một chúc, tuy vậy mặt lòng chớ cái **Đạo-cổ** đã khắc sâu vào mỗi đời rồi cho nên cái chất tinh-hoa cốt-tủy của **Đạo** không hề thay đổi và cứ giữ gìn mãi theo cổ-tục luôn luôn mà thôi. Dầu ta có lấy làm lạ mà thấy có khi phong tục lễ-giáo đổi dời, thì ta chớ khá ngạc nhiên, vì sự truyền-giáo phải do theo hoàn-cảnh cho **hợp tuổi đời người**; ở trong sử- ký Đại-Đồng khảo cổ có chưng bằng cớ rằng giống dân da vàng là một giống dân đã tầng nương chịu theo tập tục di truyền từ cổ chí-kim dầu cho 5000 năm trước và cho tới 5000 năm sau thì giống da vàng cũng đều gìn giữ y như cựu lệ. Chính thật họ là cái khuôn mẫu của giống người A-Dong (A-dam) hồi đời thượng cổ đó, mà trong Kinh-Thánh bên **Phương-tây** thường hay nhắc nhở luôn.

---

(1) — Đạo « Cơ-Đốc Tân-giáo » không ở dưới quyền Đức Giáo-Hoàng (pape) bên Lamả, vì tôn-chỉ là trọng quyền tự-do tín-ngưỡng cũa tín-đồ.

https://tieulun.hopto.org

Cái Tánh-tình của người Thượng-cổ hồi mới khai thiên lập địa đều có cái tánh-hạnh chất-phác thuần lương, ăn ở theo nền Đại-Đạo rồi sau lần lần con người đổi tánh khác không giống theo người xưa nữa, nên chi phải cần có sự tu trì mới trở lại nguyên chất đời thượng cổ được. Đó là thuộc về **khoa bí-pháp ẩn-vi** của Đạo-giáo ; nhờ cổ-tục ấy cho nên cái gốc phụng thờ «Tổ-Tiên» (culte des ancêtres) mới còn lưu truyền đến ngày nay và dưới ngòi bút văn-hoa của hàng tác-nho tô điểm càng được thêm ãnh hưởng cho người đời chiêm bái, và làm cho các giáo-sĩ **Tây-phương** thấy vậy càng ganh ghét kích bát, kiêu-ngạo là vì họ đâu có rõ thấu cội nguồn lý-Đạo huyền-vi.

Trên thế-gian nầy từ cổ cập kim, giống da vàng là giống dân văn-minh trước nhứt, trước hơn người Hi-lạp (Grecs) xa lắm, trước cái đời cách-mạng dân-quốc Hellade và Péloponèse (République de l'Hellade et du Péloponèse) (1). Họ văn-minh cho đến các hạng người trong Dân-tộc họ cũng đều văn-minh cả — Tuy vậy chớ chúng tôi cũng không dám tự kiêu mà chắc rằng cho đến hạng người nông-phu thương-mải cũng dư hiểu và quyến-luyến về đường Đạo-Đức nữa. Nhưng chúng tôi quyết chắc rằng nhờ cái tục thờ cúng Tổ-Tiên mà họ có lề-nghĩa, họ hằng gìn giữ cái Đạo nghĩa-nhơn quân-tử, họ biết trọng kẻ già người trưởng-thượng, nhứt là họ hằng phụng thờ người

---

(1) — Xứ Péloponèse (Morée) và xứ Hellade hiệp lại thành nước Grèce bây giờ. Dân xứ Hellade và xứ Péloponèse văn-minh trước hơn các Dân tộc bên Au-châu. Họ văn-minh từ hồi 400 năm trước Chúa Giato giáng-sanh (400 avant J.C.). Bấy giờ dân-tộc Âu-châu còn dã-man, ăn lông ở lỗ và chưa biết mặc quần-áo. Còn người da vàng văn-minh hồi 2000 năm trước Chúa Giato (2000 avant J. C.). Hồi bấy giờ người da-vàng đã có chữ-nghĩa, có sách vở rồi, họ biết mặc quần áo, họ có vua chúa quan quân rành rẻ, họ biết cất lầu-đài nhà cửa v. v...

https://tieulun.hopto.org

mà có đứng tên trong bài-vị Tông-môn để trên bàn thờ ở giữa nhà. Đó là do theo bực thường nhơn dân-chúng mà còn được vậy thay! Còn nói chi là văn-nhơn nho-sĩ; hạng nầy rất nhiều và toàn là người trí-thức có tư-tưởng rộng. Đối với họ thì sự phụng cúng Tổ-Tiên đó, tức là thờ một vị Thủy-Tổ chung của Dân-tộc họ, nên họ lưu-truyền gìn giữ cổ-tục nầy mải mải là vì họ cho là hễ loài-người chết rồi thì trở về một cội nguồn thiêng liêng, cùng chung hưởng Hạnh-phúc như nhau.

Một cội nguồn chung đó tức là **Đạo** vậy! Mà hết thảy con người đều ở trong cái lý Độc-Nhứt (Unité) mà ra; nghĩa là cả thảy nhơn loại là cùng chung như thể anh em con một cha.

Thế thì nếu muốn biết thấu-đáo cái công lệ chứng triệu ấy (symbolisme), chính phải nghiên-cứu về mặt nhơn-loại và tầm cái lý thờ phượng chỗ Hư-vô là **Đạc-Thượng-Đế.**

Còn nếu chúng ta còn hoài nghi chưa biết đem sự chơn-thật trí-thức mà phán đoán về cách thờ phượng siêu-hình thì chúng ta còn dốt và thật thà một chúc. Vậy chớ chúng ta đã tầng qui tế người quá vãng đó không phải là lòng chúng ta đã chiêm ngưỡng các Đấng Tiên-Linh sao? Bởi vậy nếu chúng ta mà nghĩ tới chỗ cứu cánh ấy thì chúng ta càng phải ôn cố nghiên cứu, học thêm mới được.

Khi đọc hết bài-luận trên đây đã giải nghĩa rõ cái Đạo và cái Tôn-chỉ Đạo-giáo (Đạo-giáo cũng do Đạo-cổ mà ra) thì biết ngay các **chơn-lý** mà chúng tôi muốn bài bố ra đó.

Hồi đời Thượng-Cổ *thì cái chơn-tướng của Đạo còn mờ rộng lắm,* sau nhờ có Đạo-giáo của Đức Lảo-tử Đạo-tổ phát minh ra lập-thành một nền Triết-học hẳn hòi chớ không phải giống như cái Tôn-giáo thường kia đâu. Tuy nhiên cái giáo-lý của Đạo-giáo cũng y như Đạo-cổ không thêm, mà cũng không bớt chút nào.

https://tieulun.hopto.org

Một cái Tôn-giáo dầu cho chánh-đáng hay hoạt động bực nào đi nữa cũng bị dãm bớt sự **chơn-lý**, vì Tôn-giáo nào cũng hay bày sự hửu-hình sắc-tướng rộn rực cho nên kém vẻ tinh-thần thâm thúy ở trong! Sự sắc-tướng thường làm cho đẹp mắt người là vì con người bao giờ cũng ưa thích màu sắc. Có một ông Hiền ngạo mạng dám nói rằng : «Loài người là một con thú tu-trì ». Nhưng sự thật, chẳng phải vậy, con người đâu phải là con vật tu-trì mà thôi đâu, nó cũng là một con thú có tánh linh và tham lam, ham muốn không ngằn. Đến lúc gặp việc phải, việc Đức-Hạnh thì con người ít khi dám làm cho hết phận sự, đến khi đó thì nó quên cả nghĩa-vụ của nó. Như vậy thì con người đâu có phải là con vật tu-trì.

Thế thì theo lý đó thì cái Tôn-giáo của loài người có khác nào là một phương-thế làm cho mình thỏa được một đều hi-vọng cần ích kia mà. Đến chừng sự cần ích ấy hết rồi thì cái Tôn-giáo đó có khác nào như một cái ruột dư, một cái xương mông không trọng dụng chi cho lắm.

Còn như loài người mà còn theo Tôn-giáo nữa chẳng qua là vì lễ đã thành tục rồi, hay là vì tánh kiên sợ mà tùng vậy đó thôi.

Nếu Tôn-giáo nào cũng đồng một cách hành-động như vậy thì «*Con người thường lợi dụng Tôn-giáo đặng làm sự ích-kỷ riêng và để cho được dễ sai khiến kẻ khác*». Thế thường hết thảy Tôn-giáo là vậy đó!

Nhưng than ôi! Loài người đâu có chũ-ý hiểu rằng: «Tôn-giáo là một cái phương-châm để dạy loài người cho biết cái Đạo xữ-thế kia mà»!

Làm Đạo mà không biết gìn giữ cách sanh-hoạt giản dị thì cái Đạo ấy không phải là cái hạnh tu-trì đâu. Đạo

https://tieulun.hopto.org

thì dạy con người được có đủ nề-nếp đức-hạnh. Người tu-trì thì bao giờ cũng biểu thấu lý Đạo luôn luôn. Còn người mà hay luận lý, hay cải lẻ tức nhiên là người không biết Đạo, khác nào như kẻ ưa tranh hơn thua, cao thấp, giàu sang, lễ phép v. v...

Dầu ai tin hay không tin đi nữa, chớ Đạo-cồ của giống da vàng bao giờ cũng là cái luật-pháp của hàng vua chúa, của quốc-gia xã hội đó, nên chi trong xã hội, trong các việc chánh-trị quốc-sự thì họ cũng tùng theo Đạo-lý luôn luôn. Đạo lý ấy dạy họ biết thờ phượng người quá vảng, kính trọng người hiện tiền. Văn-chương, học-thuật, hội-hiệp, phẩm-vị, lễ-nhạc cho đến quan-hôn tang-tế chi chi cũng đều tùng theo dấu vết Đạo-Đức phát biểu ra cả.

Đạo là cốt-tủy tinh-thần của giống da vàng. Trong các cỏi đời của họ không bao giờ họ trừ bỏ cái Đạo ra; vả lại tự xưa nay không bao giờ họ có ý khinh rẻ Đạo, chê bai Đạo-Đức, họ cứ dính liếu quây quần theo Đạo khác nào như họ có tình tương-thân đối với ông bà của họ vậy, vì theo ý họ thì họ nói rằng ông bà Tổ-Tiên của họ bao giờ cũng còn vấn vích ở một bên mình họ luôn luôn để hộ giúp cháu con như người còn sanh tiền ở trần-thế vậy.

* * *

Kết luận lại thì các Tôn-giáo Tây-Phương chỉ để làm cho thoả lòng dục vọng về phần vật-chất, còn Tôn-giáo Đông-Phương thì khác, chỉ yêu trọng về tinh-thần mà thôi.

Vì đó mà Tôn-giáo ở Đông-Phương càng ngày càng bành trướng có vẻ cao-siêu và trường-tồn bất diệt, di truyền mãi cho đến ngày nay và ngày sau nữa.

https://tieulun.hopto.org

Tôn-giáo ở Đông-Phương càng ngày càng to lớn mở rộng mải thêm ra và được bền vững là nhờ điển-lực hấp thọ của người đã quá vãng xưa kia hàm mộ Đạo-Đức mà ra (1).

* * *

Không phải dùng cái lý-tưởng bề ngoài hay sự cạn suy trước mắt mà xét được các điều hiện tại bây giờ cho được, vì thế kẻ trí-thức còn hẹp hòi và hạng chánh-trị-gia quốc-sự kia họ mới lầm tưởng rằng :

«Sự Thức tỉnh nòi giống dân da vàng trở nên văn-minh tân thời có lẻ làm cho giống dân nầy sẽ quên hẳn cái Đạo-cổ xưa kia đi». Nếu tưởng như vậy thật là hết sức mâu thuẫn cho người hiểu cổ lắm !

Giữ theo đường nhơn-đạo (devoir social) thì chúng tôi cũng đã tự biết mình và ai ai cũng phải lo làm trước hết. Vậy theo đây chúng tôi xin luận sơ vài điều mà thôi về giáo-lý của Đức Khổng-Phu-Tử xưa kia dạy người đời ở trên thế-gian nầy ăn ở cho có nhơn-nghĩa-lễ-trí-tín và rất phù hạp với cội-nguồn của Đạo-cổ di truyền đó.

Đã đành rằng đời người ai ai cũng cần phải tùng theo Đạo, nương theo Đạo, tức là Đời-Đạo cần phải hiệp nhau ; vật-chất và tinh-thần phải có sự thân bằng đi cập cùng nhau luôn. Song trái lại chúng tôi chỉ thường thấy người đời quá ư mê lẫn vật-chất mà quên cả tinh-thần.— Than ôi ! nhơn-sanh vì thế mà phải lao tâm tiêu-tứ khổ-xát nhọc-hồn quanh lẫn hoài trong vòng trụy-lạc biết chừng nào ta sẽ thấy loài người đi đến cỏi chơn-phước cho được thì chừng đó nhơn-loại mới thấy được rõ ràng ánh-sáng mặt Trời là thế nào !

---

(1) — Ta cần nên biết, tinh-thần siêu-việt chừng nào thì điển-lực nầy càng mạnh và trường-tồn chừng nấy.

https://tieulun.hopto.org

Chính ngày nay người ở Đông-Phương ta đương trù tính vận-động làm sao cho cả nhơn-loại hoàn-cầu biết hồi-tâm trở về với Đạo, nên chi hiện thời bên Việt-Nam thì có Tam-kỳ phổ-Độ gọi là Đạo **Cao-Đài** ra đời, bên Ấn-Độ có rất nhiều hội Đạo-Đức như hội Thông-Thiên-học (société théosophique), còn bên Trung-quốc người ta lập ra biết bao nhiêu trường Đạo-Đức và Vô-vi-hội. Đến khi thành-công kết quả rồi thì chừng đó có lẽ là cái ngày đại hạnh-phúc, đại hoan-lạc chung cho cả nhơn-loại ở trên mặt Địa cầu nầy, chừng đó chúng ta mới không bao giờ quên cái Đại-nghĩa của Đạo mà Đức Phu-tử thường nói: «Sớm mai nghe đến Đạo, chiều dầu thác cũng là vui»! (1).

Nói cho đúng thì hiện nhiên nước Tàu, người Trung-hoa không hề chịu thay đổi cái ý kiến tinh-thần Đạo-Đức của họ, bao giờ từ cổ cập kim dầu đời nầy qua đời kia cũng vậy, bởi vì họ là giống dân ưa tồn-cổ lắm, nên ta đã thấy từ khi nhà Minh mất rồi nhà Thanh (2) lên thống nhứt cả nước Tàu mà dân Trung-quốc không hề khi nào họ quên cả quốc-túy quốc-hồn của họ cho nên lắm người phiêu lưu hãi ngoại, lập hội nầy hội kia ở ngoại-quốc đặng chờ khi về phục-quốc lại.

---

(1) = Triêu văn Đạo tịch tử khả hỉ.

(2) — Khi nhà Minh mất nước nhà Thanh lên ngôi thống trị bắt buộc các dân Trung-Hoa giốc binh theo họ (vì nhà Thanh là dòng dỏi dân Mãn-châu) phần nhiều dân Tàu không bằng lòng phản kháng cự tuyệt, vì từ xưa họ là dân Hán-tộc để tóc bới đầu luôn luôn, cho nên họ bị nhà Thanh dùng cường-quyền áp chế bỏ chế độ củ, họ tức mình phẫn kháng không được thì hoặc họ tử tiết, hoặc là phiêu lưu hãi ngoại, cho nên lúc trước ở xứ ta còn thấy lắm người China còn để tóc theo cách nhà Minh nghĩa là hồi chưa có cuộc cách mạng dân quốc Trung-Hoa thành lập kia. Chớ bây giờ khắp cả nước Tàu đều hớt tóc theo người Âu-Tây. Hiện nay ở Cholon cũng còn Hội liên hửu và nhiều Chùa-miễu của người Minh để tóc tục gọi là Hội Minh-Hương và chùa Minh-Hương.

https://tieulun.hopto.org

Xưa kia họ đã từng đề xướng cái chủ nghĩa «**Đời-Đạo hiệp-tôn**» cho đến ngày nay họ cũng cứ lo muốn thực hành cái chủ nghĩa đó; như vậy thời ta cũng không lấy làm lạ gì; chỉ có người Âu-Mỹ không biết thôi vì xưa kia người da trắng vẫn còn quây quần ở trong nhà họ bên phương-tây nên chi ngày nay họ thấy giống da vàng đương lo thực-hành cái thuyết đó thì họ cho là sự lạ lùng.

Từ ngày vua Khương-Hi nhà Thanh (1) lên ngôi thì Đạo càng ngày càng lu lờ chinh nghiên là vì vua Khương-Hi là vị-vương bất minh, giống Mản-Châu qua chiếm đất Tàu và đoạt ngôi Thiên-tử bấy lâu nay.

Thêm nỗi người Trung-Hoa ở về miền Bắc nước Tàu là một giống quyền-nghi thổ-phỉ tánh tham-lam. Họ bất cần muốn nhập dân Tàu với dân Mản-châu hiệp thành chung lại một tịch-dân. Đó là một sự hại cho dân nước họ lắm, khác nào như mấy con ruồi mà đậu trên cánh hoa, thứ hoa ăn thịt đó (2).

Dân Mản họ muốn xáp nhập dân Hán hòa lẫn chung một máu với họ, dè đâu họ không thế gì làm cho óc dân Hán đổi được Tinh-thần hiệp nhứt.

> Khen thay cho đám dân Hán, mà cũng tiếc thay cho nước Tàu, ví dầu cho Mản hay Hán thì cũng là một giồng giống dân da vàng mà thôi. Bởi vậy ở trên mặt đất nầy mà hễ còn phân màu-da dị-chủng thì cái họa chiến-tranh cái mầm chia rẻ còn hoài không giứt được.

---

(1)— Khương-Hi: Vua Thánh-Tổ nhà Thanh Nước Tàu, làm vuá từ năm 1662 đến 1722 ra lịnh cho đình-thần biên bộ Tự-Điển, gọi là «Khang-Hy tự điển.

(2) — Bên Âu-Mỹ có một thứ Hoa ăn các con vật nào bay đậu vào Hoa ấy (fleur carnivore).

https://tieulun.hopto.org

Trái lại người Trung Hoa ở miền Nam thì không hề phục Trào-đình Mản-Thanh là vì họ cho giống Mản là rợ Hồ ở miền Bắc, dầu có mất nước chớ họ vẫn nuôi tinh-thần để chờ ngày phục-quốc lại, cho nên họ không chịu tham dự vào việc Trào-chánh, không làm quan với nhà Thanh.

Họ không chịu nhập tịch và chung chạ lẫn lộn với dân Mản-Thanh. Họ cứ gìn giữ nòi giống họ không cho lai với máu huyết của dân-tộc khác. Trong 300 năm nay họ nắm giữ cã phong tục, văn-chương, học-thuật, và tinh-thần dân-tộc được rất toàn-vẹn như hồi 800 năm trước vậy, đặng chờ ngày khôi phục Tổ-quốc về cho con cháu nhà Hán là dân-tộc biết gìn giữ cái nền Cổ-Đạo vậy.

Rất cao thượng thay cho chí họ, nên nay họ mới được phục-quốc đánh đổ nhà Thanh lập thành Trung-Hoa dân-quốc có một chánh-thể nghi-thức vững bền cho đến ngày nay đó.

Giữa thế-kỷ 19 người Trung-Hoa đã có mòi thức tỉnh nên lo thực-hành cái thuyết « **Đời-Đạo tương-hiệp** » để dắc dân-tộc họ ra khỏi vòng hắc ám và dẫn đồng-bào dân-sanh họ đến nơi cõi **chơn-phước**. Họ gần thành công kết-quã mĩ-mãng. Nhưng ôi! rồi họ cũng bị thất bại bởi nơi cơ-trời vận-chuyển chưa gặp thời-thế là vì khi binh cách-mạng của họ tức là giặc Thái-bình (Guerre de Taï-Ping ou révolte des Taï-Pings) vừa tôn Hoàng-đế của họ lên ngôi năm 1850 và đóng Đô tại Nam-kinh thì họ liền gặp cái nạn rước voi về đạp mồ là khi đó quan Đại-Thần tên Lý-Hùng Chương (1) đem quân ngoại-quốc

---

(1) — Lý-Hùng-Chương (1823-1901) làm quan Phụ-Chánh Đại-Thần giúp bà Hoàng Thái-Hậu tên Từ-Hi cai trị nước Tàu trên 40 năm. Ông nầy có tài ngoại-giao với các nước Âu-Châu và sửa đổi nước Tàu theo tân thời.

https://tieulun.hopto.org

(nhứt là binh Hồng-mao anh-quốc) vào nước xâm chiếm đánh phá tan dẳng « **Thái bình-thiên quốc** ». Nếu không có binh anh-quốc đến tiếp thì nhà Thanh đã mất và tiêu diệt ngay dưới ngọn sóng cách-mạng huỳnh-chũng đã lâu rồi (1851-1864).

Thật là vì bị người ngoại quốc phá rối **nên người** Trung-Hoa chưa thực-hành được cái thuyết « **Đạo giúp Đời, Đời phải nương Đạo** » để giúp cho chúng-sanh được hạnh-phúc thái-bình.

Thời-gian đã trải qua, mà nó cũng gần tới, đây rồi nó sẽ đánh thức nhơn-loại bây giờ. Nhưng mà hỏi vậy chúng ta đã được lắng tai nghe tiếng **Thần-chung** mộ cổ chưa ? (1)

Vì vậy mà cái ngày giờ Thái-bình của nhơn-loại đã bị ngưng bế trễ lại cho đến ngày nay mới thấy khởi đầu vận động trở lại.

Chính hiện thời là đến thời-kỳ phải thực hành cái chủ nghĩa « **Đời-Đạo hiệp tôn** » để cứu chúng sanh ra khỏi chốn trầm-luân bể-khổ đặng tránh khỏi họa chiến-tranh gần sấp tới đây và rất dữ dội mà loài người sẽ không tránh khỏi được.

Than ôi ! Thiên-cơ rày đã tỏ máy khuôn-linh mà hỡi khách trần-ai ai có để ý !

Hỡi các bạn Đồng-chí anh em đạo-hữu hãy ráng lo tu đặng mà thoát nạn khổ kia !

Có lẽ các bạn-đọc (độc-giả) hiểu xa xét cạn đều nầy như chúng tôi vậy nào khác, chúng tôi sở dỉ muốn bày tỏ sự chơn-lý ra cho mọi người đều biết hầu rõ cái đời mạt-kiếp nầy đặng ăn năng tu tỉnh có trở vào đường chánh-giác.

---

(1)— Chuông buổi mai, trống buổi chiều, để cãnh tỉnh giấc-mê người đời.

https://tieulun.hopto.org

Ngày nay nếu ta đứng trên câu-lơn (balcon) mà để mắt quang sát cuộc đời thì ta cũng thấy rõ hễ nước-hèn thì dân-yếu, mà dân-yếu do tại nơi đâu ? có phải do nơi chỗ kém tinh-thần Đạo-Đức không ? (1)

Vã lại bao giờ các liên-ban cường-quốc cũng chán biết rằng sự cữ-hành của liệt-cường đế-quốc mưu-mô khuấy rối nước Tàu, hoặc nhúa tay vào Thời-cuộc Trung-Hoa, cả thảy là đều hành-vi bất-chánh vậy.

Nếu về mặt kinh-tế thương-mãi thì bọn đế-quốc liệt-cường đó nhún tay vào nước Tàu thì cũng gượng cho là phải đi, đó là vì tại miếng mồi ; cái nầy họ cứ đốc-xuất và xúi-dục giống da vàng chém giết lẫn nhau, loạn-lạc và lầm than khốn-khổ mãi như vậy có phải chính là tàn-ác và vô nhơn-đạo chăng ?

Còn đối với các Nhơn-vật-chí Tân-Trung-Hoa hiện-thời họ lại lầm tưởng phải mượn thế-lực của liệt-cường ngoại-quốc, hoặc mượn cái văn-minh Âu-Mỹ để đem vào nước họ đặng cứu Tổ-quốc, cứu dân-tộc, cứu con cháu, nói tắc là cứu dòng-giống họ được trở nên thái-bình hoan-lạc, nên nào là họ mượn binh, mượn súng đồng, trái-phá Âu-châu đặng lo đề xướng mưu cuộc Hòa-bình cho họ. Dè đâu họ càng tấn hành chừng nào thì càng rối loạn cho Dân cho nước họ chừng nấy !

Vã chăng các nước mạnh văn-minh ở Âu-châu họ từng có lập « Hội liệt-quốc » tục gọi là Hội vạn-quốc (Société des nations) và có dùng các phương-pháp văn-minh của họ hầu để mưu lo cuộc Hòa-bình thế-giới. Nhưng ôi ! từ đó đến nay nhỏ biết bao nhiêu giọt nước-miếng, hao biết

---

(1). — *Cái nguyên-do mà nước Nhựt-Bổn trở nên cường-quốc là nhờ bởi dân-tộc họ có một cái nền Đạo-Đức rất bền vững, tức là « Thần-Đạo » vậy.*

https://tieulun.hopto.org

bao nhiêu giấy-mực, tốn biết bao nhiêu giọt mồ-hôi, nay hội chỗ nầy, mai hiệp chỗ khác mà hỏi vậy đã được thành-công kết-quả chưa ? và đưa loài người đến cỏi **chơn-phước** chưa. Ngoài miệng nói Hoà-bình, chớ trong lòng ai lo nước nấy rồi tính những việc bóc-lột cướp-chế các nước hèn-yếu mà thôi, nên chi đối với tâm địa âu-châu thì không thế nào họ thực hành ngay chủ-nghĩa « **ái-nhơn như ái-kỷ** » . đặng. (1).

> Chúng tôi không dám tự kiêu mà tiên-tri trước, chớ chúng tôi vì nhờ sự ãnh-hưởng học Đạo và chiếm-nghiệm cuộc-đời mà dám chắc rằng: «So sánh các Dân-tộc trong cả Hoàn-cầu thế-giới nếu phi người Trung-Hoa (chinois) ra thì không còn ai là thực-hành được sự **Đại-Đồng-thế-giới, Bác-ái cả chúng sanh.** Có lẻ chỉ có một nước Trung-Hoa đề xướng lên thì cả nhơn-loại mới kết-qnả được cuộc « **Hòa-Bình công cộng** ».

(1) — Thi đây, ta hãy lấy gương mới mẻ đây, tức là giặc Ý-Á hiện-thời bên âu-châu và Phi-châu (1935). Ta xem gương đây thì ta chán biết, đủ rỏ. Họ cứ hô hào Hoà-bình Thế giới, cứ nói chuyện nhơn-đạo, nhưng mà họ cứ mưu lo cướp nước nầy, đánh nước kia mãi; họ cứ hiếp chế những nước yếu hơn họ; nào, họ có lòng Đạo-Đức đâu mà nói đến Hoà-bình, thật rất uổng công và vô-ích lắm.

Họ cứ chê người da vàng và da đen là Dân-tộc dã man mọi-rợ nhưng đến cuộc rồi thì họ dùng biết bao nào là thói dã man, nào là hành vi khã-ố; như cái gương mà họ chờ đến đêm hôm trời tối, lén đem tàu bay, bay qua nước A liệng trái-Phá (liệng bôm) xuống Thành thị Kinh-Đô xứ người, giết chết cã muôn ngàn dân lành vô tội, chết một cách thình-linh oan mạng lắm. Còn quân A thì đường đường chánh chánh hễ gặp giặc thì giết giặc, chớ không hề dùng đến thói dã-man như thế. Chí những mới đây Nhựt và Đức chọi nhau cũng vì Hitler diễn-thuyết tự kiêu chê người da vàng không văn-minh.

Ta nên xem sữ-ký Âu châu và Á đông thì ta sẻ biết bên âu châu từ cổ cập kim không có nước nào được thái-bình trong trăm-năm. Trái lại bên Á đông có thiếu chi những nước được thái bình hơn trăm năm. Đó là bởi Tinh-Thần Đạo-Đức âu tây kém hơn bên á đông vậy.

https://tieulun.hopto.org

Phải vậy, chắc vậy! nhưng mà bởi nhờ đâu mà Trung-quốc được cái hân-hạnh ấy? Chính là nhờ họ đã thâm nhiễm các chất tinh-hoa đời Thượng-cổ di truyền tự xưa đến nay. Cho nên nếu họ chịu thực-hành và trọng dụng theo tinh-thần Đạo Đức thì khắp cả thế-giới mới nằm yên ở trên chiếc chiếu-bông có lót gòn mà hưởng giấc êm-đềm lạc thú được; chớ chẳng phải dùng cái lý-thuyết văn-minh vật-chất Tây-phương mà cứu nhơn-loại ra khỏi chỗ lầm than đâu? Văn-minh vật-chất! đó là theo phương-diện bề ngoài mà!

Đây, ta cần phải biết rồi sau đây mãi mãi sau cho tới tận-thế, loài người làm gì đi nữa cũng phải nhờ cái Đạo mới có nên được cuộc mưu hạnh HÒA-BÌNH THẾ-GIỚI.

Vì ĐẠO ấy đã có hồi đời thượng-cổ; dầu cho đến đời nào nó cũng còn trường-tồn lưu kỷ luôn luôn, mà khắp hết trên mặt Địa-cầu dầu cho muôn-loài vạn-vật chi cũng đều nhờ có ĐẠO hoạt động cả cho nên khắp cả càn-khôn Vủ-trụ, bất kỳ loài-người hay các loài-vật, ở trong mình đều có ĐẠO ãnh-hưởng tương đồng cả.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠO-GIÁO

Cảm-Ứng Giao-Hòa

Les actions et réactions concordantes

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

THIÊN IV

CẢM-ỨNG GIAO-HÒA

LES ACTIONS ET RÉACTIONS CONCORDANTES

Phàm những sự nào, việc nào mà con người tự gây ra thì đều phải chịu lấy trách-nhiệm ở trong những hoàn-cảnh ấy cả (1).

Những sự, việc đó chẳng qua là những cái phát-huy của mảnh-lực về tư-tưởng, — tức là những cái linh-dỏng về thần-thông, — là những sự vận-động của sức mạnh về trí-óc, — là những cái thay-đổi về sự thăng-bằng trong việc cân-đồng và trong việc vận-chuyển ở cõi hư-linh, là những sự đi lạc đường về lằn sóng tưởng-tượng trong tinh-thần của nhân-loại, . . . cả thảy đều là những cái vô-hình-thể.

Những các hiện-tượng trong tinh-thần vô hình-thể ấy đều là những cái có thiệt chẳng phải là hư-vô đâu ; bởi vì theo cái kết-quả của sự gây tạo ra, nên những các hiện-tượng ấy có thể thay đổi tùy theo sự nặng nhẹ, dầy mỏng, nhiều ít, mà người ta cũng có thể quả-quyết mà công-nhận ngay được, nhưng mà con mắt phàm-tục không thể nào trông thấy được. Bởi vậy thường ít ai hiểu thấu, là vì nó ở ngay trung-tâm-điểm mà ngủ-quan của con người không biết rèn-luyện để tự-tĩnh đặng điều-tra suy-xét lấy nó ; những cái hiện-tượng ấy thật là phi thường,

---

(1) Chương nầy cần phải chiếm-nghiệm suy-xét kỷ mới hiểu thấu đáo được, là vì lý-luận siêu-hình bao giờ cũng khó hiểu.

https://tieulun.hopto.org

vì nó không phãi là nguyên-chất hữu-hình mà thấy được, nên không có mấy ai biết được nó, mà dầu có biết cũng không hiểu ra thế nào, nên chi đối với những cái hiện-tượng đó họ thường hoài-nghi một cách nhiệt-liệt lắm.

Vì vậy nên các hiện-tượng ấy mới thành ra đều cần-thiết của người Phàm-phu ở nơi Trần-ai, mà các việc của con người mới càng thêm phát-triển đào-tạo gây ra mãi ; và bởi những sự luân-chuyển đắp-đổi nhau của các việc đó nên nó thường ăn rập nhau một cách hoàn-toàn ; chĩ có những cái hiện-tượng ấy là có một sự sống liên-tiếp hoài, không hề đứt đoạn. Chính có một mình nó là một điều kết-quả về sự TỘI-PHƯỚC (lành dữ) ở trên cõi vô-hình, và nó là một tiếng vang trong các thế-giới, mang theo được cái tánh-chất trường-tồn thôi ; mà nói cho tột lý ra thì thường lề mọi việc nào của con người nói ra, tưởng ra, hay làm ra, đều là những cái mầy-may có ảnh hưởng chung cùng khắp cả. Ta hãy xét kỷ thì ta biết sự đó có thiệt mà lại rõ ràng, nên sự trường-cửu mới có thể đo lường mà hiểu-thấu được.

Về sự tối-trọng cần-yếu nầy chỉ là những sự vận-động về phép thần-thông của cách hành-động, nên nó có thể quyết-định được một cách dễ-dàng ; rồi những sự kết-quả về hửu-hình trong việc làm của người đời không thể nào vượt qua cho khỏi nẻo vật-chất được, dầu ở trong thời-gian hay ở không-gian cũng vậy, những sự-việc nào của con người đã gây tưởng ra thì đều có in dấu và ghi thích một cách rõ-ràng ở trên cõi hư-linh cã. Bởi vậy ngoài những việc làm của nhân-loại, nếu không gây tưởng ra thì những sự ghi-thích ấy đều không có ở ngoại-cảnh-giới của chúng-sanh.

Dầu cho đến những sự kết-quả về đường luân-lý hay về phép lý-luận của mọi sự ham-muốn của con người cũng

https://tieulun.hopto.org

không thể nào vượt qua khỏi những giới-hạn về chí-ý ưa-thích và về trách-nhiệm thấy biết của vai chủ-động.

Chúng ta đã từng thấy cái luật-lệ ở cãnh khác và cã cái luật-lệ cũa nhân-loại hiện-thời đã thúc-kết ở giữa sự sống và sự chết của cá-nhân, ở giửa cái tình-hình người đời quá-khứ và người đời vị-lai, thì biết rỏ được sự tự-do, sự trách nhiệm, và sự định-chắc là thể nào? — Phàm cái chí ý của con người mà không được rỏ-ràng khúc-triết, hay nói cho đúng, việc làm nào tự chúng ta hiểu-biết rằng không có chí ưa-thích, nhưng nó khiến cho chúng ta phãi làm vì bởi việc làm của kẻ khác bắt buộc ta, thì những sự kết quã về chí-ý ấy cũng đều bị ở trong cái giới hạn phãi ngưng đọng lại cã.

Đối với hai điều chứng-thực ấy, thì đó là điều hợp-lẻ của luân-lý học một cách rỏ-ràng minh-bạch không còn nghi ngờ chi nữa, chớ không có nhiều ý-nghĩa gì khó-khăn hay là ý-tứ quanh-co lắt-léo: nó chỉ là những điều thuần-tuý tự nhiên, dầu ở cỏi hữu-hình hay là ở cỏi vọng-tưởng mà khi con người hành-động việc nào thì chỉ ãnh-hưởng được mọi sự quyền-năng của người tiếp-xúc mối cãm-tình về chủ-quyền của nhân sanh đó mà thôi.

Nhưng nếu chúng ta biết cách diệu-dụng sự-việc ấy cũng như nhà Điện-khí hiểu cách dùng điện, hoặc cũng như người biết phép thần-thông, biết sự rung-động ở trong bầu không-khí, hoặc củng như một người đã am-hiểu một cái động-lực về lằn sóng tư-tưởng trong biển thanh-khí mà nó bao la khắp cả Vủ-Trụ, thì chúng ta biết ngay rằng: những sự vận chuyển mà sãn-xuất ra đó đều ở ngoại cãnh phàm-nhân cã. Nếu chúng ta biết rèn-luyện mà điều tra lấy ta, biết coi sóc lấy ta, biết hiểu đến sự trách-nhiệm của ta, thì nó có thể làm cho chúng ta biết được đến cã hiện tượng ấy. Những tính cách của các sự

https://tieulun.hopto.org

vận-chuyển ấy đều có lộ hình-dáng ghi tích hết, nhưng vì cặp mắt nhãn quang ta còn trần-tục nên không thấy mà phân-biệt suy-xét ra được; khi nào chúng ta tiếp-xúc một sự việc nào, thì nó đều cảm động lên, rồi lần-lần tập-trung tư tưởng lại, sau hết nếu «*những lằn sóng tư-tưởng ấy càng rối ren vơ-vẩn chừng nào thì nó càng giảm bớt sự bền-mạnh của nó chừng nấy*», cho đến khi nó trở nên mất tích; đó là cái thứ-lớp của những sự vận-chuyển trong tư-tưởng nó thường không lộ rỏ-rệt ra ngoài bao giờ.(1)

(1) Phải nhận biết rằng: chúng ta không thể nào quyết-định mà biết gọi rỏ được tên những tiếng thuộc về những luồng-điện cũa phép thần thông, những sức mạnh của điện-khí, những lằn sóng của điện-quang được. Người ta chỉ có đạc-điểm mà phỏng-chừng được chút ít mà thôi.

https://tieulun.hopto.org

I

SỰ PHẢN-LỰC RUNG-ĐỘNG
VỀ LẮN TƯ-TƯỞNG CỦA LOÀI NGƯỜI

Tuy chương nầy khó giải, nhưng chúng tôi cũng hiểu được tính-chất riêng cũa nó, hơn là lược-khảo được cái bổn-tính bề ngoài, vì chúng tôi ráng hết sức mới mong bày-giải được những đều mà chúng tôi có thể hiểu biết rõ-ràng chút-it về những cái hiện-tượng ẩn-vi mà thôi Bởi vì đối với kẽ còn là phàm-nhân như ta thì không thể nào am-hiểu cho thấu-đáo, hay phân biện được lẫn-hồi mọi sự việc nó xảy đến cho chúng ta ; khi nào sự việc đó sanh-xuất ra là cùng do nơi lòng dục-vọng về cuộc giàu-sang phú-quí, tiền-cũa cho nhiều, sự đó con người vẫn ham mộ một cách chi-quyết hơn hết, nhưng mà dễ dầu gì muốn được, là tại người đời không chịu thấu xét cho tột lý các nguyên-nhân cũa nó lại sao mà tiền-cũa đến cho họ nhiều vậy ? mà một phen đã được hưởng rồi thì nó không hề trở lại nữa (1). Muốn cho nó trở lại được hoàn-nguyên như củ, thì ít ra phải trãi qua một cái thời-kỳ thay-đổi cã thứ bực và bổn-tánh, và sau khi đã được thức-tỉnh giác-ngộ rồi thì mới biết luật Hóa-Công cầm cán rất công-bình và đúng-mực.

---

(1) Có nhiều người mong tưởng giàu-sang quá, rồi tìm mưu nầy chước kia đặng làm nhiều sự ác cho ra tiền-cũa, chớ họ không chịu xét rằng : tại sao mà kẽ nầy bần cùng, còn người kia phú-quí ? Cái sự giàu-sang cũa họ ngày nay đó là do nơi kiếp trước cũa họ khéo tu, cho nên ngày nay họ mới được hưởng vậy.

https://tieulun.hopto.org

Việc làm của chúng-sanh cũng ví như cái mạch suối từ trên chảy xuống rất mạnh, nó tung-giăng ra cả bề ngoài, cho nên việc làm của con người nó phô-bày đủ mọi cách về bổn-tánh, nghĩa là đủ mọi thứ thuộc về tính-chất của lòng dục-vọng. Sự đó thiệt là rõ-ràng đích-xác, và nếu cái gì còn đeo cái tính-chất phàm-nhân thì nó còn bị thô-bỉ ; như các tư-tưởng nó thường vẫn rung-động ở chung-quanh mình mà thường không có mấy ai trông thấy, mà cũng không biết được rằng nó vẫn có luôn-luôn và phát-huy ra hoài hoài (1), vì cái bổn-thể của nó thiệt là mảnh-mai và nhẹ-nhàng hết sức, cho nên gọi nó là « THANH-KHÍ ». Hễ một cái sức mạnh nào phát-hiện ra mà biết rằng nó là sức mạnh của Vủ-Trụ, thì dầu nó là một số rất nhỏ-bé hơn hết cả các số khác, nhưng mà đến khi nó tổng-hiệp nhiều lại, thì nó sẽ có thể trở nên một số to-lớn. Cũng như ta thực-nghiệm thấy được lằn chớp nhoáng sáng rỡ khi lúc trời sấm sét mưa dông, đó là nhiều lằn nhỏ chớp sáng hiệp lại thành tiếng sấm sét to.

Ấy là một điều cần-thiết về toán-pháp cũng như điều cần-thiết về phương lý-luận. Nhưng nếu cái sức mạnh của Vũ-Trụ nó phát-huy ra thiên hình vạn trạng bằng những sự-việc của loài người, thì chúng ta biết được ra sao ? Chúng ta phần nhiều chỉ biết rõ được một điều là : hễ trí-óc của con người càng khôn-ngoan tài-giỏi, càng lịch-lãm thế-tình chừng nào, thì càng chán ngán cuộc đời chừng nấy. — Chúng ta chẳng cần chăm-chú đến điều đó làm chi, hãy nói ngay đến những sự đã phát-minh về Khoa-học ngày nay, như những lằn sóng-điện của chất thanh-khí, sức-mạnh của quang-tuyến hữu-hình và cũng có khi vô-hình, — đều là những cái đã thường biết cả rồi, mà chúng ta vẫn sống ở trong sự mầu-nhiệm về lực-lượng vô-biên của Vũ-Trụ, và chúng ta đều là những cái

(1) — Phát-huy là sanh-hóa.

https://tieulun.hopto.org

khí-cụ, dầu ở về thứ-bực hạng nào, hay ở trong hoàn-cảnh nào, thì cũng nhờ có những khí-cụ ấy, nên cái quyền-phép thiêng-liêng của Vũ-Trụ mới phát-minh ra được thiệt-sự rõ-ràng. Nhưng càng phát-minh cái năng-lực vô-cực mầu-nhiệm ấy chừng nào thì càng phát-hiện ra vô cùng hình-trạng thêm chừng nấy. — Như nói ngay về Khoa-học, trước hết còn phải thí-nghiệm đủ cách mà còn chưa biết-chắc được giá-trị, cái nguyên-do, cái cách-thức, cùng sự sắp-đặt và lẽ biến-hóa trong-cách hành-tàng của nó ra sao? huống hồ bây giờ chúng ta đem bày-giải một vài cái hiện-tượng huyền-bí trong Vũ-Trụ là một vấn-đề bao-la rộng-rãi quá sức, thì chúng ta còn biết bàn-cãi và quyết-đoán làm sao cho được tận-tường?

Đối với cỏi phàm-gian vật-chất nầy, chúng ta còn chưa biết hết được mọi điều bí-ẩn của nó, chỉ trừ ra khi nào chúng ta đã hiểu rỏ được hết các luật chưởng-quản của nó rồi (1), thì ta mới thấy biết mọi sự việc theo thứ-lớp của con người đả tạo ra, đều được phản hồi như củ, không thiếu mất và chẳng hề tiêu-diệt đâu. Chúng ta có biết được cách-thức của nó cân-phân ra sao không? và khi nó phản-hồi và hợp-đồng lại thì kết-quả ra sao không? — Thiệt còn chưa biết được; nhưng chúng ta có thể đoán-chừng mà biết được rằng: khi chúng ta đã được phản-bổn hoàn-nguyên, trở về cỏi Thiêng-Liêng là nơi Trung-Tâm Điểm của Vủ-Trụ, thì ở đó mọi thứ đều có được cái sức mạnh tương-đồng và hưởng được sự hạnh-phước trường-cửu. Vậy chúng ta phải ráng học-hỏi và phải cần luận-lý cho tương-hạp nhau, ngõ-hầu mới hiểu thấu được sự mầu-nhiệm ấy.

* * *

(1)— Người tu đắc Đạo mới hiểu được luật chưởng-quãn ấy.

https://tieulun.hopto.org

Khi chúng ta hành-động việc nào, dầu việc đó là một cái cử-chỉ tầm-thường, hay là một việc rối-ren, cái đó không mấy hệ trọng gì, điều cần-thiết là chúng ta nên hành-động thể-cách đúng theo với cách « **tự-nhiên** », tức là một việc độc-nhứt, nghĩa là sự việc ấy thuộc về số « **Một** » (lý Độc-nhứt), mà trong hết thảy các cỏi đều có nó biến thái cả.

Ngoài sự hành-động về **vật-chất** và **lòng cãm-động** về tánh-nết hiền-lương, thì thường phát-huy ra được những cái mãnh-lực, rồi dụng-thành được những sức mạnh, đó là hai cách cần-ích và bao-giờ cũng chỉ có hai cách đó mà thôi. Khi nào ta quả-quyết làm một việc gì mà dùng cái chí-ý cứng-cỏi thì trí-hóa ta đều phát-giác ra mạnh-mẻ, hay nói cho đúng về phần thiêng-liêng thì nghĩa là ta càng thêm sáng-suốt, mà con người muốn có thì cũng sẻ được cả (chúng tôi nói như vậy là cốt mong cho ai nấy biết tự suy-xét lấy mà tập-trung lấy Ý-chí, khỏi phải bàn cải cho thêm dong-dài). Một cái sức mạnh dầu nó không phát-hiện ra ở trong sự yên-tịnh, nhưng bao giờ nó cũng ẩn-tàng có được những sự kết-quả đồng theo với bổn chất của nó, là những sự kết quã rất có giá-trị và dụng-thành được nhiều việc khác nhau nữa. Bởi vậy sự hành-động nào theo về ý-muốn của con người, thì nó đều phô bày và in-ghi cả ở trên vọng-tưởng « cõi Thượng-giới » (Plan mental), và nó tạo thành ra một thứ hào-quang (Aura) khác nhau tùy theo những thứ-lớp về chí-ý thượng-trí của con người đả phát-huy từ trước, mà biến thành ra tư-cách hay là thiên-tư của con người.

Nói cho dễ hiểu, thì sự việc nào theo về chí-ý cũa người mà phát-triển ra sức mạnh, thì sự việc đó chẳng hề hư-hoại, chĩ riêng có nó là được đắc-dụng mà thôi.

https://tieulun.hopto.org

Ở Hồng-Trần nầy là nơi cỏi tạm, nên mọi sự việc của con người làm ra đều phải mau hoại mau tàn ; chớ ở trên cỏi hư-linh, sự việc nào đả phát-sanh ra thì chẳng hề tiêu-diệt được, nó chỉ có phần tăng-tiến thêm lên, chớ không hề thối-bộ.

Bởi vậy, nếu chúng ta có thể bắt-chước được như các giống mọi da đen ở Nam Mỹ (Amérique-Méridional) ngày xưa là người Pa-ta gô-niên (Patagonien) dùng cái giây vòng (lasso) mà bắt được ngựa rừng, hay là người Dê-lăng-đe (Zélandais) ở cù-lao Zélande dùng lưới sắt (Boomerang) mà săn được thú dữ; lúc đó họ con ở vào thời-kỳ giả-man mà họ còn biết dụng trí bày cách-thức ra mà hành động thay, huống chi bây giờ chúng ta sanh ra nhằm đời khoa-học văn minh, chúng ta đã tấn-hoá hơn họ, có thể ta dùng thượng trí bằng sự tưởng-tượng mà phát sanh ra những mãnh-lực để bảo-vệ cho chúng ta; biết được như vậy thì chúng ta đâu còn có sự mệt-nhọc, đói-khát ngủ-nghê nữa; lúc đó chúng ta sẽ thấy được sự vận-chuyển liên-tiếp ở trên cỏi hư-linh, điều đó mà thực hành cho ra thật sự được, thì chúng ta lo gì mà chẳng giải-quyết được cái vấn đề trường-sanh bất-tử của con người.

Nếu những cái mãnh-lực không phải phát-huy ra bởi nơi chí-ý của con người, thì cái mãnh-lực ấy dầu có phát-hiện ra đ nữa thì rồi lần-lần cũng phải tiêu-tan đi mất (dầu nó thiếu sức hay là đủ sức của nó cũng vậy);— nói cho đúng ra thì chúng ta không thể nào hiểu-biết được sự mất-còn của nó được, nhưng chúng ta cố suy-xét ra thì có thể biết được rằng: cái *sức-mạnh* cần phải tương-đương với *ý-muốn*, nếu cái chí-ý của con người càng mạnh chừng nào thì cái mảnh lực của nó càng mạnh thêm chừng nấy,

https://tieulun.hopto.org

rồi nó chuyền-động lên mà ghi in cả vào trong biển thanh-khí là nơi có nhiều những mãnh-lực về lẫn-sóng tư-tưởng, đều bao-phủ khắp cả mọi sự-vật ở trên trái đất nầy.

Vì vậy cho nên mỗi một cái mãnh-lực về sự tưởng-tượng nào mà cùng một thứ-bực và cùng một bổn-chất như nó thì nó đều hít kéo rút nhau mà hội-hiệp lại, thành ra cái năng-lực của nó thiệt mạnh vô cùng. (Thí dụ: như ta thấy loại kim thường vẫn hít với đá nam-châm, là vì chúng nó cùng một vật có cái chất tương-đồng với nhau) gọi là: luật **Hấp-dẫn** (Loi d'attraction).

https://tieulun.hopto.org

II

HÀO-QUANG CỦA LẰN TƯ-TƯỞNG

Song le những khối điện-lực ấy khi ra khỏi người, tức thì chiếu rạng ra, nhưng cái màu-sắc giá-trị và cái giới-hạn của nó khác nhau rất xa (1). Cho nên nhờ bởi cái chí-ý tưởng tượng của con người mà phát-huy ra những cái dợn sóng thuộc về chất thanh-khí liên-tiếp nhau mà hiện-bốc lên khỏi thân-thể con người, rồi in thích ra một cái lằn chỉ ở cõi trên và lập thành một thứ hào-qnang về thượng-trí của con người; cái đó thiệt là cái thể-chất sáng-tạo phụ-thuộc và bất kỳ, nó vẫn thường liên đối với hình-thể phàm-nhân và ngoài cái xác-thân con người, nó vẫn có một hình-thể riêng, mà cái hình-thể ấy nó có được cái tánh-chất trường-tồn. (2) Cái giới-hạn thuộc về xác-thân con người, không thể nào có được sự giải-thoát hẳn-hòi và trường-cữu được, nhưng mà về cái đệ-nhị xác-thân (double-humain) của nó (là linh-hồn, thượng-trí) vẫn không bao giờ chịu xen lộn mà sống cùng với cái hình-chất phàm-nhân ở cõi vô-hình được, vì sự giải-thoát của nó có được sự thiệt là thanh-bai vĩnh-viễn. Thế nên những sự phát-huy về chí-ý tưởng-tượng của mỗi phàm-nhân đều lập thành ra những thứ hào-quang thượng trí rất mạnh-mẻ và rất rỏ-ràng tùy theo sự rung-động trong trí-tưởng của mỗi người mà cái bổn-thể của nó có khác nhau.

---

(1) — Nhiều sức-mạnh của lằn tư-tưởng hiệp lại thành khối điện-lực.

(2) — Về cái lý-lẽ nầy, ta có thể phỏng-đoán nó giống như cái phương-pháp luyện đạo Xuất-Hồn (Dédoublement) mà đã có nhiều nhà hướng-đạo ở Âu-Châu sốt-sắng ngày nay đã lập ra nhiều trường-học để chuyên tập và dạy về phương-pháp đó.

https://tieulun.hopto.org

Trái lại, những lẫn tư tưởng thuộc về mãnh-lực thần-thông ứng hiện từ nơi thể-chất phàm-nhân hạ-trí, cho đến cái thể-chất hào-quang thượng-trí, thì lúc đó cái thể-chất của nó không còn là phàm-nhân nữa. Khi nó đả thoát-ly ra khỏi cai xác phàm rồi, thì nó được hoàn-toàn giải-thoát, ấy là lúc con người đả đạt được cái mục-đích siêu-phàm nhập thánh.

Nếu những cái mảnh-lực thuộc về chí-ý tư-tưởng của con người mà không được cân-đồng với cái mảnh-lực về phép thần-thông, thì ngoài sự phát-huy đó, chỉ coi như những sức vận-chuyển tương-đương với mọi sức chuyển động khác, đó là cái chất thanh-khí nó rung-động một cách vô-cùng-tận. Những cái mãnh lực ấy nó không có một cái dấu-chỉ rỏ-ràng minh-bạch, nó chỉ thường lơ-lững rồi lần-lần tan rả ra trong biển thanh-khí của Vủ-Trụ, nghĩa là: Từ khi mới phát-sanh ra loài người đến giờ thì những cái mảnh lực thuộc về sức vận-chuyển trong tư-tưởng của con người, càng ngày càng thêm nhiều mải ra, nếu nó không lần-lần tan rã đi, thì có lẽ nó phãi tụ-chất mù-mịt ở chung-quanh chúng ta vậy.

Chúng ta phải biết rằng: Mỗi việc làm của con người đều có hai thứ rung-động khác nhau, mà cả hai thứ ấy đều ẩn-hiện một cách bất-kỳ: Một thứ thì bao giờ cũng hiện ra rõ-ràng ở trí-óc mỗi người; — còn một thứ thì bao giờ cũng ẩn ở trong tinh-thần vô-vi của Vũ-Trụ — Theo cái thiền-trí ham-mê trong việc khảo-cứu thì chúng ta có thể hiểu được hai điều đó, nhờ vậy mà chúng ta sẻ có thể đi vào một cảnh-giới khác rất là êm-đềm chơn-chắc, mà ngày nay ít có được ai biết để ý và dò-tìm khảo-cứu đến.

* * *

https://tieulun.hopto.org

Phàm mọi sự việc nào của con người biết làm theo lẽ phải, thì đều chiếu-hiện ra bề ngoài bằng một thứ hào-quang đẹp-đẻ thuộc về chí-ý (1); nó tựa như một luồng không-khí hết sức nhẹ-nhàng bao-phủ chung-quanh con người, nó cũng giống in như hình-thể phàm-nhân và tiếp-xúc được cảm-giác của mọi việc hành-động theo tri-óc tưởng-tượng. Cái hào-quang ấy nó chỉ sanh-hoạt riêng ở ngoài hình-thể con người, nó vẫn có một mảnh hình-hài bằng thể-chất thanh-khí giống in như hình-thể con người, nhờ có như vậy nên nó mới được sự sống trường-tồn, chớ không phải chỉ sống theo một lượt với cái đời ngắn-ngủi của phàm-nhân, nhưng tự nó vẫn tấn-hóa và tự nó vẫn dưỡng-dục lấy nó luôn-luôn. Suốt cái đời sống tạm của con người ở trên trần-thế nầy, mỗi sự việc nào mà con người biết làm lẻ phải thì nó có được sự ảnh-hưởng riêng; nó có một cái bổn-tánh khác thường, không giống theo như tánh phàm của con người, nó chỉ sống bởi những sự phát triển được minh-mẫn liên-tiếp và việc làm hiền-lương theo chí-ý mạnh-mẻ con người; nếu cái cội-rễ lương-năng của nó mà tiêu mất thì sự sống của nó không còn, — nếu cái nguồn-gốc tri-tuệ của nó mà cạn khô đi rồi thì ánh-sáng của nó cũng chẳng có lại nữa.

Nhưng nếu cái nguồn-cội bất-kỳ thuộc về cái bổn-thể hào-quang ấy mà được lâu dài bền-mạnh chừng nào, thì nó dội nhớ ra được những việc đã làm về thuở trước, ta gọi là giác-ngộ (réveiller). — Chỉ riêng có chí-ý (Volonté) của con người là cái sanh-trưởng ra được thứ hào-quang đó mà thôi, và theo sự cố-gắng và sự hướng-triều của con

---

(1) Ai muốn biết các thứ hào-quang thuộc tư-tưởng thì nên xem quyển «*Les formes-pensées*» của ông C. Leadbeater. — Có bán ở Edition Adyar, 46 quatre Rapp, Paris (VII^{e}).

https://tieulun.hopto.org

người nên cái hào-quang của nó có được cái thể-chất bất diệt; nó có một sự sáng-tạo phụ thuộc ở ngoài linh thể phàm-nhân, đó là việc chơn-chánh riêng hẳn của nó có được, cùng nó thấy rõ hẳn-hòi và thấu biết được đích-xác cái trách-nhiệm của nó mà thôi. Theo những giới-hạn vô-biên của nó, thì cái thể-chất hào-quang ấy là cái hình-ảnh chơn-thiệt và là cái hiện-trạng minh-chánh do bởi sự giải-thoát được tự-chủ của con người mà cấu-tạo nên.

Mỗi người đều mang theo một lớp thanh-khí về sức chuyển-vận, cũng như là mặc một lớp áo hoặc dầy-mỏng hay là ích-lợi có khác nhau, tùy theo sự bền-mạnh và sự quản-thúc về những việc làm theo ý-muốn, nên hằng ngày nó mới sanh xuất ra và phát-hiện lên mà tiến-hóa ở trên cõi Thượng-giới là cõi có nhiều những mảnh-lực về sự tưởng-tượng theo chí-ý; cái lớp thanh-khí ấy tức là cái ánh-sáng của trí-óc đã vận-chuyển ra; nói cho dễ hiểu thì trong cái thanh-khí có tánh chất thần-thông ấy, các nhà Pháp-môn (les Occultistes) cùng là các bực tin-tưởng lão-luyện ở chung quanh thân-thể họ, nhất là về trên đầu họ đều có hiện ra một đóa hào-quang bao-phủ và sáng rỡ. Chúng ta nên coi sự đó là một điều rất qui-hóa, nên học-hỏi mà suy-tầm ra cho được thấu-đáo, vì cái thể-chất hào-quang ấy nó có được sự mầu-nhiệm và sự sáng-suốt vô-cùng, mà trong Đạo-Giáo (Taoïsme) đã thường chỉ-dẫn đến luôn.

Nói cho đúng, thì cái hào-quang ấy tức là cái bổn-thể thần-thông của Vủ-Trụ và là nơi mà mọi thứ mảnh-lực của thanh-khí vô-hình hay là Vô-chất thanh-mạo (Pseudo-immatérielle) đều kéo-rút nhau, tiêm-nhiễm nhau, (vì rằng có ai hiểu-biết được các thể-chất ấy nó

Ilsanh hóa ở chỗ nào? và nó tiêu-diệt ở nơi đâu?) (1) bởi những sự việc của mọi thứ phát-huy đều do những cái nguồn mạch theo ý-chí của con người đã trực-giác được hoàn-toàn (là những lý-trí biết phân-biệt, những sự-việc thông-thiên cùng hóa-học của loài người, những sự hành-động của thú-tánh, vân-vân...)

Cái luồng thanh-khí mạnh-mẻ ấy nó không tạo-lập được hết mọi thứ mảnh-lực khác chung cùng với nó; nó không phải là một số tổng-hiệp và cũng không phải là một linh-tánh; nó chỉ là một khu-vủ (là những nơi theo về cách Kỷ-hà-học, nghĩa là có thể đo-lường được). Nó không phải ở cõi phàm-nhân; nó là hình-ảnh hạ-thuộc của cỏi Vô-Biên mà loài người đã khám-phá được sự huyền-bí và sức vận-chuyển nhiệm-mầu của Vủ-Trụ. (2)

Đó là nơi quần-tụ tất cả những mãnh-lực, mà nếu những mãnh-lực ấy nó không sát-nhập lại với nhau, thì nó phải thay-đổi cả tiết-chế và sức vận-chuyển, rồi nó mới tiếp-xúc phản-động lực trả lại mà cân-đồng không chênh-lệch do nơi việc làm với cái quả của con người. Nhưng cắt nghĩa theo đây (là nói về sự hiểu-biết sâu-xa về tánh-chất thuộc về cỏi Thượng-Thiên và về Trung-Tâm-Điểm của Vủ-Trụ), cái tri-dục của con người không có cần-ích gì ráo; sự tự-chủ và việc làm của người đời không có ăn-nhằm gì hết; cái giá-trị và cái trách-nhiệm của sự-việc nhân-loại đều coi tựa như số không (Zéro, mộng-ảo).

---

(1) Những nhà Triết-học hồi xưa ở phương-Tây đã thường dùng ngũ-quan mà điều-tra suy-xét để khám-phá ra sự huyền-bí ấy, nhưng đến khi hiểu-biết được, thì sự đó lại bị mai-một đi.

(2) Chúng tôi chỉ nói những điều mà chúng tôi đã học-hỏi, nên nhận-biết được rằng: có hai khối mãnh-lực và sức vận-chuyển (là tinh-thần với vật-chất), và chúng tôi không thế gì mà chuẩn-đích biện-bạch cho rỏ-ràng như cái Nhị-nguyên luận (dualisme) là cái học-thuyết cho rằng: hiện-tượng của Vũ-Trụ là do hai thứ bản thể làm thành, theo trong bí-pháp tâm-truyền ở cỏi Á-Đông.

https://tieulun.hopto.org

Chớ còn cái hiện-tượng dỏng-lực của Vủ-Trụ bao giờ cũng chắc-nhặt một cách chí-lý, không thể nào tránh khỏi được, dầu cho người nào tự nhận rằng ở trong một cỏi đời khác, hoặc thọ-dụng được cái công-nghiệp ở riêng ra một khu-vực nào, thì người đó là lầm tưởng dại khờ, chưa biết đến máy Thiên-Cơ luân-chuyển, họ chỉ sanh tồn trong sự hiện-tại mà thôi, chớ có dè đâu ở trên bao-la có một cái mục-đích vô-danh, vô-lợi, vô-chủ, vô quyền, mà chẳng cần cho ai biết đến nó.— Về của-cải ở phàm-gian thì nó không biết ham-mê và không chịu khoe-màu, cùng không biết làm những nết hay tánh tốt của loài người, hoặc nó không hề làm lạc mất cả bổn tánh tự-nhiên của Trời-Đất (Nature humaine).

Cái gì ở ngoài trí-khôn và tư-cách của chúng ta, là cái đáng cho chúng ta phải chú-ý và ham-mộ hơn hết, vì nó là cái siêu-việt ở trên các sự vật của loài người. Nhất là ở bên Âu-Mỹ là nơi con người hay có tánh khoe-khoang ham đua vật-chất, nên càng không biết được sự siêu-việt đó ra sao. Nếu chúng ta chịu khó so-sánh, tìm cái lý tuyệt-đích (Absolu) như vậy, thì chúng ta càng hiểu-thấu được cái giá-trị và cái trách-nhiệm của chúng ta đã được giống hạp với cách-thức và ý-muốn của Trời rồi vậy.

https://tieulun.hopto.org

III

MÃNH-LỰC VẬN-CHUYỂN
và ảnh-hưởng giao-hòa về các việc hành-động của con người

Theo sự học-hỏi về những mảnh-lực vận-chuyển và ảnh-hưởng bởi việc hành-động của con người, thì sự đó thiệt là rối-ren khó hiểu, nhưng khó hiểu chừng nào thì chúng tôi càng ham-mộ mà bền chí ra công suy-tầm cho ra manh-mối sự huyền-diệu đó ; nên nay chúng tôi nhờ học Đạo đến được thời-kỳ hiểu-biết cái sức mạnh thiêng-liêng ấy đã phát-triển ra và ghi-thích in-khắc cả ở trên cõi Thượng-giới, mà ở đó nếu nó không bị lẫn-lộn và bị tiêu-tan, thì cái lằn sóng của nó phải tự phối-hiệp lại ở trong biển thanh-khí là nơi bao-quát khắp cả Càn-khôn Vủ-trụ. Như khi ta ném một vật gì xuống một vũng nước hay vào một khúc sông, thì ta thấy nước chuyển-động thành ra những quầng sóng tròn-tròn, rồi nó đi tản mải ra ngoài biển cả, thành nên sức vận-chuyển của nước thủy-triều khi lên, lúc xuống ; cái sức mạnh của nước lên xuống ấy, mới phát-thành ra những dợn-sóng chạy lan khắp cả tứ bề. Mà những dợn-sóng ấy càng chạy lan mạnh chừng nào thì nó càng dội lại thành những tiếng kêu chừng nấy. Hiểu biết được như vậy, thì phàm mọi thứ nào, hoặc về vật-chất, hoặc về tinh-thần, hay hoặc về phép thần-thông, cũng đều ở trong trạng-thái tương-đương như vậy cã. Vì thế cho nên sự rung-động về lằn sóng tư-tưởng, sau khi đã chuyển-động vào biển thanh-khí, thì nó lại trở về chỗ nó đả phát-sanh, rồi biến-hóa thành ra một cái năng-lực và cái giá-trị rất lạ-lùng ; về sự đó, chúng ta còn là hình-thể phàm-nhân, chưa thể nào bày giải cho được rỏ-ràng

https://tieulun.hopto.org

và cũng không thể nào hiểu thấu được cái chuẩn-đích của nó (vì rằng cái mãnh-lực của nó gặp nhau lỗi những lằn sóng dợn-dợn (les ondulations) trong biển thanh-khí và nó ở ngoại cảnh-giới phàm-nhân thuộc về cõi Thượng-Thiên của Vủ Trụ, nên chúng tôi chẳng tài gì mà tỏ vẻ cùng phân chất mãnh-lực của nó ra được).

Ở đây, chúng tôi chỉ dùng lý-trí mà định-đoạt những thể-chất đó mà thôi, chớ chúng tôi không có đũ bằng cớ mà đem ra cho người đời thực-nghiệm và quan-sát được thấu-đáo như chúng tôi, vì lẻ đó nên những điều nào chúng tôi đã học-hỏi mà thấy biết được, thì chúng tôi ráng sức bày-giải ra để anh-em làng đạo bốn bể xem chung, vì ở cõi phàm-gian vật-chất nầy, mọi sự việc còn là mờ-hồ thô-độn, nên chưa thể dùng lý-luận mà định-đoạt cái Chơn-Lý cho có giới-hạn tận-tường được ; chỉ trừ ra khi chúng tôi ở được vào cảnh-giới trừu-tượng siêu-hình là lúc chúng tôi có đũ được đức-hạnh trọn lành rồi, thì chúng tôi có thể hiểu thấu được hết các nguyên-chất về Chơn-Lý tuyệt-đích, ngỏ hầu mới mong bày-giải thêm nửa mà kết-luận một cách hẳn-hòi rành-mạch được.(1)

---

(1) Chúng tôi cũng chẳng muốn phô-trương những điều nào mà quá sức chúng tôi; nhưng đối với cái vấn-đề cao-xa huyền-bí nầy, bắt-buộc chúng tôi phải khảo-cứu xét-suy. Chúng tôi cũng tự biết mà hiểu được rằng: nếu chúng tôi có thể đạt tới được cái Chơn-Lý tuyệt-đích, là khi chúng tôi không còn mang theo cái hình-thể phàm-nhân, nghĩa là lúc biết dùng cái thể-chất thanh-khí là: vía phách hay thượng-trí mà lên mấy cõi trên như: Trung-giới, Thượng-giới v. v. là những cõi có được sự sống trường-tồn bất-diệt, — Còn bây giờ, đối với những điều mà chúng tôi hiểu biết thì chúng tôi xin thú-thực rằng: chúng tôi còn đang ở trong thời-kỳ học-hỏi và còn bị nhiều đều ngăn-trở khó-khăn, nên chúng tôi định giải-sơ lược được chút ít về những cái giới-hạn cao-xa ấy mà thôi. — Tiếc thay! bề ngoài chúng tôi học Đạo còn vụng-về, nên chẳng đủ tài-liệu quyết-đoán hẳn-hòi mà bày giãi về thuyết «Hư-Vô» cho được chắc-chắn hơn là nói về việc Hữu-Hình thực sự.

https://tieulun.hopto.org

Tuy thế mặc dầu, việc làm của con người phát-huy, (phát-sanh) ra là nhờ có cái mãnh-lực của chí-ý, nên việc làm sau cùng mới được trở nên trọn-vẹn ; sự đó đều do bởi máy Thiên-Cơ đả định-đoạt chung cho cả mọi người, không có một ai là qua khỏi được, bởi vì cái then-máy mầu-nhiệm ấy là cái chất cốt về sanh-mạng của loài người và khi con người được phản-bổn hoàn-nguyên rồi, thì tùy theo sự việc đả làm mà cái mãnh-lực ấy tức thì tạo-lập nên một cái quả-vị ở cõi Thượng-Thiên.

Cái quả-vị đó chẳng khác gì như cái bẩn-thể phát-xuất của lằn sóng, nó cùng mang theo một tánh-chất chuyển-động như nhau ; mà những sức vận chuyển của lằn sóng tư-tưởng ở trong biển thanh-khí sở-dĩ được tương-hợp nhau là cũng do bởi chí-ý mạnh mẻ và việc làm chánh-đáng của con người gây nên ; sự đó con người không biết được, vì nó đối với phàm-nhân vẫn là việc hư-vô, không trông thấy rỏ-rệt được.

Về cái lằn khi hư-linh (vô-hình) trong biển thanh-khí nó có trọng-hệ cho con người là tới khi nào nó dấy-động lên, thì nó mới dội lại cũng giống hệt và ngay-đều như cái quầng hào-quang của con người đả phát-huy khi trước. Nếu tới thời-kỳ ấy mà chúng ta có thể hiểu biết được một cách thông-suốt về thứ quả ấy ra sao, thì chúng ta đã tới cái trình-độ mà mọi việc ở Hồng-trần đối với ta và chúng sanh đều phân-biệt. Tới lúc ấy là lúc con người đả trở nên liễu-đạo rồi. Khi đả đắc được quả-vị thì cái quả-vị ấy thay đổi cả bẩn-thể, nghĩa là : nó không còn dính líu đến tánh-chất của phàm-nhân nữa ; lúc đó nó tạo thành ra một hình thể riêng ăn nhập về phần thiêng-liêng Vũ-Trụ, mà chỉ có cái hình-thể đó mới có thể giao-hòa (thông-đồng) và chuyển-động được ở trong những quầng hào-quang của loài người và trong khi tới mức, tới trình-

https://tieulun.hopto.org

độ ấy nếu mà con người không cần lo tu-tâm luyện-tánh thêm nữa thì rất uổng để bản ngả lầm-lạc mất cái tánh-chất siêu-phàm ấy đi rồi, thì nó lại phục-hườn như cựu-lệ là nó cũng trở lại thành tánh-chất phàm-phu mà nó đả lìa bỏ khi trước đó vậy.

∴

Chúng tôi nay nhờ mau giác-ngộ được hai cái lý-luận xác-đáng sau nầy về những lời chỉ-dạy trong Đạo-Giáo, nên mới biết trọn rỏ-ràng hai cái vấn-đề quí-hoá dưới đây :

1°) Về vấn-đề của **thói quen nhân-loại** (habitude humaine), đó là cái trách-nhiệm liên-tiếp hằng ngày của con người, hay là thói quen tập-tục trong cách-thức của đời người, cùng là mọi thứ tình-hình ở trong vòng cảnh-thế (Cycle). Sự đó người Ấn-Độ (Hindous) gọi là quả-báo (Karma), mà người theo Đạo-Thiên-Chúa (Chrétiens) thì gọi là cái tội của tổ-tông di-truyền (péché originel).

2°) Về vấn-đề **ăn ở đúng theo phép công-bình đối với xả-hội** nơi trần-gian, hay nói cho rộng là cả khắp Càn-khôn Vũ-Trụ hữu-hình mà người ta có thể trông thấy rõ-rệt được.

Chúng tôi xin thưa ngay rằng : nếu chúng tôi muốn bày-giải những sự học-hỏi của chúng tôi ra từng đoạn cho được rành-rẻ khúc-triết về những vấn-đề sâu-xa huyền-bí ấy, thì ít ra mỗi đoạn cũng phải viết đến một quyển sách mới tạm gọi là đủ được ; và chúng tôi cũng không vì thời-thế bắt-buộc mà làm lạc mất những sự cần chuyên cũa chúng tôi về việc trước-thuật hay là về phương-diện luận-lý trong việc khảo cổ. Những điều đó đối với phép-luật học Đạo cũa chúng tôi không cần gì phải để ý đến cho lắm. Mà cái phép-luật đó cần phải chưng-bày một

https://tieulun.hopto.org

cách tóm-tắt dẫn-dị, đó là điều cốt-yếu về việc soạn-dịch được đúng với cái căn-bổn cố nguyên, và chỉ có như vậy nên mọi sự mới được đúng theo với Chơn-Lý, mà người đời mới chịu dùng thượng trí suy nghĩ để hiểu thấu cho ra được Chơn-Lý. Nhưng chúng tôi tưởng rằng cái Chơn-Lý ấy cứ để tự nó sẽ phô-bày ra một cách tốt đẹp ở trước mắt người nào có đủ tư-cách xứng đáng mà ngắm trông được nó, vì thế mà chúng tôi chẳng cần phải phân-giải ra rỏ-ràng từng khoản hay từng đoạn về những sự hoàn-toàn tuyệt-đích cũa nó làm chi cho thêm dông-dài.

Chúng tôi chỉ để lòng sốt-sắng mà tuyên-truyền cái căn-nguyên của nó cho những ai là người biết ham-mộ Đạo-Đức, hoặc các nhà hảo-tâm từ-thiện muốn giúp-đỡ chúng tôi cho có đủ tài-liệu để chấn-hưng một cái đạo-lý mà tự nó hẳy còn khuyết-điểm, để thắng đoạt nên một cái cơ-sở vững-vàng, hầu mong bồi-đắp cái tinh-thần của những nhà hướng-đạo được phấn-khởi thêm lên, và nhất là đối với những người mới học Đạo sẻ được ảnh-hưởng một cái lợi-quyền rất thiêng-liêng quí-hóa vậy.

Vì thế cho nên những vấn-đề nào càng khó-khăn, càng huyền-bí, càng mờ-hồ chừng nào, thì theo ý-tưởng chúng tôi có thể thúc-kết lại thành một câu cho gọn nghĩa, hơn là bày-giải cho thêm rườm rà chán mắt nhàm tai đọc giả, sự đó cũng không lấy chi làm lạ.

Về cái mãnh-lực phát-triển bởi hết thảy mọi việc làm của nhân-loại là đồng một bản-thể với chí-ý của con người; nhưng cái mãnh-lực phát-triển bởi một việc lành mà con người tự quyết-định được, là một sự tinh-thông, một điều giá trị, một nấc tấn-hóa riêng; đợi cho những đức-tánh ấy mở-rộng ra được thì cái hào-quang của con người chói sáng thì lúc đó ngoài việc Đạo-Đức ra thì con người không còn biết thích chi hâm-mộ sự đời chi hơn nữa. Vì

https://tieulun.hopto.org

vậy con người mới có thể biết xét-đoán được sự việc chi đả phát-huy ra thuộc về cái mảnh-lực ấy, là do bởi cái đức-tánh và cái giá-trị của cá-nhân rung-động theo luồng chí-ý, nên biến thành ra mãnh-lực ở trong trung-tâm-điểm hào-quang của con người. Sau khi con người được tấn-hóa, tiếp xúc được khối linh-quang của Vủ-Trụ rồi thì con người đả đến thời-kỳ biết đường ngay nẻo thẳng, bao giờ trong trí-tưởng cũng có tiếng phản-động-lực, lúc đó mới có đủ được những tánh-hạnh hiền-lương mà nó đả có sẳn khi trước, và nhờ có được những đức-tánh hoàn-toàn chơn-chánh ấy, nó mới làm cho con người biết yêu-thương nhân-loại, đó là cái nguyên-nhân sanh-sản ra các sự việc hành-động của người đời. Nhờ bởi con người biết thức-tỉnh như vậy, nên nó mới nhắc-nhủ đến tánh-nết của nó đả có sẳn, nghĩa là: những đức-hạnh, tình-cãm, dục-vọng, là những cai dễ sanh-sản ra sự việc, rồi do đó nó mới phân tách ra đủ mọi sự hanh-động của con người.

Bây giờ chúng tôi xin giải-luận rằng: nhờ cảm-động bởi nưởng đức-tánh ấy, nhờ giao-thông trên những cỏi hư-linh nên mới sanh-hoa ra mọi việc quả nghiệp ma trong mọi việc quả nghiệp vẫn chỉ-huy bởi một cái mảnh-lực sanh-tồn, nên con người mới có số-mạng, tuỳ theo sự hành động trong kiếp trước thúc-giục, nhắc-nhủ con người «hãy nhớ lại» việc đã có trong lúc buổi đầu xưa Một phen nó nhắc-nhủ là một phen có một thứ-lớp rung-động mới-mẻ vào trí-óc con người, rồi nhờ bởi sự nhắc-nhủ nhiều lần như vậy, nên cái giá trị và tư-cách của con người mới càng được tăng-tiến, tăng-tiến cho đến khi trải qua hết sự tuần-hoàn của nó, thì nó bắt-đầu lại trở về chốn củ như lời chúng tôi đã kể ở trên. Lúc đó con người mới biết thức-tỉnh một cách mạnh-mẻ và mới để lòng biết ham-mộ sốt-sắng đến việc Đạo-Đức mà làm thành các sự

https://tieulun.hopto.org

có ích-lợi chung cho nhân-loại, chừng ấy lòng nhơn (amour propre) của con người mới mở rộng ra. Chừng việc làm đó lần-lần càng trở nên dễ-dàng, tự-nhiên, hạp với máy Thiên-cơ rồi nó củng biến-thái trong một thời-gian bất tự nhất-định được. Đó là cái then-máy nhiệm-mầu tạo ra cái tập-tục cho loài người, mà cái tập-tục ấy nó đã ăn sâu vào đầu-óc của nhân-loại đã thâm-niên rồi, thiệt là đúng với nhiều câu ẩn-ngữ rất cao-xa huyền-diệu ở trong nền Đạo-Giáo ngày xưa vậy.

https://tieulun.hopto.org

IV

SỰ RUNG-ĐỘNG CỦA LẮN TƯ TƯỞNG TRÊN CỎI HƯ-LINH

Dưới đây chúng tôi xin luận-giải về một cảnh ở trên cỏi thanh-cao, vì trên cỏi ấy có đầy những sự rung-động về tư-tưởng rải khắp cùng nơi, bởi nơi luật RUNG-ĐỘNG (Loi de vibration). Nếu nó gặp cái tánh-chất nào hạp với nó thì nó liền tiếp-xúc ngay. Bởi vậy hễ người nào mà đức-hạnh hiền-lương thì bao giờ cũng hạp với những lắn tư-tưởng rung-động nhẹ-nhàng ở trên cõi ấy.

Đối với các việc hữu-hình hành-động hằng ngày của con người đã gây tạo ra, thì một ngày kia con người cũng phải lìa bỏ các sự hành động ở cỏi trần, nghĩa là con người phải dứt bỏ cỏi phàm gian chừng ấy xác-thịt sẽ tan-rả theo cỏ cây và dầu cho con người có trăm mưu ngàn kế đến đâu thì cái phần vật-chất của họ cũng sẻ phải tiêu-tan như bọt nước đi mất.

Ở trên cỏi thanh-cao (Plan supérieur) là nơi không còn dính-líu các chất tập-lục của phàm-nhân; khi con người được trở về trên đó rồi, thì hóa thành một người mới, một thể-chất mới, **chớ không còn mang theo một tí gì về tánh-chất thuộc về phàm-nhân nữa.** Chúng ta lấy lý-trí suy-xét thì mau hiểu được điều đó là một điều có được sự chân-thật rỏ-ràng, mà những người bên phương Tây sở-dĩ trí-óc của họ còn ham-tưởng về đường vật-chất quá, nên

https://tieulun.hopto.org

bị mờ-ám chưa biết để chí-ý mà am-hiểu được những vấn-đề nầy : như là những nguyên-chất vô-hình thuộc về lẫn tư-tưởng cũa con người đều ghi-ẩn cả ở trên cỏi Hư-linh (cỏi Thượng-giới=Plan mental) mà những chất đó đối với cỏi trên ấy thì chỉ là chất thấp-thường, mà đối với cỏi phàm-nhân thì tức là những chất thanh-cao. Phàm những thể-chất thấp-thường thì cùng một tánh-khí với cỏi phàm-nhân, nên không thể nào nó vượt ra khỏi cỏi phàm-nhân được, nếu không vậy thì nó không còn là tánh-chất cũa nó nữa. Cho nên người ở trên cỏi Hư-linh là người đả vượt qua khỏi được cỏi phàm-nhân rồi là không còn dính-líu có những tánh-chất phàm-tục nữa. Điều nầy thật là đúng-lý và có một cái ý-nghĩa huyền-vi, ai cũng điều hiểu-cả. Người ta cũng biết rằng : những nguyên-chất nào cùng một thể-tánh với cá-nhân thì nó tiếp-xúc lại mà phát-sanh ra việc làm, rồi nó tạo thành ra cái mãnh-lực trong hào-quang của con người, vì nếu cái mãnh-lực của nó phát-huy bởi những nguyên-chất khác thể-tánh với nó, thì nó không còn có những đức-tánh riêng để ghi-thích trong tư-tưởng của mỗi người được. Cho nên tấc-cả những tánh-chất nào đả ghi-thích in vào trong tư-tưởng của con người rồi, thì khi nó phát-xuất ra cũng đồng một tánh-chất với con người, và tất cả những đức-tánh nào mà nó đả có sẵn cũng đều còn y-nguyên ở trong luồng tư tưởng ấy cả.

Bởi vậy sau khi con người đã thoát bỏ xác-phàm rồi, mà nếu cái chí-ý của tư-tưởng không theo đồng không giống, không phù hạp với những tánh-chất thanh-cao ở cỏi trên, thì dầu cho cái phẩm-giá tới được bực nào đi nữa cũng không thể lên được trên cỏi thanh cao hư linh ấy và không có trách-nhiệm gì hết; mà dầu cho cái ngôi-vị cao-sang đến đâu cũng không có được quyền-phép gì ráo. Đó là cái luật-phép thật là nghiêm-nhặt ở trên cỏi Hư-linh vậy.

https://tieulun.hopto.org

Một phen con người đã được hạnh-phúc mà trở về cõi Cực-lạc đó rồi, thì dầu cho ở Hồng-Trần có được những công nghiệp lớn-lao thế mấy đi nữa, hay hoặc là không có được những công-nghiệp đó, con người cũng không còn muốn thiết gì trở lại cái kiếp phàm-nhân, là cái kiếp phải chịu nhiều điều khổ lụy đối với xác-thân nữa.

Vả lại những sự rung-động về lằn sóng điện ở trong biển thanh khí bao giờ cũng vô-hình và biến-thái một cách hư-vô, nhưng mà nó vẫn có thiệt, chớ không phải rằng không có, là sau khi nó thông-tiếp vào hào-quang của con người rồi, thì nó chuyền-vận lên biển thanh-khí của Vủ-Trụ, rồi ở đó nó gặp cái phản-động-lực thì nó lại trở về chỗ nó đã phát-huy khi trước, như lời chúng tôi đã kể ở trên, kế nó gây tạo cho con người thành ra một hình-thể mới, có đủ những tư-cách thanh-cao, có đủ những tư-tưởng trong-sạch, không còn có tánh-chất phàm-nhân như trước mà chỉ riêng có cái thể-chất của nó lúc bấy giờ là tự nó biết thúc-giục nó có được lòng sốt-sắng mà giúp đời. (Ở đây chúng tôi nói về cách-thức hoạt-động ở cõi Hư-linh mà sau khi con người đã lìa bỏ xác phàm, được lên ở trên đó). Hết thảy những lằn sóng tư tưởng trong biển thanh-khí, hễ cái nào đồng một tánh-chất tương-hạp xứng-đáng với nó thì nó đều kéo-rút lại mà hiệp-thành ra một mảnh lực của nó, rồi tạo-lập nên sự sống hoàn-toàn cho con người ở trong một thể-chất mới, đó là do cái sức-mạnh thiêng-liêng thuộc về chí-ý, trí-tuệ, và các thứ tình-cảm của nó. Đó chính là sự kết-quả thuộc về phương-pháp đã nhắc-nhủ cho con người phải biết **nhớ lại cái tiền-kiếp là căn tánh buổi xưa**, đó chẳng qua là tập-tục, nhưng về tập tục siêu-phàm và có biến-thái, chớ nó không giống như tập-tục của phàm-nhân đâu.

Ấy cũng nhờ nương-dựa vào cái sức mạnh thiêng-liêng ấy mà những Tôn-giáo ở bên Âu-Tây bề ngoài bao giờ

https://tieulun.hopto.org

cũng tỏ ra cái hình-thức bác-ái, mà cách hành-động thì thật xấu-xa, cho nên họ vẫn bị cái tội của lề-giáo tông-truyền (Le péché originel)— Họ đã làm cái trò cười đáng chán như vậy, mà vẫn còn hy-vọng muốn được siêu-phàm nhập-thánh, về cỏi Thiên-đàng, Chúng tôi xin thưa cùng chư-tôn đọc-giả biết rằng: nếu con người muốn được thành Tiên hay là thành Phật, được trở về cỏi Thiên-đàng hay ở nơi Cực-Lạc, thì con người trước hết phải diệt-bỏ hết phàm-tâm cho sạch, rồi phải luyện tánh hư-vô, cho tới lúc nào cái phước với cái tội nó không còn dính-líu được mình, thì con người mới mong đắc thành quả-vị; chớ lẻ nào những người theo Đạo Thiên-Chúa cùng với những người theo Đạo Phật ngày nay, lại hay có tánh ỷ-thị làm những việc cản-bậy vô-lý-nghĩa, thật đối với lương-tâm họ không biết hổ-thẹn với Tiên, Phật, Thánh, Thần, vì các Ngài thường ở trên cỏi Hư-linh, thấy rõ hết được những sự-việc giả-dối xấu-xa của con người đã làm ở chốn Hồng-trần nầy. Cho nên về dấu chữ Thập: ✝ hay dấu chữ Nhất: ▬ cùng hoặc chữ Vạn: 卐 là những biểu hiệu (symboles) của các đấng Minh-Triết Giáo-chủ bày ra để khuyên nhủ lòng người cho nhớ các đều dỉ vản ký ức về phương diện Tôn-giáo của các Ngai tạo lập vì chúng sanh trên đàng Đạo-hạnh. Đứng trước cái mảnh-lực thiêng-liêng về dấu chữ vô hình của ngôi-vị Tiên-Phật ấy, là chỉ để dành cho những người nào có đủ được đức-hạnh hoàn-toàn, có đủ năng-lực của chí-ý mạnh-mẻ, mới có đủ quyền-phép biết dùng đến các dấu Thiêng-Liêng, tùy theo việc hành động của mình thì mới có phần hiệu quả và đắc-lực được.

https://tieulun.hopto.org

V

LUẬT CÔNG-BÌNH VÔ-VI CỦA VŨ-TRỤ
SỰ HỌA PHƯỚC CẢNH PHÀM-GIAN VẬT-CHẤT

Với ánh sáng trên đường Đạo như dùng các dấu Thánh mà chúng tôi vừa tỏa ở trên đó, với con mắt người Phương-Tây, thì họ cho là một việc lạ lùng, nhưng chẳng phải có một lần đầu mà nó mới chói rọi cái ánh-sáng ấy trước mặt cả thiên-hạ đâu, mà tức nó là một cái LÝ-NGHĨA tuyệt đối sáng rỡ đã có lâu rồi thuộc về mặt xã-hội siêu-hình và là sự Thiên-nhiên Vô Vi của Vũ-Trụ Nhưng trái lại, những nhà luận-thuyết họ muốn đổi dời sắp-đặt cho lý-thuyết thêm tôn-nghiêm; còn theo chúng tôi thì muốn bày-giải một cách vắn-tắt vừa đủ hiểu, và lại vừa chỉ-dẫn những trình-độ tiến-hóa riêng của nó một cách sơ-lược mà thôi. (1)

Về vấn-đề xã-hội siêu-hình, chúng tôi đã nói không thể nào bày-giải ra một cách rõ-rệt như khoa toán-pháp được, và cho cả đến vấn-đề Đạo-Đức Vô-Vi cũng vậy, vì

---

(1) — Ở đây chúng tôi xin luận-giải một chút học-hỏi về cái Nhân-Đạo cũa xã-hội; chúng tôi sẽ nghiên-cứu cho tường-tận mọi phương-diện và hết thảy những nguyên-chất về cái vấn-đề cho được rõ-ràng minh-bạch, hầu dâng cho các bực Hiền-nhân Quân-Tử, cùng các nhà Lập-pháp (Législateur) làm tài-liệu mới mong giải-thoát loài người bớt khổ đừng gây thêm quã dặng hiệp với luật công-lý cũa Đấng Tạo-Hóa. Tóm lại bao giờ mà con người biết rèn-tập công việc ăn ở theo hằng ngày cho được đúng với bổn-phận và được chánh đáng với sự công-lý cũa nhân-đạo, thì ngày đó con người mới có thể hưởng-được sự hạnh-phúc đại-đồng.

https://tieulun.hopto.org

các vấn-đề đó rất khó-khăn, nếu người không đắc-đạo thì không tải-tình nào mà cắc nghĩa cho rõ-rệt được rằng : con người làm sao ở ngoài cõi phàm-gian, có được một cái tinh-thần mãnh-lực để tạo-lập ra một cái hình-thể mới nữa ? Thế cho nên con người dầu có được quả-nghiệp chánh-đáng hay không chánh-đáng, có được trách-nhiệm lớn-lao hay không lớn-lao,nói tóm lại một điều là chung các thứ quả thông-đồng với nhân-loại, nó làm cho con người được sung-sướng hay khổ-sở, nhưng sự đó chỉ ảnh-hưởng ở cỏi phàm-gian mà thôi; cho nên trong sách CẢM-ỨNG có nói ; « MỖI VIỆC HỌA-PHƯỚC ĐỀU TẠI MÌNH GÂY RA ». — Nói cho dễ hiểu thì phàm con người, tùy theo việc làm LÀNH DỮ, đều có một cái quả để định-chắc việc PHƯỚC - HỌA cho con người phải mang chịu lấy. — « Ở CÁI ĐỜI PHÀM-TỤC NẦY, ÍT THẤY AI ĂN Ở ĐƯỢC ĐÚNG VỚI SỰ ĐẠO-LÝ CÔNG-BÌNH » ; vậy chúng ta phải làm thế nào cho mọi người biết hòa-hiệp với nhau mà ăn ở theo lẻ công-bình đúng với lẻ Thiên-Nhiên, thời sự đó mới là một điều đáng cần-thiết cho chúng ta. Nếu chúng ta không biết tìm phương-cách sửa-đổi lại, mà còn bắt-bẻ hay dèm-chê lẫn nhau như lối trẻ-con thì thật là lầm-lỗi vô-cùng.

Nếu chúng ta coi một việc làm nào tự nó bắt-buộc phải có, hay ngoại trừ tất cả những việc nào đả làm về trước, hay sẻ tiếp đến sau, chúng ta tưởng rằng những việc đó là tuyệt-hảo, nhưng xét cho kỷ ra thì chúng ta mới hiểu biết rằng : những việc đó chẳng qua là việc giả-tạm trong nhất thời mà thôi. — Rồi chúng ta cứ để lòng ham-mến ước-ao cho sự việc đó được đắc-thành hẵn về mình. Mà theo cái phương-diện như vậy thì thật là lầm lạc. Cái luật về những thứ lớp trong các sự việc nó không có đè-

https://tieulun.hopto.org

nén hay bắt-buộc chúng ta phải có, sự đó về sau chúng ta sẻ thấy, và chúng ta phải biết rằng: mỗi lúc chúng ta thấy trong chi-ý nó nhắc-nhủ chúng ta phải để ý về cái Chơn-lý tuyệt-đích thì chúng ta tự dòm vào tâm-trí lấy làm hổ-thẹn, là vì tâm phàm ta còn đầy tinh bả-cặn trần-tục vấn-vương, rồi ta hảy suy-ngẫm cho kỷ thì chúng ta mới hiểu rằng: « *không có một việc làm nào đả gây ra về trước mà không dính-líu ảnh hưởng về sau, là do cái nguyên-nhân thể-chất tiền-căn con người đã tạo ra bởi những cái mầm-mống ham-muốn từ kiếp trước rồi* ; nên ngày nay nó mới theo cái thiên-tư ma biến-thành định-đoạt ra cái phép-luật buộc ràng con người một cách chắc-chắn, không phải là ràng-buộc về việc khi trước hay về lúc sau, nhưng hết thảy những cái quả đả đến cho con người không tài nào mà định chắc được. Hễ nếu một việc làm nào mà đối với con mắt chúng ta biết là công-bình, thì chúng ta biết chắc nó sẻ có thể là bất công-bình được, bởi gì không bao giờ việc làm đó nó lại đi lẻ có một bao giờ, tức là nó phải có sự phản-chiếu đối lại: là sự bất-công-bình; mà những cái thứ-lớp bất công-lý liên-tiếp mãi ra đó, nó mới gây thành ra những phần « **Họa-Phước** » về mọi sự-việc của con người, rồi nhờ có cái đó mới rỏ biết được luật công-bình của Vủ-Trụ.»

Hết thảy những vấn-đề thuộc về xã-hội, tóm lại ở trong những điều nầy: từ kẻ mơ-ước mộng-tưởng cho tới nhà bác-lãm từ-chương đến bực nào, hễ còn mang cái xác-phàm mà ở trong cảnh tạm chốn Hồng-trần là nơi bất-kỳ sống thác nầy, thì chưa có thể làm cách nào mà giải-quyết hay định-đoạt cho trọn hẳn được sự tuần-hoàn trong vòng tiến-hóa của con người được.

https://tieulun.hopto.org

Chúng ta chỉ có thể dùng lý-trí mà luận-biện hay xét-đoán về nguồn-gốc của sự tiến-hóa ấy, rồi do đó mới sắp-đặt ra được đủ những phương-pháp hẳn-hòi về sự **công-bình của Vủ-Trụ** và sự **công bình của Xả-hội**; — dầu cho cái Xả-hội mà có sự bất-công-bình đi nữa, thì cái bổn-phận cũa mỗi người là phải biết cách ăn ở cho công-bình, vì rằng: sự **công-bình của cá-nhân** có ảnh-hưởng rất lớn-lao đến sự công bình của xả-hội, và làm trọn được cái phần trách-nhiệm cũa người đối với Vủ-Trụ. Cho nên con người ví tựa như vai-tuồng, còn cỏi Trần là sân-khấu, mọi người đều phải diễn theo một lớp tuồng về sự công-bình của Vủ-Trụ; lúc diễn thì địa-vị của mỗi vai trò có khác nhau, nhưng không thể nào ra ngoài cái phạm-vi là vai đóng tuồng được.

Nhưng có hai điều mà chúng ta phải biết rỏ là:

1°) — Những cái mãnh-lực thuộc về sự công-bình của Vủ-Trụ đều giao-thông vận-chuyển khắp cả mọi sự việc ở ngoài của nhân-loại nơi cỏi Trần, dầu cho nó không phải là phép-luật định chắc được đi nữa, nhưng mà cái nguồn linh-cảm ấy bao giờ cũng tiếp-xúc ảnh-hưởng với loài người, và không có vật gì mà qua khỏi nó được hết;

2°) — Cái vòng giây tấn-hóa nó làm cho con người, mỗi ngày một tăng-tiến mãi lên, nghĩa là: dầu cho những cái phản-động-lực (là các thứ quả) về những sự hành-động trong biển thanh-khí của Vủ-Trụ rung-động đến thế nào, thì con người cũng cứ tuần-tự như-tiến mà tấn-hóa; chờ đến khi cái **tánh-hạnh hoàn-toàn** của họ thoát-ly được khỏi hết các sự lưu-luyến buộc-ràng về hoàn-cảnh, lúc đó là lúc con người mới đạt được cái ngôi-vị ở ngoại cảnh-giới Càn-Khôn, tức là lúc có được sự trọn lành (Perfection) rồi vậy.

https://tieulun.hopto.org

Không kể chi sự công-bình của cá-nhân, hay sự công-bình của xã-hội, cùng sự công-bình của Vũ-Trụ, hễ con người mà còn phải trôi nổi lăn-lóc theo cái dòng nước trong các mầu-sắc hữu-hình, nghĩa là: còn kiếp luân-hồi, thì con người chưa hưởng được sự an-vui tuyệt-đích. Bởi vì ở về cõi hữu-hình (Hồng-Trần) là nơi có được sự công-bình và cũng có được cả sự bất-công bình, nên cái ý-tưởng thuộc về sự công-bình chỉ có thể phát-sanh ra là do bởi cái sự phản-chiếu phụ-thuộc của nó mà thôi. Loài người càng tầm kiếm sự công-bình, và càng tưởng có thể thấy được nó chừng nào thì càng không biết được nó: vì rằng: nó không có hiển-hiện ra mà thấy được, chỉ trừ ra khi nào trong lòng con người không còn có sự chi ham muốn, trong trí không còn có sự chi ước ao nữa, thì nó mới xuất hiện ra; bởi vì chính chỉ có lúc đó, là lúc con người mới vượt qua lên trên hết thảy các đức tánh của phàm-nhân và các cảnh-giới hữu-hình, và chỉ riêng có lúc đó là lúc con người mới có thể đạt được sự **đạo lý công-bình vô-vi của Vũ-Trụ được.**

https://tieulun.hopto.org

LỜI TÓM LUẬN

Chúng tôi đả tỏ-bày những lý-thuyết ở trên kể cũng đả quá nhiều rồi; vậy chúng tôi xin tạm ngừng lại, và mong rằng các đọc-giả biết để ý suy-xét mà hiểu-thấu cho hết được những lý-lẻ trong từng chương ấy, thời kể cũng là thâu-thái được đôi phần hửu ích rồi.

Song tuy nhiên vậy chớ chúng tôi cũng hằng ráng cố đem dạ thành-tâm noi theo cái gương-mẫu của các Đấng **Bề-Trên** Chư-Vị **Sư-Phụ** Thiêng-Liêng **của** chúng tôi (Nos Maîtres spirituels) chỉ dẫn đặng quyết noi theo con đường Chơn-Lý mà đi, và hầu mong cho ai nấy mỗi người tầm Đạo cũng biết để ý lo-lắng đến sự trau-dồi tâm-trí là một điều cần-thiết chánh-đáng để bước tới mục-đích siêu-việt.

Chúng tôi trộm tưởng rằng: nếu đối với những lời cao-kỳ mầu-nhiệm ấy, nếu ai ai cũng biết để ý học-hỏi nghiên-cứu cho được hẳn-hòi, hiểu được nghĩa-lý ẩn-vi cho rành-mạch, rồi biết noi theo mà thực-hành cho đúng, thì thế nào cũng được mọi sự kết-quả rất mỹ-mãn. — Trong những lời giảng-dạy bằng cách chân-thật đó, chúng tôi đã đem ra phô-bày nhắc-nhở đây, toàn là những lời bóng-dáng về sự siêu-hình, ở trong có ẩn-vi đầy những tư-tưởng thanh cao của Đức **Bề-Trên**, thời các đọc-giả cũng lượng biết cho rằng: không phải là để dầu gì giảng giải cho rỏ-ràng khúc-triết được những sự làm cho giảm-bớt những quả-nghiệp trần-duyên, mà ai-ai cũng phải mang theo và gánh nặng với cái kiếp sống thừa nầy căn-phần ở cỏi tạm nầy.

https://tieulun.hopto.org

Về những đoạn ở trên, những lời chỉ-dạy nào mà dễ hiểu-biết thì chúng tôi chẳng cần phải chú-giải nhiều cho thêm dông-dài.— Tóm lại, chúng tôi chỉ dùng lời nói dẫn-dị dễ-hiểu, và không để cho đứt đoạn, lạc với đầu-đề về sự: **Cảm-Ứng Giao-Hoà** mà Đức Lảo-Tử Đạo-Tổ (Maître Laotseu) đã hiểu suốt hết được lý-lẽ huyền-vi, rồi Ngài đem giảng-dạy cho các hàng môn-đệ (Disciples) của Ngài thành-tâm học đạo; kế về sau các nhà Hậu-Hiền mới thọ nhận noi theo gương-mẫu ấy mà làm bài-học chung cho hết thảy trong các Trường Đạo-Đức.

Nếu chúng ta mà noi gương mẫu trên đây được như vậy thì là hạp với cơ Tấn-hoá của Trời-Đất đó.

卐

https://tieulun.hopto.org

ĐẠO-GIÁO

Chánh-văn-sách và Sử-tích

Textes et Documents

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

THIÊN V

CHÁNH-VĂN-SÁCH VÀ SỬ-TÍCH

TEXTES ET DOCUMENTS

I

CHÁNH - VĂN - SÁCH

Đả đành rằng Đức Lão-Tử hồi còn sanh-tiền Ngài biên pháp quyển « **Đạo-Đức-Kinh** » cho ông Doản-Hỉ chép lại thành sách, vì ông Doản-Hỉ thọ giáo với Ngài một cách gián-tiếp và trực-tiếp nên được từng kinh-nghiệm thâm-hiểu rỏ-ràng những lẻ huyền-vi về ĐẠO và ĐỨC. Quyển **Đạo-Đức Kinh** ấy bao gồm đủ cả Triết-lý Cao-thượng huyền-diệu cùng lý-luận cao-siêu về mọi phương-diện...

Còn về phần cuốn CẢM-ỨNG KINH là do các đệ tử của Ngài ghi-chép những lời **Thánh-Giáo Chơn-truyền** sau khi Ngài đả quá vảng.

Đối với một cái thành-tích **Chánh-văn-sách** như vậy là do từ nguyên-thủy thuộc về thuở xưa có cái tánh-cách khẩu-khuyết tâm-truyền theo Kinh-Thánh, thì ta chớ nên lầm tưởng rằng sách đó là thất kỳ-truyền đâu, và cũng không có giáo lý bổn-mạt (Doctrine synthétique) nào mà người ta kiếm lại đặng một lời ghi-chép ăn nhập vào Ngài. Song le có điều là ta chỉ thấy bày-giải những hình-thức bề ngoài bằng một cách thông-thường rỏ-rệt, và phi-thường.

https://tieulun.hopto.org

Còn khi ta có nghe đặng về sự chi huyền-bí, đó là do mỗi vị học-giả họ thêu-dệt vào sử-tích của Ngài đầy dẫy những lời bóng-dáng cùng là những chuyện thần-thoại, là muốn cho ta càng dễ ghi-nhớ và càng dễ tưởng-tượng sự phi-thường của Ngài; cho đến các đề-luận kinh-cú chi trong sách cũng lồng thêm bớt vào nữa, như vậy ta đủ hiểu rằng ở vào cái thời-đại đó, nền văn-chương hẳy còn thấp-kém lắm.

Đối với một quyển sách khảo về cổ-học, đối với ngọn-đuốc soi lòng theo lẻ phổ-thông thời bấy giờ người ta cho là chuyện lạ-kỳ, mà theo về phương-diện tinh-thần trí-thức thì vẫn tầm-thường; nhưng lạ thay những sự hiểu-biết trong cái tinh-thần cổ-học bao giờ cũng vẫn là bất hủ!! Đó là một cái gương lầm-lạc to ở trong cội-rễ nguồn Đạo về phương-pháp lý-luận rồi do nơi đời nầy qua đời kia liên-đối theo những ý-tưởng, cao-kỳ viển-vông của phần nhiều những bực học-giả điểm-chuyết vào và giảng-luận thêm ra, mà ngày nay ta đả dò-xét được các ý-kiến của họ ra thì không có điều gì là mới mẻ cả.

Vậy thì cái nào không có chơn-lý về nẻo Đạo thì ta nên vứt bỏ nó đi, cho đến những lời truyền-dạy triết-lý cao-siêu nào ở những bài đề-luận của các sách-ngoài, mà trong sách đó người ta sẻ có thể tưởng-tượng thấy giống y như lý-thuyết của nhà Hiền-triết ở Ý-Đại-Lợi (Italie) là ông Dante, hay hạp với tinh-cách của vị Hoá-học Y-sĩ ở Thụy-Điển (Suisse) là ông Paracelse; nếu chúng ta có xem các sách ấy thì chúng ta phải dụng tâm nghiền-ngẫm cho kỷ coi có đúng chơn-lý hay không? Ở bên nước Trung-Hoa (Chine), đối với những sử-tích chi ngoại-giáo thì họ không bao giờ tỏ dấu khinh trọng, hay là tỏ dấu mỉu-cười khinh chê, mà ta phải biết rằng: đối với một sự mĩn-cười của dân Á-Đông mình bao giờ củng có ngụ một cái ẩn-ý

https://tieulun.hopto.org

lạ-lùng cả, mà sự ngạo-mạn ấy không lẽ ai được quyền trách-phạt nó hết, dường ấy có lẽ nào ta không thấu-đáo được cái mỉn-cười ấy hay sao mà bắt ta phải suy nghỉ ?— Về cái cử-chỉ phê-bình như thế, trong khi và sau khi đọc một quyển sách nào, đủ thấy rỏ sự thông-hiểu của Đọc-giả rồi.

Chúng tôi ước-ao các đ ều **Chánh-văn-sách** mà chúng tôi khảo-cứu theo đây khỏi sự lầm-lạc theo các sách « bán-loại»(1). Nói cho đúng ra, chúng tôi chỉ ước-vọng cho thành được một pho «**Ngọc-Lịch**», hay là một cuốn ký sự để thức-tỉnh người đời mà thôi.

Trọn pho **Đạo-Giáo** I, II, III của chúng tôi khảo cứu cốt-yếu v.ết ra là để soi lòng và khuyến-thiện những hạng bình-dân thức-giả như chúng tôi là hạng đã từng đau-khổ về vật-chất ở cỏi đời, cho nên đối với chúng tôi không còn biết giai-cấp phân-biệt màu da sắc chủng chi nên khi đọc được các **Thánh-Giáo Chơn-truyền** ở trong **Đạo-Giáo** thì chúng tôi càng thức-tỉnh nỗi lòng đớn-đau về cỏi đời hiện-tại biết bao ! Tuy nhiên vậy mà củng còn biết bao tư-tưởng của các bực Thánh Nhơn hiền-triết ngày xưa dấu-ẩn cái Chơn-lý ở trong những kinh-sách cổ truyền. Theo chúng tôi biết thì các Ngài thường viết theo một thể-văn cao-sâu bóng-bẩy hoặc là hài-ước viển-vông đặng khuyến đời rất lội lạc phi-thường.

Ôi ! còn về hạng phong-lưu là hạng có đủ vật-liệu để sống, chớ họ không phải có đủ những mẹo-mực để biết tìm-kiếm cho ra một vấn-đề gì hay nữa ; ngoài ra họ không biết hấp-thụ cái nào là Chơn-lý của Đạo ; họ chỉ tỏ ra cái thái-độ mơ-hồ vui-cười, dường như không ích gì cho họ cả thảy. Như vậy thì cái Chơn-lý bao giờ cũng bao

---

(l) Sách bán loại là sách không ký-tích dẫn chứng thật

phũ họ tựa hồ những bộ đồ giả-dối của họ mặc bằng ngày đó. Thiết-tưởng rất đau đớn và rất khổ-tâm thay cho các nhà Hiền-giả đã dụng-công lo-lắng cho họ trên đường đạo-hạnh song họ mảng mê theo sự duy vật nên họ cứ càng thối-hộ hoài, nói cho dễ hiểu là họ không được tấn-hoá thêm chút nào hết.

Chúng ta không nên phiền-trách gì họ, là vì đời họ mãng trụy lạc theo vật chất phù hoa, ta chỉ nên trách-thiện bực người Hướng đạo thọ lảnh những mảnh-kiến sáng rở như bóng mặt trời để rọi đường, ai dè đâu họ làm cho những mảnh kiến ấy đầy là bụi-bậm trần ai!

Nhưng trái lại, chúng ta thử ngẫm xem từ xưa đến nay biết bao nhiêu là bậc Thánh-nhơn (Les Sages) dùng lý-luận đánh đổ tà-thuyết chẳng hề sợ đều nguy-biện, đặng đem chơn-lý mong vạch ra ánh sáng trên đường đạo, mà vẫn còn chưa đoạt được ý-nguyện thay, là do tại người học Đạo còn đương ở trong trình-độ thấp-kém. Vì những hạng người học Đạo sơ lược nầy là hạng hay tin những chuyện dị-đoan phi-lý, lầm tưởng các phép thần-thông, nên trí óc họ bao giờ cũng bị những sự lạc-lầm che phủ. Nói cho ngay cái Chơn lý thiệt là huyền-bí ẩn-vi khó hiểu, không phải trong chốc lát mà biết ngay được liền.

Ở vào cái trình-độ học đạo ngày nay của chúng ta không còn làm theo cái điệu ngày xưa lối củ ấy nữa, nghĩa là chúng ta chỉ nên nhắc-biểu diều dắc chung nhau đừng nên khinh-chê, miệt thị những sự kín-nhiệm huyền-bí ở trong kinh-sách cổ-điển của Tàu, điều cần-yếu là chúng ta phải nên tầm-kiếm nghiên-cứu các phương-diện bí-yếu ấy để biểu-lộ cái phần Chơn-lý dấu-ẩn kín-đáo từ xưa đã có ở bên trong đặng trừ-tuyệt cáo sự dị-đoan phi-lý nơi bề ngoài mà thôi.

https://tieulun.hopto.org

Ở cõi Viễn-Đông (Extrême-Orient) ta, phần nhiều chúng tôi thấy đầy những sự tà-thuyết giả dối như cánh Bàng-môn tả-đạo dùng hết thảy những năng-lực và sự dõng-mảnh ngoại-thuộc của con người, chỉ mê-hoặc lòng người, làm cho họ lầm đường lạc nẻo. Những cơ-quan của họ bày ra một cách tỏ-tường, nào là: bùa-mê thuốc-lú, lập-đàn khiển-tướng, trù-ẻo, tượng-hình, giả-thú, v.v... Cách thức của họ làm ấy cũng mường-tượng dường như ở trong Pháp-môn phù-thủy Tây-phương vậy. Chúng tôi lấy làm tiếc, còn bao nhiêu điều bí-truyền còn ngụ-ẩn ở trong khoa-học Thánh-giáo mà chưa ai khám-phá được cho ra mối.

Chúng ta cũng chưa thấy mấy ai đứng ra mạnh-bạo chỉ-trích và vạch tỏ cái nguồn-mạch cần-yếu trong kho-tàng huyền-bí ấy cả. Những điều huyền-bí đó vẫn là tự-nhiên như nhiên của Tạo-Hoá sanh ra, như những hào-quang (auras) của con người và những lớp vỏ phụ-thuộc của hồn-phách con người phát-triển từ đâu tùy theo mỗi công việc đã tấn-hoá của loài người. Bởi vậy những chất quang-tuyến (effluves radiantes) trong các thể vô-hình siêu-việt đều có thể làm cho những nhà Pháp-môn, nhà Thần-linh-học, nhà Điện-học và những nhà Thôi-miên được toại lòng hứng chí mà khảo-xét đến.— Nhưng mà, những cái năng-lực ấy do ở đâu phát-hiện ra?— nếu đối với hạng người thấp-thỏi chưa hiểu-biết, thì những cái đó có thể làm cho họ mơ hồ không hiểu-chi ráo; đối với hạng người luyện-đạo cao-thượng tinh-thông thì nó vẫn là sự thường thôi. Theo luật cơ-mầu của Tạo-Hoá bao giờ cũng hiệp hoà với tinh-thần tri-thức của loài người đặng làm công-việc, đó là luật thiên-nhiên (Lois naturelles) của Trời-Đất vậy.

https://tieulun.hopto.org

Một người học đạo nếu ráng sức tập-luyện theo phương pháp hạp tánh-cách thiên-nhiên thì cũng có thể kết-quả được, và nếu biết chiu theo Thiên-Ý mà làm việc thi bao giờ cũng được hữu-ích và có giá trị; biết giữ-gìn được kín đáo, đừng tầu-lậu ra ngoài, thì có thể biết được những phép thần-thông, người ta thường gọi là phép của Thần-Tiên. Phải biết rằng những phép đó vốn là sự thường nhiên người ta cho là phi-thường mầu-nhiệm là bởi hãn-hữu mới có được một người chịu dầy công-phu luyện tập thành nên; sự tom góp công-phu của họ tạo thành ra cái năng-lực mạnh-mẽ phi-thường, cũng ví như họ tom-góp nhiều phép-toán cộng lại thành một số tổng-cộng rất lớn-lao, nên phẩm-cách họ vượt được ở trên hạng thường-nhơn; nhưng những số gốc hiệp thành nên cái tổng-cộng ấy vẫn là lẽ tự-nhiên và thường-tình lắm, cả đến cái năng-lực phi-thường củng chỉ là lẽ thường nhiên mà thôi, cũng như một số trong toán-pháp dạy trẻ con, thì cái số ấy thường thấy rỏ-ràng và dễ-hiểu lắm.

Chúng tôi vẫn thường công-bố rằng: ngoài sự hiểu-biết của chúng tôi thì chúng tôi không bao giờ làm một việc gì quá mực-độ của chúng tôi hết; đối với những luật-lệ lạ-kỳ mầu-nhiệm của Tạo-Hóa thì những bậc thông-minh trí-thức có thể dò-tìm biết được, nhưng chỉ có sự hiểu biết đến Chơn-lý là mới cho mình được ham-thích từ-bỏ cả cuộc đời, giứt nẻo trần-ai vật-chất được. Than ôi! lại có những hạng người chỉ biết noi theo người khác mà tự họ không hiểu biết cái gì hết, hay hoặc giả họ có hiểu biết, thì hiểu biết những sự thấp-thỏi vụng-về lắm, đó là những hạng nửa dốt-nát, nửa thông-minh, gọi là nửa nạc nữa mở (demi-ignorants). Ở bên Ấn-Độ (Inde) thường có một phái học đạo như vậy gọi là thầy tu Pha-kia (Fakirs): phái nầy không phải là những người có căn-mạng tu-hành,

https://tieulun.hopto.org

không phải là người đi khuyến dân độ thế, và cũng không phải là bậc-đạo-sĩ chơn-sư, nhưng cái đặc-sắc tài-nghề của họ là chỉ biết làm trò pháp-thuật như phường hát ảo-thuật mà thôi. Chúng tôi đả từng nghiên-cứu những cách làm đó nên muốn bày-giải cho chư-quí-vị độc-giả thấu-hiểu, nên xin cùng như chúng tôi khảo-xét và đừng tin lầm địa-vị của phái Pha-kia; nói thật ra cho dễ hiểu, thì phái đó thường không được kính-trọng ở nơi xứ họ Lời mấy người học đạo cao-siêu đã hiểu biết mánh lới của họ rồi. Mấy người luyện-đạo cao không bao giờ họ chịu thi-thố phép thần-thông nào cả như cách thức phái Pha-kia (Fakirs) vậy, vì họ tự hiểu rằng: nếu đem các lẻ huyền-cơ mà tấu-lậu thì phải bị nhiều sự quả-báo (karma) ảnh-hưởng về sau, lại làm cho cái đạo-lý càng mau thất kỳ-truyền nữa; còn giáo-lý chánh-thức là thường do ở sự hiểu-biết đến Chơn-lý mà ra. Những sự kết-quả thuộc về hiện-tượng của phép thần-thông nếu ai không biết cách luyện-tập đều có thể làm cho phải điên-khùng kinh-khủng, mà sao chúng tôi thấy ở bên Pháp-môn Tây-phương thường hay rèn-đúc tập-luyện như thế cả. Trái lại ở bên Trung-quốc hầu hết những nguyên-tắc, những mẹo-mực, những phương-pháp, những kết-quả đó cũng đều có biên-chép rành ở trong một cuốn Yếu-Lý (mémento) thuộc về phái Pháp-môn của người Tàu (Occultisme chinois), gọi là sách « Phản-Khoa-Tự » (Livre de Revers).

Về cuốn sách nầy chúng tôi cũng đã tả sơ qua ít đoạn về trước rồi, cái giáo-lý trong cuốn sách đó gồm tóm vào trong 22 trương, hay 22 mục thì làm sao mà đạt cho hết ý-nghĩa được. Chúng tôi tưởng ngoài những bậc Thánh-nhơn bên Trung-Hoa và bên Tây-Tạng ra, thì không có một ai hiểu biết cho trọn được.

https://tieulun.hopto.org

Vả lại những lời bóng dáng viển-vông trong cuốn sách đó chỉ thấy phiên-dịch theo về phương-diện Y-dược (1) (Nosologie), nói cho đúng thì phương Y-dược kỳ, bề ngoài tả theo cách viển-vông bóng dáng, nhưng bề trong có ngụ ẩn sự chánh-thức chơn-thiệt. — Đối về phương-diện lý-luận, chúng tôi tưởng rằng chỉ có những bậc Thánh-nhơn bên Trung-Hoa mới bày-giải cho công-chúng hiểu được song nếu không biết thiệt-hành làm theo cho đúng với cái đạo-lý trường-sanh thì cũng vô-ích. Chúng tôi rất ước-mong những bực Thức-giả, với những ai là người học đạo đều sẽ biết đặng khám-phá cái phần tinh-túy huyền-kỳ ẩn-vi trong các kinh-sách ra cho được minh-bạch rõ-ràng, cũng như lột bỏ những bộ đồ giả-dối bên ngoài ra để lộ rõ đến ánh-sáng chơn-lý ở bên trong vậy.

---

(1) — Vì cuốn sách Phẫn-khoa-tự ở trong Đạo-Giáo mường tượng như cuốn Bão-Phát-Tử của Tiên-sanh Cát-Hồng trước thuật dạy cách luyện thuốc kim-đơn vậy.

https://tieulun.hopto.org

II

SỬ - TÍCH

THÁNH-GIÁO HUYỀN-CƠ

Dưới đây chúng tôi xin ra công trích lục những phương-pháp huyền-cơ của Đấng CHƠN-SƯ ở trong ĐẠO-GIÁO, vì Đấng CHƠN-SƯ của chúng tôi là một điểm LINH-QUANG đã giáng trần giãng dạy chúng tôi được tỏ tường minh-bạch, nên chúng tôi mới hiểu biết mà chép ra như vầy:

I

Trải qua từ năm nầy qua năm khác, đời nọ qua đời kia, cái lý-trí căn-nguyên của loài người càng ngày càng mở-mang phát-triển theo lẻ phải, kẻ nào nghịch với lẻ phải thì bị sa-đọa và hư-hoại không được trường-tồn. ĐỨC-THƯỢNG-ĐẾ là Đấng Minh-triết ở ngôi cao-cả thì đại-từ, đại-bi, thương khắp chúng sanh ở nơi trần-thế. Bực Thánh nhân là một phần-tử trong các linh-thể của Ngài đã giáng xuống. Các hiện-tượng ấy đều liên-đối cùng nhau rải vào ý-tưởng của bậc Thánh-nhân, nên họ mới tỉ ọ nhận được những lẻ mầu-nhiệm cao-siêu của Ngài được. Ơn-huệ của Ngài làm cho gia-đình thiên hạ được sung-sướng và đầy cả hạnh-phúc. Người ta được ảnh-hưởng tốt-lành, trở nên tận-thiện tận-mỹ, do nhờ nơi pho sách ĐẠO-GIÁO mà ra. Những người nào muốn hiểu-biết nghĩa-lý trong sách thì phải dụng công suy-nghĩ cho kỷ mới thấu-đáo được; Vì pho sách nầy không phải là điều

https://tieulun.hopto.org

không trọng hệ. Dầu cho bực Vương-hầu và cả Thiên-hạ, suốt một đời người không chịu tuân theo lẻ phải thì cũng không bao giờ thi-hành nổi điều chi hết.

Hảy nên biết kính-trọng bực Thánh-nhân, vì những bực ấy ít có lắm. Từ tháng nầy qua tháng khác, Du-Thần vẫn thường đêm hay đi dạo, đặng tuần-nhựt khắp cả Thế-gian cho biết sự lành dữ. Họ hay an-ủi những vong-hồn mới quá-vảng còn đương vẫn-vơ ở trên thế-giới Hư-Linh. Phải biết rằng: các nguyên-nhân đó đều có ảnh-hưởng phụ-thuộc cho mọi người, và trên cỏi Hư-Linh đều tỏ-lộ ra hết. Ai ai cũng biết nói đến Linh-hồn, mà không hiểu Linh-hồn ra sao; nhưng kẻ nào biết đổi dử ra lành, cải ác tùng thiện, thi kẻ đó hiểu được. Bịnh nhiều nhưng họ không rỏ căn-do; vậy ta phải biết cái cách-thức trị bịnh cho được tràng-cửu. Vợ chồng, con-cái đều sum-hiệp, song tư-tưởng vẫn thường bất-hòa nhau luôn. Một cái ý-chi sáng-kiến có thể làm cho kẻ đau đặng mạnh; một cái tư-tưởng tốt lành có thể giúp cho sự buồn-bực trở nên an-vui hòa-nhả. Nhưng bịnh càng nặng chừng nào, càng khó trị chừng nấy. Luồng gió độc thường làm cho con người bị bịnh, tựa hồ như ngọn sóng ba đào dử-tợn ở nơi biển cả, và chẳng khác nào như quân giặc cướp. Người nào biết thức tánh mà đề-phòng những sự đó thì có thể gìn-giữ được lâu dài. Nếu ta không chịu để ý lo trước luồng gió ấy thì nó đi, đến, qua, lại luôn luôn, lần lần năng-lực của nó trở nên đại sự, dường như ta là một gốc cây to mạnh bực nào cũng có thể bị loài sâu bọ nhỏ nhít đục khoét được. Song le bực Hiền-nhân Quân-tử bao giờ cũng để đủ đức-tin vào mình họ, nghĩa là họ biết làm việc phải, biết suy nghỉ phải luôn luôn, và họ biết rỏ đêm trường lạnh-lẻo thì biết bao người nghèo-khổ đói-rét than-van cảnh khổ-nàn ở trên mặt đất. Đó là một hoàn cãnh

https://tieulun.hopto.org

tỏ ra cho bực người lương-thiện giàu có và cho kẻ đang sống nên biết. Giấc ngủ của người nghèo không bao giờ thẳng giấc được; họ mãng âu-sầu cho kiếp đời vô-vị của họ. Đó là căn bịnh đầu tiên của họ vậy.

Hỡi ai ở trong nệm-thúy chăn-loan, nhà cao cửa đẹp, có nên hé mắt ra dòm đời một chút chăng? Nên mở rộng lòng nhơn từ-thiện mà đối-đãi cùng cảnh hàn-vi của người nghèo-khổ đang sống vất-vả, hay là chỉ sống ở trên rừng tiền, non bạc; ngoài ra thây kệ kẻ Bần-nhơn đêm trường lạnh-lẻo!!!

II

Nói cho chánh-lý, thì phàm làm người ai ai cũng có một điểm chơn-linh của ĐỨC-THƯỢNG-ĐẾ cả, dầu cho loài cây-cỏ sắt-đá cũng vậy, để làm phận-sự giúp Ngài trong cơ tấn-hóa. Những hàng thức-giả, nếu tự họ không tin theo lẻ đó thì họ không lẻ đạt được lẻ huyền-vi; còn ai biết hội-hiệp cùng nhau bàn-luận và suy nghĩ cho ra được Chơn-lý, thì sau khi thác, linh-hồn sẻ được trở nên siêu-việt và cao-thượng. Còn những kẻ lúc đương tiền (lúc sống) làm nhiều việc ác, việc dử, việc quấy, thì không thể nào hưởng được hạnh-phúc suốt đời. Ai-ai sanh trong trần-thế cũng muốn tạo-lập nên gia-đình được sung-sướng kế-tiếp luôn-luôn, song phải biết rằng: những người càng được giàu-có thì càng ít con cái, vì họ là kẻ chứa đầy bịnh-tật làm sao mà có con cái được; có lẻ họ phải sống trơ-trọi cho tới già, có lẻ họ sẻ không phải chết vì nước, vì lửa, hay vì binh đao; có lẻ họ sẽ chết về nạn đói-khát hay bị ôn-dịch. — Ý Trời bao giờ cũng lo gìn-giữ cho con người khỏi mắc những tai-nạn đó, song tự con người gây tạo ra thì phải chịu lấy.— Kẻ nào biết kính-trọng Trời với người nào muốn làm công-việc hửu-ích cho đời, thời có

https://tieulun.hopto.org

lẻ họ thường bị thất-bại luôn luôn là vì đối với việc làm của họ, họ đã tự biết trước ở trong tâm họ rồi, nhưng còn sự kết-quả thì họ để tự nơi **Thiên-ý** Cho nên những bậc Vua-Hiền Chúa-Thánh và những bực nhân-tài chi-sĩ làm việc gì cũng phải thuận theo ý Trời, chớ không tín-ngưỡng ỷ lại Thần-quyền ở trong chùa-miếu. Đó là hạp với Thiên-mạng. Đối với việc làm quấy của con người ngay lúc mới định làm thì Trời đả biết rồi, nên Trời không hề cho thành công được.

Đừng nên làm việc gì thái quá, nhưng phải noi theo việc lành, việc phải. Việc làm quấy bao giờ cũng có kết quả xấu, con người thường quên hẳng không ai biết tới lẽ ấy vậy.— Khi nhà ngươi làm việc gì, và trước khi định làm việc đó, hãy suy-nghĩ xem việc nhà ngươi làm có hửu-ich cho người không ? rồi phải tưởng đến Trời ban ơn lành cho ngươi đặng có thể làm theo ý muốn của ngươi. Hết thảy các Thánh-nhơn đều nói như thế cả. Mọi việc chi ở trong nước, không phải chỉ do một ông Vua mà quyết-định nên được. Phải nên đọc cái tên chánh-gốc của Vua, cái tên ở nơi bản-quán, và trong lúc định thi-hành công-việc thì phải luận-bàn cho ra lẻ thật. Nếu trong những cách-thức định làm có thể được hay không, Thần-linh sẽ báo cho nhà ngươi biết. Những Thần-linh thi-hành việc lành hay việc dữ, có tất cả **38** cách. Vậy nhà ngươi phải tưởng đến ĐỨC THƯỢNG-ĐẾ, và phải biết kính thờ Ngài. *Lúc Thánh-nhân phát tư-tưởng ra viết sách, và trong khi viết, Ngài tưởng đến những loài muỗi-mòng, ong-bướm, tưởng đến loài người cả nam lẫn nữ, tưởng đến mọi sự tội lỗi và hối-hận, tưởng đến vạn vật của Đấng CHỦ-TỂ CÀN-KHÔN tạo dựng và sanh sản.* Còn cái gì ở ngoại cảnh-giới nữa, thì ĐỨC CHÍ-TÔN cũng đều để ý lo cho vạn vật hết. — Đức Thánh-nhân có nói rằng: «có 2 bực

viên-mãn cao hơn hết là: bực « ĐỊA-TẠNG » và bực « BỒ-TÁT », dưới là « THẬP-BÁT LA-HÁN ». Nếu kẻ nào không tuân theo THIÊN-MẠNG, nghĩa là làm tội ác lớn thì tới chừng họ thác sẽ bị sa-đọa vào chỗ tối-tăm u-ám.

III

NHỮNG LỜI TRUYỀN DẠY TRONG PHO SÁCH « ĐẠO-GIÁO » ĐỀU LÀ NHỮNG LỜI MINH-TRIẾT CỦA THÁNH-HIỀN. Bực Thánh-Hiền là người hiểu suốt mọi lẻ trong Tam-giáo. Đây là lời của các Ngài dạy rằng: *dầu một lời nào ở cửa miệng nhà ngươi thốt ra hoặc phải hay quấy, lành hay dữ Trời đều ghi rồi.— Thánh, Thần,* và *Người là ba ngôi phẩm, khác nhau rất xa. Họ giống nhau về hình-thể xác-thân mà chẳng giống nhau về tư-cách đức-hạnh.*— Những của cải nào ở Hồng-trần Trời không ban cho nhà ngươi, nhà ngươi muốn thọ-nhận lấy, thì của-cải ấy sẽ tiêu-tán mất, không dùng cho ngươi được việc gì hết. Vậy mà thiên-hạ họ cứ đua nhau lăn-lóc để tìm-kiếm của-cải cho nhiều, họ tưởng rằng cái đó là hạnh-phúc.— Thần-linh vẫn thường nhắc nhủ khuyến-dạy con người luôn luôn ở trong tâm-trí; đó là cái phương-pháp cải ác tùng thiện để hiểu xa thấy rộng. Mặt Trời soi sáng khắp cả thế-gian, và chiếu vào trí-óc con người những tia ánh-sáng để biết phân-biệt, đừng lầm-lộn điều phải ra quấy, điều lành ra dữ. Sự đó làm cho kẻ nầy biết phán-đoán chánh tà, người nọ biết cứu-giúp lẫn nhau, chẳng hề thay đổi. *Bởi vậy ở trung-tâm điểm trái-đất vẫn có một chỗ vô cùng cực (Espace éternel). Những người có đức-tin và thật thà sẽ trông thấy rỏ ràng chỗ ấy như ở giữa khoản trung-tâm mặt biển: mọi việc sở-hữu và hư-vô đều thấy rỏ-rệt cả.* Kẻ dử-tợn sẻ bị hình-phạt sau khi họ thác; nhưng Trời vẫn để cho họ được sống dai để chịu quả

https://tieulun.hopto.org

nặng. **Công-việc làm cũa con người tùy theo sự lành dử, chẳng khác nào như những hoa thơm, quả ngọt để dành cho kẻ nào biết gieo giống tốt.** Sự đó cũng giống hệt như các loài thảo-mộc còn sống : **cây nầy** thì to lớn mạnh mẻ, cây kia thì bé nhỏ yếu ớt. Sức nóng của mặt Trời làm cho hoa nở, hoa nở rồi rụng xuống đất, đó là sự thật.— Thuở xưa con người còn chất-phác, nên chưa hiểu biết lẻ gì hết, phải nhờ nhà Vua chỉ dạy mới rỏ.— Còn ngày nay thiên-hạ đả biết rỏ họa-phước quả-báo song vẫn không chịu noi theo điều-thiện, việc lành! Kẻ nào sống lâu làm nhiều điều độc-ác thì lúc thác sẽ bị sa-đọa mà đền bù tội-lỗi, hoặc trả báo nhãn tiền cho họ ngó thấy. Biết bao nhiêu là gương quả báo hằng ngày đã nêu trước mắt người đời thấy. Kẽ nào làm việc quấy, dữ ba lần, mới làm được một lần theo việc phải, việc lành, thì sự hình-phạt được giãm-bớt. — Trong **Tam-giáo** đều chỉ rỏ điều **Thiện** và điều **Ác** để cho con người biết so-sánh đặng tuân-theo lẻ phải. Ngoài miệng ai cũng biết nói điều nhân-nghĩa, nhưng trong **Tâm** thì chứa điều độc-ác, mưu sự ích-kỷ hại-nhân, nên Trời biết rỏ cả; vì vậy **Đức** Phu-Tữ than rằng : « Không lời nói nào thốt ra cửa miệng mà người ta biết giữ cho có sự thật.» – Cái đền thờ sáng sủa và thanh-khiết thì thọ nhận được điển Linh-quang của Trời ban xuống, chẳng khác nào như **Tâm** con người được trong-sạch hiền-lương thì biết rỏ được người lành kẻ dử khác nhau ra sao vậy.

Những điều vừa kể trên đây là theo về tư-cách của những bực Thánh-Hiền, cái tư-cách ấy khó-khăn lắm, ít có ai noi theo được. Thầy Mạnh-Tử cũng có nói rằng: « Kẻ nào làm mất của-cải thì họ không thể nào biết trước được ». Con người ví tựa như rễ cây, mà Thần-Thánh Tổ-Tiên gây giống cho cây có đủ hoa thơm quả đẹp. Các **Ngài**

https://tieulun.hopto.org

đã gây giống quí cho ta rồi thì đừng nên vứt bỏ, phải giữ ở trong nhà cho cẩn thận. Ai ai cũng đều lầm-tưởng: nếu làm mất của-cải của mình thì sẽ bị nhiều đều khổ-sở lắm chớ có dè đâu làm mất lời của Thánh-Hiền, đó mới thật là một sự khổ to lớn, vì thế cho nên lời dạy-bảo của Thánh-Hiền la điều trọng qui, ta cần phải biết giữ-gìn ở trong mình luôn-luôn.— Trong khi ta được buổi giàu sang, ta phải nhớ đến hồi nghèo khó, đó là biết cách phòng bị về sau vậy.— *Người nào lúc đi hay ngửng đầu ngó lại, xem lên, và hay nhìn xem mọi vật ở chung quanh mình, thì người đó là bực Thượng-nhơn có thể hiểu biết sự cao thấp, tánh-cách của mọi người.* Bực đó có thể viết sách dạy đời mới khỏi lầm-lạc; nhưng phải có nhiều sách của họ viết mới có thể thức-tỉnh người đời rõ Chơn-lý được.— Lúc nào ta trèo lên tận chót núi, lấy mắt nhìn ra Vũ-Trụ bao-la khắp tứ-phương thì ta mới biết trong tinh-thần hấp-thụ ngay được cái Khoa-học mầu-nhiệm của Hóa-Công và chừng ấy ta càng thức-tỉnh biết dưới Trần-gian là cõi đời ô-trược. Rồi ta vẫn vơ hồi-tưởng đến chỗ cao-xa huyền-bí, kìa chốn cửa Diêm-Vương có đầy ngục-hình để nhốt kẻ tội-nhơn tàn-bạo, cùng phán-xét người lành kẻ dữ.— Bực Thánh-nhơn muốn tạo dựng cho con người được có mầm hạnh-phúc: cải ác tùng thiện luôn luôn. Kẻ nào chỉ để tai không nghe và ham nói, không vâng lời Thánh-Hiền dạy bảo thì họ sẽ phải lạc ở trong màn vô-minh thấp kém. Vậy chúng ta phải nên thận trọng gìn-giữ lời nói của các Thánh-Hiền, vì các Ngài giúp cho chúng ta hiểu biết các ý-tưởng mới đẹp.— Đức THƯỢNG-ĐẾ là Minh-Triết ngự ở trong lòng chúng ta, nên sự lành dữ khắp cả con người ở thế-gian, đức Chí-Tôn Ngài đều thấu suốt. Lời của Ngài phán ra trong sáng như ngọc kim-cương; giọng nói của Ngài dòn kêu như sấm nổ. Kẻ nào hành-động hạp theo Ngài thì

https://tieulun.hopto.org

thiệt là Chơn-lý cao thượng. Con-cái của bực Thánh-Hiền thì cũng có thể trở nên như Thánh-Hiền được. Lời Thiên-Mạng ấy phán ra như ánh-sáng mặt trời chiếu tỏ. Kẻ nào biết tuân theo Thiên-Mạng thì biết ngay được Vũ-Trụ. — Con người phải trải qua nhiều kiếp luân-hồi mới tấn-hóa cao được.— Càng tấn-hóa cao nhiều chừng nào thì càng học-hỏi cao chừng nấy. — Không bao giờ chỉ có KHÍ-DƯƠNG mà không có KHÍ ÂM : ÂM, DƯƠNG phải tương hiệp. KHÍ DƯƠNG là thanh-khí của người sống; — KHÍ ÂM là trược-khí của kẻ chết. Nếu người ta không biết cách làm cho ÂM-DƯƠNG hiệp nhất, thì mọi sự đều giả hết.

V

Hết thảy các dãy Hành-Tinh nhấp-nháng trong bầu Vủ-Trụ đều ở trong một luật tương-đối hấp-dẫn cùng nhau cả; còn đến số mạng của con người ở phàm-gian cũng vậy, đều có một Chủ-nhơn ông tự quyền phán xét. Ở sách **Tử-Vi** về **Đạo-giáo** có luận mạng-số con người rất quan-hệ.

VI

Những lời trích-lục truyền-day ở trên đó đều ở trong **Thánh-giáo Chơn-truyền** của **Đạo-giáo**, là một phương-pháp tóm tắc cần-yếu cho mọi người biết nhớ lấy đặng noi theo mà ăn ở cho hạp cách. — Đời Hậu-triều bên Trung-quốc các bực Cao-Sĩ thường thường biên chép ra để truyền-bá phổ-thông khắp nơi. Bực nào siêu-đạo rồi mới mở được lục thông nên thấy rỏ các âm-thần, và ảnh-hưởng được lẻ huyền-bí của các linh-hồn người quá vãng. Cái khoa-học huyền-bí ấy phải giử-gìn một cách kín-nhiệm, vì nó là cội-rễ hết thảy các phương-pháp tràng-sanh. Biết kính-phục Trời thì Trời ban ơn lành cho, là khi nào con

https://tieulun.hopto.org

người không còn sự lạy-lục khúm-núm giả-dối bề ngoài, mà phải có sự thành-thật tin-tưởng ở bề trong mới được. Hết thảy các bực Thánh-Hiền đã trải qua một con đường đạo-đức, nghĩa là các Ngài vẻ ra một con đường để giáo-hóa chúng-sanh cho thích-hạp với trào-lưu hiện-tại.

Thuộc về những đời Vua nhà Đường và nhà Lý, những bực Thánh-nhân ấy đã hiểu rõ đến phương-pháp bí-truyền, nhưng các Ngài chỉ cần dạy-biểu người đời phải nên thiệt-hành trau dồi lấy đức-hạnh mà thôi, nghĩa là các Ngài dạy cho mọi người biết nhường-nhịn nhau, thương-yêu nhau, và dồi-mài tánh-nết cho được trong-sạch hiền-lương, vì lẽ đó là điều cần yếu thứ nhứt — Điều cần-yếu thứ nhì, là phải biết đổi những nết xấu ra những tánh tốt; thí-dụ như: ghen-ghét thì đổi ra bác-ái, — nóng-giận thì đổi ra từ-bi, ích-kỷ thì đổi ra công-bình, — dữ-tợn thì đổi ra hiền-lương, — cố-chấp thì đổi ra khoan-dung, — rít-róng thì đổi ra rộng-lượng, — gây gổ thì đổi ra thuận-hòa, vân-vân. Đức Bồ-Tát Mục-Liên ở bên Phật giáo đã lượm được cái phần tinh-túy đặc-biệt ở trong kinh-sách rồi đem ra dạy người nên noi theo mà thiệt-hành cho đúng-đắn và quả-quyết một lòng thì cửa Đạo ở ngay bên mình — Còn điều cần-yếu thứ ba thì các Ngài dạy chắc-chắn rằng: đối với việc phải hay quấy, điều lành hay dữ, lẽ chánh hay tà, nếu người nào biết nói thẳng ra không sợ-sệt hay kiêng-nể gì, cốt để thức-tỉnh cho mọi người biết lẽ chánh-chơn mà ăn-ở cho hợp Đạo, thì người đó biết noi gương-mẫu của Thánh-Hiền.

VII

Ở trên Không-trung có các Vị-Thần Sấm, Thần-Sét biết rỏ hết mọi việc THIỆN-ÁC ở nhân-gian. Mỗi khi có sấm động, có sét đánh, là các Ngài nhắc-nhủ cho mọi người

https://tieulun.hopto.org

biết thức-tỉnh đến điều phải, để biết nhớ lại những phương-pháp đó mà ăn-ở cho phải đạo làm người. Các Ngài cai-quản, xem xét khắp trong bầu Vũ-Trụ và các Ngài rọi ánh-sáng thiện-từ ra khắp nơi. Về khoa giáo-lý mầu-nhiệm bao giờ cũng có, song từ ngày các bực Thánh-nhân hiền-thấu viết ra cho được rành mạch, thì cái lý-lẽ nhiệm-mầu mới thực-hiện ra được. Phương-pháp ấy đã dùng để độ-dẫn những người hiền thuộc về đời cổ. Đó là một phương-pháp cổ truyền huyền-bí, không thể nào tỏ lộ ra và khó hiểu lắm ; song khoa-học ngày nay, các bực thông thái đã được một phần hấp-thụ ảnh-hưởng lớn-lao đến khoa cổ-học bí truyền đó rồi vậy.

VIII

Đức-Thiên-Quân (1) ngự trên không-trung chưởng quản các vì Thần. Cách hành-động của Ngài rất hiền-lương, chánh-trực, ngay-thẳng ; Ngài cầm cân công lý thưởng phạt kẻ hiền người dữ. Kẻ nào không biết ăn-năn tội-lỗi, hay làm việc hung-ác thì Ngài trừng-trị ngay. — Ngài thường giúp tư-tưởng tốt-lành cho người ta đặng noi theo con đường chánh-giác mà đi cho đúng. Vì thế đến ngày SỐC, VỌNG(*là mồng một và rằm*) ai ai củng hay cầu-nguyện Trời ban phước-lành cho họ. Khắp cả chúng-sanh được an-cư lạc-nghiệp, nhân dân khỏi đồ-khổ, đó cũng là do nhờ ân-huệ Ngài chuyển di tư-tưởng tốt lành vào lòng dạ loài người luôn-luôn.

IX

Muốn trị đặng các chứng bịnh thuộc về lòng dục-vọng, thì ta nên dùng một phương-pháp « TỰ-CHỦ » thì công-

(1) Đức Thiên-Quân có lẽ là Đức Nam-Tào Bắc-Đẩu,— Bên Thông-Thiên-Học (Théosophie) gọi là Seigneurs du Karma.

https://tieulun.hopto.org

hiệu liền, chớ chẳng cần phải coi mạch.— Điều cần-yếu là cái Tâm của con người phải làm sao được trở nên quí-báu như vàng như ngọc, chớ chẳng nên làm cho nó hèn-hạ mà người ta có thể lấy tiền-tài mua chuộc được.— Người nào hiểu-biết được khoa giáo lý nhiệm-mầu ở trong tinh-thần rồi, thì người ấy được qui-báu như vàng như ngọc, được giàu-sang và được đầy-dẫy sự hạnh-phúc của Trời ban cho.

X

Cái giáo-lý của Thánh-Hiền cốt dạy mọi người trong lúc sanh-tiền biết cải ác tùng thiện, đổi dữ ra lành, để hiểu rỏ được kiếp trước của con người ra sao. Dầu người trí cho chí kẻ ngu, bực cao-thượng cho chí hạng thấp hèn, lời dạy của Thánh-Hiền đều được ảnh-hưởng hết. Nếu hết thảy loài người cùng loài vật có thể biết đồng-tâm hiệp-lực tin theo luật Trời mà ăn ở, thì các vị Tiên-Thánh sẽ ban cho nhiều huệ tốt và được đầy dẫy phước lành. Bực Thánh-nhân hay thương xót những vong-linh người quá-cố. Những vong-linh ấy phần nhiều là chưa được tiến-hóa nơi mấy ảnh-cao, họ còn vẩn-vơ nơi mấy cảnh thấp ở âm-cảnh, vì bị sức hấp-dẫn của Thái-Dương thâu rút lại. Những vong-linh nào đã bị thâu-rút lại rồi, đó là do lòng ác-tâm của họ hồi còn sanh-tiền, cho nên khi thác họ phải sa-đọa vào nẻo lục đạo luân-hồi.— Bực Thánh-nhân cũng biết họ bị như vậy là khổ-sở và đau-đớn lắm. Chừng họ biết ăn-năn hối hận và hiểu được rằng lúc sanh-tiền họ đả làm nhiều điều quấy và không biết sửa mình ăn-ở theo lời Thánh-Hiền đã dạy, thì đã muộn rồi.

Đối với một việc làm quấy, làm dữ thì Thánh-Thần biết rỏ và trừng-phạt ngay; nhưng nếu biết ăn-năn mà làm được hai việc phải, và lành, thì được xoá hẳn tội-lỗi. Kẽ

https://tieulun.hopto.org

làm cha mẹ mà biết làm lành, thì con cái cũng dễ noi theo gương-hạnh mà bắt-chước được. Nếu họ được như vậy, thì sau khi thác (chết) thì được các Thần-linh dìu-dắt linh-hồn họ vào cõi chơn-hạnh-phước. Nếu hai việc làm quấy, và dữ thì khi chết, vong-hồn phải bị khổ-sở gấp bội; Thánh-hiền muốn chỉ rỏ cho con người biết đường hạnh-phước mà đi, song con người đi lầm đường thì phải chịu lấy quả-báo. = Những cảm-giác xấu-xa, những dục-vọng oán-thù và những hy-vọng viển-vông, dầu lúc còn thơ-ấu có như vậy, thì cũng đều bị sa-đọa cả. — Thánh-Hiền muốn cho mọi người đi theo con đàng hạnh-phúc, nếu biết lời dạy của các Ngài rồi làm việc phước-lành, thì linh-hồn khỏi bị sa-đọa. Nếu linh-hồn của kẻ nào được thông-minh, lương-thiện và chăm-chỉ, thì linh-hồn ấy sai-khiến được các âm-thần, và không phải sa-đọa xuống cảnh thấp-thỏi; ở cảnh nầy đầy những vong-linh dữ-tợn, buồn-rầu và bịnh-tật ở. Những vong-hồn ấy bị như vậy là vì lúc sanh-tiền, tâm địa ở độc-ác, khinh khi luật-Trời và Tổ-Tiên, cứng lòng trắc-nết, nên phải sa-đọa vào cảnh tối-tăm, vì màu-sắc ở cảnh nầy thì xanh lè và lờ-mờ lắm. — Kẻ nào cái miệng nói quấy, cái tâm tưởng quấy, thì đều bị hình-phạt cả. Vì thế sau khi họ thác, linh-hồn họ cứ bị vần-vơ ở nơi hắc-ám. — Đã một thế-kỷ nay, loài người bị mất lần cả chí-khí và sức-mạnh, không mấy người biết. Mọi người nên tuân-theo những lời của các bực Thánh-Hiền truyền-dạy, vì các Ngài đã thấy rõ sự khổ-sở đớn-đau của loài người rồi. — Người sanh ra trong trần-thế cũng đều hiểu-biết Tam-giáo Cửu-lưu, nhưng không có mấy ai biết thiệt-hành cái giáo-lý của Thánh-Hiền. Có lẽ đời Nghiêu-Thuấn là cảnh-tượng thái-bình thì mới hiểu rỏ và thiệt-hành được. Phần nhiều người không hiểu-biết giáo-lý nhiệm-mầu là gì cả; họ thường tại-hành hàng trăm việc, mà không được

https://tieulun.hopto.org

một việc nào tốt-lành hết. — Cho tới ngày nay, người ta cũng chỉ thấy những cách hành-động giả-dối bề ngoài mà thôi.

XI

Các vị Thánh-linh thường hay cho người đời biết rằng các Ngài đều có cập mắt xanh để thấy rõ tâm-trí của những người nào biết làm việc phước lành. Những kẻ nào bị bịnh-tật đau-đớn, dầu đàn ông hay đàn-bà, già hay trẻ, đều là những kẻ đã làm điều tội-lỗi cả ; vì tâm-địa của họ ăn ở rất xấu-xa. Các bực Thánh-nhân đã giúp tư-tưởng cho người ta biết những đạo-lý là vì các Ngài muốn cho hết thảy mọi người biết sửa đổi tánh-nết để được trở nên người có đức-hạnh.— Đối với việc lành, việc phải, thì hình như mọi người không biết để ý tới, chẳng khác nào như ở nơi chỗ tối tâm mà không biết tìm ra nơi sáng suốt. Những đệ-tử nào mà khinh-khi những lời của Thánh-Hiền, — những con-cái nào mà không biết kính-trọng Ông-Cha thì họ phải sa-đọa một cách khổ-sở và đau-đớn. Những loài hổ-báo và rắn-rết hay có tánh độc-dữ, nên thường bị người ta săn-bắn và sát hại. Con người làm lành hay dữ, dầu về trước hay về sau, từ lúc mới sanh cho đến khi thác, đều có ghi hết ở trên cảnh Thượng-giới. — Những kẻ nào biết làm việc phước-lành thì không phải sa-đọa ở nơi chỗ thấp-thỏi. — Rất dễ hiểu-biết những người có tâm-địa tốt lành, vì cái đời hiền-lương trong-sạch của họ lộ ra rõ ràng có thể làm gương-mẫu cho mọi người bắt chước được. Đức THÁI-THƯỢNG có dạy rằng: **«Làm lành, phải nên chú-ý vào việc lành mà làm lành cho khỏi khổ-sở về sau, và chẳng nên tái phạm vào việc dữ»**. Một việc làm ác mà chủ ý đến điều lành, có thể đổi dữ ra lành; nhưng nếu để ý làm việc quấy, thì

https://tieulun.hopto.org

việc quấy sẽ đến ngay. Những người nào biết tưởng đến sự trau-dồi đức-hạnh, thì không bao giờ muốn làm sự quấy, vì họ sợ mắc phải quả-báo.— Những đàn-bà nào biết dồi-mài tánh-nết làm việc phước-lành, thì sau khi thác rồi sẽ được tái kiếp làm đàn-ông.

Những con cái mà biết cầu-nguyện cho cha mẹ sau khi đả quá-vãng, thì vong-hồn của cha-mẹ sẻ được vui vẻ và sung-sướng ở nơi Thiên-Đàng. Nhưng nếu cha mẹ đả làm điều lỗi, thì con cái phải nên vỗ-về an-ủi để cha mẹ biết ăn năn, thì khỏi phải tội lỗi. — Phải nên tỏ lòng thành thật mà khẩn-cầu với các vị Tế-trợ Thần-linh (Les aides invisibles) ở mấy cảnh cao; nên để đức-tin tưởng các Ngài luôn luôn, dầu thấy linh-thiêng hay không, cũng nên tín-ngưỡng ỡ trong tâm mình thì được các Ngài thường ủng hộ đến.

XII

Bực Đại-Thánh có dạy rằng: **« hết thảy những người sống cho chí người thác, dầu người lương-thiện hay kẻ độc-ác, trong giáo-lý ĐẠO-GIÁO đều có khuyến-thiện hết.»** Những kẻ xấu nết tựa hồ như mỏm núi đá ở giữa mặt biển cheo leo một mình, họ bị dẫn vào con đàng linh-chinh; phía ấy nước thì vàng lạnh, mà đường thì đen sì; những người nào tâm-địa chánh-chơn ngay thẳng thì không bao giờ họ lạc bước đến con đàng ấy.— Những kẻ thơ-sanh trai hoặc gái chưa biết làm thiện hay làm ác mà chết yểu, thì đều có trải qua vòng thập-loại trong sáu đường (Lục-đạo) — Các vị Thánh-nhân đều thấy rỏ những việc làm của con người, và biết sau khi việc làm ấy sẽ kết quả ra sao; nghĩa là đàn ông thì đổi thành ra đàn-bà, mà đàn-bà thì hóa thành ra đàn-ông, tùy theo việc làm-lành làm-dữ có khác nhau. Vì vậy cho

https://tieulun.hopto.org

nên một người đàn-bà nghèo-khó mà tâm-địa rộng-rãi, ăn ở hiền hậu thì khi thác sẽ đầu-thai làm đàn-ông; — còn một người đàn-ông giàu có mà bụng dạ keo-bẩn, ăn ở rít róng thì sẽ luân-hồi làm đàn-bà.

Những kẻ nào hay làm những điều hư, điều quấy nhiều, ít làm những điều lành, điều phải, thì sẻ bị nhốt vào trong một cái thạch-thất chỉ lớn bằng 10 viên đá mà thôi. Đó là họ bị nhốt vào trong tư-tưởng tối tăm. Những kẻ nào lạm-dụng pháp-thuật (magie) theo lối phù-thủy thì khi thác họ sẻ bị sa-đọa xuống cãnh thấp-thỏi tối-tăm, vì họ đã cố-ý làm những điều càn bậy theo ý-muốn của họ.— Họ hay ham tích-trữ vàng-bạc tiền của cho nhiều không biết dùng tiền-bạc làm gì cho có công-ích, chỉ làm theo điều dục-vọng cũa xác-thân họ; đến khi thác thì họ không đem theo tiền-bạc đó được, nghỉa là họ không còn trông thấy được tiền bạc của-cãi chi cũa họ nữa, rồi phải bị lòng tham-lam của-cãi cắn-rứt họ, nó hành-phạt họ ở nơi cãnh ô trược nặng-nề. Trời đã sanh ra vạn-vật, nuôi sống muôn loài, làm sao con người hay khinh-khi nhạo-báng Trời ? Tại làm sao con người nở chê bai Ngài là Đấng-Từ-Phụ chung cả vạn loài ? Người nào không biết ơn-nghỉa đối với Đấng Đại-Ân-Đức ấy thì thường bị tai ương luôn luôn. Họ tưởng đâu cách hành-động của họ như thế là hay là phải hay sao ? Vì thế họ hay bị những hung-thần cùng ma-quỉ cám dỗ xúi-dục tư-tưởng họ, nên nhiều khi họ hay muốn làm quá sức mình, thành ra hư-hỏng cả, đó là cái kết-quả hành-phạt cũa họ vậy.— Những kẻ nào biết ơn-nghỉa đối với Trời Phật và Tổ-Tiên, thì không sợ bị ma-quỉ cám-dỗ nữa. Còn người nào ngoài mặt giả đạo-đức nhân-nghĩa, mà trong lòng mưu thầm sự độc-ác gian-tham, nghĩa là dấu tư-tưởng xấu cũa họ, thì không bị quả báo nặng ngay lúc đó đâu; ta tuy không thấy được

https://tieulun.hopto.org

sự quấy của họ, nhưng Trời và Thần-Linh đã thấu suốt cả tâm-trí họ, nên sự quấy trong tư tưởng của họ đã ghi theo với sự hành phạt do nơi các Đấng Nam-Tào Bắc-Đẩu định cân tội phước rồi; khi thác họ phải sa đọa vào lục-đạo luân-hồi và phải ở chốn đó một mình hiu-quạnh; cho đến khi đầu thai làm người, là lúc phải chịu mọi điều cực khổ ở Trần-gian luôn.

Cứ xem cái trạng-thái của họ ở bề ngoài, thì cũng đủ biết rằng: họ đã bị hành-khổ xác-thân nhiều lần, vì xác-thân của họ sẽ bị thiếu-thốn và hư-hoại luôn, nên không có thế nào trường niên được. Cả đến chơn-thể của họ cũng bị hư-hoại nữa. Lúc sanh ra đã nhiễm theo sự sợ-hãi rồi, vì kiếp trước của họ làm sao thì kiếp sau của họ cùng con cháu họ cũng giống in như vậy. Hết thảy những kẻ dữ-tợn, độc-ác, khi thác rồi sẽ phải ở vẫn-vơ một mình buồn-rầu hiu-quạnh nơi cảnh thấp-hèn, và bị các âm-thần coi giữ, không thể nào lên cảnh cao được. Họ bị luân-hồi chuyển-kiếp luôn luôn, rồi bị chết yểu và lại sa-đọa xuống những cảnh thấp--thỏi, cứ như vậy hoài. Đó là cái giáo-lý của Thánh-Hiền dạy cho mọi người biết rằng: «*sự làm quấy, làm ác bao giờ cũng bị khổ-sở*».— Trong lúc họ đương lăn-lộn trong vòng thế-sự, kinh-nghiệm đường đời thì Trời đã để ý đến công-việc của họ làm rồi, như nếu họ tấn-hóa thì sẽ được tái-kiếp hưởng đều hạnh-phúc và nếu lại biết tu-nhân tích-đức, làm việc phước-lành thêm thì không còn sợ gì tội lỗi cùng hình phạt nữa. Kẻ nào hay chê-nhạo Trời và khinh-khi luật Trời, thì kẻ ấy gương mặt lộ vẻ độc-ác, giọng nói thì thô-tục cộc cằn, đó là cái thái-độ cử-chỉ của họ bao giờ cũng vậy, nên họp hải bị đọa vào chốn vực sâu hang thẳm, bị trầm-luân khổ-hải rất lâu, khó trông mong tái-kiếp hưởng điều hạnh-phúc của Trời ban.— Từ kẻ học-giả cho chí bực người thông-minh trí-

thức, và những đàn-ông hiền-lương, đều phải khảo-thí hết nếu họ không biết phân-biệt cùng đoán xét những sự hành-vi của họ để gìn-giữ lấy tánh-hạnh tốt, hay là đương khi làm những việc lành mà để phạm vào việc dữ, việc ác thì sẽ phải sa-đọa xuống cảnh thấp và bị buồn-rầu. Bề ngoài thì họ tỏ ra bộ thông-thái, mà bề trong thì u-ám và sợ-sệt, vì tâm-trí của họ tối-tăm lắm. Họ bị luân-hồi đến mười kiếp cũng chưa tấn-hóa.

Lúc mới đầu tư-tưởng của họ thì tốt, nghĩa là họ biết nghĩ đến việc lành, việc phải, nhưng lúc thi-hành công-việc thì họ lại để cho tư-tưởng xấu xen-lộn vào. Như vậy thì đến khi họ thác, không thể nào lên mấy cảnh cao được, chắc vậy không sai. Cho nên trong những kiếp sống của họ bị phạm vào những điều tội-lỗi và không tránh khỏi được sự sa-đọa ở cảnh thấp-hèn. Hết thảy đàn-ông cho chí đàn-bà, ai-ai ngoài miệng cũng biết nói đến-Trời, mà trong lòng không biết tin-tưởng đến-Trời. Nếu muốn được Trời ban phước cho thì phải đem một tấm lòng thành-thật tin-tưởng đến Đấng Bề-Trên cho được bền-bỉ, chớ chẳng cần phải tụng-kinh hay là dâng sớ khẩn-cầu, những cái đó là đều vô-ích về bề ngoài mà thôi. — Nếu muốn cầu-nguyện thì phải lựa vào ngày đầu tháng, vì ngày đó Trời thường ban ơn-lành, và ban huệ-tốt cho khắp cả muôn loài vạn vật ở Trần-gian.

Ngày mồng Một Tết và ngày Rằm tháng giêng là ngày lạc-đạo của khắp muôn loài vạn vật ở nơi Trần-thế, là ngày chúng-sanh, loài-vật, cây cỏ, sắt đá đặng 4 chử « **THIÊN-ÂN TỨ-PHÚC** » (天 恩 賜 福).

Trong ngày đầu năm nếu ai biết *làm lành* thì được **Phước lớn** ; trái lại ai *làm ác* thì sẻ bị **Họa to**.

https://tieulun.hopto.org

XIII

Những cảnh thấp-thỏi tối tăm là chỗ ở của những kẻ độc-ác dử-tợn ; chỗ đó chẳng khác nào như chốn đại-hải mông-mênh, họ bị những sóng dồn gió dập luôn-luôn. Trong kinh Phật có bài kệ tựa như lời nầy : « **Ái-hà thiên xích lảng, khổ-hải vạn trùng ba, dục xuất luân-hồi khổ, cấp tảo niệm Di-Đà.**» (1) Hết thảy mọi người, đầu trai hay gái đều sợ không có con cái để nối giỏi tông-đường và e thất-hiếu với ông bà tổ-tiên, nên lúc còn thiếu-niên họ phải lo tính việc hôn-nhân, đó cũng là biết tuân-theo luật Trời vậy. Nếu họ biết vâng lời cha mẹ dạy bảo thì tức là họ biết tuân-theo những kinh-sách của Thánh-Hiền.— Còn nếu họ bất hiếu với cha mẹ, như vậy không phải là người có đức-hạnh.

Khi một người giàu bị mắc bịnh, thì họ lo đón mời lương-y đến chăm nom thuốc-thang cho họ một cách cần-thận lắm, dầu bị tốn-hao tiền-bạc bao nhiêu họ cũng không tiếc, song họ không nghỉ lại với việc phước-thiện sao họ không chịu đem tiền-bạc ra mà làm công-việc công-ích cho bá-tánh nhờ. Đó là một lẻ phải cần yếu sao ít ai chịu gieo quả tốt ? Nếu họ biết cầu nguyện cùng Trời mà đem tiền bạc ấy làm việc phước-đức, thì quả nghiệp họ có thể khỏi được.— Hiện ngày nay, nếu những ai mắc phải quả nghiệp biết noi theo lời dạy bảo của Thánh-Hiền làm việc nhơn-đức, thì mọi sự hạnh-phúc đến cho họ bằng cách vô-hình. Tuy họ không hay biết mà lương tâm họ vẫn vui vẻ luôn luôn. Dầu ai mắc phải bịnh hiểm nghèo, các lương-y chữa trị không khỏi, biết thành-tâm cầu-

---

(1) — Sông yêu nghìn thước nước.
Bể khổ muôn sóng tà.
Luân-Hồi muốn thoát khỏi.
Mau niệm chữ Di-Đà.

https://tieulun.hopto.org

nguyện cùng Trời trong một lúc để biết ăn-năn tội-lỗi việc đã phạm, cùng là biết hồi đầu hướng thiện, cứu giúp cho kẻ nghèo-khổ và biết nuôi người hiền để làm việc đạo-đức giúp đời, thì bịnh khó trị đến đâu cũng sẽ lần khỏi được hết. Những tư-tưởng và cách hành-vi phải cho chơn-chánh ngay-thẳng, cùng là phải thâm hiểu đến khoa-giáo-lý nhiệm-mầu thì các ma-quỉ cùng hung-thần không dám tới gần mà hảm-hại được. Nếu một người hiền lương vô-tội biết cầu-nguyện cùng Trời, thì các âm-thần không thể xúi-dục họ làm điều quấy được, dầu chúng nó có xúi-dục dắt họ đi lầm đường lạc nẻo đi nữa, thì Trời cũng không bắt họ phải sa-đọa ở những cảnh thấp-hèn; đến kiếp sau họ tái sanh lại thì họ cũng vào nẻo chánh mà thôi.

https://tieulun.hopto.org

III

LỜI THÚC - KẾT

Những THÁNH-GIÁO HUYỀN-CƠ trên đây đều ở trong CỔ-TÍCH ĐẠO-GIÁO. Chúng tôi nhờ ảnh-hưởng khoa Bí-truyền Đạo-học, lại nhờ các Đấng Bề-Trên giúp đỡ chúng tôi trong khi học Đạo, nên chúng tôi mới biết mà chép ra tỏ tường để làm tài-liệu khảo-cứu về sau hầu giúp thêm cho các bạn Đồng-Chí được rộng đường Tầm-ĐẠO.

+

https://tieulun.hopto.org

ĐẠO-GIÁO

Đạo-giáo Tổng-luận

Notes sur le Taoïsme

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

ĐỘC-CIÝO

THIÊN VI

ĐẠO-GIÁO TỔNG-LUẬN

NOTES SUR LE TAOISME

I

HỌC-THUYẾT ĐẠO-GIÁO

Trong chánh sử có thuật rằng: «Lúc Đức Khổng đến viếng Đức Lảo thì cả hai nhà Hiền-Triết nầy đều có một cái quan-niệm bất khả-quan cùng nhau vì ý kiến và tư tưởng bất đồng là bởi Tôn-chỉ mỗi ông đều khác hết. Về mặt »**Đạo-giáo**» thì chuyên về tinh-thần lý-tưởng tuyệt-đích **Vô-vi**; còn về mặt «**Khổng-giáo**» thì chuyên về hửu-hình **sắc-tướng**. Song tuy vậy mặc dầu chủ-nghĩa học-phái đối đàng cũng đồng giáo-hóa người Trung-Hoa được một bước đường tấn-hóa khá dài trên mấy ngàn năm rồi mà không hề lầu lộn lầm lạc nhau được.» (1)

Hai học-thuyết ấy đều phân biệt nhau một cách rõ rệt là vì cái ĐẠO cao-thâm của Đức Lảo-Tử trụ cốt về siêu-hình trừu-tượng rất mầu-nhiệm và siêu-việt vô cùng cho đến về sau các Đạo trên thế-gian nầy, Đạo nào cũng phải ảnh-hưởng theo chơn-lý của Đạo Lão về chỗ siêu-hình cả. Mà thật vậy, giáo-lý «**Trực-trị**» trong quyển **Đạo-Đức**.

(1)= Đức Khổng-phu-tữ là một vị Thông-Thái (le savant). Còn Đức Lão-Tữ Đạo-Tổ là một vị Đại Hiền-Triết (le sage).

https://tieulun.hopto.org

kinh rất thâm-trầm cao-thượng cũng như giáo-lý « Bác-ái » của nhà Phật vậy.

Kia ta xem trong quyển Thần-Tiên-ký (1) thì ta càng thấy rõ các tông-đồ Phật-giáo ngày xưa đều giao-lân hòa-hợp với các Đạo-gia Lảo-giáo đặng chỉ trích hàng Nho-sĩ (bọn Khổng-giáo).

Luân-lý của Đạo Phu-tử chỉ cốt yếu thực-hiện về sự *chất phác thật-thà* mà thôi. Đến sau Khổng-giáo mới săn tay áo rước lấy luân-lý Phật-thừa bên Ấn-độ. Có lẽ lúc ấy nhằm lúc đời nhà Tống, Khổng-giáo tìm phương cải cách Học-thuyết của mình lại cho được hoàn-toàn và được cao-thượng siêu-việt, là do hai nhà Đại-nho, ông Châu-Hi và ông Trình-Châu (2) hai ông đồng cải cách Nho-giáo lập thành ra một Bộ-phận tối-tân gọi là Tân-nho, hay là Chấn-hưng Nho-giáo (néo-confucianisme).

Dầu Triết-học về luân-lý, dầu Triết-học về tinh-thần cả hai cũng phải phối hiệp nương nhau mới bành-trướng thạnh-hành được, bởi thế Tôn-giáo nào cũng phải tuân theo cái nhứt-luật ấy.

Chỉ ư con người có tánh linh-cảm khôn-ngoan hơn muôn vật nên cần phải có một cái Đạo giáo-hoá hoàn-mỹ gồm cả luân-lý và tinh-thần mới được, tức là Hữu-Hình và Vô-Vi.

Nhưng ôi! nhơn-loại chỉ biết lo danh lợi mộng-ảo bề ngoài hơn là Tinh-thần Đạo-Đức bề trong, rồi rốt lại phải bị thối hóa chìm đắm mải nơi bến mê song khổ, không biết bổn phận làm người trên thế gian nầy ra sao, cho đến không biết cách sanh-tồn hoạt động theo thời-đợi nầy nửa.

---

(1) = Hãy xem Dật-sử Đức Lão-tử trong quyển Đạo-giáo I.

(2) = Châu-Hi tự Hối-Am nhà Đại nho đời Tống, chú thích bộ Tứ-Thơ và làm sách rất nhiều. Thầy Trình-Châu tự Y-Xuyên cũng vậy.

https://tieulun.hopto.org

Ngày nay trong nước ta và cả Phương-đông (á-châu) các Đạo cùng Tôn-giáo đều suy-vi tàng người ; lòng người không còn ham muốn yêu mến Đạo-Đức nửa là vì buổi nay là buổi mà Đạo-Đức không còn phù hạp với cách phù-hoa vật-chất của kiếp sống đời người ; vì họ cho là Đạo-Đức không còn có thể giúp nhơn loại trong sự sanh-tồn được nửa.

Ta nên biết bao-giờ luân-lý Đạo-Đức cũng phải trải qua một cuộc tuần-huờn. Nhưng sự thật hi Chơn-lý Đạo được trường tồn lưu-kỷ luôn còn trái lại vật chất phù-hoa thì ở trong vòng mộng-ảo. Bởi vậy khoa-học có thể làm ra cơ-khí (khi-cụ), còn vật liệu để làm ra cơ-khí thì chỉ có Tạo-Hóa sanh ra được mà thôi.

Ta không cần phải biện bạch ra chi cho dông dài ! Triết lý trường tồn bất diệt mà người ta đả gặp ở trong cổ-học Thiên-văn, chí cho tới thời-đại khoa-học văn-minh bây giờ cũng không thế gì mà giải-luận cho được đích-xát rỏ ràng.

Bởi vậy về vấn-đề sử-ký Phật-học ở bên Trung-quốc, nó làm cho người ta phải lao tâm đua nhau nghiên cứu đả nhiều năm rồi ; cái **lý độc-nhứt** của Đạo-Phật cũng như cái lý **Độc-nhứt** của Đạo giáo có ảnh hưởng chung cho cả các giống-dân trên Hoàn-cầu vì nó có cái hệ thống vừa phi-thường, vừa độc-lập đủ các hình-thức, cho nên các Tôn-giáo như Đạo Bà-la-môn (Brahmanisme) và Đạo cổ Trung-hoa cũng đồng hấp thọ cái thuyết «**DUY-NHẤT**» ấy.

https://tieulun.hopto.org

II

TRIẾT-LÝ ĐẠO-GIÁO

Các vị Hiền-Triết bên Trung-Hoa gọi **Đạo** là cái **Không**, cái **Hư-vô**, (l'absolu) mà các Giáo-Hội và các Học-đường bên ấy cũng nhìn nhận như vậy; cho đến Phái Thần-Đạo (Shinto) bên nước Nhựt cũng gọi **Đạo** là Hư-vô.

Theo lời Đức Bồ-**Đề** tổ sư thì nhà Phật cho là cái **Trực-giác** (intuition). Còn Phái Nho-giáo thì gọi **Đạo** là **Đường-chí-thiện** (la voie par excellence).

Ông Hồ-thượng-Công là một nhà có danh khảo cứu về Đạo Lảo rất đúng, ông giải nghĩa chữ Đạo như vầy :

« Đạo là **cội nguồn** của Vỏ-trụ, là **lý Độc-nhứt** tức là **khí Hư-vô** của Thái-Cực, **Vô-Động** mà cũng là **Hữu-Động** nữa. »

Trong chữ ĐẠO 道 có chữ TẨU 迸 và chữ THỦ 首. THỦ nghĩa là sơ-khởi đầu-tiên, trước hết ; còn TẨU nghĩa là chạy, vận hành trong mối Đạo. — Vậy thì ĐẠO, tức là nơi **khởi hành** của vạn-vật muôn-loài.

Còn theo Đức Lảo-tử thì Ngài gọi Đạo là **nhứt điểm nguyên-khí** do nơi đó mới phân ra **Âm-Dương** cấu tạo lập thành Càn-Khôn mà dựng nên Vỏ-trụ vậy (1), nên chi Ngài mới nói rằng :

---

(1) = Xin đọc bài thi ở trương đầu bia thi rõ. (Nhứt điểm nhứt linh Thái-cực-Đồ).

https://tieulun.hopto.org

« Cái Đạo-lý nào mà có thể tỏ được, thấy được thì Đạo « ấy há phi thường, còn cái Danh nào mà có thể kêu gọi « được thì Danh ấy cũng há phi thường. (1). Bởi vậy Ngài « luận chữ **Vô** (Bất-động) tức là bổn tánh của Trời-Đất; « còn chữ **Hữu** (Hữu Động) tức là mẹ đẻ ra muôn-loài « vạn-vật.

« Vậy thì **Bất-động** chủ về tinh-thần, còn **Hữu-động** « chủ về vật-chất. Cả hai đồng phải tương đương hiệp lại « mới sanh được **Âm-Dương**, và muôn-loài vạn-vật mới « sanh tồn được.

« Phàm ở đời hễ có **Đẹp** thì có **Xấu**; có **lành** thì có « **dữ**; Đạo-lý mầu-nhiệm tựa hồ nào khác: hễ có **Tịnh** « thì có **Động**; Trong cái **Không** thì sanh ra cái **Có**.

Bởi thế cho nên muôn-loài vạn-vật đều ở trong cái « **Động**, mà cái **Động** là nó phát nguyên ở chốn **Hư vô**».

Mấy hàng trên đây cũng đủ giải-nghĩa rỏ hai chử Hư-vô của Đạo. Cái lý Động và Tịnh đồng tương-hòa đối lẫn nhau khác nào như ngày với đêm vậy.

Đạo tức là VÔ-CỰC (PARABRAHM) (2), Hư-không. Người ta không thể nào lấy cái phạm vi chật hẹp mà hiểu được Đạo, cùng đem cái danh-từ để đặt tên cho Đạo được.

Hiouan, tức là Âm-Dương gọi là lưởng-nghi (Aditi) (3) phân đồng giữa cỏi Hư-vô, là nơi có sự Động (être) và sự Bất-Động (non-être) cùng nhau luân chuyển ăn rập như kiến rọi hình (subjectif et objectif).

Theo lời giãn luận của ông Hiền Lý-thiết-Quã « thì sự Động và Bất-Động (Âm-Dương) là Thanh-« Khí tinh-ba của Tạo-Hóa. Với bản năng nhãn-quang

---

(1) = Đạo khả đạo phi-thường Đạo, Danh khả danh phi thường Danh.

(2) + (3) — tiếng Nam Phạn (Pâli)

https://tieulun.hopto.org

« phàm tục thì không bao giờ thấy và rờ được cái chất
« hết sức nhẹ nhàn ấy. Trước khi muôn vật có hình thể
« sanh ra thì người ta không biết cái NGUỒN-GỐC TỐI
« THƯỢNG (principe suprême) ấy tên là gì.»

Vả lại lời hiền xưa cũng có nói: đem cập mắt phàm-nhơn không thế nào nhận biết được cõnh Hư-vô; còn có mục kích được là các giống chi thuộc về hữu-hình kia.

Ta phải biết mỗi vật chi sanh ra có thể-chất thì đều chuyển-động do nơi sự Bất động (Tịnh) mà ra rồi mới tạo nên danh tự tùy theo hình-thể và sự rung-động của nó. Từ khi hỗn-độn (không có gì), cho đến lúc biến thái đủ cả hình-trạng thi hết thảy sự ấy thuộc về quyền-năng của một vị chủ-Tể tức là Đấng Tạo-Hóa làm ra vậy.

Có người lầm tưởng rằng đối với cái tiếng bất-động trường-tồn có thể gọi là ĐẠO chớ có dè đâu cái chữ ĐẠO là gom-chung cả, dầu cho bất-Động hay hữu-Động cũng là Đạo hết.

«Ông Hồ-thượng-Công có nói thêm rằng: «Đạo tức
« là cái giới-hạn của sự Hỗn-độn mà cũng là cái nguồn
« đầu tiên của sự vô-hình chưa lập nên Vỏ-Trụ. Cái vô-
« động ấy là cội rễ của Trời-Đất; đó là cái thời-kỳ còn
« u-minh chưa định chất gì, chừng có sự Động thì lúc ấy
« là lúc Âm-Dương phân đồng; chừng mới có hiện-tượng
đủ cả hình-thức» ....

Động sanh ra là do chốn Hư vô, thế ở chốn Hư-vô đã có một chất bất hoại rồi; chất ấy nó có trước thuộc về ở trong cỏi Thiên-nhiên của Trời vậy. Động và Tịnh cũng như một, tương đương đều nhau như hai hòn núi. Ngôi vị của Trời-Đất cũng do nơi chúng nó mà có ra. Còn cái lương-năng (Trí-Huệ) của con người củng ở nơi sự vô-động (Tịnh) về phần thể cách Thiêng-Liêng; dầu cho cả muôn loài vạn vật

https://tieulun.hopto.org

sanh-sanh hóa-hóa ở chốn Trần-gian cũng đều tùng y theo nhứt luật là luật « **thiên-diễn** » của đấng Hóa-Công cã thãy.

Nếu giãi-nghĩa theo môn siêu-hình thì **Động** (être) tức là **Dương** (principe mâle); còn **Tịnh** (non-être) là **Âm** (principe femelle).

Trời có **Âm-Dương**, còn con người có sự **sống về hình-thể** vật-chất (vie matérielle) **và trí-huệ thiêng-liêng** (nature spirituelle) phối hiệp với Trời-Đất cho nên mới gọi là **Tiểu-Thiên-Địa**.

* * *

« Trong khoản Trời Đất cũng giống như cái ống thục; « mảnh trên là Trời, mảnh dưới là Đất, để không cũng « không dẹp xuống, mà động đến thì có hơi ra mãi không « bao giờ hết ».

Chỗ không-gian ấy gọi là nơi bãn-căn của Thiên-Địa và của mây Thiên Cơ, tức đó là lò Tạo-Hóa, là mẹ đẻ ra muôn loài. Ông Chalmer, vị Triết-học ở nước Anh công nhận rằng lý-thuyết nầy rất đúng.

Còn ông cố-Đạo Pauthier cũng có nói: « Đức Lảo-tử « Đạo tổ biết rỏ lúc đầu tiên Càn khôn còn hỗn-độn thì « Âm-Dương chưa phân biệt, nên vạn-vật còn ở trong vòng « u-ám rồi dần dần mới có một chất nguyên-khí giao-hòa « phân đồng vận-chuyển đặng dưởng-dục quần-sanh hóa « ra muôn loài cho hạp với Thiên-Cơ, đó là cái khuôn mẫu « tạo nên Cản-khôn Vỏ-Trụ ở trong nền Cổ-Đạo Phương-« Đông vậy.»

Bởi cớ ấy cho nên Thiên-Địa gọi là LƯỠNG-NGHI cấu tạo nên khí Âm-Dương, là lý cao-sâu của Trời-Đất không thể dò ra cho được.

https://tieulun.hopto.org

« Không phải tại nơi cái gốc cội giữa chỗ giao-hòa phân
« đồng ấy mà thôi đâu, vì theo lời ông Hồ-thượng-Công
« nói như vầy : « Vô tức là Tịnh mà tịnh lắm phải Động
« (1) Đó là máy Âm-Dương của Trời-Đất muốn phân đồng,
« không quá, không thặng, đặng để sanh ra muôn-loài
« vạn-vật mới có cuộc *sống sót sanh tồn* theo phép nhiệm
« mầu của Đấng Hóa-công.»

« Ông Hiền Lý-thiết-Quả cũng có luận rằng: Giữa
« khoản Hư-không của Trời-Đất bao đầy các chất thanh-
« khí hết sức nhẹ-nhàn, hết sức mỏng-mảnh và vẫn mịnh-
« màng, song nó không phải giống như các vật-chất ở Trần-
« gian. Nó vẫn chuyển động luôn không hề dứt, song đối
« với con mắt phàm của ta, thì ta không thể thấy nó đặng.
« Loài-người nhờ nó mà sống và cũng không bao giờ nó
« tuyệt hết được.

« Máy Thiên-Cơ tức là Đấng Tạo-Hóa vô hình vô ảnh.
« Tuy là vô hình vô ảnh nhưng mà biến thái muôn-hình
« vạn-trạng, hằng ngày tiếp xúc với vạn-vật ở cõi Trần
« luôn luôn tùy theo cơ chuyển-đạt.

Ta thấy trong khoản không-gian kia trống lỗng vô-hình
« và không dò được mà nào dè đâu nơi chốn ấy có những
« các Đấng Thiên-Liêng hành động biến cố một cách châu
« đáo.»

Chúng ta lại càng không hiểu rỏ tại sao mà trong các chất không thấy đó mà trong Trung-thinh-giới có ảnh-hưởng tiếp xúc cãm-động đến việc làm của nhơn-loại một cách thiết-thực ! Đó là cái ánh-sáng mở rộng cho các nhà Pháp-môn (les occultistes) đương truy-tầm nghiên-cứu.

Bởi vậy những kẻ tu-hành đắc-quả đều có thể dùng được các phép thần-thông sai khiến được những thể-chất ở trên Hư-Không của Tạo-Hóa hằng vận chuyển cả càn-

(1) = Cũng như vui lắm phải sanh buồn (cực lạc sanh bi).

https://tieulun.hopto.org

khôn Vỏ-trụ mà tã không thể thấy bằng mắt được. Họ không lạ gì mà không biết máy thiên-cơ là gốc vận-chuyển càn-khôn vỏ-trụ.

Âm-Dương tức là **Lưỡng-nghi**, là cái hiện-tượng rõ ràng của Tạo-Hóa; ta không thể chối cải được.

Trong muôn việc của Thiên-cơ tạo thành mà ta đều thấy bằng mắt được hoặc như biết được thấy được cái hoa thơm, con chim đẹp, đó là no nơi quyền-phép tối-trọng của Đấng thiên-liêng tùy theo cơ chuyển-đạt rất phân-minh. Còn theo khoa Pháp-môn siêu-nhình ở trong chỗ vô-vi thì nó là chất Hư-không tuyệt-đích, nếu ai không lão-luyện và không đủ quả-lành ở trên đường **Đạo** thì không bao giờ đạt được chiều thấu các quyền-bí mầu-nhiệm cao thâm của **Máy-Thiên-cơ**!

Nhiều vị Hiền-Triết giãng-luận giáo-lý huyền-vi nầy nói khoa Nội-giáo bí-truyền (ésotérique) rằng các : phép tối trọng ấy đều do ở trong Đạo-cồ là Đạo rất cao-thâm vi diệu vậy. Chính Đức Lão-tữ Đạo-tổ là người cao-nhơn đầu tiên đã từng biết trước hết về khoa bí-truyền ấy rồi; mà khoa bí-truyền ấy là Ngài hấp thọ của vua Huỳnh-Đế ngày xưa. (1) Bởi vậy ở chương I về phần Đức-kinh của Ngài có luận như vầy :

> « **Đạo** sanh ra **Một**, Một sanh ra **Hai**, Hai sanh ra **Ba**, Ba sanh ra **muôn-loài vạn-vật**, rồi vạn vật lại trở về với Đạo. »

Hết thảy vạn vật đều thọ khí Âm-Dương điều-hòa mà sanh-sanh hóa-hóa tùng theo nhứt-luật là luật Thiên-Diễn.

Vậy thì Đạo là vật trường-tồn bất-hoại, bất-diệt ; Đạo tức là lý Độc-nhứt nguyên-thủy của vạn-vật càn-khôn Vỏ-trụ. Lý **Độc**-nhứt ấy gọi là Thái-Cực vậy.

---

(1) — Huỳnh-Đế là vị vua ở trong Tam-Hoàng (Phục-Hi Thần-Nông, Huỳnh-Đế là Tam-Hoàng.

https://tieulun.hopto.org

Rõ-ràng chốn Hư-vô đó là trung-tâm điểm của Vỏ-trụ, là cội-nguồn của sự vô-động và Hửu-Động, là chỗ phát sanh khí Âm-Dương. Theo trong Kinh thánh, giáo-lý của Đạo-cỗ thì **Thái-Cực** sanh **Lưởng-nghi**, lưởng nghi sanh **tứ-tượng**. Trời Đất (Thiên-Địa) là bắt đầu khi có ngôi Thái-Cực là **1**, biến ra lưởng-nghi là **2**, sanh ra tứ-tượng là **4**; Hiệp cọng thành ra **7** rồi Âm-Dương mới phân đồng cấu tạo sanh-sanh hóa-hóa ra muôn-loài vạn-vật mà loài người được hiệp với Đạo cho nên ở trong Pháp-môn gọi con người là **Tiểu-Thiên-Địa**.

https://tieulun.hopto.org

III

TINH-HOA ĐẠO-GIÁO

Về quyển **ĐẠO-ĐỨC-KINH** của Đức Lão-Tử **Đạo-Tổ** chẳng những luận chữ **ĐẠO** mà thôi, lại có luận rỏ chữ **ĐỨC** nữa.

Giáo-lý siêu-hình của Ngài chú cốt nơi cái thuyết **VÔ-VI. Ngài lấy đó mà giải qua cái nguyên-lý về sự bất-động**. Theo ý Ngài thì sự **Vô-Động** là chủ-tể của Can-Khôn Tạo-Hóa; nên chi Ngài định cho sự **Bất động** và cái tánh **Tự-nhiên** là cái **Đức-tánh** cần nhứt của Thiên-Địa và loài người.

Yếu-lý là chỉ có cái **Hư-vô trống-lổng**, chỉ có sự **Bất-động**, sự **yên-lặng** là đều cần-ích hơn hết và được trường-tồn bất-hoại.

Đây ta hảy xem như cái chén nước, cái bác cơm, một tòa-nhà cả ba đều nhờ có sự trống-lổng ở trong thì mới tạo thành ra cái chén, cái bát và tòa-nhà, mà cần nhứt là nhờ có cái trống lổng đó thì cái chén mới chứa nước, cái bát mới đựng cơm được, cái nhà mới có gian-phòng cho người ta ở. Vậy thì có phải là cái trống lổng tức là Hư-vô đó mới thật chủ-tể muôn-loài vạn vật không?

Chí những như ba chục cây câm xe, nếu cất dụm lại một thì nó là đồ vô-dụng, còn như sắp đứng ra từ khoản trống theo vòng tròn cái niền bánh xe thì nó trở nên hữu dụng và tạo thành cái bánh xe chạy được.

Còn như một cây cổ-thọ to lớn mà trước kia có phải là nó sanh ra do bởi một cái rễ-mộng cỏn con bằng sợi

https://tieulun.hopto.org

tóc không? một ngôi chùa-tháp cao lên chín từng có phải là bởi nhờ một nắm đất quèn trước hết chăng? Một con đường thiên-lý đạt được cũng bởi do nhờ một bước chơn ban đầu.

Bởi vậy các tật-xấu ta có thể cải quá lúc buổi đầu vừa phát khởi, cuồn chỉ vừa lộn ta có thể phăn gở dễ ra hơn là trước khi lúc nó rối nùi rồi.

Vậy thì có phải là cái Hư-Không trống-lổng nó tiện hơn cái đầy tràng chăng?

Con dao không mài bén thì khỏi gìn giữ lo sợ đứt tay.

Đối với sự dục-vọng của con người thì đâu có khác; càng cao danh-vọng càng dày gian-nan. Kìa kẻ có vàng bạc châu báu nhiều chừng nào lại càng lao tâm tiêu tứ, lo rầu, sợ nó hao mất chừng nấy, thế có phải là khổ không? Chí ư của càng giữ thì nó lại càng hay mất nữa. Cho nên người quân-tữ chỉ biết an-phận thủ-thường mà thôi!

Ở chương ĐỨC-KINH thứ nhứt của Đức Lão-Tữ Đạo-tổ có luận rằng: « *Như cái Đạo có mất thì nên giữ cái Đức, cái Đức có mất thì nên giữ cái Nhơn, cái Nhơn có mất thì nên giữ cái Nghĩa, cái Nghĩa có mất thì nên giữ cái Lễ, còn nếu cái Lễ mà mất đi nữa thì con người tất phải sanh ra Loạn-luân.*

Phàm hễ cơ-binh nào mà linh mạnh tướng-hùm thì ta thấy đầy những gươm đao chơm chởm thì chính là đồ khí-cụ để tàn nhẫn sát hại sanh-linh.

Bao giờ bực Hiền-Triết cũng muốn ở trong một nước chư-hầu nhỏ, không đầy trăm tên quân mà lại không cần dùng gươm giáo, tuy không giáp-binh mà họ không thiếu thốn (vừa đủ). Họ an-bần lạc-đạo chẳng cần tưởng vọng đến nước ngoài. Họ thâu thái cách chánh-trị ở trong tinh-thần khôn khéo như vầy: Vuã chỉ có vị-quyền mà chẳng nên được lạm trị.

https://tieulun.hopto.org

Về đời Thượng-cổ Dân chỉ biết có Vua mà thôi ; rồi lần lần họ mến và tôn sùng Vua; sau rốt họ sợ và nạo mạn Vua. Nên chi khi nước loạn mới biết tôi trung. Dân sự khó cai-trị là tại vua ham đường hoạt-động. Dân sự mà chết đói là bởi Vua lập sưu cao thuế nặng. Lầu đài càng to lớn và đẹp chừng nào thì ruộng nương càng bỏ hoang và vựa lúa càng trống lổng chừng nấy !

Nếu kẻ bề trên mà ăn mặc xa xỉ, gươm mang lòa lẹt, ăn trân-châu mỹ-vị, chất của phù-hoa, chính đó là nhờ bóc lột của người mà làm cho mình được vinh-hiển.

Còn theo Thiên-Đạo thì bao giờ cũng muốn cho được quân-bình nên đem chỗ nhiều mà bù qua chỗ ít Con người thời không phải vậy, họ chỉ riêng có túi tham không đáy cứ mông thừa sự lúc thực mà thôi.

Đối với bực Thánh-Nhơn lại khác hẳn, không bao giờ biết tích trữ của cải : không hề vọng đến ; biết bố thi chớ không cầu xin xỏ ; càng chứa đức đặng bố-hóa ơn-lành cho mọi người; thi đức nhỏ nhặc chừng nào thì lại càng được đầy đủ sự cao thượng chừng nấy ; bởi vậy họ không cần quả-nghiệp (mérites) mà tự-nhiên cái quả-nghiệp ấy không bao giờ rời họ. Họ ưa thích sự yên tịnh nên thường họ hay an-phận thủ-thường và không hề biết mùi mặng lạc, nghĩa là không đắm bả tục trần theo cuộc vinh-hoa phú quí ! Dầu cho đại sự hay tiểu sự, nhiều hay ít, đối với mắt xanh, họ coi cũng như vật thường tình. Họ lấy oán làm ơn, giữ lẻ công chẳng kết oán, không vì lợi mà hại ai, ngay thẳng chẳng hề vạy, sáng suốt mà không bao giờ lộ ra ngoài. Họ mặt áo gai, mà trong lòng hằng vui vẻ.

Bởi vậy cho nên người đời nếu ai biết cách đi đứng thì không hề thấy dấu vết.

https://tieulun.hopto.org

Ai biết cách ăn nói dè dặt, thì không bao giờ mang tiếng lỗi lầm.

Ai biết giữ-giữ vật gì thì không cần thoen chốt không cần đóng-khóa mà cũng không ai khám phá ra được.

Ai biết cách thắt buộc người thì không cần dùng giây trói, nhưng mà khó mở cho ra.

* * *

Không tham lợi thì đạo tặc chẳng có, không đắm mê tục-trần thì khỏi phải buồn rầu lo lắng. Lời nói hay không bao giờ chơn-thật. Người đức-hạnh không hề cao đam hùng biện. Kẻ cao-đam hùng-biện không bao giờ có đức-hạnh. Người biết Đạo không chịu tài bác-lắm. Kẻ bác-lắm không hề biết mộ Đạo-Đức.
Bởi vậy bực Thánh-nhơn không hề tích tụ đều chi ráo. Còn người học Đạo thì hằng tắc bỏ đều dục-vọng.

Biết nhiều mà khiêm-từ như là không biết, thật như vậy rất quí và đáng khen. Đã không biết mà tự lầm rằng biết giỏi đó chính là cái bịnh chung của loài-người vậy.

Bực Thánh-Nhơn không bao giờ tư-vị hay là có tình riêng. Họ nuôi nấng tỏ tình thương dân đúng mực. Ai đức hạnh thật thà thì họ coi như người Đạo hạnh còn không đức-hạnh chơn-chất thì họ cũng coi như vậy chẳng khác nào. Thế mới phải là sự nhơn-đức và sự chơn-chất!

Cho nên bực Thánh-nhơn bao giờ cũng coi Dân như con đỏ, và Trời đất không bao giờ lấy muôn vật làm chó cỏ (chiens de paille). Họ ghê sợ sự danh vọng cũng bằng sợ đều nhơ nhuốc; coi thân danh cũng bằng sự khổ-nạn. Màu ngủ-sắc làm cho họ lờ mắt, nhạc ngủ-âm làm cho họ điếc tai, ngủ vị hương làm cho họ hết biết ngon. Đua chơi

https://tieulun.hopto.org

săn bắn quá độ đều làm cho tê tái lòng họ. Bao giờ họ cũng vẫn để tâm trí (linh-hồn) cho được êm lặng dường như nước trong lóng cặn. Họ sống bằng tinh-thần, bằng một cách lặng lẻ. Còn kẻ thường nhơn sống say, chết ngủ. Người biết đạo đều sống ở trong đời tràng cửu. (Đạo-Đức-Kinh chú thích).

Cái thuyết «**Bất động**» (non agir) là cái thuyết rất hay, và bày giãi rõ ràng để thức tỉnh những kẻ nào chưa am hiểu cái nghĩa ẩn-vi của nó. Còn những lời kết-luận có khi thúc tóm-lại với những câu đầu nhưng mà nếu đọc thoáng qua hết thì tưởng đâu là sơ sài, cho nên không rõ đặng ý tứ của nó. Đức cha Pauthier thường hay châm chĩ xét và nói như vầy: «có lẽ Đức Lão-tử tỏ ra cái thái độ vô-vi bất-động theo câu Phạn ngữ «pravritti» ở trong cái nguồn cổ Triết-học đã có lâu đời rồi mà về sau những kẻ Đồng-Đạo cũng đều giải nghĩa giống như vậy. Muốn biết rõ ta chĩ để ý chỗ mà Đức Lảo-tử Ngài nói phải xem cách hành-vi của bực Thánh-nhơn chớ không phải coi theo lời nói, vì chính sự cử chỉ hoạt-động bề ngoài ấy mới làm cho ta hiểu được bề trong. Hàng môn-đệ của Ngài cũng công nhận lẻ ấy.»

Nhưng không phải Đức Lão-Tử Đạo-tổ dạy sự bất-động, Ngài muốn dạy sự hành-động mà đừng dục-vọng, cho biết cái đức-tánh thanh liêm, giứt bỏ tư-kỷ. Đó là cái «HẠNH-LỚN» của đàng Thiên-Đạo vậy. Trái lại theo phái Duy-vật họ thường hay nói: «Nếu giứt bỏ hẳn các vật-chất phù-hoa thì đời hiện tại còn sự chi là thú-vị. Ôi! thật rất lầm thay!

https://tieulun.hopto.org

Người đắc Đạo hiểu thấu máy Thiên-cơ biết rằng cảnh **Thanh-hư** là cảnh **bất-diệt** cho nên họ yên lòng lo trau dồi quả-hạnh không hề sợ đều chi xảy đến và chẳng mông bả lợi mồi danh, vì thế họ càng mau tấn hóa.

Trong Đạo-học thì có 2 khoa Chánh-lý như vầy : NỘI-GIÁO VÔ-VI và NGOẠI-GIÁO (hữu hình) tựa hồ như hai học-thuyết và hai cảnh-giới. Cái cảnh hiện tại trước mắt là cảnh hữu-hình càng mộng-ảo hay dời đổi làm cho con người ràng buộc không thể nào vui lòng thỏa vọng được. Ở trần-ai thì hầu hết đầy những hạng giả-tâm lừa dối gạt đời, mông hại thiên hạ, họ bất tài không đủ hạnh mà độ mình hà tất độ người. Thế người như vậy ở trong phương diện lửng đửng lờ đờ nóng không nóng mà nguội cũng không nguội, tỏ dạng khôn lanh mà giửa lúc gặp việc thì chối mình không có ; chi bằng cần kiệm giữa buổi giàu sang và trong lúc nghèo khó. Họ tỏ thái độ anh-hùng quân-tử giữa sự đức-hạnh, giữa thói hư tật xấu. Sự thông minh của họ làm cho người mang tiếng rất dể. Họ không thạo đời mà cứ làm như mình thông thạo. Dè đâu họ không biết họ là cái hình nộm cứ đứng xững hoài. Họ không phải là hung dử mà cũng không tốt gì đó. Họ nói họ theo Đạo trung-dung của Đức Khổng-tử, vậy mà họ có đọc sách chớ không biết thực-hành.

Ta cần nên biết ngạn ngữ latin có câu: «VIRTIN IN MÉDIO» nghĩa là : cái ý nghĩa quân bình cao-thượng của nó hằng ngày không lên xuống ở giữa đường trung đạo. Cho nên gặp nghịch cảnh không thế nào phá hư tâm-trí con người đặng. Hết thảy sự hiểu biết đều cân đồng như nhau cũng như kẻ dòm xa phải dùng ống Thiên-lý mới thâu thái được cả bầu Vỏ-trụ vào giữa khoảnh kiến rọi.

https://tieulun.hopto.org

Ở cõi Trần nầy nếu ta muốn biết luật quân-bình của Tạo-hoá thì ít ra phải cần học Đạo thì mới thấu đặng. Ta hãy nhắm mắt tham-thiền (méditation) thì ta biết ta là ai! Muốn ra khỏi bến mê sông khổ thì ta khá sớm giứt giây oan-trái (lien de Karma). Đó là cách thức phản-bổn huờn-nguyên trỡ về cựu-vị.,

Nhưng ôi! nợ Trần ta đả vướng rồi cũng vì sự tham lam ích-kỷ gây ra biết bao nhiêu tội lỗi trong mấy kiếp trước. Vậy bây giờ ta muốn chuộc sự lỗi lầm ấy thì phải mau mau tự tỉnh lo lập công-quả, phải xả-thân cầu đạo, xả-phú cầu bần, thì hoặc may mới kiệp cho.

Chí ư kẻ học về khoa **PHÁP-MÔN** (Occulte) là khoa **THIÊN-THƠ BÍ-TRUYỀN** (Doctrine Secrète) của Tiên-Thánh, biết cách thâu hồi các quả của họ đả gây ra mấy thế-kỷ trước. Họ hiến thân ra giúp đời đặng bồi đắp công-quả lần lần cho kiệp thời kỳ phổ-độ các giống dân sanh ra sau (1).

Bởi vậy kẻ thông khoa Pháp-môn (Science occulte) bao giờ họ cũng hết sức cẩn thận trau dồi đức-tánh của họ luôn luôn, rèn tâm sữa trí cho trong sạch không cho dính liếu trần ai. Họ gìn tinh-thần cho thanh bạch hầu để phòng khi đem ra giúp đời độ chúng-sanh cho được đắc quả-hạnh. Họ nương theo cái thuyết **VÔ-ĐỘNG**, tuy **VÔ-ĐỘNG** mà **HỮU-ĐỘNG** của Đức Lão-tữ Đạo-tổ ngày xưa mà ăn ở và làm in như vậy.

---

(1) = Giống dân sanh ra sau, bên sách Thông-Thần-Học (Théosophie) cũng có nói là giống dân thứ sáu (6e race) sẻ sanh ra ở tại Californie bên Huê-kỳ, và sẽ thành lập lối chừng 600 năm nửa. giống dân nầy đây rồi thật là đại-văn-Minh hơn các sắc dân trên Hoàn-Cầu.

https://tieulun.hopto.org

Ôi! cái hoa thơm đả tàn, mà hương-vị vẫn còn phưởng phất khắp chốn non sông!

Qui-hóa thay! là những LỜI CHÂU-NGỌC của Ngài đả tuyệt-bút, mà cái OAI-KHÍ ANH-LINH còn bao phủ cả Trần-gian!

Chúng tôi đây xin cúi đầu hết dạ tâm thành trân-trọng, đốt hương thơm học hỏi cái ĐẠO-CAO-SIÊU của Ngài; hầu hiến-dâng cho các bạn làng Đạo trong bốn-bể xem chung để làm tài-liệu khảo-suy cho được tận-tường về môn TRIẾT-HỌC VÔ-VI HUYỀN-DIỆU ở cỏi Á-ĐÔNG nầy.

CHUNG

★ ★ ★

Rằm tháng giêng năm Bính-Tí
(Le 7 Février 1936).

https://tieulun.hopto.org

MỤC-LỤC

ĐẠO - GIÁO

QUYỂN III

Trương số

Đề từ 7
Tựa. 11
Lời nói đầu.. 14
Thiên I — Đạo-học bí-pháp Thánh-truyền.. 23
Thiên II — Địa-vị và Vô-vi-hội.. 151
Thiên III — Thời-đại Đạo-giáo.. 215
Thiên IV — Cãm-Ứng giao-hòa 245
Thiên V — Chánh-văn-Sách và Sử-tích.. 281
Thiên VI — Đạo-giáo tổng-luận.. 311

Thiên I

Đạo-học bí-pháp Thánh-truyền

I — Khoa Độc-vật-Học 31
II — Thần-Trí Tâm-lý diệu-pháp.. 43
a) Bãy thể chất của con người.. 47
b) Hình-nhi Thượng-học
Nº 1 — lúc con người sống.. 63
— 2 — lúc con người ngủ và xuất thần.. 66
— 3 — id. trầm tư mặt tưởng.. 74
— 4 — id. chết (thoát xác).. 83
— 5 et 6 id. bị bịnh Thiên-Thời và sốt rét 94
— 7 et 8 id. say rượu và nghiền Á-phiện 105
— 9 et 10 id. Thất-Thần và ngây dại.. .. 117
— 11 id. bị bịnh Động-kinh.. 125
— 12 id. luyện Đạo xuất-thần.. 129
III— Kết-luận.. 140

https://tieulun.hopto.org

Thiên II

Địa-vị và Vô-vi-Hội

I — Đia-vị Phẩm-trạch. 154
Phản-Khoa-tự.. 169
II — Hội Vô-Vi.. 183
III — Tổng-Yếu 204

Thiên III

Thời-Đại Đạo-giáo

I — Tôn-giáo Tây-Phương và Tôn-giáo Đông-Phương.. 217
II — Tư-cách của người học Đạo Đông-Phương đối đầu với người học Đạo Tây-Phương.. 221
III — Mục-đích Chánh-Đạo và Thời-đại Đạo-giáo.. .. 226

Thiên IV

Cảm-Ứng Giao-Hòa

I — Sự Phấn-lực rung động về lẫn Tư-Tưởng của loài người. 249
II — Hào-quang của lẫn Tư-Tưởng.. 253
III — Mãnh-lực vận-chuyển và ảnh-hưởng giao-hòa về các sự hành-động của con người.. 261
IV — Sự rung động của Tư-Tưởng trên cõi Hư-Linh.. .. 268
V — Luật công-bình vô-vi của Vũ-trụ. Sự Họa-Phước cảnh Phàm-gian vật-chất.. 272
VI — Lời Tóm-Luận. 277

Thiên V

Chánh-văn-Sách và Sử-tích

I — Chánh-văn-Sách.. 281
II — Sử-tích (Thánh-giáo huyền-cơ).. 289
III — Lời thúc-kết. 308

Thiên VI

Đạo-Giáo Tổng-luận

I — Học-thuyết Đạo-Giáo.. 311
II — Triết-lý Đạo-giáo.. 314
III — Tinh-hoa Đạo-giáo.. 321

https://tieulun.hopto.org

ĐÍNH-CHÁNH

(ERRATA)

Trương:	*Hàng:*	*Chữ:*	*Đọc lại:*
23	8	kín-cần	kính-cẩn
25	7	hửu tình	hửu-hình
38	11	ma ngay	mà ngày
38	23	chanh la	chánh là
40	19	đo la	đó là
40	20	bị lâm	bị lầm
40	22	vảo chô	vào chỗ
48	16	ở đoi	ở đời
48	29	(dưới hàng chốt) Hành động chánh	Việc làm chánh
56	5	đối vớ	đối với
56	19	mố chuẩn-thằng	mối chuẩn thẳng
58	22	Sanh kí	Sanh-Khí
74	28	dục-dọng	dục-vọng
76	27	ở Than	ở Thần
77	22	dễ dang	dễ dang
84	5	sáng lang	sáng láng
86	14	Than hết	Thần hết
96	22	Les nefs	Les nerfs
98	17	trong tha	trong thoa
100	8	cho không	chớ không
109	29	có nhiêu	có nhiều
112	3	lam cho	làm cho
129	10	trên đai	trên đài
133	24	tít tắc	tích-tắc
138	6	dề dan	dề dàng
141	6	hai khoa mâu	hai khoa mẩu
143	3	Trần trí cơ thể	Thần trí cơ thể
143	6	bịnh nhan	bịnh nhân

https://tieulun.hopto.org

Trương:	*Hàng*:	*Chữ*:	*Đọc lại*:
144	17	Nửng	Nhửng
144	29	đắc, đạo	đắc-đạo
146	5	đem về dung	đem về dùng
149	3	Taoïste	Taoïstes
154	5	không cân	không cần
154	8	va cũng không cân	và cũng không cần
154	8	phan đoán	phán đoán
154	10	ca-nhân	cá-nhân
154	12	tương ai lam	tương-ái làm
154	17	công nhạn	công nhận
154	21	va định	và định
252	21	kế quả	kết quả
252	21	gia trị	giá trị
252	26	thượng-tri	thượng-tri
253	11	con ở	còn ở
256	16	phá sanh	phát sanh
271	13	Pật ngày nay	Phật ngày nay
281	1	biên-pháp	biện-pháp
282	16	liên đối	Liên-đối
294	21	không lơi nói	không lời nói
294	26	thiếu số IV đầu câu những điều	xin thêm số IV
296	20	truyên day	truyền dạy
304	21	bao gời	bao giờ
313	8	hì chơn-lý	thì chơn-lý
313	26	đồng	đồng
316	1	phàm tụ	phàm tục
319	7	Tạ	Ta
317	14	hoi	hơi
319	10	chuyền	chuyền
319	15	rằng các :	rằng: các
324	10	cao-đam	cao-đàm

https://tieulun.hopto.org

Sách của BẢO-AN

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

1 — **ĐẠO-GIÁO I** (có phụ thêm Đạo-Đức-kinh chú giải).. .. hết
2 — **ĐẠO-GIÁO II** (có phụ bản pháp văn). . .. . 0 $ 40
3 — **ĐẠO-GIÁO III** (quyển chót trọn bộ).. . .. . 1 , 20
4 — **QUAN-ĐẾ-LINH XĂM** (có lời bàn và giải-nghĩa rành rẽ) 0 , 70
5 — **CHƠN-TIÊN-THÁNH-ĐẠO**.. .. .. 0 , 15
6 — **TINH-THẦN-VẠN-NĂNG**. .. .. 0 , 10
7 — **TỨ-ĐỨC MINH-KINH**. .. .. hết
8 — **ĐẠO-ĐỨC-KINH** (phiên dịch). .. .. hết

SẼ XUẤT BẢN :

1 — **ĐẠO-GIÁO I** (in lại kỳ nhì có sữa đổi và có phụ bản Pháp-văn.)
2 — **ĐẠO-GIÁO HẬU-HIỀN** (Lịch-sử các kế-hiền cũa Đức Lão-tử như Trang-Tử, Liệt-Tử, v. v. .)
3 — **PHẬT-TIÊN CĂO-SỬ**
4 — **VIỆT-NAM TÔN-GIÁO** : Lịch-Sử và Căn-Nguyên Đại-Đạo Tam-kỳ Phổ-độ.
5 — **PHƯƠNG-PHÁP LẬP THÂN.**

ĐẠI-LÝ sách Bảo-An:

1 — **TÍN-ĐỨC THƠ-XÃ**, *N° 39 rue Sabourain Saigon*
2 — Hiệu sách Phật **ĐOÀN-TRUNG-CÒN** *N° 143 rue Louvain Saigon.*
3 — **ĐỒ PHƯƠNG QUẾ** *N° 41 Bd. Tổng-đốc-Phương Cholon.*
4 — **NAM-KÝ THƠ-VIỆN** *N° 39 rue du Lac & 17 Bd. Fcis-Garnier Hanôi.*

https://tieulun.hopto.org

BẢO-AN

ĐẠO-ĐỨC THƠ-XÃ

Nº 10, AVENUE DE LA MARNE

CHOLON

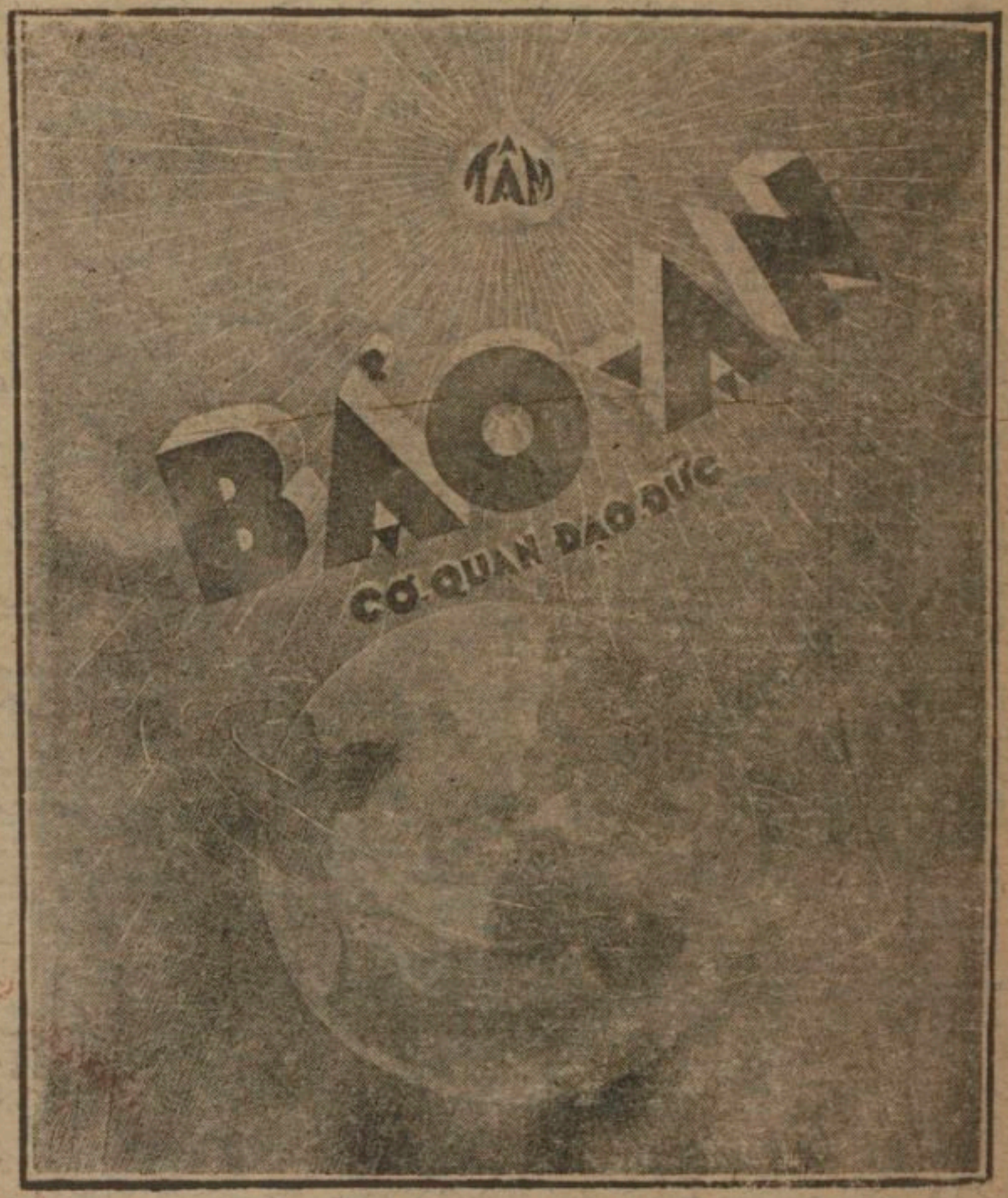

Quản-lý :

C. THIỆN-TÂM

Tổng-lý :

NGUYỄN-HỮU-ĐẮC

https://tieulun.hopto.org